

Tán Thiên 1 - Hoa Kính

Contents

Tán Thiên 1 - Hoa Kính	1
1. Vào Đề	1
2. Lam Anh Túc	5
3. Bảo Châu Mạt Lị	13
4. Thất Minh Chi	25
5. Lục Nguyệt Tuyết	40
6. Kim Hợp Hoan	55
7. Tử Trúc	64
8. Bích Đài Liên	77

Tán Thiên 1 - Hoa Kính



Giới thiệu

Nguồn: nhanmonquan. com Dịch giả: K5.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tan-thien-1-hoa-kinh>

1. Vào Đề

“Mẹ, xem này! Chậu hoa biết nhảy! Đẹp quá!”

Đó là một năm thanh bình an khang.

Trên ngô Thiên Thủy trong thành Lâm An, người đi đường lục lục tục tục cất bước, tiếng rao hàng của những người buôn bán lật văng lên không ngớt. Đột nhiên, một giọng trẻ con trong vất văng lên, được vẻ kinh ngạc đến cùng cực.

Một mỹ phụ nghiêm trang bị một cậu bé chừng tám, chín tuổi kéo quay lại xem một khung cửa nhỏ: cánh cửa khép hờ, trên bậc thềm đặt mấy chậu hoa đang tắm mình trong ánh dương quang.

Hiển nhiên đó là một hiệu bán hoa, vốn đầy rẫy ở kinh thành. Hiện nay tuy giang sơn tàn phá nhưng chỉ cần đặt chân sang Giang Nam, trong những nhà vương công quý tộc đều chiếu theo phong phạm xa hoa của tiên triều: Dùng nhiều cây cối tạo cảnh trí cho khu vườn, bao nhiêu loại hoa thơm cỏ lạ đều thu gom về. Thậm chí học theo cách xây Hoa Thạch cương của Huy Tông hoàng đế trước kia, phân loại hoa cỏ nào lạ một chút trong thiên hạ liền gom hết về Biện Kinh.

Gió ẩm đưa mưa say du khách

Sao bảo Hàng Châu cũng Biện Châu (1)

Trong trào lưu như vậy, ơn trời mưa móc, thành Lâm An dưới thời Cao Tông hoàng đế xuất hiện rất nhiều hiệu bán hoa, những nơi nổi danh về chăm sóc hoa như Tăng gia hay chế tác chậu cảnh như Hạ gia càng được vua yêu, mọi loại hoa trồng ra đều được cung cấp cho đại nội thưởng ngoạn. Trước đây, Huy Tông hoàng đế từng ban cho Tăng gia một tấm biển, trên đề ba đại tự “Đạo thiên công”.

Vì thế mà những người trồng hoa, làm vườn hèn mọn đột nhiên trở thành nghề thời thượng. Khắp hàng cùng ngõ hẻm trong phủ Lâm An, các cửa hàng hoa mọc lên như nấm sau mưa.

Ngõ Thiên Thủy không phải là đường chính của thành Lâm An, người qua lại không nhiều. Những cửa hàng hoa mở ở đây hiển nhiên sinh ý không thịnh, hình như cũng không có loại hoa, cây cảnh nào đặc biệt để trưng bên ngoài, chỉ có mấy chậu hoa bình thường bày trên bậc thềm, khách đi qua đi lại hầu như không để ý tới.

Nếu không phải con trai kêu ầm lên, chắc mỹ phụ cũng không chú ý đến hiện tượng kì quái đó: một chậu hoa trên bậc thềm trồng mấy cây hoa màu vàng nhạt không gió mà lay động, liên tục nghiêng qua nghiêng lại theo con đường, động tác cực kỳ bất mắt.

“Ồ, hay quá - mẹ, con muốn, con muốn!” Hiển nhiên bình thường cậu bé được mẹ chiều sinh hư, giờ bắt đầu vòi vĩnh, “mua cho con đi!”

Ánh mắt của thiếu phụ mỹ lệ đượm vẻ âu sầu không tương xứng với tuổi tác, phảng phất như đã trải qua nhiều dâu bể. Nàng chiều lòng con trai, cất bước tiến về phía cửa hàng hoa nhỏ xú.

Đến trước bậc thềm, nàng nhắc chân, ngẩng đầu nhìn, sắc mặt đột nhiên tái nhợt: “Hoa Kính.”

Trên tấm biển đã hơi sứt sỡ có viết hai chữ tiểu triện đỏ rực.

Bàn tay thiếu phụ mặc hoa phục trang nghiêm đột nhiên run rẩy, cơ hồ không giữ nổi hài tử, liên tục thoái lùi mấy bước, mặc kệ con trai kêu khóc, mặc kệ việc nàng vừa đá đổ một chậu hoa, loạng choạng lùi lại rào bước đi thật nhanh.

“Trương phu nhân.” Hình như tiếng chậu hoa vỡ đã kinh động chủ nhân cửa hiệu, cánh cửa vô thanh vô tức mở ra, một giọng nói trầm thĩ cất lên phía sau lưng.

Sắc mặt thiếu phụ trắng nhợt đến mức gần như trong suốt, toàn thân cứng lại bất động.

Phía sau cánh cửa là một vùng tối tăm, một thiếu nữ mỹ lệ vận bạch y đứng trong tối nhìn theo thiếu phụ ôm con, cất tiếng oán: “Trương phu nhân...phu nhân vừa đá vỡ chậu hoa của muội.”

Mỹ phụ được gọi là Trương phu nhân chậm chậm quay đầu lại, tựa hồ dùng hết dũng khí mới dám nhìn thiếu nữ đứng sau cánh cửa một lần, sắc mặt lại trắng thêm vài phần, ánh mắt sáng rực sụp xuống, lẩm bẩm: “Bạch cô nương...”

Trong phòng bày bệ ngàn hoa cỏ, có chậu nhỏ cỡ nắm tay, có chậu vượn cao đến tận xà nhà. Hoa và cây quá nhiều nên tuy mở cửa sổ nhưng ánh sáng trong phòng vẫn hơi mờ mờ. Vòng qua tấm bình phong bỏ đầy hoa mạn đà linh là một khung cửa nhỏ, hình như thông ra sân.

Mọi thứ vẫn như mười năm trước.

Trong phòng thoang thoảng mùi hương kì dị, không biết từ chậu hoa nào tỏa ra, nhưng mùi thơm nồng đượm vẫn như mười năm trước, khiến người ta như đang trong mộng ảo. Căn phòng liên yên lặng cực độ, chỉ có thần sắc Trương phu nhân tỏ ra vô cùng khẩn trương.

“Mời ngồi.” Bạch y thiếu nữ dẫn Trương phu nhân vào phòng, phỉu mấy lá hoa lan rơi trên bàn, mỉm cười hỏi, “phu nhân uống trà gì? Tiểu muội vừa mới phơi được một ít bích mai khô thượng phẩm.”

“Không dám phiền Bạch cô nương.” Trương phu nhân lại lấy dũng khí ngược nhìn thiếu nữ áo trắng mỹ lệ, chợt cảm giác lạnh buốt từ trong lòng trời dậy. Vẫn toàn thân phủ một lớp bạch y, thân hình gầy gò, mái tóc dài đen như mực, gương mặt mảnh mai nhợt nhạt, đôi tròng mắt đen sâu thăm thẳm, khóe mắt trái có một nốt ruồi mỹ nhân màu đỏ tươi, hết như một giọt lệ chực nhỏ xuống.

Quả nhiên không có gì thay đổi! Mười năm rồi... Từ dạo gặp nữ hài này ở Tuyền Châu phủ cũng đã mười năm, mà nữ hài tên Bạch Loa vẫn không mấy may biến đổi, dáng vẻ vẫn như thiếu nữ mười sáu, mười bảy tuổi.

Trương phu nhân run lập cập, theo ý thức ôm chặt hài tử - cậu bé hình như đi tung tăng ngoài phố này giờ đã mệt, không biết từ lúc nào nhắm mắt ngủ say sưa trong lòng mẫu thân.

“Trương phu nhân hình như sống rất vui vẻ.” Trà đã pha xong, cánh hoa xanh biếc từ từ nở rộng trong làn nước nóng, mỹ lệ vô cùng. Bạch Loa mỉm cười, hỏi thăm.

“Cũng nhờ phúc của cô nương.” Trương phu nhân khẽ khàng đáp, ngừng một chút, giọng hơi run run, “thiếp thân đã tái giá, chồng thiếp thân họ Thôi.”

“A, vậy ư, trí nhớ của muội kém quá...vậy phải xưng hô là Thôi phu nhân.” Bạch Loa mỉm cười ngọt ngào, nốt ruồi như giọt lệ nơi khóe mắt sa xuống, khiến khuôn mặt cơ hồ muốn khóc, “hài tử đã lớn ngần này rồi – đúng là khả ái.”

Nàng nhìn cậu bé đoạn cầm một chậu hoa nhỏ xiu, cười nói: “Ồ, Chu Vũ thảo rất hợp với hài tử này – coi như quà gặp mặt của muội cho tiểu công tử...”

Cây cỏ đó không cao, lá như lưỡi kiếm, cánh hoa màu vàng, mỗi lần nghe thấy tiếng người lại tự nhảy múa. Cây được trồng trong một cái chậu sứ nhỏ màu xanh, trên cành hoa treo một tờ giấy nhỏ.

“Không! Mang đi, mang đi ...”, từ lúc vào trong nhà, mỹ phụ vẫn khấn trương, giờ đột nhiên kêu lên kinh hãi, vung tay vận lực gạt phắt chậu hoa mà bạch y nữ tử đưa tới, rít lên chói tai, “không cần!...Xin cô nương tha cho con trai thiếp thân! Thiếp thân không cần vật này.”

“Thôi phu nhân.” Bạch Loa bình thản đưa mắt nhìn thiếu phụ chực phát tác, hiển nhiên mười năm nay thiếu phụ hoàn toàn chìm ngập trong hạnh phúc bình phàm, ánh mắt nàng lóe lên tia sáng thương cảm.

“Được, được...cô nương nói đi, chuyện mười năm trước, cô nương muốn làm thế nào? Cô nương cần bao nhiêu tiền?” Thôi phu nhân cơ hồ sục sạo, ôm con trai thật chặt, trừng trừng nhìn thiếu nữ kỳ dị, giọng nói chuyển thành uất nghẹn, run rẩy, “xin cô nương đừng nói với tướng công tôi...xin cô nương đó.”

“Thôi phu nhân...” Bạch Loa cúi đầu, hình như đã thở dài, nhìn lá cỏ xoay xoay, nhảy múa rất sinh động, nhẹ giọng: “Phu nhân hiểu lầm rồi – muội không hề định dùng việc này uy hiếp phu nhân. Phu nhân đã trả tiền, sự tình coi như chấm dứt, không phải sao?”

“...??” Thân mình Thôi phu nhân vẫn run lên vì kích động, ngây ra không thốt thành lời, cơ hồ không dám tin vào những gì bạch y thiếu nữ nói.

“Vị tướng công trước đây của phu nhân say rượu, trượt chân té xuống lầu mà chết. Mọi người đều biết, đúng không?” Bạch Loa mỉm cười, khẽ khàng cất tiếng, đưa mắt nhìn sắc mặt mỹ phụ lại đang nhợt nhạt hẳn đi, “phu nhân không làm gì – mà chỉ làm đúng bổn phận của thê tử, muội cũng không làm gì – mà chỉ bán cho phu nhân một chậu hoa. Đúng không?”

“Đúng, đúng vậy.” Thôi phu nhân cuối cùng cũng lên tiếng, sắc mặt nàng lợt lạt, lẩm bẩm: “Ta không làm gì...không làm gì.”

“Đúng. Nên phu nhân không cần khấn trương như thế...phu nhân không làm gì.” Bạch Loa mỉm cười, vỗ nhẹ lên vai Thôi phu nhân, cảm giác kinh mạch nàng ta khẽ nhảy lên, “hà huống, mười năm nay phu nhân sống rất vui vẻ.”

Thôi phu nhân cuối cùng cũng cúi đầu, ánh mắt hơi đảo qua đảo lại, rõ ràng dần bình tĩnh lại: “Bạch cô nương...cô, cô nương thật sự sẽ không nói ra?”

“Phu nhân cứ hỏi bất cứ người khách mua hoa nào xem Bạch Loa đã bao giờ thất tín chưa?” Bạch y thiếu nữ có vẻ không vui, đáp lạnh tanh.

“Đa, đa tạ...” Thôi phu nhân thở phào, cúi đầu có vẻ hổ thẹn, ánh mắt lại ngập nét cười, “tướng công hiện giờ đối với tôi rất tốt, Bạch cô nương à.”

“Ồ, có phải là Thôi tướng công ở ngõ phía trước không?” Khóe môi Bạch Loa mỉm cười, nhưng tuy nàng cười mà gương mặt vẫn đượm vẻ bi ai – có lẽ vì nốt ruồi giống như giọt lệ đó.

Tiến hai mẹ con đi khỏi, bạch y thiếu nữ đóng cửa thở dài, lẩm bẩm với gian phòng trống bày đầy hoa và cây cảnh: “Ồi...Tuyệt nhỉ, người xem đó, mặc cho ta không có ác ý, nàng ta vẫn sợ đến vậy.”

Lời chưa dứt, “vèo” một tiếng, một con anh vũ lông trắng từ trên bụi cây bay lên, đậu xuống bàn tay thiếu nữ đang xòe ra, há mở líu lo: “Đúng vậy, Bạch Loa cô nương nói rất đúng! Nói rất đúng!”

“Thế nên người coi, không ai chịu nhớ lại những ngày tháng tội ác – nàng ta không muốn gặp ta.” Bạch Loa lại thở dài, “dù ta chỉ muốn hỏi thăm xem nàng ta hiện tại sống thế nào.”

“Nói rất đúng! Nói rất đúng!” Bạch anh vũ nghoẹo đầu, lặp lại câu nói.

“Nhưng hiện giờ nàng ta không phải rất hạnh phúc sao? Hài tử của nàng ta khả ái quá...” Thiếu nữ có phần cảm thán, tiếp tục lẩm nhẩm, “nên những gì đã làm năm xưa cũng đáng giá.”

“Nói rất đúng!” Loài chim học tiếng người chỉ biết lặp lại một câu.

“Ồi, phí công dạy người bao nhiêu năm, có mấy câu cũng học không xong!” Trong lòng Bạch Loa dấy lên lửa giận.

“Gả cho người! Gả cho người! – khi nào Bạch Loa sẽ được gả cho người ta?” Con chim anh vũ quả nhiên đổi câu nói, bay vù vù trong phòng, kêu lên trong vắt. Bạch y thiếu nữ tức giận tung ra một cước, đuổi theo bắt nó.

Trên đường phố, ánh nắng thật rực rỡ, quanh mình toàn là người đi lại, ai cũng hớn hớn hờ hờ.

Thôi phu nhân ôm con trai đi trên phố, tay còn cầm một chậu cỏ xanh biếc.

“Mẹ! Cỏ mùa hè!” Cậu bé nằm trong vòng tay mẹ vừa tỉnh ngủ, khẽ dụi mắt kêu lên kinh ngạc, đưa tay nghịch chậu cỏ, chăm chú quan sát điệu múa, tờ giấy treo trên cây quay tít. Thôi phu nhân thấy bên trên tờ giấy có viết mấy chữ: phú quý bình an.

Nàng vẫn lo lắng, không hiểu con trai lúc ở trong Hoa Kinh gặp phải giấc mơ gì. Nhưng thấy cậu bé xòe cánh tay nhỏ xíu đùa vui, chắc đó là giấc mộng đẹp.

Phía trước là hiệu bán gấm vóc của gia đình, từ xa đã thấy tướng công và hỏa kế đang tút tút bày một lô lụa Tương Cống mới chuyển đến. Sinh ý hôm nay xem ra rất vượng – trước mắt nàng chợt mơ hồ.

Không hiểu vì sao, tuy đã ra khỏi Hoa Kinh, trong lòng nàng vẫn ngập đầy cảm kích và vương vấn – bắt giác ngoái đầu nhìn về phía ngõ Thiên Thủy.

Những chuyện cũ phảng phất như mới xảy ra hôm qua.

(1): Đây nguyên là hai câu thơ trong bài Đề Lâm An để của Lâm Thăng: Sơn ngoại thanh sơn lâu ngoại lâu, Tây Hồ ca vũ kỷ thời hưu, Noãn phong huân đặc du nhân túy, Trục bả Hàng Châu tác Biện Châu. Riêng hai câu cuối cùng hàm ý chê trách bọn quyền quý chỉ lo ăn chơi mà không nghĩ ngàng đến việc nước.

2. Lam Anh Túc

Lại một ngày nắng đẹp, tiết thu lúc nào cũng trong xanh, khoáng đạt, hoa cỏ đều muốn vươn mình lên đón ánh dương quang. Bạch Loa bày chậu to, chậu nhỏ trước bức rèm cửa, vừa thăm mỗ hôi vừa thở phào.

Người bán ‘lương phần lục đậu thang’ gánh hàng đi qua. Nam nhân này khoảng ba mươi tuổi, thân hình dong dỏng cao, sắc mặt trắng trẻo, y phục tuy rách rưới nhưng được giặt giữ sạch bong.

Bạch Loa tuy mới dọn đến chưa đầy tháng nhưng nhận ra đó là Thôi Nhị ở cùng ngõ. Ngõ Vĩnh Ninh này là nơi quần cư, người ra người vào phức tạp, mọi hộ buôn bán lật vặt, thượng vàng hạ cám tụ tập cạnh nhau.

“Nhị thúc, cho cháu một bát.” Thấy món ăn mát ruột này, Bạch Loa lấy khăn tay lau mồ hôi rồi mỉm cười gọi lại mua.

“Ồ, hôm nay Bạch cô nương ra ngoài rồi.” Thôi Nhị gánh hàng lại, nói liến thoắng, “chúng tôi buôn bán ngoài này đều nói cửa nhà cô nương cả ngày không thấy mở lần nào.”

Vừa nói y vừa đặt gánh xuống, lấy chiếc bát mẻ ra chuẩn bị múc.

“Khoan, nhị thúc đợi chút, cháu sẽ lấy bát ra tự múc.” Bạch Loa vội ngắt lời, quay về phòng lấy một cái bát ra.

Nàng vừa từ Thành Đô xa xôi ngàn dặm chuyển tới đây, đồ đạc còn chưa sắp xếp gọn ghẽ, hồi lâu mới tìm được một cái tô lớn, đáng hận là sau nửa tháng, lớp cỏ ngoài cửa đã bò lên, bám chặt vào cái tô sứ Thanh Hoa khiến nàng khá chật vật mới bới ra được.

Sợ Thôi Nhị ở ngoài sốt ruột, nàng vội vàng cầm cái tô chạy ra.

“Con mụ này! Tối nay mà người còn không vâng lời, lão tử sẽ bán người vào lầu xanh.”

Vừa ra đến cửa Bạch Loa đã nghe thấy tiếng quát vang lên như sấm động, hòa lẫn với hơi rượu và ác khí nồng nặc. Nàng khẽ nhíu mày, ở con ngõ này quả thật không dễ chịu, cả ngày phải nghe mấy tên du côn, vô lại chửi bới.

“Người đánh chết ta đi! Đánh chết càng tốt! Những việc như thế bảo ta làm sao tuân theo?”

Lẫn trong tiếng nam nhân lại quát mắng, loáng thoáng giọng nói run rẩy của một nữ tử.

“Phi! Con mụ người đừng ra vẻ đoan trang nữa! Lại ngứa ngáy muốn ăn đòn hả?” Một cái bạt tai nên thân giáng xuống mặt nữ tử, Bạch Loa nhảy qua ngạch cửa, thấy ngay giữa lòng đường, một hán tử khôi ngô đáng đánh một nữ nhân kêu khóc vang trời. Nữ tử ràn rụa nước mắt, thân hình gầy gò, gần như không thể phản kháng.

Thôi Nhị không bán lương phần nữa, vội gánh hàng đến kéo hán tử ra: “Lão ca, giữa đường giữa chợ thế này, lão ca sao lại nặng tay đánh phụ nữ như thế?”

Hán tử điên tiết hất văng Thôi Nhị ra, giận giữ quát: “Liên quan gì đến người! Lão tử đánh vợ mình, cứ cho là đánh chết giữa đường cũng không đến phiên người lèm bèm.”

Toàn bộ hàng xóm sống cùng phố đều thò đầu ra xem, Lý tú tài bán thuốc, Vương tứ tẩu bán hàng xén, cả Mộc đầu tam bán bánh đa nướng... Tuy nhiên ai nấy đều đứng xem, không ai dám ra ngăn cản.

“Cho người biết! Đại gia ta thiếu hần tiền, tối nay người không đi không được!” Không đếm xỉa gì đến lời van cầu của nữ nhân, đại hán sắc súa mùi rượu dụng lực chộp lấy tay nàng, “con mẹ người còn ra vẻ đoan trang cái gì? Lúc ở nhà bảo ăn trộm của một hán tử cũng không nên thân, để người đi qua đêm với người ta một lần thì có làm sao? Đừng quên cả người cũng do ta đem tiền mua về.”

“Ta không đi! Đánh chết ta cũng không đi!” Nữ tử khóc lóc, cố gắng vùng vẫy nhưng không còn khí lực, nàng bị một toán tóm lấy, đẩy vào trong một cỗ kiệu nhỏ mà vẫn liên tục gào khóc.

“Nhị thúc, chuyện gì vậy?” Bạch Loa đứng trên hàng lang nhìn theo, chậm rãi hỏi, đồng thời đưa cái tô sứ Thanh Hoa trong tay ra. Đám đông đã giải tán, Thôi Nhị ngoái lại đón lấy cái tô, vừa múc lương phần vừa thở dài liên tục: “Là vợ lão Trương mập — đó, cái nhà gỗ ba tầng ở đầu đường.”

Bạch Loa ngẩng lên, nhìn theo hướng Thôi Nhị chỉ, thấy ở đầu đường có một căn nhà gỗ — ở ngõ Vĩnh Ninh, căn lầu ba tầng đó càng nổi bật, chẳng qua hình như căn nhà đã lâu không được tu sửa, vừa trát trên tường bong xuống già nửa, lan can lầu hai, lầu ba chỉ còn lưa thưa, lộ rõ vẻ hoang tàn.

“Nhà có vẻ rất giàu, sao lại đánh vợ ngay giữa đường phố nhỉ?” Nàng tùy tiện hỏi một câu.

Thôi Nhị vừa múc lương phần vào bát vừa thao thao bất tuyệt: “Có tiền? Tiền là cái gì - lão Trương mập ham cờ bạc, bao nhiêu tiền bạc cha hắn để lại đã nường sạch rồi. Căn nhà đó chỉ còn cái vỏ, mọi đồ dùng đã bị bán hết rồi... ồ, chỉ còn lại mỗi người vợ tên Thúy Ngọc - nuôi từ bé mà.”

“Ồ, vợ lão xinh đẹp thật.” Bạch Loa mỉm cười, bồi thêm một câu.

“Không chỉ tướng mạo mà tính tình cũng tốt. Có một người vợ xinh đẹp, hiền đức như thế lẽ ra là phúc khí... mặt rệp thế này rồi mà Thúy Ngọc vẫn không chê lão. Chỉ là lão mập Trương không phải con người, không chỉ nường sạch số tiền Thúy Ngọc ngày đêm may vá cực nhọc kiếm ra, còn thường xuyên trút giận lên vợ giữa đường... khục khục, nửa đêm nửa hôm cũng đánh vợ kêu khóc cả ngõ nghe thấy.”

Thôi Nhị múc đầy một bát lương phần, đưa cho Bạch Loa đứng trên hành lang rồi lắc đầu thở than.

Bạch Loa cởi túi đựng tiền, lấy ra mười xu đưa cho Thôi Nhị: “Sao hôm nay hắn lại đánh vợ giữa đường phố nhỉ?”

Về mặt Thôi Nhị sầm xuống, lại lắc đầu: “Ồi...đúng là tội nghiệp. Trương mập mấy hôm trước lại thua, lần này không còn gì trả nợ, định đem vợ cho người ta dùng một đêm. Nhưng Thúy Ngọc thà chết không nghe, hắn nổi giận mới đánh vợ giữa đường...lâu như vậy... đúng là tội nghiệp, tội nghiệp.”

Thôi Nhị nói liền mấy câu tội nghiệp, nhưng Lý tú tài bán thuốc cạnh đó lại cười vang, thò đầu ra nói: “Thôi lão nhị, người đừng có đau lòng nha! Ai chả biết người thương Thúy Ngọc... lần nào nàng ta bị đánh người chả liều mạng khuyên Trương mập.”

Lời vừa dứt, cả dãy phố vang lên tiếng cười rần rần, mặt Thôi Nhị đỏ lựng, rồi lâu mới rặn được một câu chống chế: “Có gì đâu? Thấy một phụ nữ bị đánh như vậy giữa đường, ta không thể nói một hai câu chẳng?”

“Hà, ta nói này Thôi lão nhị, người đau lòng thì nghĩ cách kiếm nhiều tiền đưa cho Trương mập - chưa biết chừng hắn sẽ để Thúy Ngọc Nhi bồi tiếp người.” Về mặt tay tú tài nghèo mặt mặc trường sam hiện rõ nụ cười méo mó và dâm ô.

“Lý tú tài, người đọc cái rắm gì trong mấy cuốn sách thánh hiền thế hả?” Thôi Nhị đột nhiên gầm lên, vẻ mặt giận dữ đơm nét hung hãn khiến Lý tú tài ngậm miệng ngay đoạn y lại quày quả gánh hàng đi.

“Khục, khục... các người xem, Thôi lão nhị còn ra vẻ nghiêm chỉnh.” Đợi Thôi Nhị đi xa, Lý tú tài bán thuốc mới thò đầu ra tiếp tục bàn chuyện thị phi với hàng xóm, mỉm cười dâm tà, “ta thấy y và Thúy Ngọc Nhi đến tám phần có thông gian.”

Vương tứ tẩu bán hàng xén cười hắc hắc mấy tiếng: “Có cũng chẳng trách được - người xem Thôi Nhị cũng ba mươi ba rồi vẫn không chịu cưới vợ, lẽ nào lại không phải vì có chủ ý với nàng ta. Hai người ở cạnh nhau không phải sẽ rừng rực lửa sao?”

Mọi người chung quanh nhao nhao khen phải, dường như tìm được một chủ đề bàn tán mới, càng bàn càng hứng khởi.

Bạch Loa đứng dưới hàng hiên đang uống bát lương phần, lẳng lặng lắng nghe mọi người bàn luận thị phi, chợt thấy khó chịu, không nuốt nổi nữa, thuận tay quăng luôn cái tô lẫn lóc trên bậc thềm.

Hoa kiều đã đi xa, tiếng khóc vang trời của người thiếu phụ cũng lặng tắt.

Sớm ngày thứ hai, Bạch Loa vừa tỉnh dậy, dời chậu Phúc thọ thảo đến dưới mái hiên, chợt nghe có tiếng bước chân.

Trời còn chưa sáng hẳn, các tiệm bán hàng trong ngõ Vĩnh Ninh còn chưa mở cửa, cũng chưa có khách lai vãng. Bạch Loa không khỏi kinh ngạc, đứng dậy nhìn ra đầu ngõ, bất giác sững người.

Nguyên là thiếu phụ bị bắt lên kiệu hôm qua.

Nữ tử tên Thúy Ngọc Nhi đầu tóc rối bời, trên mặt còn vết thâm tím, thần thái hoảng hốt từ đầu ngõ chạy vào, bước chân khấp khểnh, vang lên rõ mồn một trong con ngõ yên lặng giữa buổi sớm mai.

Hiển nhiên nàng ta bị đá kích quá lớn nên mất thần trí, ngay cả tà áo xộc xệch cũng không khép lại, lộ rõ làn da trắng ngần như tuyết, khoe miệng rỉ máu, nàng ta chạy cuống cuồng, vừa chạy vừa lảo đảo.

Thấy tình cảnh Thúy Ngọc Nhi hoảng hoảng hốt hốt chạy vụt qua trước nhà, ánh mắt Bạch Loa chợt lóe sáng.

“Trương phu nhân.” Bạch Loa không nén được cất tiếng gọi. Nhưng Thúy Ngọc Nhi hình như không nghe thấy, mắt trừng trừng nhìn thẳng, bước chân chệnh choạng chạy về căn lầu gỗ.

“Ta phải giết hân. Giết hân...”

Lúc Thúy Ngọc đi qua, Bạch Loa nghe thấy nàng ta đang lảo đảo như thế, hai tay nắm chặt, ánh mắt trợn trừng đáng sợ.

Nàng ta nghiêng rặng, vừa lảo đảo vừa chạy về nhà.

Bạch Loa chợt lên tiếng: “Thúy Ngọc cô nương.”

Giọng nàng vang vang, ngữ điệu đượm nét kì dị khó tả. Nữ tử Thúy Ngọc đang thất thần hơi sững sốt, dừng bước như mới tỉnh khỏi cơn mộng, ngoái lại nhìn Bạch Loa.

Nụ cười ôn hòa bình nở trên gương mặt Bạch Loa: “Cô nương có muốn mua một chậu hoa chăng?”

“Hoa? Mua hoa?... Ha ha.” Thúy Ngọc lảo đảo hỏi lại một câu, chợt bật cười kì quái. Sau mấy tiếng cười, hiển nhiên thần trí nàng khôi phục được đôi chút bình tĩnh, lắc đầu bước đi.

“Nữ tử đáng thương, có phải không, Tuyệt nhi?” Bạch Loa lảo đảo nhìn theo bóng dáng liêu xiêu, “vèo”, một con anh vũ trắng muốt từ trong phòng bay ra đậu trên vai nàng, cất giọng lãnh lút: “Nói đúng quá! Bạch Loa tiểu thư nói đúng quá.”

“Ta muốn gọi nàng ta lại một chút cũng có tác dụng... nếu không nữ nhân này nhất định muốn về nhà làm những việc ngu ngốc.” Bạch y thiếu nữ thở dài sườn sượt, vuốt ve con anh vũ.

Nhưng đến hoàng hôn hôm đó, nàng gặp lại Thúy Ngọc Nhi.

Lần này khí sắc Thúy Ngọc Nhi đã khá hơn, nhưng ánh mắt vẫn tiêu tụy. Lúc Bạch Loa đang chuẩn bị đóng cửa thì thấy nàng ta từ trong tiệm thuốc ở ngõ đối diện đi ra.

Bàn tay Lý tú tài hình như vừa buông khỏi tay nàng, đắm đuối nhìn theo, ánh mắt ánh lên tia sáng giáo trá xen lẫn dắc ý. Bước chân Thúy Ngọc Nhi hơi chệnh choạng bước ra ngoài, giữ khư khư một gói thuốc.

Bạch Loa khẽ nhú mày.

“Trương phu nhân.” Lúc Thúy Ngọc đi ngang qua cửa hàng hoa, Bạch Loa lại lên tiếng gọi, tuy nhiên nàng ta vẫn tiếp tục cất bước như không nghe thấy gì, nhân thần hoảng hốt.

“Phu nhân bệnh sao? Mua thuốc gì vậy?” Bạch Loa mỉm cười hỏi thêm một câu.

Thúy Ngọc Nhi giật bắn người phảng phất như chạm vào điện, ngẩng đầu nhìn nàng, trong mắt thoáng qua nét sợ hãi, đoạn lạnh lùng đáp: “Tôi đau tim nên mua một lá tử kim tán.”

“Tử kim tán mà để trị đau tim à.” Bạch Loa bám vào cánh cửa khẽ mỉm cười, nhìn vào sắc mặt hoảng loạn của Thúy Ngọc Nhi, hạ giọng xuống, “e rằng Trương phu nhân muốn tìm người khác đau nhỉ?”

Thúy Ngọc Nhi biến sắc, không nói thêm câu nào, quay người đi ngay.

Nàng ta vừa quay đi, Bạch Loa đã cản lại, không hiểu dùng động tác gì đã phất tay đoạt lấy gói thuốc, đưa lên mũi ngửi rồi hỏi khẽ: “Là tì sương?”

Thúy Ngọc Nhi đột nhiên suy sụp, sắc mặt trắng nhợt, muốn đi mà chân mềm nhũn, lảo đảo: “Cô... cô nương... muốn thế nào?”

Bạch Loa mỉm cười, dưới bóng chiều chạng vạng, nốt ruồi cạnh khóe mắt nàng như một giọt lệ máu toan rơi xuống.

“Không gì cả, không biết phu nhân có hứng thú vào mua một chậu hoa không?”

Đèn được thắp lên, nhưng trong phòng có nhiều cây lá tạo thành những dải bóng xiêu xiêu.

Thúy Ngọc Nhi ngồi bên án, cảm giác từng giọt mồ hôi lạnh thấm qua áo trong chảy ra rồi xấm ướt áo ngoài. Bạch y cô nương kỳ quái kia đã vào trong phòng hơn nửa thời thần, mặc nàng một mình trong đại đường bày đầy kì hoa dị thảo.

Lòng nàng nóng như có ai cào xé, thấp thỏm không an, mấy lần muốn đẩy cửa bỏ đi nhưng lại nghĩ việc mình mua độc được nằm trong tay đối phương, không biết mình sẽ được đối đãi thế nào, toàn thân nàng không còn chút khí lực nào, đầu óc loạn xạ hết thành một mớ bòng bong, việc vốn đã định phải tiến hành giờ đâm ra do dự, trong lòng dâng lên nỗi sợ.

Không hiểu loại hoa nào trong phòng xộc nở mà một mùi hương kì dị khó tả tỏa ra khiến người người thấy liên nghĩ mê mệt.

Tuy trong lòng khẩn trương nhưng nữ tử áo quần xốc xếch bất giác dựa vào thành ghế nhắm mắt lại, phảng phất như đã mệt mỏi lắm rồi.

Ánh lê minh hé rạng, căn phòng dần sáng tỏ.

Bạch y nữ tử như bóng u linh từ căn phòng chứa hoa phía sau đẩy cửa tiến vào đại đường, vô thanh vô tức đến bên bàn, đưa mắt nhìn Thúy Ngọc Nhi đang chìm trong mộng – nữ tử đáng thương này mắt nhắm nghiền, khóe môi mím chặt, đang ngủ mà vẫn mang nét phẫn hận, sẵn sàng nhắm mắt đưa chân.

Nhưng mi mắt nàng đang khép mà đôi ngươi vẫn khẽ chuyển động, hiển nhiên đã nhìn thấy gì đó trong mộng, sắc mặt lộ vẻ phức tạp xen lẫn kích động, ngón tay mảnh mai hơi run run.

Bạch Loa ôm một chậu hoa tới, vừa quan sát, khóe môi hé nụ cười kì dị. Nàng khẽ cúi xuống, dịu dàng nói mấy câu vào tai Thúy Ngọc Nhi đang say trong giấc mộng.

Giọng nói rất dịu, phảng phất như lời thầm thì vang lên trong giấc mơ nhưng về mặt Thúy Ngọc Nhi lại tùy theo lời nàng thầm thì mà biến hóa... Bạch Loa mỉm cười, nàng đã hiểu Thúy Ngọc Nhi mơ thấy điều gì.

“A!” nữ tử đang ngủ gục trên bàn chợt kinh hãi tỉnh lại, ngẩng phắt đầu lên, bắt gặp nụ cười trên gương mặt trắng nhợt của nữ tử đối diện thì như thấy ma quỷ, nhảy tung lên, chạy về phía cửa.

“Phu nhân muốn đi sao? Phu nhân tưởng Lý tú tài không biết phu nhân mua thuốc làm gì sao?”

Thúy Ngọc Nhi vừa chạy đến cửa, giọng nói lạnh lẽo của Bạch Loa chợt cất lên sau lưng khiến nàng rùng mình dừng bước.

“Nếu lão mập họ Trương đột nhiên chết, loại tiểu nhân bỉ ổi đó biết được bí mật, phu nhân thấy hấn có bỏ qua cho phu nhân không? Nửa đời về sau của phu nhân chắc gì đã hơn ở cạnh lão Trương mập hiện giờ?” Nữ tử có ánh mắt sắc lạnh, khuôn mặt trắng muốt, mái tóc đen dài buông xõa chậm rãi nói, nàng ta đứng bên bàn, tay vẫn cầm một chậu hoa.

Bước chân Thúy Ngọc Nhi cơ hồ bị dính cứng lại, không di chuyển nổi nửa thốn. Nàng nghĩ thông, chợt sụp xuống, ôm mặt khóc nức lên: “Tôi không chịu nổi nữa!... Một ngày tôi cũng không chịu nổi nữa! Hấn là một tên súc sinh.”

“Vậy phu nhân có nên vì một con súc sinh mà bỏ đi tính mạng.” Ngữ điệu Bạch Loa càng trầm xuống, lạnh lẽo hơn, khuôn mặt ẩn trong căn phòng đầy hoa lá tạo thành vẻ đẹp có phần không thật: “Hơn nữa... phu nhân có nghe những người ngoài kia đàm tiếu không? Nếu việc phu nhân giết chồng lộ ra, không chừng còn liên lụy đến Thôi Nhị.”

“Sao lại thế? Y là người tốt – vốn có liên quan gì đâu!” Thúy Ngọc Nhi đang khóc chợt giật nảy mình, ngẩng đầu lên hỏi.

Nhớ lại những lời bàn luận của đám người buôn bán trong ngõ, khuôn mặt thanh lệ vô song của Bạch Loa thoáng qua nét chán ngán, ôm lấy chậu hoa, lạnh lùng lắc đầu: “Miệng lưỡi đáng sợ. Nếu phu nhân không tin có thể thử... chỉ là mất mạng mình thì không sao, không nên liên lụy người khác.”

Thúy Ngọc Nhi lại tỏ ra trù trừ, cúi đầu lấy khăn tay lau nước mắt không nói gì.

“VẬY... cô, cô nương bảo phải làm sao mới được?” Hồi lâu sau nàng mới ngẩng lên nhìn bạch y thiếu nữ, hỏi với giọng mất phương hướng. Nhưng không hiểu sao trong lòng nàng tràn lên niềm vui hòa lẫn kích động kì dị – có lẽ tại giấc mộng hiện lên lúc vừa nãy nàng chớp mắt, và cả những lời thì thầm vọng về nữa.

“Phu nhân đã nghĩ thông.” Bạch Loa lại mỉm cười, giọt lệ yêu kiều bên khóe mắt chực rơi xuống, “trong giấc mơ vừa rồi phu nhân nghe thấy rõ rồi chứ?”

Nụ cười của nàng hiển hiện nét thần bí và mị lực khó tả.

Bên ngoài trời sáng hẳn, Trương mập tỉnh dậy mà không thấy thê tử về liền lớn tiếng chửi văng cả con ngõ, sắc mặt Thúy Ngọc Nhi lại trắng nhợt, ánh mắt lóe lên tia sáng lạnh lùng, quyết liệt.

“Đây là một chậu lam anh túc – mong phu nhân mua.”

Tiến khác về, Bạch Loa mỉm cười đứng dưới mái hiên, đưa chậu hoa cho Thúy Ngọc Nhi, Lý tú tài ở gần đó thò đầu quan sát, thấy nàng mua hoa đi ra, tỏ ra vô cùng kinh ngạc.

Chậu hoa đó mỹ lệ phi thường, từng đóa hoa lại vô cùng mỏng manh, tuy chỉ cao có hai xích nhưng cuống hoa hình như hơi quá mềm, phải dùng một cành gỗ nhỏ làm trụ đỡ. Gió sớm mơn qua, khe khẽ lay động những cánh hoa xinh đẹp rạp xuống rồi lại thẳng lên.

Mỏng manh vẫn lộ rõ nét dẻo dai, quả thật có phong vận rất riêng.

“Đẹp quá.” Tuy đang kiệt quệ tâm lực nhưng thấy đóa hoa như vậy, Thúy Ngọc Nhi không nhịn được kêu lên khe khẽ.

Bạch Loa mỉm cười, đưa tay chỉ vào cánh hoa anh túc mềm mại như tơ: “Loại hoa này vốn sinh trưởng tại đảo Phù Tang ở Đông Doanh... Phù Tang, Phù Tang...”

Bạch Loa lẩm nhẩm mấy câu, phảng phất nhớ lại chuyện cũ, ánh mắt nàng trở nên xa xăm, hồi lâu sau mới nói tiếp: “Nữ tử Phù Tang ôn nhu, mỏng manh như đóa lam anh túc này... nhưng tính cách lại kiên định bất khuất, có thể vượt qua mọi hiểm nguy, cay đắng trong cuộc đời.”

“Hy vọng, Thúy Ngọc cô nương... cũng được như đóa hoa.”

Ngón tay Bạch Loa tỏ vẻ quyến luyến những cung rời khỏi đóa hoa, mỉm cười đưa chậu hoa cho Thúy Ngọc Nhi: “Cứ làm những gì phu nhân muốn làm... không cần cố đánh con cá chết để lưỡi rách, tất sẽ có cách thôi mà. Phu nhân sẽ có hạnh phúc của riêng mình.”

Lời lẽ dịu dàng, ánh mắt nàng phảng phất như yêu ma giữa trời đêm, khiến người khác mê say nhưng lại thấp thỏm bất an.

Mấy sợi tóc mai của Thúy Ngọc Nhi bay tán loạn, nội tâm như đang cuộn sóng nhưng nàng vẫn cúi gằm, khuôn mặt đỏ ửng, thấp giọng: “Nhưng... tôi, tôi không có cả tiền mua hoa - - thuốc mua vừa nãy là Lý tú tài cho.”

“VẬY, gói tì sương đó cho tôi.” Bạch Loa bình thản đáp.

“Ồ!” Thúy Ngọc Nhi kinh hãi, ngẩng đầu nhìn khuôn mặt thâm trầm mạc của bạch y thiếu nữ.

“Đưa cho tôi.” Bạch Loa đưa tay ra, bình tĩnh nói, “coi như trao đổi chậu hoa này.”

Kỳ thật ngõ Vĩnh Ninh chỉ có hư danh.

Mỗi ngày đều vang vọng tiếng kêu gào, tiếng mắng chửi cùng tiếng đàn tấu. Cả tiếng Trương mập say rượu đánh chửi vợ ngày nào cũng tuần tự.

Mùa hạ nóng nực, nghe những âm thanh đó càng khiến lòng người phiền muộn.

Tối hôm nay, Trương mập uống đến ngất ngây, không cần lý do lại ra tay đánh vợ nhưng Thúy Ngọc Nhi không phản kháng kịch liệt như những lần trước mà chỉ khóc lóc van xin.

Trương mập thấy nàng nhu thuận nghe lời cũng không buồn đánh nặng tay như mọi bận, dầm mảy dầm xong liền hằm hằm hừ hừ đi vào nhà, chân nam đá chân chiêu, được vài bước liền gục xuống bậc thềm ngáy o o, hiển nhiên đã say mềm. Thúy Ngọc Nhi lau nước mắt, lặng lẽ bước đến, dùng hết khí lực mới đỡ được ông chồng say xỉn lên, dịu gãi dần ông đang lảo nhảm mắng chửi đi dọc theo lề đường, bóng tịch dương trải bóng nàng dài dằng dặc.

Lúc đi qua cửa hiệu bán hoa, Thúy Ngọc Nhi đột nhiên ngẩng nhìn Bạch Loa mỉm cười, nụ cười vô cùng bí ẩn, thoáng chốc đã tan biến.

Vương nhị tẩu bán kim chỉ, cầm mấy cây châm thêu hài càn lên đầu, cười lạnh: “Coi như số mệnh nhỉ? Một con chó má thế kia mà cũng phải theo – Cả ngày vất vả được cái gì? Chỉ là một trận đòn.”

Chỉ có ánh mắt Lý tú tài tỏ ra nghi hoặc, có lẽ hẳn còn nghĩ tới gói tỳ sương Thúy Ngọc mua mấy hôm trước.

Bạch Loa nhìn theo bóng hai người dất dứ nhau, lại sắp đặt từng chậu hoa cỏ, ánh mắt lạnh băng.

Nàng ngẩng đầu nhìn tòa lầu gỗ ba tầng của Trương gia, gió lùa qua khiến song cửa mục nát kêu lảnh phành, phảng phất như tiếng khóc của Thúy Ngọc Nhi lúc bị đánh trên phố.

Nàng lại cúi đầu, thỏ tay bẻ một cành tử trúc mềm mại bên cạnh, hướng cành trúc tím ngắt bé xiu xuống đất rồi thả tay, “bộp”, cành trúc tưởng gãy lại mềm mại bật lên thẳng đứng.

Có những người cũng thế... tuy luôn im lặng nhẫn nhịn, phảng phất như vô lực phản kháng bất cứ điều gì nhưng khi đến cực hạn sẽ bộc phát trong nháy mắt sức mạnh đã tích tụ bằng cả sinh mệnh.

Cũng như đá lam anh túc nhu nhược.

Tối nay nhất định Trương mập phải chết.

Trên đường có khá nhiều người tận mắt thấy phút giây hấn ngã xuống lầu. Từ trên tòa lầu cao cao ở đầu ngõ, chiếc bóng đen ngòm lắc lắc lữ lự, hiển nhiên đã uống say, đi đến cạnh cầu thang không hiểu sao lại dừng bước. Mọi người đều nghe thấy tiếng hàng lan can mục nát vang lên tiếng gậy gục, rồi một bóng đen đập đập trên không, từ trên lầu cao ngã xuống mặt đường lát đá, phát ra âm thanh va chạm trầm đục.

Hắn không kịp kêu lên một tiếng.

Lúc đó, Thúy Ngọc Nhi đang ở trong tiệm thuốc của Lý tú tài, nói trượng phu uống nhiều quá muốn mua thuốc giải rượu. Tất cả, bao gồm luôn nàng tận mắt thấy Trương mập ngã xuống.

Người chết rồi, khắp ngõ Vĩnh Ninh đều tùm nập năm ba bàn tán, ai nấy đều ngấm ngầm rỉ tai hỏi nhau “chân tướng” Thúy Ngọc Nhi mưu sát thân phụ – nhưng lúc Trương mập ngã lầu, nàng không ở nhà, hẳn ngã xuống đích đích xác xác do tự mình trượt chân.

Ngay cả Vương nhị tẩu thích ngồi lê đôi mách nhất cũng cảm thấy chuyện đó là không thể, chỉ nhú mày nhìn Thúy Ngọc Nhi, toan tìm ra bằng cớ nào thiết thực.

Lý tú tài nhớ đến gói tỳ sương — tin này vừa lan ra, người tổng ngõ Vĩnh Ninh coi như tìm được chứng cứ mới, lời lẽ được thêm dầu thêm mỡ cho thêm phần trơn tru.

Không biết ai đem “hảo sự” đi báo quan mà một hôm thấy ngõ tác (1) đến ngõ Vĩnh Ninh. Ai cũng vác khuôn mặt đi xem kịch hay bám theo, chỉ có Thôi Nhị tỏ ra lo lắng.

Thấy ngõ tác đi qua, Bạch Loa đang đứng dưới hàng hiên lau mồ hôi, khóe môi thoáng hiện nụ cười.

Ngoài trừ rượu, không hề có thành phần của độc dược .. hoàn toàn chết do trượt chân ngã xuống lầu.

Kết luận sau cùng của ngõ tác khiến đám đông thích xem náo nhiệt thất vọng vô cùng.

Chỉ có Thôi Nhị cao hứng nắm chặt tay ngõ tác, nói với Bạch Loa đứng cạnh đó: “Tôi biết mà! Tôi biết là Thúy Ngọc không đời nào giết người... nàng không phải là người làm ra những việc như thế.”

Bạch Loa im lặng mỉm cười, nốt ruồi bên khóe mắt như giọt lệ yêu kiều chực rơi xuống.

Thúy Ngọc Nhi quả thật không làm gì – nàng bất quá không giống như mọi bận: dìu chồng lên giường nghỉ sau khi hân say túy lúy, mà chỉ đặt hân trên tầng lầu... theo đúng tư thế bình nhật vẫn nằm ngủ trong phòng: đầu hướng về phía Đông, chân duỗi xuống phía Tây, tựa vào tường phía Bắc, đồng thời đặt tay hân nắm vào lan can mục nát.

Hôm đó là mùa hè, trời nóng nực, dẫu có người thấy Trương mập ngủ ngoài trời cũng cho rằng như thế càng mát. Hà hướng ... trong bóng đêm, có ai chú ý đến một người nằm ngủ tại một nơi cao như thế trên tòa lầu.

Thúy Ngọc Nhi không có làm gì, nàng chỉ dìu chồng đến đó.

Sau đó đi mua mấy thứ ... kỳ thật mua gì cũng không quan trọng, trọng yếu là để mọi người thấy trong lúc đó nàng không có mặt ở nhà.

Người say rượu bị gió lạnh khiến cho tỉnh dần, trong lúc mơ mơ hồ hồ bèn xuống giường đi vệ sinh. Hân chỉ không ngờ mình ngủ tại hành lang.

Trương mập theo thói quen tung mình xuống “giường.”

Bên tay tay trái là tòa lầu cao cả trăm thước...

Chân hân không đạp trúng nền, mấy hàng lan can mục nát không chịu nổi trọng lượng hân, kêu lên rằng rắc rồi gãy gục. Thân thể phì nộn như một bao tải từ trên không giáng xuống, khiến cả ngõ Vĩnh Ninh hô lên kinh hãi.

Người vợ yếu nhược của hân đang đứng trong tiệm thuốc ngẩng lên, tận mắt thấy cảnh chồng “trượt chân.”

Không hề có dấu vết gì... họa chăng Bao Công tái thế mới tìm ra.

Bạch Loa bình thản mỉm cười, khe vuốt mái tóc óng ả như tơ, không thèm để ý đến đám người hàng xóm lăm điều, quay về với chốn hoa cỏ của mình.

Thúy Ngọc Nhi dọn đi vào buổi sớm.

Trời chưa sáng hẳn, một mình nàng nhắc bao y phục, thuê một cỗ kiệu nhỏ lặng lẽ khóa cửa rồi ra đi.

Căn nhà đã được bán, dẫu sao cũng không được mấy đồng. Ôn ào liền mấy tháng rồi câu chuyện cũng chìm vào quên lãng, nàng chỉ muốn vĩnh viễn rời khỏi nơi đau đớn này.

Sớm mùa thu, hơi lạnh nhẹ nhàng tỏa, chỉ có lúc này ngõ Vĩnh Ninh mới đúng với cái tên của nó. Các cửa tiệm còn chưa mở, chỉ có tiếng bước chân của kiệu phu nện xuống nền đường lát đá xanh.

“Dừng lại một chút.” Đi đến tiệm bán hoa mang tên Hoa Kính, sắc mặt Thúy Ngọc Nhi trắng nhợt đi, chột mím môi, nhẹ giọng dặn dò mấy câu. Rèm kiệu vén lên, người thiếu phụ mỹ lệ đặt gót sen xuống, tay ôm một chậu hoa bằng sứ, chậm chậm đi vào hàng hiên của tiệm hoa.

Thúy Ngọc Nhi cúi đầu, lặng lẽ đặt chậu hoa lên bậc cửa sổ, đoạn móc trong ngực áo ra một tấm ngân phiếu, cẩn thận nhét vào trong khe cửa.

Nhưng kì quái là nhét liền mấy lần vẫn không tài nào nhét vào được.

Chả lẽ bên trong có keo dán kín lại?

“Trương phu nhân.” nàng đang nỗ lực thì từ cửa sổ cạnh đó vang lên tiếng nói của bạch y thiếu nữ. Giọng nói lạnh lùng như không phải của người trên cõi nhân gian khiến Thúy Ngọc Nhi run rẩy. Nhớ lại lúc ở trong tiệm hoa, nhớ lại hành động kỳ quái của Bạch Loa cô nương này cùng giấc mộng ở trong đại đường đầy hoa cỏ... trái tim người quả phụ dần chìm trong giá lạnh.

Là cô ta! Trong giấc mộng, nàng đã gặp chính giọng nói này.

Vậy ... giấc mộng đó được dẫn dắt, những gì xảy ra sau đó hoàn toàn đúng với giấc mộng.

Giọng nói trong mộng đó vừa lạnh lẽo vừa ngọt ngào, pha trộn giữa thiên sứ và ác ma.

“Không cần thêm tiền... một chậu hoa lẽ nào lại cao giá đến thế.” Cửa sổ không mở ra nhưng giọng nói lạnh lùng của Bạch Loa từ trong vang ra, không cho nàng được quyền phản bác, “phu nhân đã trả đủ rồi, Bạch Loa tuyệt không phải loại người tham tiền tài.”

Sắc mặt Thúy Ngọc Nhi càng phức tạp, trông mắt lấp loáng nỗi sợ hãi, run giọng hỏi: “Vạy cô, cô nương lại Thật ra cô nương định làm gì?”

“Bạch Loa chẳng qua là một người con gái của hoa...” Các lớp song cửa, thân ảnh bạch y nữ tử yêu kiều khác thường nhưng giọng nói lại lạnh tanh, “tôi bày bố tất cả vì nó đã tự khai hoa kết quả... tôi chỉ là người đứng xem. Vô luận là thiện hoa, hay là ác quả đều không liên quan đến tôi.”

“Hoa anh túc mỹ lệ nhưng khi kết quả lại vừa có thể chữa bệnh, cũng có thể là độc dược. Thiện ác vốn không thể xác định rành mạch, chỉ là ý niệm mà thôi. Chăm chút cho chậu lam anh túc này... mà kết thành quả cũng coi như món quà tặng cho nữ tử như phu nhân. Ài...”

“Tuyệt nhi, tiền khách.”

Nói đoạn, bóng hình xinh đẹp phía sau song cửa mờ dần.

Ngón tay Thúy Ngọc Nhi lạnh băng, chợt nghe một tiếng “vù”, con anh vũ lông trắng muốt không hiểu từ xó xỉnh nào bay ra, dừng lại dưới hàng hiên, kêu lên một tràng: “Tiền khách! Tiền khách! Lam anh túc! Lam anh túc!”

Thúy Ngọc Nhi đứng đơn côi hồi lâu trong buổi sớm lành lạnh, rồi ôm lấy chậu hoa bước vào trong kiệu.

Gió sớm mơn man, cây lam anh túc trong lòng lay động, cánh hoa mỹ lệ rạp xuống nhưng khi gió thổi qua lại đứng thẳng. Trong mảnh mai hiển hiện nét dẻo dai, cũng như phong vận của sinh mệnh hay khát khao hạnh phúc.

Dẫu cho kết thành quả cũng ẩn chứa tội ác.

Nhìn chậu hoa anh túc tươi tốt trong lòng, chợt Thúy Ngọc Nhi có cảm giác muốn đập nát tất cả - nàng không muốn nhìn thấy loại hoa này.

Chiếc kiệu rời khỏi ngõ Vĩnh Ninh, rẽ rồi lại rẽ...

Thoáng sau chiếc kiệu đã ra khỏi thành Tuyên Châu... Thúy Ngọc Nhi vén rèm, thấy ngay thân hình nam tử gánh hàng đợi ở cửa thành.

Thôi Nhị hình như đợi đã lâu, trong làn gió lạnh tiết đầu thu, y xoa xoa tay có vẻ vui mừng khi nhìn thấy chiếc kiệu đang tiến tới. Thường ngày y ngại nàng đã có chồng, dù có đồng tình với cảnh ngộ của nàng nhưng không dám nói ra, đến hôm nay hai người cuối cùng cũng có cơ hội ở bên nhau.

Ánh mắt mệt mỏi của Thúy Ngọc Nhi chợt ánh lên nụ cười mênh mang.

Đáng chứ... tất cả đều đáng giá. Nếu có tội nghiệt gì cứ để nàng ghé vai gánh lấy!

Nàng miết móng tay bẻ cuống hoa, bóp nát quả hình tròn đã kết. Chiếc kiệu đang từng bước tiến ra phía ngoài thành Tuyên Châu, nàng đưa ngón tay thấm đẫm nhựa trắng vào miệng mút sạch.

Đáng quá... loại quả này đáng ngẫm.

Nhưng vị đắng mê hoặc ấy lại khiến người ta muốn vĩnh viễn chìm sâu trong đó mà không muốn tỉnh lại.

Tiểu chú: Anh túc là một loại cây có hạt quý, hoa nở mịn màng như gấm, rực rỡ như mẫu đơn. Hoa có nhiều màu: hồng thắm, hồng phấn, trắng pha tím, trắng pha màu son môi, hoặc đỏ thắm, rực rỡ vô vàn, đặc mấy trăm chậu cạnh nhau ắt trăm sắc đua chen, đẹp đến vô cùng.

(1) ngỗ tác: viên chức khám nghiệm tử thi ở nha huyện

3. Bảo Châu Mạt Lị

Một chiếc hộp thép vàng đặt lên bàn, từng lớp, từng lớp được mở ra, một bàn tay nuốt nà như ngọc thò vào vốc đầy trân châu mỹ ngọc đổ xuống mặt bàn vang lên những tiếng lanh canh.

Lớp hộp cuối cùng cũng được mở. Lúc nhìn thấy đôi vòng tay phỉ thúy trên lớp nhung màu lam sẫm, khoe mắt lão nữ nhân trên đầu đeo đầy châu ngọc hơi động đây, nhưng về mặt vẫn cứng đờ như khúc gỗ, không buồn mở miệng nói nửa câu.

Chần chừ một lúc, chỉ nghe tiếng vòng xuyên leng keng va nhau, cánh tay phải thon thả của nữ nhân run rẩy, tháo hết trang sức trên đầu, trên mình, lại dịu dàng nói: “Can nương... mọi thứ con đều để lại. Can nương tỉnh sao?”

Khuôn mặt bị phấn của tú bà vẫn không mấy may lay động, bà ta dùng móng tay sơn đỏ chót búng lớp bột trà, khẽ nhấp một ngụm. Lăn lộn trong chốn phong trần bao nhiêu năm, đã nếm trải những ngọt đắng của đời người, biết được nữ tử một tay đào tạo ra còn kiếm được cho mình bao nhiêu tiền, làm gì có chuyện dễ dàng cho cô ta thỏa nguyện?

“Can nương, bao nhiêu năm nay, Nguyệt nhi giúp người kiếm được không ít tiền, bây giờ con chẳng cần gì cả, chỉ cần được người không ra khỏi đây – lẽ nào can nương cũng không chấp thuận?” Nàng gần như van xin.

“Tâm Nguyệt à...” người được gọi là “can nương” thong thả thổi lớp bột trà, rót cuộc cũng chịu mở miệng, giọng nói đượm nét cười cợt lạnh lẽo, “năm đó sau khi xuống phía nam, phụ mẫu con nghèo đói bệnh tật, chỉ biết trông mong vào mấy lạng bạc bán con để cứu mạng. Tuy chỉ là mười lạng, nhưng khế ước lại vĩnh viễn, hôm nay nếu không được ta đồng ý, con đừng hòng đi đâu.”

“Can nương...” nữ tử định nói; vẻ cười cợt càng hiện rõ trên mặt người đàn bà chủ lầu xanh: “Tâm Nguyệt, con nói thử xem, mười lăm năm nay có bao giờ ta động một ngón tay đến con? Từ lúc con tám tuổi đã mời người đến dạy cầm kỳ thư họa để con không mất đi phong vị xuất thân thư hương, đến lúc con mười lăm tuổi mới đem ra làm chiêu bài, tấm lòng can nương đổ lên mình con, có thể cùng bạc mà đánh đổi sao?”

Bà ta uể oải dùng móng tay gạt tiếp một lớp bột trà, búng đi thật xa: “Bước chân vào nghề này, tính gì đến cái gọi là chân tâm? Tiểu tử của Nhan gia chỉ là thư sinh áo vải – thiếu gì đạt quan quý nhân (*) để mất đến con, can nương có cho con đi, không dám đảm bảo sau này con được bình bình an an.”

Lão nữ nhân nói năng hết sức lạnh nhạt, những người sống trong chốn phong trần đều thế. Nhưng dấu bà ta hắt hủi một chậu nước lạnh cũng không thể dập tắt nhiệt tâm của một người.

Nhận thấy can nương thần sắc bất động, tình hình đã trở nên vô vọng, giọng nói rụt rè van cầu bỗng lạnh băng.

“Can nương muốn thu hồi cả tính mệnh của con sao? Thôi, để Nguyệt nhi thành toàn cho người.”

Cánh tay mảnh mai như mỹ ngọc rút khỏi đồng châu bảo chất trên bàn, làn sáng lóe lên, “soạt” một tiếng, nghe như tiếng xé lụa.

“Ôi!” Mọi tỷ muội nha hoàn trong phòng kêu lên kinh hãi, làn da óng ả như tơ rách toạc.

Một vết rách sâu hoắm từ mày phải kéo xuống môi, máu phun như suối, thoáng chốc đã biến gương mặt như hoa như ngọc thành đáng sợ như la sát. Từng giọt máu đỏ tươi từ gương mặt ngọc ngà của nữ tử rót xuống đất như hạt hạt mã não, châu báu rụng rơi.

Nữ tử áo tím xinh đẹp, tay cầm chắc cây thoa hình chim phượng bằng vàng khảm ngọc, lạnh lùng nhìn can nương đang diễm nhiên uống trà, mũi thoa nhọn hoắt dính một giọt máu, càng tỏ thêm vẻ rùng rợn.

Rót cuộc sắc mặt tú bà cũng thay đổi, đứng phắt dậy, chung trà trong tay sánh mắt hơn nửa.

“Hủy rồi... cuối cùng cũng bị hủy rồi! Hòn ngọc mười tám năm tốn bao tâm lực mài giũa, hoa khôi lừng lẫy kinh sư ba năm nay, đệ nhất danh đán Lâu Tâm Nguyệt của Dương Liễu Uyển... lại bị hủy như thế này sao?”

Xưa nay tính tình Lâu Tâm Nguyệt vẫn hòa nhã, không ông ọo lả lơi hay lên mặt khinh người, ngay cả can nường nuôi nàng từ nhỏ tới lớn cũng không ngờ nàng hành động rồ dại như thế.

Chỉ trong một sát na, toàn bộ bảo bối đều vỡ vụn.

Sắc mặt tú bà vừa kinh ngạc vừa phẫn nộ, ném thẳng cánh chung trà trên tay vào nữ tử đứng giữa phòng, rít lên chói tai: “Hay! Hay cho Lâu Tâm Nguyệt! Cút ngay cho ta! Nửa xu cũng không được mang theo, lập tức cút ngay khỏi Dương Liễu Uyển.”

Thoáng chốc, ngay cả trang sức cài đầu cũng bị lột sạch, nữ tử áo tím lại mỉm cười: “Đa tạ can nường thành toàn.” Nàng khẩu đầu, máu vẫn đổ xuống mặt, đoạn đứng dậy bước đi không hề ngoái lại.

Trên mặt đất hằn rõ dấu máu của một lạy vừa rồi.

Đệ nhất ca vũ đất kinh sư, hoa khôi số một Dương Liễu Uyển Lâu Tâm Nguyệt đã tự chuộc thân như thế.

Ngày hôm sau, tin tức truyền khắp thành Lâm An, đâu đâu cũng nghe thấy người ta bàn tán, đoán xem công tử họ Nhan đủ khả năng khiến tuyệt thế mỹ nữ dứt tình với Dương Liễu Uyển là nhân vật phong lưu tiêu sái cỡ nào?

“Múa như Tâm Nguyệt vườn liễu rủ,

“Hát tựa Đào Hoa mặc gió đùa.”

Điệu múa của Lâu Tâm Nguyệt cô nường tại Dương Liễu uyển cùng lời hát của Tiết Ca Phiến cô nường tại Đào Hoa cư được xưng tụng song tuyệt chốn thanh lâu trong thành Lâm An. Biết bao bậc vương tôn công tử quảng ngàn vàng một tối chỉ vì điệu múa lời ca mê đắm lòng người của mỹ nhân.

Nhưng gió ẩm vẫn du đưa làm say du khách, điệu ca vũ của Triệu Yển (**) cuối cùng cũng tiêu tan. Ngọc đã vỡ, phong lưu cũng trôi theo mây gió.

Khắp tửu quán trà lâu, chỗ nào người ta cũng xôn xao, có cả văn nhân nhã sĩ cảm khái mà ngậm vịnh, như thể một truyền kỳ xuất hiện. Nhưng không ai muốn hỏi tiếp đoạn kết câu chuyện thế nào, tựa hồ họ đều cho rằng truyền kỳ nên ngưng lại trong màu máu đỏ điểm lệ mà thê lương

oOo

Kinh sư tất nhiên không giống những nơi khác, ngày mới tràn lên ngõ Thiên Thủy sớm hơn nhiều, lúc Bạch Loa mở cửa hiệu đã nghe loáng thoáng tiếng người.

“Mau lên, mau lên! Cô nường có thể cho tại hạ tạm thời ẩn thân một lúc chẳng?” Bạch Loa vừa nhích ra, đã thấy một nam tử trẻ tuổi, dáng vẻ nho nhã thư sinh nhảy lên bậc thềm, nhận ra chủ hiệu là một nữ tử liền hơi tỏ ra do dự, nhưng thấy các cửa hiệu quanh đó chưa mở cửa, bèn đánh bạo, vừa thở hổn hển vừa hỏi. Không đợi Bạch Loa hồi đáp, y tiến vào trong.

Bạch Loa không cản cũng không đồng ý, bàn tay mảnh mai chạm hờ vào mép cửa, bình thần đánh giá anh chàng thư sinh kia.

“Cô nường xin đừng hiểu lầm, tại hạ không phải người xấu. Chỉ là có việc riêng tư không tiện cho người ngoài biết...” Thư sinh trẻ tuổi đương nhiên nhận ra bạch y thiếu nữ đang nghi ngờ, vội vàng giải thích, đồng thời thò đầu ra nhìn ngó quanh quất kỹ lưỡng: “Nếu có nữ tử áo tím đến tìm người, vạn lần xin cô nường nói rằng không gặp...”

Y chưa nói dứt lời, thấy nơi góc đường thấp thoáng màu áo tím, tức thì quay người trốn vào sau bình phong.

Bạch Loa không cần hỏi cũng lờ mờ đoán ra vài phần, khóe miệng hé nụ cười lạnh lẽo. Nàng vừa mở cửa, chưa kịp rửa mặt bèn quay vào lấy một chiếc lược bằng sừng trâu, múc đầy chậu nước rửa mặt, nhúng lược vào chậu, buông tóc xuống chậm rãi chải.

“Xin hỏi... vừa nãy cô nường có thấy ai qua đây?”

Bạch Loa đang rửa mặt, chải đầu, bên tai chợt vang lên giọng nói dịu dàng của nữ tử, tuy có phần gấp gáp vẫn không che được nét ưu nhã – quả nhiên đến ngay. Nàng nghiêng đầu chải tóc, không lắc cũng không gật.

“Xin cô nương... tôi thấy chàng đi vào ngõ này, chắc cô nương nhìn thấy. Xin cô nương cho tôi biết Nhan công tử ở đâu!” Thoáng chốc, giọng nói mất hẳn bình tĩnh, Bạch Loa vốn định tiếp tục chải đầu, người đó bước đến trước mặt nàng, nắm tay áo run giọng cầu xin.

Gương mặt đối phương đập vào mắt, đột nhiên bạch y thiếu nữ đang bình thản cũng hít sâu một hơi khí lạnh.

Gương mặt tan nát này... phẳng phất như miếng ngọc thạch mỹ diệu nhất bị rạch một đao, bất nhẫn cùng cực.

“Tôi tìm chàng đã lâu, vất vả lắm mới thấy chàng chạy vào đây! Cầu xin cô nương, cho tôi biết chàng ở đâu!” Nữ tử áo tím vẫn nắm tay áo Bạch Loa, ánh mắt lộ rõ vẻ nóng lòng, nhưng dáng vẻ ấy càng khiến gương mặt thêm đáng sợ. Vết thương trên mặt mới đóng vảy, kéo dài từ khóe mắt xuống miệng, nhìn vừa ghê rợn vừa thảm liệt.

“Lâu cô nương?” Bình thường vẫn nghe mọi người ngoài phố bàn tán, lúc này Bạch Loa chợt bật lên câu hỏi.

Nữ tử áo tím ngẩn người, theo phản xạ kéo tấm khăn lụa trên cổ lên che vết thương trên mặt, mắt ánh lên nét phức tạp, nghiêng răng gật đầu, dịu giọng nói: “Vâng... cô nương, xin cô cho tôi biết, thật ra Nhan công tử ở đâu?”

Bạch Loa chăm chú quan sát nữ tử thảm thương như mảnh ngọc vỡ nát, trong mắt liên tục lóe lên tia sáng, bàn tay giữ tóc buông xuống, khua khua trong chậu nước rửa mặt. Nàng không dùng trâm vấn lên mà buông tay, mái tóc dài đen nhánh buông xuống như thác đổ, xòa lên bờ vai.

Tiếng gõ chưa dứt, trong phòng chợt vang lên một tiếng “vù” như có loài chim nào đó bay qua. Đoạn vang lên tiếng hô “Ồi chà,” đau đớn, từ sau bình phong nhảy ra một nam tử, vừa ôm đầu vừa khua tay loạn xạ.

“Tuấn Khanh!”, vừa thấy người, nữ tử mới đến kinh hãi xen lẫn vui mừng, vội chạy tới.

Thư sinh nho nhã bộ dạng khá khó coi, trên đầu rách toạc, liên tục xua tay: “Con gì đấy? Con gì mổ ta?” Y từ sau bình phong nhảy ra, “vù”, một con chim trắng muốt cũng từ đó đập cánh bay ra, đậu trên đám cây cối.

“Tuấn Khanh... chàng không sao chứ?” Thấy tình lang như vậy, Lâu Tâm Nguyệt vội rút một vuông khăn tay ra nhưng Tuấn Khanh chạm vào mặt nàng, nghiêng đầu tránh đi như chạm vào điện, sắc mặt thoát trắng thoát đỏ.

“Tuấn Khanh, mấy hôm nay muội tìm chàng đến khổ...” Thấy y tránh đi, sắc mặt Lâu Tâm Nguyệt trắng bợt, cúi đầu khe khẽ nói, “muội biết gia đình chàng không đồng ý chuyện của chúng ta, nhưng muội đã chuộc thân, ngày tháng còn dài, có thể từ từ...”

“Ta lại không muốn nàng chuộc thân!” Nhan Tuấn Khanh giậm chân, “nàng coi mình đi... chuyện gì cũng quyết làm bằng được, hôm nay mới thành thế này, ta...” Y không nói nốt được, bởi chạm vào ánh mắt Lâu Tâm Nguyệt, chợt thấy hoảng hồn, không nói được tiếng nào nữa.

“Nguyệt nhi, chúng ta ra ngoài tìm chỗ nào nói chuyện, được chăng?” Giọng y nhu hòa hẳn, miễn cưỡng dùng ánh mắt ôn nhu nhìn lên gương mặt tan nát khiến người khác bất nhẫn – y vừa lỏng người, quả nhiên dáng vẻ dịu dàng hẳn.

Ánh mắt sáng rực khiếp người của Lâu Tâm Nguyệt cũng nhu hòa theo, trong mắt ầng ậng – lòng nặng nề cực độ, không tin rằng mình đã thua như thế.

“Tuấn Khanh...” Nàng định nói nhưng Nhan Tuấn Khanh đã chộp lấy vai nàng, kéo đi.

Ra khỏi cửa, thư sinh văn nhã giậm dứ trừng mắt nhìn nữ chủ nhân Hoa Kính.

Con anh vũ lông trắng chao cánh đậu xuống vai Bạch Loa, trên chiếc mỏ nhọn sắc còn vương lại vết máu.

“Tuyệt nhi... người đoán tiếp theo sẽ thế nào?” Bạch Loa cầm lược lẩm bẩm hỏi một câu, nhìn theo đôi tài tử giai nhân đi về phía sâu trong ngõ Thiên Thủy, vừa đi vừa thấp giọng trao đổi.

Chim chóc tuy thông minh nhưng chung quy lại vẫn không thể trò chuyện với con người, anh vũ đập cánh, lặp lại mấy câu được dạy: “Lấy chồng! Lấy chồng! Khi nào thì Bạch Loa tiểu thư lấy chồng?...”

“Chà...” Mấy câu lạc lõng được nói lên bằng giọng nhừa nhựa khiến bạch y thiếu nữ bật cười khanh khách., gương mặt vốn lạnh lùng trầm tĩnh như có gió xuân thổi qua, tràn đầy niềm vui, nàng mỉm cười: “Súc sinh ngu xuẩn, từ lúc nào học được cái thói mồm mép châm chọc ấy hả? Lần trước đứng ra nên cắt đứt hẳn lưởi người mới phải.”

“Gả cho người ta! Gả...” Anh vũ tựa hồ biết chủ nhân đang cười, càng làm bộ làm tịch, nhưng thần tình Bạch Loa thoáng chốc trầm xuống, đôi mày u ám hẳn, đưa tay chải tóc. Con anh vũ đậu trên vai bị bức bay vụt đi, đậu lên vành chậu rửa mặt, nó không hiểu chuyện gì xảy ra, ngoẹo đầu nhìn chủ nhân, lú lú lo lo.

Gả cho người ta. Vì sao những nữ tử đó, dầu cho thông tuệ như Lâu Tâm Nguyệt, đã gặp qua nhiều hạng người mà vẫn không thoát khỏi lối suy nghĩ thường tục. Có lẽ... mọi nữ tử trên đời đều ký thác tình cảm vào một nơi sai lầm chẳng?

Nỗi niềm thê lương của Ngu Cơ có khí phách cái thế của Bá Vương, tấm lòng trinh liệt của Lưu Lan Chi có Tiêu Trọng Khanh (1) sống chết không rời - còn bao nhiêu người khác, lại hoàn toàn không tìm được nơi đáp lại cảm tình tương xứng. Không hiểu sao Lâu Tâm Nguyệt và Nhan Tuấn Khanh lại gọi cho nàng liên tưởng đến một truyền thuyết khác ở Lâm An: mối tình giữa Bạch Xà và Hứa Tiên (2).

Nữ tử ôm một mối thâm tình lại gặp phải loại nam tử như thế. Thư hương môn đệ như Nhan Tuấn Khanh đúng là có chút tài khí, chút đồng cảm với nàng nhưng thật ra y quá nhu nhược, giả tạo - làm khách tìm vui ở thanh lâu ắt không ảnh hưởng gì, nhưng nam tử như thế... không thể nào kết hợp với hoa khôi trong lòng luôn phân chia tình cảm rạch ròi.

“Ngu xuẩn, ngu xuẩn quá!” Đột nhiên, Bạch Loa đang trầm mặc chải đầu, quăng ngay lược vào trong chậu khiến nước bắn lên tung tóe, con anh vũ sợ hãi đập cánh bay lên. Sắc mặt nàng lạnh lùng, phức tạp, nốt ruồi như giọt lệ bên khóe mắt gần như rơi xuống.

oOo

Một thời thần sau, các cửa hiệu trong ngõ Thiên Thủy lục tục mở cửa, một ngày ồn ã, tắt bật lại bắt đầu.

Bạch Loa đứng dưới hàng hiên chăm chút hoa cỏ, đưa mắt liếc về một góc con ngõ.

Hồi sau, cuối cùng Bạch Loa cũng thấy chiếc bóng mặc áo tím từ góc đường ơ thờ bước ra. Lâu Tâm Nguyệt lấy khăn lụa che mặt, men theo con hẻm lát đá xanh, bước chân hình như hơi phiêu hốt, bên cạnh nàng ta không thấy bóng dáng thư sinh Nhan Tuấn Khanh.

Nàng đứng thẳng dậy, nhìn Lâu Tâm Nguyệt bước tới.

Khuôn mặt tuy không dám để người khác nhìn thấy nhưng thân hình xinh đẹp kia vẫn thế, gọi cho người ta nhớ đến vũ nữ nổi danh đất kinh sư.

“Lâu cô nương, vào nghỉ chút nhĩ?” Bạch Loa thấy nàng ta thông thả bước tới, sắp đi qua cửa, không nén được bèn bật lên tiếng gọi.

“Chàng nói... dầu tôi đã chuộc thân nhưng vẫn là gái lầu xanh. Trừ phi tôi có thân thể thanh bạch, còn thì chàng không thể đưa tôi về nhà gặp cha mẹ.” Nữ tử áo tím nhấp một ngụm trà nhài, thẽ thọt nuốt xuống cổ họng, trầm mặc hồi lâu cuối cùng cũng lên tiếng, giọng nói khản đặc chứa chan niềm tuyệt vọng.

Nàng không biết bạch y cô nương chủ tiệm hoa này là ai nhưng vẫn thấy đó là người duy nhất mình có thể cõi lòng.

“Bạc tình lang.” Bạch Loa chăm chút đám hoa cỏ, nhẹ nhàng đặt cành văn trúc mới mọc cố định lên giá, ngừ điệu có phần lạnh lùng.

Thân hình Lâu Tâm Nguyệt rung động, nghiêng rằng cổ nén mấy giọt lệ không rơi xuống chung trà, lí nhí: “Chuyện này, chuyện này... không thể trách chàng... gia đình thư hương môn đệ sao...sao có thể chấp nhận một người...”

“Cô nương đã minh bạch, lúc đó sao còn chuộc thân để theo y?” Bạch Loa vẫn tóc, lạnh nhạt thốt, tưới chút nước vào chậu hoa – văn trúc ưa ẩm, cần phải chăm chút kỹ lưỡng, cứ mang đến nơi trực tiếp nhận ánh dương quang là khô héo.

“Tôi cho rằng... chàng chân tâm với mình nên quyết tâm, sớm muộn gì cũng thuyết phục được phụ mẫu chàng.” Lâu Tâm Nguyệt cầm chặt chung trà, thanh âm càng lúc càng nhỏ, “Tôi thật sự chỉ muốn cùng chàng sống trọn đời... Thật vậy ư! Cõi đời này chấp nhận một nữ tử bán tiếng cười chứ không thể chấp nhận một nữ tử hoàn lương sao?”

Bạch Loa ngẩng đầu, vừa toan lên tiếng nhưng Lâu Tâm Nguyệt thấy ánh mắt lãnh liệt của thiếu nữ áo trắng bèn đứng phắt lên, thanh âm cũng trở nên quả quyết: “Nhưng tôi không hối hận! Cô nương không cần phải nói những lời không hay về Tuấn Khanh, tôi nói cho cô nương biết, bất kể sự việc thế nào – cũng là tôi chọn lựa, tôi sẽ không hối hận.”

Nàng cố nén lệ, làm ra vẻ cứng cỏi, nhưng vì vậy mà khuôn mặt càng khó coi – dấu nàng xinh đẹp như trước, thư sinh đó vị tất đã chịu cưới nàng, huống hồ giờ nàng xấu xí như la sát.

Bạch Loa cúi đầu thở dài, tiếp tục dùng một chiếc muỗng nhỏ xới đất cho mấy chậu hoa cỏ.

Nếu sau năm, bảy năm nữa, nếm đủ mùi vui buồn, sương khổ của đời, có lẽ Lâu Tâm Nguyệt không bắt cần như hôm nay — nhưng nàng vẫn còn trẻ, trái tim nàng vẫn còn ấm nóng, nên sẵn sàng đem đánh cược mọi thứ.

Ái tình tuổi trẻ lẽ nào đều như thế? Mù quáng, điên cuồng, bất chấp tất cả, dù cho đất trời hòa làm một, mây gió tan tành vẫn thề không hối hận — người ngoài nhìn vào có lẽ khinh miệt nói rằng: đó không phải ái tình mà chỉ là mê luyến, là cơn mê nhất thời... nhưng dấu chỉ là cơn mê thoáng qua, có khi lại lấy đi những thứ vĩnh hằng.

— Gương mặt tuyệt mỹ giờ tan nát của vũ nữ này là minh chứng.

“Chỉ trách thân tôi không trong sạch... nếu không phải nữ tử phong trần thì tốt quá... nếu không phải thì tốt quá...” Ngừ khí chao chất kiên định vừa thốt ra đã tan biến, Lâu Tâm Nguyệt mệt mỏi gục xuống, dùng chung tì lên trán, “Tôi cũng muốn thanh thanh bạch bạch gả cho chàng... nhưng, nhưng cha mẹ đã bán tôi, không phải lỗi của tôi!”

Rốt cuộc, vũ nữ danh động kinh sư khe khẽ cất tiếng khóc, bao nhiêu năm nàng phải gìn giữ dáng vẻ yêu kiều nên ngay lúc khóc cũng không dám phóng túng, vẫn lay động lòng người.

Bạch Loa khom người xén tỉa chậu văn trúc, mái tóc rũ xuống che ánh mắt của nàng. Bàn tay nàng cũng hơi chậm lại.

“Thoát thai hoá cốt một lần là lại thanh thanh bạch bạch ngay, vả chăng có thể thật, liệu có vẫn hồi được không?” Đột nhiên Bạch Loa cúi đầu, bình thản hỏi một câu, “Nếu cô nương thật sự muốn thế, tôi có thể giúp.”

Giọng nói lạnh lùng mang theo ma lực khó tả khiến nữ tử áo tím nghe xong mở lớn cặp mắt, nhìn sang với vẻ không dám tin.

“Cách!” một tiếng vang lên khe khẽ, Bạch Loa bẻ một cành cong queo trên cây văn trúc.

“Đây là...”, từ lúc khép cửa tiến vào, Lâu Tâm Nguyệt đã thấy một chậu hoa để trên bàn tỏa ra mùi hương thơm ngát, bèn ngạc nhiên hỏi.

Bàn tay Bạch Loa cẩn thận đặt chậu hoa xuống, mỉm cười: “Đây là bảo châu mặt lị (3) – rất hiếm đấy.”

Lâu Tâm Nguyệt quan sát đóa hoa còn e ấp, hoa nhài bình thường đều cánh đơn màu trắng tinh, nhưng cánh của đóa hoa này lại trùng trùng điệp điệp, thậm chí tạo thành hình tú cầu, màu xanh nhạt.

“Chậu bảo châu mặt lị này không phải để cho cô nương chăm sóc..” Bạch Loa khẽ mỉm cười, tỏ ra thần bí khó đoán, nốt ruồi như giọt lệ sắp rơi trên khóe mắt lại khẽ động, nàng hơi cúi xuống, thở dài, “mà cần cô nương đào nó lên, bứt rễ và ăn sạch.”

Thân hình Lâu Tâm Nguyệt rung động, ngẩng đầu nhìn bạch y thiếu nữ thanh lệ thần bí, buột miệng hỏi: “Ăn xong thì sao?”

“Sẽ chết.” Bạch Loa che miệng mỉm cười, “ăn vào rồi sẽ vô cùng đau đớn, lập tức chết ngay...”

“Chuyện đó...” tử y nữ tử kinh ngạc nhìn chậu hoa mỹ lệ, tỏ ra hơi sửng sốt.

“Bất quá cô nương không cần phải sợ... đó chỉ là giả chết.” Không đợi Tâm Nguyệt hỏi, Bạch Loa xua xua tay, khẽ cười: “Rễ bảo châu mặt lị mà dùng vào sẽ có công dụng bế khí ngưng mạch – mỗi thốn rễ duy trì giả chết được một ngày... ‘Lâu Tâm Nguyệt’ sẽ ‘chết’ rất dễ dàng, còn ‘cô nương’ sẽ ‘sống lại’ một lần nữa.”

Ánh mắt Tâm Nguyệt sáng lên – người lan tâm huệ chất như nàng, không cần giảng giải nhiều cũng hiểu phải làm sao.

Không sai... nếu có loại kỳ hoa này, nàng sẽ đi gặp Tuấn Khanh thương nghị chuyện giả chết phục sinh – đó khác nào thoát thai hoá cốt! Cái túi da “Lâu Tâm Nguyệt” này có chôn đi cũng không sao, mấy ngày sau tỉnh lại sẽ đường đường chính chính bước vào Nhan gia... sống những tháng ngày cử án tề my, phu xướng phụ tùy.

“Tôi biết cảm tạ cô nương thế nào? Hiện tại tôi không còn gì... đúng rồi.” Trong lúc quá vui mừng, giọng nói của vũ nữ danh động kinh sư thoảng run rẩy, vội vàng cho tay vào ngực áo tìm, chợt nhớ ra một việc, móc tiểu ngọc phật đeo trên người, “tôi chỉ mang cái này theo, những thứ khác để lại hết cho can nương... vật này do Tuấn Khanh tặng tôi, chàng nói là ngọc Lam Điền cực phẩm.”

Thấy ánh mắt nữ tử áo tím không giấu nổi tia kích động, cầm tiểu ngọc phật trong lòng tay, sắc mặt Bạch Loa vẫn bình thản – Lâu Tâm Nguyệt nhận ra, tâm lý lạnh hẳn... ánh mắt thiếu nữ áo trắng như được phủ một bức màn lạnh ngắt, không khác gì ánh mắt can nương ở Dương Liễu Uyển.

“Ở Hoa Kính chỉ còn lại một cây hoa này... đại khái trên đời cũng không còn mấy cây... Mấy hôm trước nghe nói Dụ vương gia mang ngàn lạng bạc trắng đến phủ Phúc Châu tìm kiếm mà đành tay không quay về.” Ánh mắt Bạch Loa vẫn lạnh nhạt, quay người đùa nghịch với con bạch anh vũ, lạnh lùng thốt.

Sắc mặt Lâu Tâm Nguyệt trắng nhợt, tròng mắt hiện rõ tia tuyệt vọng, nhưng thần bí thiếu nữ lại nói tiếp một câu: “Cửa hiệu bán hoa của tôi có một quy củ, nếu muốn chậu hoa này – cần dùng thứ mình trân quý nhất trao đổi.”

oOo

“Nhớ lấy, gốc bảo châu mặt lị này đã sống mười hai năm, rễ dài năm thốn – tối đa cô nương chỉ được dùng ba thốn.” Nữ chủ nhân Hoa Kính đặt chậu hoa vào tay Lâu Tâm Nguyệt, dẫn dò thêm một lần, “Giả chết mà quá ba ngày, quan tài được chôn xuống, không khí trong đó sẽ hết dần, dẫu cô nương có tỉnh lại cũng vô dụng.”

“Tôi nhớ rồi... đa tạ Bạch cô nương.” Lâu Tâm Nguyệt dùng khăn lụa che mặt, đón lấy chậu bảo châu mặt lị, gặt đầu liền liền, ngữ khí có phần kích động, “ơn tái tạo này, tôi và Tuấn Khanh nhất định sẽ đến tận nơi khấu tạ.”

“Đợi đến ‘ngày đó’ hẵng nói...” Bạch Loa vẫn bình thản mỉm cười, trong mắt sâu thẳm lóe sáng, “nên nhớ, cô nương còn thiếu tôi tiền mua hoa – cô nương cũng đã đồng ý sẽ dùng vật quý giá nhất để đổi lấy.”

Sắc mặt Lâu Tâm Nguyệt hơi nhợt đi, điều kiện cổ quái quá!

Nàng là một nữ tử thông minh, bình thường có lẽ sẽ nhận ra ngữ khí của bạch y thiếu nữ có phần cổ quái nhưng bây giờ đang bị chữ “tình” che mắt, chỉ muốn làm sao nhanh nhanh đạt được ái tình viên mãn nên không nghĩ ngợi nhiều mà đồng ý ngay. Trừ tâm thân tàn ra, nàng còn gì để đáng gọi là “thứ trân quý nhất”?

“Đúng rồi, ngọc phật này... coi như đặt cọc lại chỗ của cô nương.” Lâu Tâm Nguyệt đi được mấy bước, liền quay lại, cứ thế mà đi khiến nàng áy náy nên cởi dây ngọc đặt vào tay Bạch Loa, không hiểu sao, ánh mắt nàng ảm đạm hẳn đi, “được cô nương khảng khái tặng cho danh hoa hân thể, kiếp này Tâm Nguyệt không thể báo đáp, tương lai sẽ kết cỏ ngâm vành báo đáp đại ân của cô nương.”

Bạch Loa mỉm cười, nữ tử thiên tính thông minh này tuy bị tình cảm che mắt nhưng vẫn dựa vào trực giác nhận ra được có chuyện không bình thường.

“Đợi chút đã.” Thấy vũ nữ áo tím ôm chậu hoa toan cất bước đi, Bạch Loa không nén được, cất tiếng gọi lại, nàng ngẫm nghĩ một hồi đoạn quay người vào trong lấy ra một túi gấm nhỏ: “Vật này, cô nương nên mang theo.”

Lâu Tâm Nguyệt nhìn nàng với vẻ hơi kinh ngạc, nhưng không đợi nàng ta hỏi, Bạch Loa đã xua tay: “Đừng hỏi gì nữa, dù gì cô nương cũng nên nghe tôi, đừng cho Nhan công tử biết vật này, cứ lẳng lặng mang nó theo, bất luận sống chết gì cũng không được bỏ lại, cô nương hiểu không?”

Lâu Tâm Nguyệt tuy kinh ngạc, có phần cảnh giác đối với thần bí thiếu nữ, chủ nhân hiệu bán hoa cỏ này, nhưng vẫn dụng lực gật đầu, cất túi gấm không đầy một xích vào tay áo.

“Tầm bùa hộ mệnh này... sẽ mang đến vận may cho cô nương.” Thấy Lâu Tâm Nguyệt thu nhận, Bạch Loa khẽ mỉm cười, giọt lệ như nốt ruồi chực rơi phảng phất như đang khóc, tạo nên vẻ đẹp mê ly, “mau đi tìm Nhan công tử thương lượng nên làm gì tiếp theo – Lâu cô nương, nhớ bảo trọng.”

Bóng áo tím đi xa, thiếu nữ bạch y trường phát chợt thu lại nét cười, thở dài sườn sượt. Bạch anh vũ bay đến cạnh càng, thấy khuôn mặt chủ nhân có vẻ lạnh lùng hơn thường nhật.

“Ngọc Lam Điền cực phẩm?” Đưa mắt nhìn ngọc phật trong lòng tay, Bạch Loa khẽ liếc biết ngay đồ giả, nụ cười lạnh tanh treo trên khóe môi, nàng vung tay, quảng viên đá phế vật vào chậu hoa.

Nữ nhân... có phải đều mù quáng như thế không?

oOo

“À, lão tam, người coi kìa — sáng sớm đã đưa đi, con cái nhà ai nhỉ?”

“Các người có biết hoa khôi Lâu Tâm Nguyệt của Dương Liễu Uyển không?”

“À... không phải mấy ngày trước cô nương này mới theo một tên mặt trắng ư? Hình như tự hủy nhan sắc... không có gì hay, còn nhắc đến cô ta làm gì? Hiện tại nổi nhất phải là Tiết Ca Phiến cô nương!”

“Ha ha... tin tức của các huynh không linh rồi nhỉ? Ta nói cho các huynh biết, Lâu hoa khôi chuộc thân vốn định đi theo một tên tiểu tử họ Nhan - kết quả mệnh bạc, rồi Dương Liễu Uyển mới hai chục ngày đã mắc bệnh mà chết tại một biệt viện...”

“Hả, cái gì? Thật chết vậy à?—Đúng là hơi đáng tiếc thật.”

“Chứ không phải sao? Mới mười tám tuổi, lại vừa hoàn lương, khiến tiểu tử họ Nhan khóc lóc chết đi sống lại.”

“Hắn khóc cái gì? Dù gì nữ nhân đó cũng đã qua tay, hiện tại mặt mũi đã xấu như dạ xoa – ta nói tên mặt trắng đó có phúc khí vì Lâu hoa khôi chết rất đúng lúc – bằng không, người tưởng hắn có thể chân chính cưới nàng ta chắc?”

“Nói đúng lắm... ôi, đào hoa vận như thế bao giờ mới đến lượt Tôn lão tam ta?”

“Khi nào người đủ đức hạnh...”

Tiếng mấy kẻ vô lại uống trà bàn tán nhỏ dần, bạch y thiếu nữ đứng dưới mái hiên buông kéo cắt hoa xuống, nhìn theo đội khâm liệm đi qua phía ngoài ngõ Thiên Thủy.

Tang lễ hết sức bình thường. Nếu không có nam tử khóc lóc thương tâm và người nằm trong quan tài không phải là hoa khôi từng danh động kinh sư thì đó đơn thuần chỉ là chuyện sống chết ở đời.

Bao nhiêu người cùng đi đưa tiễn, chẳng qua vì muốn xem truyền kỳ đẹp đẽ mà thê lương hạ màn thế nào.

Nhan Tuấn Khanh mặc áo tang nhưng dùng vải bố trắng che mặt để không ai nhận ra. Y khóc lóc thê lương, tuy mất đi hình tượng nam tử hán nhưng bậc công tử phong lưu ôn nhu như y đau lòng vì mất người yêu tất hành động như thế, khiến những người đi xem buồn tiếng thở dài.

Nhưng ánh mắt Bạch Loa không để tâm đến thư sinh đau lòng quá độ mà vừa chạm vào nắp áo quan liền biến sắc. Anh vũ phảng phất cảm giác thấy trên mình chủ nhân toát ra sát khí đáng sợ, “vù” một tiếng bay lên đám cây cối cạnh đó.

“Quả nhiên là vậy.” Đội đưa đám rình rang đi qua hồi lâu, Bạch Loa mới thốt lên mấy tiếng, chợt cười lạnh, vung tay – “soạt”, một cành sơn trà khô bị lưỡi dao sắc lẹm cắt đổ.

oOo

Nửa đêm ba ngày sau, thành Lâm An chìm trong mưa xuân lay rây.

Ở khu mộ phần ngoài thành bắc, đêm tối đen như mực, thỉnh thoảng vang lên tiếng rên rỉ thê lương.

“Sạt, sạt, cách, cách”, âm thanh vang lên trong bóng đêm, vừa cấp thiết vừa điên cuồng.

- Đó là tiếng móng tay cào vào gỗ, rùng rợn vọng vào tai.

“Ngọt ngọt... ngọt ngọt quá.”

“Cho tôi ra! Cho tôi ra!”

Trong không gian nhỏ hẹp đến ngột thở, nàng dùng toàn lực đẩy nắp quan tài nhưng không mấy may ăn thua – không thể nào... không thể nào! Rõ ràng Tuấn Khanh đã bảo rằng quan tài không đóng đinh, sau ba ngày y sẽ tới đón nàng.

Y từng an ủi nàng: Chỉ cần nàng mở mắt ra, y sẽ ở cạnh đợi nàng tỉnh lại – rồi cưới nàng làm vợ.

Nhưng sao giờ Tuấn Khanh không tới? Vì sao y không tới?

“Cho tôi ra!... Khó thở quá... cho tôi ra!”

Đẩy một hồi ... nặng quá! Nắp áo quan đóng đinh cứng ngắc, hoàn toàn bất động.

“Tuấn Khanh! Tuấn Khanh! Tuấn Khanh!”

Trong bóng đêm vang lên tiếng gào lạc giọng, mỗi lần gào lại dùng toàn lực đẩy nắp áo quan chắc nịch như màn trời che phủ, nhưng móng tay cọ vào gỗ liền gãy gục, phát ra âm thanh soàn soạt, bóng đêm tử vong vẫn trầm trầm.

“Tuấn Khanh, Tuấn Khanh... Tuấn Khanh...” Hơi thở của nữ tử trong áo quan mỏng manh dần, lăm lăm bấm gọi đến kiệt lực, tỉnh tâm một hồi, nàng đột nhiên bật cười cuồng dại – hóa ra là thế! Hóa ra kết cục là thế.

Đem một người còn sống cho vào quan tài là thành toàn cho y cả về hiếu đạo và tình nghĩa... đúng, nàng “bệnh”, bệnh rất nặng, chắc chắn phải chết – cơ hội tốt như thế, y lại thông minh, đời nào chịu bỏ qua?...

Lúc dùng trà vàng rạch mặt, nàng kiên định vô hối, nhưng lúc dùng đinh sắt đóng lên nắp quan tài, sao y lại tuyệt tình đến thế?

“Tuấn Khanh! Tuấn Khanh! Tuấn Khanh!”

“Ta không cam lòng... ta không cam lòng! Dù phải mất mạng dưới ba tấc đất, cũng phải hóa thành lệ quỷ đến tìm người.”

Trong quan tài, nữ tử cuồng loạn cào nắp và thành quan tài, ngón tay đầm đìa máu. Không khí giảm dần, nàng nghẹt thở, lồng ngực như đang có ngàn vạn con kiến cắn xé tim phổi, ngón tay nàng tự cào vào da – đột nhiên, chạm vào vật gì đó trong lớp áo lót.

- Túi gấm. Thiếu nữ thần bí đó có trao cho nàng túi gấm.

Trong bóng tối, nữ tử thở hắt ra, bàn tay liên tục run rẩy, cầm vật trong túi gấm mà phảng phất như tìm được cây cộc cứu mệnh: đó là một cây chủy thủ không dây một xích, phát ra hàn khí bức nhân.

“Đó là bùa hộ thân của cô nương.” Thiếu nữ áo trắng dặn.

oOo

Thanh lý xong gian phòng cuối cùng, Nhan Tuấn Khanh thở dài nhìn Yêu Nguyệt biệt viện trống trơn – cuối cùng, tất cả đều qua. Trường phong lưu khiến ai ai cũng biết này chắc cũng chôn vùi theo bụi trần tục.

Nhớ lại những xáo trộn mấy ngày qua, y không khỏi bồi hồi: chẳng phải trong chốn phong trần không có chân tâm sao? Sao y lại gặp phải một nữ tử cái gì cũng cả tin là thật? Vũ nữ sắc nghệ quán tuyệt kinh sư lại vì y mà gây ra ngàn ấy chuyện, khiến khắp thành xôn xao – còn nghĩ nữa mà làm gì, loại diễm phúc đó y có nguyện ý tiếp thụ chẳng?

Nếu chấp nhận, y biết ăn nói thế nào với cha mẹ, phụ thân xưa nay nghiêm cẩn mà biết y ra vào chốn phong lưu hoa nguyệt, tất sẽ theo gia pháp giáo huấn đến nơi đến chốn, lý nào chịu nhận một thanh lâu nữ tử bước vào nhà? Còn cả việc chung thân được định từ nhỏ - thế tử chưa đón về là con gái Chu thị lang – mối nhân duyên như thế, y chịu mất sao?

Huống hồ, chạm mắt vào gương mặt khủng khiếp của Tâm Nguyệt, y không thể chịu đựng nổi.

Nàng không biết y chỉ thích dáng vẻ xinh đẹp, múa dẻo hát hay ư? Dung mạo nàng như bây giờ, y làm sao chịu để mất, đừng nói cái gì mà trọn đời trọn kiếp? Thế nguyên ư... những lời trong chốn phong nguyệt, có câu nào là thật?

Hôm nay... đã là ngày thứ tư rồi sao?

Y bất giác rung mình, đoạn vôi vàng tự an ủi: chắc không sao... không sao, y mua quan tài bằng gỗ lê hoa thượng phẩm, nắp dày hai thốn, lại tận mắt cho thợ đóng tới hai lớp đinh lên.

Dù là một nam tử khỏe mạnh, mà tay không cũng đừng hòng phá được. Không sao đâu... hẳn có gì phải lo lắng, sau này cưới vợ sinh con, làm quan... khung cảnh chăn gối nệm êm sẽ khóa lấp những phong lưu bấy giờ. Xuôi ngược gì thì chuyện người trong quan tài sống lại, ngoài y cũng không có ai biết được.

Món nợ lúc thiếu niên hồ đồ, thôi thì vùi sâu xuống cho nó tự rửa nát.

Nhan Tuấn Khanh lại thở dài nhìn biệt viện trống trải, thu tầm vũ y bảy màu Lâu Tâm Nguyệt mặc khi trước, vo lại đưa cho thư đồng Mặc Yên: “Mọi thứ thu vén hết chưa? Mớ y phục này mang đến đâu đó đốt hết đi... mọi thứ của Lâu cô nương không cần để lại gì.”

Mặc Yên lạnh lợi nhưng hôm nay lại hiểu sai ý, cho rằng thiếu gia tâm tình chán nản, đảo mắt nhìn đồng y phục, không thấy bộ bình thường Lâu cô nương thích mặc nhất, lắp bắp hỏi: “Chiếc trân châu sam đó thiếu gia có giữ lại làm kỷ niệm không? Những thứ khác nô tài sẽ đốt hết.”

“Trân châu sam? Không phải cũng trong đó sao?” Nhan Tuấn Khanh lấy làm kỳ quái, không buồn lật lại đồng y phục xua xua tay cho gã thư đồng ra ngoài – dù gì toàn bộ những thứ ở đây, y không định giữ lại gì.

Mặc Yên đi rồi, y nhìn tòa biệt viện trống trải, chợt thấy thương cảm vu vơ...

Một năm rồi nhỉ? Nơi đây từng tha thướt phong quang biết bao nhiêu? Tựa gối thề nguyện, lẳng lặng mở cửa sổ ngắm trăng, cười đùa dưới khóm hoa... mỗi tối trước khi đi ngủ, Tâm Nguyệt đều mặc tầm vũ y nàng yêu thích nhất, múa cho mình y xem.

Phong thái tuyệt thế đó... đủ để nghiêng thành nghiêng nước.

Nhưng đến hôm nay chỉ còn là những mảnh vỡ trong quá khứ.

Y hơi buồn bã – kỳ thật y không muốn thế — nhưng dù gì y vẫn chỉ là kẻ nhu nhược, không có dũng khí phản kháng phụ thân và gia tộc, vứt bỏ công danh lợi lộc.

Y chỉ có dũng khí làm một việc duy nhất, là đóng đinh lên áo quan, đóng những hai lớp.

Bàn tay thư sinh từ từ nắm chặt lại, ánh mắt thường ngày vẫn nhả chợt ánh lên những tia ác độc.

Đã nửa đêm rồi – y đến biệt viện này thu thập mọi thứ cũng để tránh tai mắt người đời. Trong thành Lâm An, ai nấy xôn xao bàn tán về nam tử trong màn kịch phong lưu này nhưng chỉ biết y họ Nhan mà thôi...

từ đầu y đã lưu tâm, không nói tên thật với đám người hỗn tạp chốn phong trần. Tuấn Khanh chỉ là tên giả... Tuấn Khanh, Tuấn Khanh... bao lần nghe Tâm Nguyệt gọi trong lúc say mê, lần nào y cũng ngẩn ra rồi mới có phản ứng là tên mình.

Nữ tử ngốc nghếch ... một mình nàng ta say là được rồi, còn muốn kéo y xuống vũng bùn nữa sao?

Màn đêm âm u, ngoài trời rì rào mưa đổ - Giang Nam lúc đầu hạ đều mưa như thế, y vừa thấy vô vị vừa cảm hoài, chợt muốn ngâm lên một bài thơ. Nhưng y chưa kịp đọc lên câu đầu thì loáng thoáng nghe trong tiếng gió có lời ca vang vọng - “Gió xuân lất phất làn mưa bụi, Sấm động phù dung hé nhụy lòng.”

Tiếng ca thê thiết của nữ tử, vọng trong tiếng mưa gió phiêu diêu, quả nhiên là bài Vô Đề của Lý Nghĩa.

Lắng nghe tiếng ca, tay Nhan Tuấn Khanh chợt rung lên... giọng hát đó... giọng hát đó.

“Vầng trăng bẻ khóa hương ngan ngát, Ngọc hồ vương tơ mãi xoay vòng.”

Tiếng ca quen thuộc không hiểu từ đâu vọng đến, lồng lộng khắp biệt viện trống trải chìm trong cơn mưa đầu hạ.

Là nàng... là nàng!

Sắc mặt thư sinh trắng bợt, bàn tay run rẩy đẩy cửa phòng, chạy đến ngoài hành lang, chuẩn bị lao ra khỏi đại môn.

Nhưng vừa đến hành lang, chân y như mọc rễ, mắt trợn trừng nhìn về phía trước: dưới ánh đèn u ám ở hành lang, một nữ tử thướt tha, yêu kiều mặc trần châu sam, phất ống tay áo dài, đang uyển chuyển múa, đẹp đến nỗi không thốt thành lời. Nàng phất tay, ngoái lại, y nhìn rất rõ vết thương đáng sợ trên mặt nàng.

“Tuấn Khanh, muội về gặp chàng đây.” Trong lúc thoáng ngừng múa, nàng mỉm cười nói với y.

Nhan Tuấn Khanh thấy nàng đưa tay tới, mười đầu ngón tay đầm đìa máu, tựa hồ cào vào vật gì đó mà biến thành nông nỗi ấy. Nữ tử mỉm cười: “Tuấn Khanh, muội đợi chàng rất lâu mà không thấy chàng đến... vì sao chàng lại không đến?”

“Quý, quý!” Thư sinh bay hết hồn vía, sắc mặt chuyển màu xanh lợt, trong mắt kinh hoàng co lại, cơ hồ nứt ra. Đoạn y loạng choạng chạy theo hành lang, bước chân không còn tí khí lực nào, được mấy bước liền ngã lăn ra.

“Ôi...” Thấy y như vậy, nữ tử lại thở dài, trong mắt sáng rực lên, “Tuấn Khanh, không phải chàng vẫn bảo sống cùng nhau, chết chôn cùng huyệt sao?... Muội rất yêu chàng, chàng biết không?”

“Bi..ết...” Nhan Tuấn Khanh run rẩy lùi lại từng thốn một, gật đầu liên liên.

“Chàng không biết.” Nữ tử chợt tắt ngay nét cười, lạnh nhạt thốt, “chàng căn bản không biết!” Nàng cười vang, đưa tay lên phất ống tay áo, tiếp tục hát khúc Vô Đề:

“Cổ thị vén rèm trông Hàn thiếu,

“Mật phi buông gối Ngụy vương buồn.”

“Lòng xuân cùng sánh hoa đua nở,

“Một mảnh tương tư hóa tro tàn.”

Nàng ca vừa múa, thanh âm mỗi lúc một cao, hát đến câu cuối cùng trải ra thê lương như tiếng chim Ô Thước kêu đêm. Vũ y quay tròn như cơn lốc, nữ tử danh động kinh sư phiêu hốt bất định như bóng u linh khiến người ta hoa mắt. Bước chân nhanh dần, tới gần... tay áo phất phới chợt lóe lên ánh quang - tắt cả liền yên lặng như cũ.

oOo

“Cộc, cộc, cộc!”

Tiếng gõ cửa lúc nửa đêm vang lên gấp rút, nghe rất rõ ràng khiến chủ nhân thức giấc.

Bạch Loa mặc áo thấp đèn, lúc mở cửa hiệu cũng phải rùng mình – ngoài trời mưa lớn quá. Nhưng ánh mắt nữ tử đó còn lạnh lùng hơn.

“Lâu cô nương?” Bạch y thiếu nữ thấy khách đứng dưới mái hiên, toàn thân ướt sũng, liền tỏ ra ái ngại, đưa giá nến lên soi, nhận rõ bóng dáng bèn khẽ mỉm cười, “Lâu cô nương không phải quý... đã như thế, cung hỉ cô nương trùng sinh tái tạo. Mau vào đi!”

“Trùng sinh? Ha ha ha...” Lâu Tâm Nguyệt cúi đầu, nước mưa nhỏ tong tỏng từ vạt áo xuống đất, nở nụ cười lạnh tanh, “tôi mang đến trả cho cô nương tiền mua hoa còn thiếu.”

Nàng ta vẫn cúi đầu, không nói thêm gì, đưa chiếc bao vẫn ôm trong lòng ra: “Ồ trong này – đó là thứ tôi trân quý nhất!”

Ánh mắt Bạch Loa thoáng ngưng lại, chăm chú nhìn vào chiếc bao ướt nhep. Nhìn kỹ mới thấy từng giọt đỏ lôm từ trong bao thấm ra ngoài.

“Cô, cô nương... đã giết y?” Bạch Loa có vẻ bất ngờ, buột miệng hô khẽ, “trời ơi!”

“Đúng.” Lâu Tâm Nguyệt ngẩng phắt đầu dậy, ánh mắt vốn nhu hòa chợt sáng lóe như điện.

Nàng ta mở bao, nhìn chiếc đầu với vẻ thâm tình, khẽ hôn lên trán rồi chậm rãi đưa tới: “Cô nương đã nói tôi phải dùng vật mình trân quý nhất để đổi bảo châu mặt lị. Bây giờ, tôi mang Tuấn Khanh... Tuấn Khanh đến đưa cho cô.”

Không sai... đó là thứ nàng yêu quý nhất.

Cho dù mất tất cả, trong đáy lòng nàng vẫn còn lại niềm tin và khát vọng vào ái tình.

— Mà bây giờ cả đầu tình nhân nàng cũng giao ra.

Ánh mắt Hoa Kính nữ chủ nhân hơi tối đi, khóe môi thoáng hiện nụ cười thương cảm, đưa tay đón lấy chiếc bao. Trong đêm mưa lại gặp chuyện dính đến máu me này mà thiếu nữ kỳ quái đó không hề tỏ ra mảy may kinh hoảng.

Nhưng ngón tay nàng vừa chạm vào chiếc bao, bàn tay Lâu Tâm Nguyệt rút lại cực nhanh. “Dừng tay!”, Bạch Loa biến sắc, không kịp đón lấy đầu người, lao tới như ánh chớp, giữ cánh tay phải Lâu Tâm Nguyệt dừng lại ngay trước tâm tạng – lưỡi chủy thủ dài không đầy một thước mới chạm vào làn da người vũ nữ bạc mệnh.

“Để mặc tôi.” Tử y nữ tử ngẩng đầu, nghiêng răng nhìn Bạch Loa, vẻ mặt càng khó coi hơn, “Không phải việc của cô nương, mau buông tôi ra... buông tôi ra.”

“Có liên quan đến tôi.” Ngón tay Bạch Loa vô cùng mảnh mai, nhưng Lâu Tâm Nguyệt có cảm giác mấy ngón tay búp măng kia chạm vào cổ tay mình xong, toàn thân nàng ta chợt mềm nhũn vô lực. Ánh mắt Bạch Loa lóe sáng, phảng phất như một đĩa đèn lúc mờ lúc tỏ: “Lưỡi chủy thủ này là tôi cho Lâu cô nương mượn, hiện tại nên trả cho tôi.”

Đoạn phất tay đoạt lấy. Lưỡi chủy thủ cắt sắt như bùn lọt vào tay đối phương rồi, ánh mắt Lâu Tâm Nguyệt cơ hồ trống rỗng, thân hình nghiêng đi, tựa vào khung cửa không thốt lên lời. Vốn, nàng ta đem tâm tình không muốn sống nữa đến Hoa Kính, chuẩn bị kết thúc mọi sự xong là giải thoát... nhưng thiếu nữ kỳ quái kia đã cản lại.

“Đây là cửa hiệu của tôi, nếu Lâu cô nương muốn chết, xin tìm chỗ nào xa một chút.” Thiếu nữ bạch y trường phát ngồi xuống nhấc chiếc bao lên, lạnh lùng thốt, “cả vật này nữa, cô nương cũng nên đem theo. Bây giờ y vĩnh viễn thuộc về cô nương. Tên khốn này cũng có bản lĩnh đấy, lúc còn sống khiến cô nương thần hồn điên đảo, chết rồi vẫn suýt nữa kéo theo cô nương tuấn tình là sao nhỉ?”

Chiếc đầu bay tới, Lâu Tâm Nguyệt theo ý thức đưa tay ra đón, đầu tình nhân lọt vào lòng nàng, vòng tay triu mến như lúc hai người còn nồng đượm thủ thủ tâm sự. Nàng ôm lấy chiếc đầu, gục xuống khóc nức nở. Tuấn tình? Nàng muốn cắt đứt mối tình này, nhưng ... đó là chân tình đến mức nàng phải chết theo sao?

Bên ngoài mưa gió sục sùi nghe như tiếng khóc.

“Ngày mai, lúc cửa thành mở, cô nương nên rời khỏi Lâm An. Đến Phúc Châu, đến Đại Lý... càng xa càng tốt.” Bạch Loa đưa ngón tay vuốt lưỡi chủy thủ sắc như nước, thông thả hoạch định, “đem bán số ngọc trên chiếc trăn châu sam đủ cho cô nương tiêu pha thoải mái một thời gian dài – Lâu cô nương, ngày tháng sau này của cô nương còn dài lắm.”

“Nhưng... nhưng tôi đã giết người...” Khóc lóc một hồi, Lâu Tâm Nguyệt cũng tỉnh lại, nhận ra mình vừa gây ra chuyện đáng sợ thế nào, sắc mặt nhợt đi, run lấy bầy, “tôi đã giết người! Quan phủ sẽ tìm ra tôi.”

“Không sao, không sao... đừng sợ.” Bạch Loa cúi xuống, phảng phất như mẫu thân an ủi con gái, “Lâu Tâm Nguyệt đã chết rồi, không phải sao? Người cả thành Lâm An đều biết, không ai hoài nghi cô nương cả, có ai đi hoài nghi người chết đâu...”

“Tôi đã chết rồi sao?” Vũ nữ áo tím lẩm bẩm, ngẩng lên nhìn bóng đêm vô biên chìm trong màn mưa.

“Đúng, cô nương đã chết.” Bạch Loa lại mỉm cười an nhiên, bỗng nhấn mạnh từng chữ: “nhưng cô nương cũng vẫn còn sống. Nhất định phải sống.”

Thân ảnh đơn chiếc của Lâu Tâm Nguyệt khẽ run lên, chợt mỉm cười cay đắng, vịn vào khung cửa đứng dậy. Tuy yếu ớt nhưng cuối cùng nàng cũng đứng dậy, tay vẫn ôm chiếc bao.

Hai nữ tử cứ thế đứng yên lặng trong đêm mưa.

Hồi lâu sau, Bạch Loa chợt hỏi: “Năm thốn rễ cây, cô nương còn lại bao nhiêu?”

“Hai thốn.” Lâu Tâm Nguyệt bặm môi, thấp giọng đáp: “Cô nương dặn dò không được uống nhiều, hai thốn còn lại tôi đã chôn xuống đất.”

Bạch Loa cúi đầu ngẫm nghĩ, nhẹ giọng bảo: “Lâu cô nương, xin nhờ cô một chuyện có được không?”

“Kết cỏ ngậm vành cũng xin báo đáp cô nương.” Lâu Tâm Nguyệt mỉm cười, thần sắc thê lương, ánh mắt mênh mang buồn bã, lí nhí: “Nhưng, tôi giúp được gì cho cô nương?”

“Bảo châu mặt lị này trong hiệu của tôi đã không còn, hai thốn rễ hoa đỏ xin nhờ cô nương chăm sóc - năm tới mọc lên lại mang đến cho tôi một chậu, thế nào?” Bạch Loa xoay xoay cái muống trong tay, chậm rãi nói, ngữ khí không cho người nghe chối từ.

Mưa tạnh dần, gió cũng lặng... ngày mai, liệu trời sẽ hửng?

Bạch Loa cầm giá nến, đứng bên cửa đưa mắt tiễn bóng áo tím xinh đẹp lẫn mất vào màn mưa chợt thở một hơi thật dài, chợt tựa vào cánh cửa nhắm mắt lại — Lòng xuân cùng sánh hoa đua nở, Một mảnh tương tư hóa tro tàn.

Tuy vậy, nếu Lâu Tâm Nguyệt có thể nhẫn nại thêm một, hai năm chắc sẽ hiểu rằng: Dù thống khổ thế nào rồi cũng qua. Đáng sợ nhất là những người trong cơn tuyệt vọng không thể chờ đợi được dù chỉ mấy giây phút ngắn ngủi, bất chấp tất cả mà tìm đến giấc ngủ vĩnh hằng...

Vì thế, nàng chỉ biết giao Bảo châu mặt lị cho nàng ta.

Nữ tử như Lâu Tâm Nguyệt tuy đa tình đến ảo tưởng nhưng cũng không kém phần khí tiết – đã đồng ý rồi nhất định sẽ chăm sóc chậu hoa cho đến ngày hoa nở, như nỗi niềm kiên trinh với ái tình.

– Tuy nhiên, chỉ người nào có loại hoa đỏ mới biết, bảo châu mặt lị chỉ còn lại có hai thốn rễ vĩnh viễn không thể mọc mầm... vĩnh viễn không nở hoa.

Hoa có nở hay không quan trọng gì. Chỉ cần nữ tử đó có thể đợi đến lúc gió xuân xua đi giá lạnh trong tim, trở lại vui vẻ là được rồi...

Chỉ cần nàng ta sống sót là được rồi.

oOo

Tiểu chú: Mặt lị còn có tên là mặt lợi, Đông Pha đặt lên là loài hoa hương thầm, tên khác là mạn hoa, vốn xuất xứ từ Ba Tư, phần lớn sinh trưởng tại những vùng ẩm áp ở phương Nam... Riêng bảo châu mặt lị bông

hoa tuy nhỏ nhưng được coi là quý giá nhất, ban sớm chưa nở cụp lại như viên ngọc, đến chiều tối sẽ xòe cánh, hương thơm khắp nhà, thanh lệ vô cùng.

(*) đạt quan quý nhân: những người giàu có, quyền quý

(**) Triệu Yển: hay còn gọi là Triệu Phi Yển, đại mỹ nhân đời Hán Thành Đế, có tài múa rất hay, điệu múa nhẹ nhàng uyển chuyển như bay như lượn tựa chim yển.

(1) Lưu Lan Chi và Tiêu Trọng Khanh: câu chuyện được coi là thiên tình sử của Trung Hoa. Cuối thời Đông Hán, thiên hạ loạn lạc, có một cô gái thông minh diễm lệ tên là Lưu Lan Chi. Nàng và thư sinh Tiêu Trọng Khanh yêu nhau thắm thiết nhưng khi kết hôn, mẹ của Tiêu Trọng Khanh lại ghét nàng, buộc con trai phải bỏ vợ. Phải vâng lời mẹ, Tiêu Trọng Khanh đành đưa Lan Chi về lại nhà mẹ đẻ, với nguyện sẽ mãi không xa nhau, đợi thời cơ thích hợp sẽ trùng phùng. Nhưng anh trai của nàng lại bức hôn, gả nàng cho con trai của Viên thái thú. Cặp tuyệt không thành, cuối cùng hai người đã dùng cái chết để đổi lấy tự do ái tình....

(2) Bạch Xà và Hứa Tiên: Chuyện kể về phú ông họ Hứa nhân buổi nhàn du đã ra tay cứu giúp một con Bạch Xà thoát khỏi lũ trẻ ngây thơ đang đùa nghịch. Ngàn năm sau, Bạch Xà tu thành chính quả về trả ơn ân nhân (chuyển thể thành thần y Hứa Tiên). Hai người nên duyên, trong một lần say rượu, Bạch Xà hiện nguyên hình, Hứa Tiên hoảng sợ xua đuổi vợ mình khiến Bạch Xà vừa đau lòng vừa tức giận bỏ đi. Trải qua nhiều khổ mệnh (chống đối cả thiên đình, Bạch Xà bị nhốt trong tháp Phong Lôi, Hứa Tiên quyền sinh), linh hồn đôi uyên ương mới được mãi mãi bên nhau...

(3) bảo châu mặt lệ: hoa nhài châu ngọc

4. Thất Minh Chi

Hơi khói nổi liền núi và biển. Dưới dốc núi thăm thẳm là một vùng biển xanh cát vàng.

Ngón tay vạch trên mặt cát, lớp cát ẩm ướt rẽ thành đường chảy theo ngón tay. Một rãnh nhỏ được ngón tay tạo ra khiến nước biển xanh biếc tràn vào, một con còng trắng tinh thấy dòng bọt nước, vội vàng chui xuống dưới lớp cát.

Tiểu Ngư bắt lấy nó, cho vào chiếc giỏ đeo bên hông - trong đó đầy những vỏ sò các màu rực rỡ, lấp lánh vô cùng đáng yêu. Cô đi chân trần trên bãi cát, lớp cát vàng ẩm ướt bị ngón chân màu mặt ấn lún xuống, tạo thành dấu chân ngậm nước.

Cô nhảy chân sáo trên bãi cát, thỉnh thoảng lại hát lên một dải bọt sóng, tiếng sóng vỗ bờ phía sau lưng càng lúc càng lớn, đã đến lúc nước triều lên.

Tiểu Ngư nhảy lên bãi đá phía cuối dải cát, ở đó rải rác những viên đá đen từ trên Thanh Tự sơn lăn xuống đây, tạo thành những đồng tử tán mát, mỗi ngày đều bị thủy triều nhấn chìm nên màu đen pha lẫn ánh nước. Chỗ đá lồi xuống chứa nước, có những con cá, cua nhỏ xíu theo nước triều lên rồi bị giữ lại bởi tung tăng, phảng phất như nghe thấy tiếng nước triều tràn lên liền cuống quýt, nóng lòng muốn về với hải dương.

Nước triều từ từ dâng lên đuổi theo cô, bàn chân trần của Tiểu Ngư tung tăng trong bãi đá, như một con én nhỏ đang bay theo làn sóng, thoáng chốc đã vượt qua bãi đá, đặt chân lên con đường nổi Thanh Tự sơn với bãi biển.

Nước triều lên thật nhanh, cô vừa ở lưng chừng bãi đá, nhảy lên liền mấy bậc, ngoảnh lại đã thấy sóng trắng ầm ào nuốt trọn bãi cát vàng dưới chân vách đá.

Cô nhìn về đám mây trắng nơi đường chân trời giao nhau, bất giác thở dài một hơi, nhớ đến câu hỏi từng day dứt cả ngàn lần từ nhỏ đến nay: Bên kia bờ biển, dưới đám mây đó là nơi nào?

oOo

Trời tối, mùi thơm lừng bay khắp vách đá.

Tiểu Ngư lấy con dao nhỏ cắt thịt trai nướng thành từng miếng hời thanh y nhân ngồi cạnh: “Ăn không?”

Người đó chỉ nhìn nước triều dần rút đi dưới chân vách đá đến xuất thần, ánh mắt xa xăm. Tịch dương soi bóng xuống khuôn mặt nhợt nhạt đượm âm ảnh, khiến sắc mặt tồ thêm nét gầy gò. Kỳ thật y chưa đến ba mươi tuổi nhưng ánh mắt khiến người ta có cảm giác y đã ngoài bốn mươi.

Tiểu Ngư luôn hiếu kỳ với con người lạ lẫm bị thủy triều đưa đến dưới vực Quỷ Thần này. Y tựa hồ khác hẳn những người trong thôn, ánh mắt luôn xa xăm, không giống với người trong vòng mười, hai mươi dặm quanh đó đi buôn bán, cũng không giống với những thương nhân từ trấn thành cách xa cả trăm dặm đến mua hải sản.

Trong mắt y ánh lên hình ảnh núi non trùng trùng điệp điệp, rộng khôn cùng của Trung Nguyên phía sau Thanh Tụ sơn.

Nam tử từ vùng núi đến khiến cô lần đầu tiên thắc mắc: kết thúc Thanh Tụ sơn là nơi nào?

Cái ngày Tiểu Ngư đưa người sắp chết đuối từ bãi biển về, cô đứng trên vách đá, lần đầu tiên tự ngoảnh lại nhìn ra ngoài đại sơn, rồi lại nhìn trời xanh biển biếc, thở dài sườn sượt.

Giữa núi và biển, đất trời bao la.

Từ khi cha mẹ mất đi, cô ít khi gặp người ngoài, mỗi tháng đều ra ngoài vào thôn mua bán, cũng chỉ mang những hải sản đánh bắt được đổi dầu muối dấm tương mang về, tuy cô hiếu kỳ với vùng đất nơi Thanh Tụ sơn kết thúc nhưng càng quen luyện vùng biển xanh biếc này hơn.

“Hải tử, nhìn thấy gì? Mé biển đó là long cung... có cung điện dưới đáy sâu, cùng phòng ốc bằng san hô và trân châu, Long Vương và Hải Thần đều ngụ tại đó.”

Lúc còn nhỏ, cha cô nhiều lần ôm cô ngồi trên vách đá, chỉ sang bờ biển rồi kể chuyện, lúc đó cô từng nghĩ đến một ngày nào đó nhờ những hải khách đưa mình ra biển, sang bờ đó xem cho biết.

Đáng tiếc, những người đi biển đều cho rằng nữ nhân lên thuyền vô cùng xui xẻo nên không ai chấp nhận yêu cầu của một tiểu cô nương.

Tiểu Ngư lắc đầu, tỉnh khỏi tâm trạng thần thờ, lay lay nam tử đang nhìn biển đến xuất thần: “Ồ, cả ngày người không ăn gì rồi! Từ vực Quỷ Thần bị đẩy lên, nhất định khổ sở lắm – cứ thế này không được.”

Nhớ đến hôm trước cô liều mạng lao xuống dòng ám lưu dưới đáy vực kéo nam tử mất hết tri giác lên bãi biển, sắc mặt y trắng nhợt cùng bàn bàn tay lạnh như băng khiến Tiểu Ngư rùng mình: lúc đó cô cho rằng mình đã chết vì y – không nhiên lại lao xuống vực Quỷ Thần! Đúng là... không cần tính mạng nữa.

“Bên đó! Nhìn đi...” Trong lúc cô lo lắng quan sát sắc mặt đối phương, thanh y nhân hình như chợt tỉnh lại, đưa tay chỉ vào một góc tối sẫm trên mặt biển, ngữ khí kích động – nước triều vừa rút đi, vùng biển nông phía tây bắc ánh lên sắc tịch dương, đáy nước hiện rõ hoa văn kỳ dị.

Thanh y nhân không giấu nổi niềm vui: “Ồ đó! Ở đó là cửa nối với thánh điện... cô, cô nhìn thấy không? Chỗ đó đó.”

Tiểu Ngư bực dọc giật tay ra, bỏ hạt dưa và thịt trai vào một chiếc vỏ trai lớn, đưa cho y: “Tám trăm năm trước đã thấy rồi! Không đi được đâu, dưới đó có quỷ.”

Thanh y nhân rùng mình, chăm chăm nhìn thiếu nữ đánh cá: “Có quỷ? Cô thấy rồi sao?”

Tiểu Ngư đang dùng dao mở một con trai biển vỏ đen, lớp thịt hồng tươi ánh lên màu ngọc, cô hoan hô, định đưa dao móc ra thì cổ tay đột nhiên bị giữ lại.

“Cô đã đến đó sao? Cô nhìn thấy gì?” Sắc mặt người chợt biến thành cuống quýt, kêu lên kinh hãi, ngón tay khẽ động, Tiểu Ngư chỉ thấy từ cùi tay đến cổ tay cứng đờ, “cheng”, con dao rơi xuống.

“Người định làm gì?” Tiểu Ngư rít lên, cảm giác như đang bị bạch tuộc quấn lấy tay, nhưng tay người đó hình như còn bám chắc hơn cả bạch tuộc, tay cô mềm hẳn đi, không thể động đậy được.

“Cô đến được nơi đó?” Ánh mắt thanh y nhân sáng lên, nhìn vào cánh tay Tiểu Ngư, trong mắt không giấu nổi niềm vui cuồng dại, “cho tôi biết làm cách nào đến được thần miếu, cho tôi biết đi! Tốt quá rồi!”

Tiểu Ngư thấy ánh mắt mênh mang của thanh y nhân đột nhiên hiển hiện nét vui mừng nóng bỏng, từ đáy lòng dấy lên nỗi sợ hãi xen lẫn phản cảm: “Bỏ tay ra! Không cho người biết, là không cho biết.” Cô dùng lực không giật tay ra được, kêu ầm lên nhưng khuôn mặt thanh y nhân ngập trong kích động, mặc kệ cô kêu gào, nắm càng chặt hơn.

Tiểu Ngư giận dữ, đột nhiên há miệng cắn mạnh lên tay y.

Thanh y khách bất ngờ, đau đớn rứt tay lại, cổ tay chảy ra dòng máu đỏ lôm. Y biến sắc, trong cơn giận liền xuất thủ chụp lấy tay Tiểu Ngư. Thân thủ cô vốn nhanh nhẹn, người đó vừa buông tay là nhảy lùi ngay nhưng không hiểu sao y vừa xuất thủ, tay cô đã bị y dễ dàng chụp lấy.

Lần này cô thật sự kinh hãi... trừng trừng nhìn đối phương, nhưng không chịu phục.

“Trời ơi, ta làm gì thế này... điên rồi.” Nhìn vào ánh mắt kinh sợ nhưng không chịu phục của thiếu nữ, thanh y khách dần đổi sắc mặt, phảng phất như tỉnh lại khỏi cơn cuồng hỷ, lăm bắm một câu rồi buông tay.

Nhưng thân thể y thoáng run lên, đưa tay chặn vào xương đầu mày.

Y vừa buông tay, Tiểu Ngư bật lên như thỏ hoang, không dám ở lại nữa mà chạy ngay ra ngoài động.

Nhưng vừa ra khỏi, đặt chân lên bậc đá, cô không nén được ngoảnh lại nhìn. Kỳ quái thật, thanh y khách không nói gì, cũng không đuổi theo, đưa một ngón tay bọ vào vách động, chậm chậm ngồi xuống, quay nhìn về phía biển, ánh mắt lại trống rỗng.

Y... không nhìn thấy gì chăng? Trong lòng Tiểu Ngư chợt ngáy ngẩn.

Mấy hôm trước đưa người bị nước biển đánh dạt lên bờ về nhà, câu đầu tiên khi y hỏi tỉnh lại rằng đây là đâu? Sao lại tới thế này? Tiểu Ngư nhìn lên vầng dương chính ngọ sáng soi trên đầu, thở hắt ra: nguyên lai là một kẻ mù.

Nhưng chừng nửa ngày sau, thanh y khách đã ngồi dậy nhìn cô, mỉm cười: “Cô nương, đa tạ ơn cứu mệnh.” Thần thái trong mắt ngày ngò.

Cô cũng mỉm cười bỏ qua, chỉ nghĩ chắc tại bị vực Quỷ Thần đẩy lên bờ nên lúc tỉnh lại người này thần trí mơ hồ. Không ngờ, mấy ngày sau, cách một ngày y lại xuất hiện hiện tượng tạm thời mất minh mẫn.

Tiểu Ngư không dám hỏi nguyên do, thanh y khách từ ngoài núi đến vùng bờ biển này thường thích ngồi trên vách đá, hướng ánh mắt xa xăm nhìn nước biển, chăm chú quan sát vùng đáy biển nông chèo phía tây bắc vực Quỷ Thần.

Lần nào, cô thấy ánh mắt y cũng trống rỗng, liền biết y đã không còn nhìn được.

Nhưng thanh y khách lại bất động thanh sắc, chỉ ngồi trên đó nhìn nước biển, thỉnh thoảng biết cô bắt trai, đánh cá cạnh đó lại mỉm cười, kể cho cô nghe rất nhiều truyện: về cổ đạo Trường An, về nhà quê, đô thành, về những hiệp khách lướt trên mái nhà, và cả những thiếu nữ quý tộc sắc đẹp khuynh thành...

Nghe những câu chuyện đó, có lúc cô phân thần, thuận tay quăng viên trân châu mới lấy được vào đồng mõ cá vàng hươu rồi lại vội vàng đi móc ra. Cô muốn quan sát kỹ người lạ đến từ ngoài núi nhưng lại e ngại, mãi đến khi biết mắt y mù mới dám nhìn thật kỹ khuôn mặt nhuộm đầy phong sương xem có lần ra manh mối gì không. Trên mảnh đất rộng lớn bên kia núi chắc chắn xảy ra tất cả những điều y kể.

Người này... là người tốt hay xấu? Y đến vùng hoang vắng này làm gì?

Vì sao lại bị vực Quỷ Thần đẩy lên bờ?

Thoát được khỏi tay thanh y khách sắp phát cuồng, Tiểu Ngư đi được mấy bước lại không đành lòng bỏ đi, lặng lẽ đứng ngoài cửa động, quay lại nhìn. Chỉ thấy y lại ngồi xuống, nghiêng tai lắng nghe tiếng thủy triều, sắc mặt chợt ảm đạm hẳn.

Chợt hào quang lóe sáng, y tuốt kiếm, vạch một đường ngang trên bức vách đối diện.

oOo

Cứ nghĩ mà xem, một nữ hài đánh cá, liệu ở cùng một người đến từ một thế giới hoàn toàn khác được chăng?

Trước khi phụ mẫu cô chết trong một lần biển động, ba người nhà họ sống trong Thanh Tự sơn, ngay dưới vách đá giáp với vực Quỷ Thần.

Xuất thân ngư gia nên từ nhỏ cô đã tinh thông bơi lội, thường lặn xuống nước mò ngọc bắt cá, thậm chí có thể bế khí lặn dưới đó nhẩn một tuần hương, thoải mái như một con cá – dù vậy cô cũng không dám lại gần đáy sâu nhất của vực Quỷ Thần.

Phụ thân dạy: vực Quỷ Thần có ác quỷ oán linh, nơi sâu nhất ấy là lối những quỷ thần đang ngủ say thường lai vãng dương thế, ngàn vạn lần không được đến gần, bằng không sẽ bị bắt mất hồn phách.

Lúc nhỏ có lúc cô nghịch ngợm, mặc kệ lời cảnh cáo của phụ thân, đến gần chỗ sâu nhất đó.

Bơi nửa ngày trời mới đến, tâm lý không khỏi hoan hỷ – màu lam của nước biển tuy có vẻ hơi quỷ dị, cơ hồ trong suốt, ánh sáng có thể chiếu xuống mấy chục trượng dưới vực sâu, hóa thành những hoa văn rực rỡ, biến ảo liên tục. Nơi đó vô cùng sạch sẽ, không có những đồng bùn đất thường chất dưới đáy biển, thậm chí cũng không có nổi một con cá hay một cọng tảo.

Ánh mắt cô chạm vào một vật trắng muốt lấp ló cạnh tảng đá trước mặt – trong sát na đó, cô phảng phất thấy hơi thở bất tường áp sát, đang do dự xem có lùi lại hay không liền được chứng kiến cảnh tượng kỳ dị hơn: dưới đáy biển mấp mô lồm xồm xuống một góc nên nhờ ánh sáng rọi xuống, cô thấy trên khối đá lồm đó có khắc hoa văn kỳ quái gì đó.

Tuy lặn đã lâu, ngực hơi có cảm giác nghẹt thở mà mắt cô vẫn sáng lên, lòng hiếu kỳ mãnh liệt đẩy cô bơi đến góc đó – khối đá hóa ra là một... thạch điêu nổi nhau, sắp xếp rất có trật tự - bậc đá chẳng?

Dãy bậc đá không hiểu dẫn xuống nơi nào phía dưới đáy biển.

Cô đưa ngón tay chạm vào thạch điêu bên trên – nhận ra do nhân lực điêu khắc thành, đã nằm lặng ở đây qua không biết bao nhiêu kiếp dâu bể, từng bậc nổi nhau thông xuống một nơi mịt mờ phía dưới.

Bất giác, cô thuận theo từng bậc đá bơi xuống – phía cuối là một lối đi, cô cả kinh nhận ra bên rìa có nhiều không kể xiết đá tảng, tựa hồ là thành lũy gì đó. Cô lại đạp nước, chậm chậm bơi tiếp.

Trong lúc vô tình, hình như cô thấy phía trước có vật phát ra ánh sáng mờ mờ - như thể xếp theo từng phiến, trải dài về khảm thờ ở cuối con đường. Cô hơi hiếu kỳ, lại bơi dần về phía đó.

Chợt cô cảm giác tốc độ nhanh hẳn, hình như bị hấp lực kéo tuột xuống dãy bậc đá. Cô cố gắng bơi ngược lại nhưng thân thể bất tự chủ lao tới – cuối cùng cô cũng nhìn rõ vật trắng toát dưới hàng bậc đá... là hài cốt người chết.

Từng bộ nằm rải rác theo bậc đá, hốc mắt trống rỗng lạnh lẽo nhìn kẻ xâm nhập trùng trùng. Có những lọn tóc chưa kịp tan nát, rạp rờn trong nước như những cọng rong đen nhánh.

Trời ơi! Kinh sợ đan nhau, cô cất người lên, hai chân đạp nước thật mạnh, dốc sức bơi lên.

Nhưng ở đáy biển dòng chảy khá xiết, ào ạt dòn xuống phía dưới, phủ kín mình cô rồi kéo mạnh – cô liều mạng giãy giụa, ngửa đầu vươn lên thật mạnh. Nhưng ánh mắt chợt kinh hãi: dương quang trên đầu không còn nữa.

Vàng âm ảnh trải rộng, thoáng chốc che kín ánh sáng trên đầu cô, bóng tối lan tràn.

Ngẩng đầu lên, cô thấy một con hải xà to đến khó tin, đang ngúc ngoắc thân thể thô tháp từ vùng tối dưới thạch đài chậm chậm bơi lên. Vây nó vương đầy hải thảo, trên đỉnh đầu hình tam giác xấu xí mọc ra một chiếc sừng, cặp mắt xanh biếc đang lạnh lùng nhìn cô.

Rồng? Có phải rồng không?

“A... a!” Cô bất chấp tất cả kêu lên, tia không khí cuối cùng trong miệng trào ra.

Lúc cô mất tự chủ bị hút xuống vực sâu, con hải xà cuốn mình tới thì cô mất tri giác.

Lần đó cô cũng không hiểu sao mình lại lên bờ được. Lúc mở mắt ra liền thấy ngay gương mặt méo xệch vì lo lắng của cha mẹ, cô thở phào một hơi, cảm giác toàn thân mềm nhũn, không còn chút lực khí nào.

oOo

“Tiểu Ngư, con lại đến chỗ cấm hả? Con không muốn sống nữa sao...” Mẫu thân thấy cô mở mắt, không nén được bật khóc, ôm lấy cô, “con xem chút bị chết đuối, có biết không? Hôm nay biển động mà nha đầu hư hỏng này lại dám lặn xuống nước... dọa mẹ sợ muốn chết.”

Cô định mở miệng nhưng bị mắc nghẹn, cúi xuống nhổ vật trong miệng ra.

Đó là một phiến đá màu trắng, bề mặt dày đặc những lỗ nhỏ li ti, ánh mắt cô hơi đờ ra, kỳ quái...vật này không phải món đồ phát quang mà cô thấy lúc con hải xà xuất hiện dưới đáy biển sao?

Cô định hỏi nhưng kỳ quái là nhả viên ngọc thạch ra rồi, lập tức thấy thượng thân cực kỳ khó chịu.

“Ngậm vào đi, không được nhả ra.” Chợt bên tai cô vang lên tiếng nói lạ lẫm, “hải tử còn nhỏ quá, hàn khí ở thất khiếu chưa tan hết, cần mượn Thất minh chi trấn áp mới xong.”

Cô ngẩng đầu lên, thấy một bạch y tỷ tỷ chừng mười sáu, mười bảy tuổi nhặt viên ngọc thạch dưới đất lên, thả vào chén trà, lắc lắc rồi đưa vào miệng cô. Lúc đó cô mới mười hai tuổi, thấy nàng ta cầm viên ngọc thạch đưa tới, tuy bụng dạ nôn nao nhưng không chịu ngậm vào.

“Tiểu Ngư nghe lời đi, vị Bạch Loa cô nương này là ân nhân cứu mạng con.” Phụ thân cô vừa định thần lại liền quát khế, trừng mắt nhìn con gái, “mau nghe lời tỷ tỷ đi.”

Cô không muốn tỷ nào nhưng vị bạch y tỷ tỷ chỉ mỉm cười im lặng, cầm mảnh ngọc thạch ngồi xuống cạnh giường nhìn cô – con mắt của cô bé mười hai tuổi đầu cảm giác nụ cười của tỷ tỷ này khá kỳ quái: khóe mắt có nốt ruồi sa xuống như giọt lệ khiến nét cười ẩn ước nỗi buồn.

“Sau này đừng đến đó chơi nữa, nữ hải ngoan đừng đem tính mạng làm trò đùa.” Thấy dã nha đầu chịu nghe lời ngậm mảnh ngọc, vị mỹ nhân tỷ tỷ khẽ nói một câu, vừa như với cô, lại như dặn dò cha mẹ cô, “chỗ đó tà dị vô cùng, không đi được.”

“Vì sao tỷ lại tới đó?” Tiểu Ngư không nhịn được lên tiếng hỏi, đang ngậm viên đá nên giọng hơi lúng búng, ngoạ đầu nhìn vị tỷ tỷ kỳ quái, “viên, viên đá này... không phải lấy ở đó sao?”

Cô ương ngạnh đưa ngón tay vạch miệng, lấy lưỡi đá vào mảnh ngọc thạch cong queo, tiếng ngọc chạm vào hàm răng leng keng: “Tỷ đi được, sao muội lại không nhỉ!”

“Đó không phải là đá.” Không đợi cha mẹ Tiểu Ngư quát cô không biết lễ phép, bạch y cô nương đã mỉm cười giải thích, “đây là Thất minh chi... linh chi tỷ vừa hái xong.”

Bạch y cô nương hơi sững sốt, hiển nhiên đang tính cách khiến nữ hải hiếu động chịu phép, sau cùng nàng gật đầu: “Tiểu cô nương, chỗ đó có quỷ... vốn đó là một nơi náo nhiệt tên Trạch Quốc, nhưng ba trăm năm trước, một cơn biển động nhấn chìm tất cả xuống đáy biển.”

“Chìm xuống?” Tiểu Ngư giật nảy người, cơ hồ quên mất đang ngậm viên đá – cô nhớ đến thạch đài dưới đáy biển – đúng, đó là phòng ở và bậc thềm.

“Đúng vậy. Biển động. Trong một đêm mà cả tòa thành chìm xuống... mấy vạn người, toàn bộ biến thành quỷ hết.” Bạch y thiếu nữ u oán thở dài, thấy nhân thân Tiểu Ngư co lại, liền nở nụ cười quỷ dị, cúi thấp đầu xuống hạ giọng, “biết không? Ở đó có mấy vạn con quỷ? Muội có thấy gì kỳ quái không?”

“A!” Thấy thần sắc quỷ dị trong mắt Bạch Loa, Tiểu Ngư chợt nhớ lại cảnh xương trắng rải rác cùng đại hải xà quần qua liên hoảng sợ, quên cả đang ngậm Thất minh chi, kêu âm lên.

“Còn may gặp được ta...” Bạch cô nương vỗ vai Tiểu Ngư thở dài nhưng ánh mắt lại đượm vẻ vui mừng, “đừng chạy lung tung nữa, biết chưa? Lần tới ta cũng không cứu được.”

Tiểu Ngư ngẩn ngơ nhìn vị tỷ tỷ kỳ quái, không thốt thành lời. Mẹ cô vội bước tới, lấy viên ngọc thạch khỏi miệng cô rồi đẩy vai: “Tứ nha đầu! Mau cầm tạ Bạch cô nương... mau nói là sau này sẽ không đến đó nữa.”

“Vâng... không đi nữa.” Tiểu Ngư chân tâm thật ý lắm bầm.

Bạch Loa cô nương khẽ mỉm cười, đón lấy Thất minh chi trong tay mẹ cô, không nhận lời cảm tạ hay ở lại thêm một đêm, chỉ cười bảo: “Tôi phải đi rồi... vốn định đến đây hái Thất minh chi này. Cô bé đừng rồi, không cần lo lắng thêm nữa.”

Hừ... đi càng tốt. Tỷ tỷ kỳ quái kiểu này, Tiểu Ngư càng nhìn càng e dè.

Đang lúc bực dọc, bên tai cô chợt vang lên giọng nói mỏng mảnh của nữ tử: “Tiểu cô nương, lớn mật lắm, sau này có nạn nhớ tự gánh... cẩn thận đấy.”

oOo

Tiểu Ngư quả thật lớn mật, lúc trời tối, cô không nén được, lại từ vách đá chạy theo hàng bậc đá xuống tìm thanh y khách trong động. Chân trời cuộn cuộn mây, xem ra sắp có bão, chim én biển hoảng hốt bay là là mặt nước.

Cô ngẫm nghĩ nhưng không yên tâm để một người mù đơn độc ở trong động nên đi xuống, tìm đập thành thịch, chỉ sợ y lại gây ra việc kỳ quái gì, nên một mặt sẵn sàng nhắc chân chạy ngay.

Trời tối dần, gió thổi tới mang theo hơi ẩm và mùi vị đặc trưng của biển cả.

Cô men theo con đường đá duy nhất đi xuống, phát hiện trên bãi đá và mặt cát có dấu chân – ai? Ai đã đến đây?

“Uy uy! Người mau lên đây, tối nay có bão, đừng ngẩn ra trong động nữa.” Trong động tối om, hiển nhiên thanh y khách không đốt đèn, cô lo lắng, đứng ngoài cửa động gọi to.

Nhưng từ vách đá cạnh đó vang lên tiếng rít chói tai lạnh ngắt như tiếng kim thiết va chạm. Tiểu Ngư kinh ngạc nhảy khỏi dãy bậc đá, thấy trên đỉnh núi cây cối ngổ ngang, một cánh tay thò khỏi bãi cỏ cạnh thạch đài, thoáng ánh lên màu vàng sẫm.

“A! A!” Nhìn theo cánh tay trắng nhợt, cô thấy người chết nằm trong bụi cỏ liền buột miệng hét vang. Chưa dứt tiếng, trước mắt sáng lóa, một ngọn đao đặt ngang yết hầu cô.

“Diệp Khuynh, người... người mà qua đây, ta giết nha đầu này liền.” Bàn tay cầm đao run lên, cây đao rung rung liên tục, cơ hồ cắt thành vệt máu trên cổ Tiểu Ngư. Giọng người này vang bên tai cô, hoảng loạn xen lẫn gấp rút, thở hồng hộc: “Giao Quỷ thần đồ ra mau.”

Cô giật mình hét lên thất thanh – với cô, cướp biển trên Đông Hải cũng chỉ là truyền thuyết. Từ nhỏ đến giờ, cô đã khi nào thấy ai đó động tý là đao kiếm sát nhân!

Cô trông thấy thanh y khách – nam tử nhìn biển đến xuất thần đó - đang đứng trên vách đá, không hiểu sao y lại đứng rất vững vàng, tà áo xanh lật phất trong gió, tay cầm một thanh kiếm sáng loáng, hình như bề mặt thanh kiếm có máu nhỏ giọt xuống.

Y nhìn sáng phía cô, mặt lạnh tanh, nhãn thần trống rỗng.

“Giao ra? Không biết tốt xấu.” Giọng y vang lên mồn một trong gió biển, lạnh lùng xen lẫn quả quyết, “bỏ cô bé ra, có tin ta đếm đến ba là đầu ngươi lìa khỏi cổ chẳng?”

“Diệp Khuynh, người...” Kể bắt cô dừng lại, chật vật nuốt nước bọt, thè lưỡi ra rồi lên tiếng, “ta thả nha đầu... người cam đoan sẽ bỏ qua cho ta?”

Thanh y khách tên Diệp Khuynh lặng lẽ gật đầu, mũi kiếm trong tay chúc xuống.

Tựa hồ đối phương đã được bảo chứng, liền thả cô ra, lùi lại từng bước, đoạn loạn choạng men theo lối mòn, cuống cuồng chạy mất bóng.

“Cô không sao chứ?” Đợi lúc địch nhân khuất bóng, Diệp Khuynh mới lạnh nhạt lên tiếng.

“Không... không sao.” Tiểu Ngư mặt mày nhợt nhạt, cố gắng giữ giọng không run nhưng vẫn lộ ra niềm lo lắng, “Đó là người xấu? Hắn chạy rồi có gọi người đến gây khó cho người không?”

Thanh y nhân trên vách đá có vẻ hơi bất ngờ, chầm chậm cười khỏ, đưa tay vuốt vách đá, nhẹ giọng: “Cô lên đỡ ta xuống... được không? Lại tối om rồi.”

Tiểu Ngư ngây người – tịch dương vừa lặn xuống biển, vàng rắng khắp trời, cảnh vật còn nhìn thấy khá rõ. “Mất, mất người... lại không nhìn thấy nữa?” Cô chợt hiểu, vội đến đỡ y, cẩn thận nhắc y không vấp vào đá, “người đánh nhau với chúng, dần dần không nhìn thấy gì sao?”

Cước bộ y vẫn khinh linh vô cùng, theo lời cô nhắc, nhẹ nhàng từ trên vách đá bước xuống, dùng kiếm chống xuống đất, lần theo mùi máu, hất toàn bộ các thi thể xuống đáy vực: “Đúng vậy, bệnh phát tác mỗi lúc một dày, cách mấy thời thần lại không thấy gì.”

“A, nếu... nếu những kẻ đó đến tìm người thì sao?” Tiểu Ngư cả kinh, cô sợ mùi máu tanh nên lùi lại mấy bước nhìn thanh y khách hất từng thi thể xuống – nơi này đã xảy ra một trường ác đấu.

Hơn mười người vây đánh một người không thấy gì – thật quá đáng.

Tiểu Ngư chỉ nghĩ cũng thấy phần hận bất bình.

“Chúng còn chưa biết ta không nhìn thấy gì.” Diệp Khuynh vừa đi theo lối mòn vừa xử lý thi thể, xong cái xác cuối cùng mới đứng dậy, lặng lẽ nghe tiếng nước triều lên, hồi lâu mới nói, “nếu ta mù, chắc các lộ cao thủ sẽ hùng hổ kéo đến.”

“Nhiều người lắm hả? Họ sẽ gây khó cho người? Người nợ họ tiền hay bắt nạt họ?” Tiểu Ngư ủ rũ, vừa đỡ y đi xuống vừa hỏi. Diệp Khuynh tựa hồ hơi tránh đi, sau cùng ngẫm nghĩ thế nào lại không nghiêng người nữa, đưa tay phải cho cô, khoe môi hiện lên nụ cười: “A... hình như ta còn chưa cho cô biết tên.”

Y hơi ngừng lại rồi nhẹ nhàng nói: “Ta tên Diệp Khuynh – đương nhiên cô chưa nghe qua. Nhưng ở vùng bên kia dãy núi, ta cũng là người nổi danh, rất nhiều người muốn đánh gục ta – thế là đủ chứng minh ta lợi hại rồi. Hiểu không?”

Y men theo con đường đá xuống núi, đoạn bảo: “Hơn nữa ta có một vật mà chúng ham muốn.”

“A, là cái Quỷ thần đồ gì đó hả?” Tiểu Ngư buột miệng, chợt thấy cánh tay mình đang nắm cứng lại, cô nói lời, “kẻ kia muốn lấy nó, có phải không?”

Diệp Khuynh không đáp, hồi lâu mới lên tiếng: “Cô bảo là từng thấy nó ở dưới đáy vực Quỷ Thần?”

Tiểu Ngư ngẩn ngơ, nhớ lại cảnh lúc ban ngày, y kích động thế nào khi nghe thấy cô nói về vực Quỷ Thần, đâm ra sợ hãi, chớp chớp mắt: “Đúng... ta từng lặn xuống nước, thấy một hàng bậc đá dẫn xuống đáy biển.”

“Quả nhiên không sai.” Tay Diệp Khuynh rung lên, giọng nói vạn phần kinh hãi xen lẫn vui mừng, “họa đồ không nói sai. Lối vào Trạch Quốc đi chỉ chính ở đáy vực Quỷ Thần.”

“A, đừng nắm chặt, ta đau lắm.” Tiểu Ngư rút cánh tay bị nắm chặt lại, cổ tay ửng lên một vết đỏ bầm, cô trừng mắt nhìn Diệp Khuynh, thấy vẻ mặt hơn hớn cùng ánh mắt trống rỗng của y, lòng cô lại mềm hẳn: “Vô dụng thôi... nơi đó ta cũng không tới được, còn có cả quỷ và rắn...”

Nhớ lại hải xà năm xưa, cô không khỏi rùng mình.

“Giúp ta nào, xem trên vách đá gần cửa động có mấy vạch?” Đến cạnh tòa động, Diệp Khuynh chợt dừng bước hỏi.

Tiểu Ngư nhìn y sững sốt, nhưng vẫn y lời, đi tới đếm rồi ngoái lại bảo: “Bảy vạch.”

“Vậy chỉ còn lại ba ngày?” Thanh y khách cúi đầu, thở dài rồi im lặng.

Tiểu Ngư quay lại cạnh y, hỏi với vẻ hiếu kỳ: “Cái gì mà còn lại ba ngày?”

Diệp Khuynh chỉ mỉm cười lắc đầu không đáp.

“Tối nay lại có bão, người đừng qua đêm ở đây, về nhà ta đi.” Tiểu Ngư không hỏi gặng, nhìn về bên kia biển đang dày đặc mây đen, đàn én biển gấp gấp bay là là sát mặt nước.

oOo

Tối đến, gió cuồng bạo hẳn, tiếng nước biển ào ào vỗ bờ.

Ánh đèn trong căn nhà nhỏ trên vách đá bị thổi chao chát.

“Ài, gió lớn quá – không biết có biển động không?” Bốn bức tường không kín hẳn, thỉnh thoảng vẫn có cơn gió lọt vào, Tiểu Ngư cúi nhìn tấm lưới, lòng thoáng lạnh lẽo, mỉm cười có vẻ xin lỗi khách, “ngươi lạnh hay không?”

“Ta không sợ lạnh.” Diệp Khuynh bật cười, ánh mắt lại tỏ vẻ gấp rút: “Mưa bão này lúc nào sẽ tạnh? Ta định ngày mai sẽ xuống đáy vực Quỷ Thần thám thính một phen.”

Thoi hơi ngừng lại, Tiểu Ngư ngẩng đầu nhìn y: “Ngươi thật không sợ chết? Lần trước bị dạt lên bờ từ đó, suýt nữa chết đuối mà còn muốn đi nữa sao? Lẽ nào ở đó có hoàng kim bảo thạch?”

“Ở đó có Thất minh chi.” Nói đến ba chữ này, nhãn thần Diệp Khuynh sáng lên, phảng phất như ngọn lửa chói rạng, y nghe thấy tiếng sóng biển vang lên, lạnh lùng lên tiếng, “nếu chết vì mù, thà ta chết như thế.”

Tiểu Ngư chợt hiểu, cảm thoi dẹt lưới, không nói gì thêm.

“Ba ngày... có phải là trong ba ngày nữa ngươi không lấy được Thất minh chi ắt không bao giờ nhìn thấy gì?” Cô truy hỏi nhưng Diệp Khuynh lại lảng đi, khẽ thở dài: “Nơi này cô không ở lại được nữa...” Đoạn y lấy một nén bạc đặt lên bàn, tỏ vẻ xin lỗi Tiểu Ngư: “Chắc ngày mai chúng sẽ tới, tiểu cô nương nên tìm một nơi tránh đi – có lẽ chúng sẽ gây khó dễ cho cô.”

“Ta không phải tiểu cô nương.” Tiểu Ngư không thèm nhìn nén bạc, bĩu môi tức giận đáp: “Ta mười bảy tuổi rồi.”

“Mười bảy... người lớn quá nhỉ.” Diệp Khuynh không nhìn được, khoe miệng hiện lên nét cười, “nhưng cũng đến tuổi gả cho người ta rồi, chỗ bạc này coi như tặng cô nương mua nữ trang.”

“Có gì mà cười.” Tiểu Ngư đỏ bừng mặt, lùi lại một bước, cúi nhìn tấm lưới đánh cá, “không được gọi ta là tiểu cô nương! Còn gọi thế nữa... hừ, ta sẽ gọi ngươi là đại thúc.”

“Đại thúc?” Diệp Khuynh ngây người, chợt cười vang, Thanh Sam kiếm khách Diệp Khuynh tung hoành giang hồ nhiều năm, nổi danh hiệp kiếm phong lưu, lần đầu tiên có người gọi y là đại thúc.

Y mỉm cười, theo ý thức vuốt tóc mai – đã có sợi bạc đầu tiên. Đúng là giang hồ khiến người mau già.... Còn mấy năm nữa mới đến tuổi lập thân mà tóc mai đã lấm tấm, lẽ nào mấy năm nay mình đã già rồi?

Y dần không cười nổi, bó gối nhìn ánh đèn trong nhà, trầm mặc nghe gió biển rít vù vù bên ngoài.

“Ai da, đại thúc giận hờn.” Tiểu Ngư chuẩn bị phản kích thanh y khách nhưng hồi lâu không thấy y hồi đáp đâm ra hơi lo. Diệp Khuynh lắc đầu, im lặng mỉm cười.

Tiểu Ngư bĩu môi: “Chấp nhặt quá...” Đoạn nhìn sắc mặt y, gạt nén bạc trên bàn qua một bên: “Được rồi, ta nhận – nhưng không cần nhiều bạc đến thế. Đồ ăn đều lấy từ biển...”

Cô ngẫm nghĩ đoạn này ra chủ ý, mở chiếc dây duy nhất trong phòng, lấy ra một cái bao bố, đưa cho y: “À, cái này cho đại thúc.”

Diệp Khuynh nhìn cô với vẻ dò hỏi, Tiểu Ngư đưa tay tới, ngoẹo đầu với vẻ tiếc nuối: “Nếu ta có Thất minh chi thì tốt quá... tiếc là ta không có, chỉ có cái này cho đại thúc.”

Diệp Khuynh mở bao, liền ngẩn người.

Ánh sáng nhu hòa hắt lên mặt, trong thoáng chốc, người lãng tích giang hồ nhiều năm, kiến thức quảng bác như y cũng kinh ngạc – chiếc bao bố rách nát chứa hơn hai chục viên minh châu, viên nào cũng cỡ ngón tay cái, sáng ập lánh, thuộc hàng cực phẩm.

Giữa tiết trời mưa gió bồi bồi, trong căn nhà ánh đèn lập lờ, thiếu nữ đang ngồi dệt lưới nghiêng đầu nhìn y, ánh mắt tỏ vẻ đắc ý ranh mãnh: “Đẹp không?”

“Không ngờ nha đầu gia tư cự vạn.” Diệp Khuynh cầm một viên minh châu lên quan sát, hơi mỉm cười, liếc mắt nhìn Tiểu Ngư: “Tùy tiện bán một viên cũng đủ cho cô thành tiểu thư ở vùng đất bên kia núi cả đời.”

“Không bán.” Tiểu Ngư cười hi hi, lắc đầu: “Từ lúc ta mò được những thứ này, chọn vài viên nhỏ đem bán, những viên lớn đều để lại làm đồ chơi – à, tổng cộng có hai mốt viên, tặng cho đại thúc ...”

“Quà lớn đấy. Tiểu cô nương.” Diệp Khuynh nhìn cô bé, ánh mắt sâu thẳm ẩn chứa nhiều ý vị.

“Đại thúc, có thể khâu thành vòng, tặng cho... hi hi, tặng cho đại thẩm.” Lời cô buông ra khiến ánh sáng trong mắt y thoáng chốc đông đặc lại.

“Vô dụng thôi.” Y gấp chiếc bao lại, đẩy trả Tiểu Ngư.

“Ồ?” Tiểu Ngư cả kinh.

“Nàng đã chết lâu rồi.” Diệp Khuynh thản nhiên nói, nhìn sang Tiểu Ngư với vẻ cảm hoài: “Nàng chết lúc tuổi cũng tương tự tiểu cô nương...”

Tiểu Ngư ngây người, nhìn chiếc thoi dệt lưới, không biết nên nói gì.

“Ngày mai biển có động không...” Nghe tiếng gió ngày một mãnh liệt bên ngoài cùng tiếng thủy triều vỗ ào ạt, Diệp Khuynh lẩm nhẩm, cơ hồ muốn chuyển chủ đề.

“Đáng thương thật...” Tiểu Ngư lại không hiểu ý, không trả lời theo câu hỏi mà tiếp tục truy vấn: “Đại thẩm vì sao lại mất lúc còn trẻ thế? Đại... đại thúc có đau lòng không?...”

“Mười năm rồi.... cũng không đến nỗi đau lòng quá.” Diệp Khuynh thấy câu chuyện dẫn đến nước này, đành thở dài đáp – nhiều năm nay, đây là lần đầu tiên y thổ lộ với người ta niềm đau giấu kín trong tim. Y nhìn mấy viên minh châu, trước mắt chợt mơ hồ, không hiểu vì nước mắt hay lại đến lúc không nhìn thấy gì.

“Cúi xuống.”

Chợt y quát vang, vươn người vung tay lên, ngón tay chập lại, kẹp cứng ba mũi đoản tiễn từ ngoài song cửa bắn vào. Mưa gió hình như lùa qua cửa tràn vào quất rất mặt người, Tiểu Ngư chưa hiểu ắt giáp gì đã bị kéo ngã vào góc tường.

“Chết tiệt, cả ban đêm cũng mò tới.” Cô nghe thấy tiếng Diệp Khuynh quát khê, cổ tay khê cong lại, trường kiếm phảng phất tự nhảy vào tay y, nhanh chóng dệt lên một dải ngân quang trước mặt. Tiếng choang choảng vang lên không ngớt, cơ hồ lưỡi kiếm va chạm với rất nhiều thứ.

“Cáo lỗi.” Diệp Khuynh quát khê, thấy ám khí bốn bề bay tới như mưa, tay không ngừng xuất ra, ngón tay khê quét một vòng, hơn hai mươi hạt minh châu trên bàn nhanh chóng xé không khí bay ra, bên ngoài căn nhà liên tục vang lên tiếng thét thảm thiết.

“Uy – không được.” Tiểu Ngư vẫn còn con nít, không hiểu giờ đang lúc sinh tử, chỉ thấy minh châu trên bay bay đi như đạn đồng, liên buột miệng kêu lên.

“Mất ta sắp không nhìn thấy gì nữa.” Diệp Khuynh búng số minh châu thay ám khí bay đi như cuồng phong, cúi xuống giải thích thật khê bên tai Tiểu Ngư.

Tiểu Ngư ngẩn người, ngẩng lên liền thấy có vật gì đó lẳng lẹ xé không khí bay tới, ánh mắt Diệp Khuynh lại trống rỗng, tuy ngưng thần lắng nghe nhưng mưa gió ngoài trời đã nhiễu loạn thính lực y, rút kiếm về hơi chậm, cô nhận ra trên cổ tay y có máu chảy xuống.

Cô cả kinh, trong lúc nóng lòng liền nảy ra sáng kiến, phất tay hất đĩa đèn trên bàn.

“Choang”, đĩa đèn lặn xuống đất, Diệp Khuynh tuy không thấy gì nhưng hiểu ngay, mỉm cười trong bóng tối: tiểu nha đầu thông minh lắm. Nhất thời, vách đá trên vực Quỷ Thần tối om, xòe bàn tay không thấy ngón.

Đèn tắt phụt, ám khí từ phía ngoài quả nhiên chậm lại, tiếng sột soạt vang lên, hình như có rất nhiều người đang từ từ tiếp cận.

“Ngẩn ra đấy làm gì, tìm góc nào trốn cho kỹ, ta ra ngoài xử lý chúng.” Diệp Khuynh vỗ lên vai thiếu nữ, phát giác cô tuy không nói thành tiếng nhưng không giấu được rằng mình đang run lên, y thở dài: “Xin lỗi.”

Lời vừa dứt, y tung người bạt kiếm, nhảy khỏi song cửa.

oOo

Gió vẫn lùa qua, đêm dài đằng đẵng, một trường ác đấu rồi cũng kết thúc.

Máu không ngừng nhỏ xuống từ vết thương, y phong bế mấy đại huyết gần đó, nhưng vẫn cảm giác thân thể suy nhược cực độ. May mà đêm qua gió mưa tối tăm, địch nhân cũng không thấy gì nên không chiếm được tiện nghi.

Nhưng kẻ đến tấn công toàn cao thủ có hạng, y cũng trọng thương mới hạ nổi.

Gió thổi mạnh hơn, bên tai y không còn tiếng hò hét và tiếng binh đao va nhau.

Y đứng đó, uể oải dùng kiếm chống xuống đất, lắng nghe tiếng thủy triều, định xác định xem mình ở đâu nhưng chỉ thấy tiếng sóng ầm ào vỗ bờ kinh tâm động phách, mưa gió ràn rạt thổi tung tà áo.

Mắt y... vẫn không thấy gì.

Trận đấu hung hiểm vừa rồi đã giúp y quét sạch địch nhân, nhưng không hiểu đã qua bao lâu, hiện thời là sáng sớm hay vẫn còn đêm tối?

Y... y đang ở đâu.

“Uy, tiểu...” Ánh mắt y trống rỗng, lộ rõ vẻ đơn côi khôn tả trong mưa gió, chần chừ hồi lâu mới buột miệng định gọi nữ hài tử, y không muốn lộ ra vẻ mềm yếu thể này. Không ngờ mở miệng rồi mới nhớ ra mình không biết tên cô bé, có lẽ cô đã nói qua nhưng y không để tâm lắng nghe.

“Tiểu nha đầu! Tiểu nha đầu!” Y đành dùng cách xưng hô này gọi to, mưa gió vẫn ào ào, song tiếng gọi của y vọng đi rất xa, vang vang khắp biển trời, “không sao rồi, ra đây đi.”

Nhưng hồi lâu vẫn chỉ có tiếng gió mưa, ngư gia thiếu nữ không hề nhảy nhót tiến ra, nhíu mày tức giận phản kích gọi y là “đại thúc.”

Có phải... có phải trong trường loạn chiến vừa nãy, cô bé không may gặp phải bọn người vô lâm kia?

Y chợt cảm giác được nỗi sợ hãi khó tả, vốn đang đứng im lặng lắng nghe mà giờ không tài nào giữ được tâm tình bình tĩnh nữa, hoảng loạn khua khoắng, định tìm nữ hài nhi: “Tiểu nha đầu! Tiểu nha đầu! Ra đi...”

“Đứng im, trước mặt là vách núi.” Đột nhiên một giọng nữ tử lạnh lùng vang lên.

Y lập tức dừng bước, thốt lên kinh ngạc xen lẫn vui mừng: “Tiểu nha đầu không sao chứ?”

Thuận theo phương hướng giọng nói, y quay phắt lại, phảng phất vui mừng quá độ bước tới. Nhưng đang mỉm cười, nhanh chóng lao tới, y đột nhiên bật kiếm cực nhanh chém vút xuống.

Đó không phải giọng tiểu nha đầu... nữ nhân này nhất định là con cá lọt lưới trong đám người đến ám sát y đêm qua.

Mưa gió bời bời, thế chém của thanh sam kiếm khách như lôi đình, điện quang lóe lên rồi tắt ngay. Đòn tấn sát này, khắp vô lâm không có ai tiếp được mà còn sống.

Nhưng thân hình y lao đến chỗ có giọng nói, lòng liền lạnh buốt – y đánh trượt.

Chỉ mình y biết, trong sát na y tuốt kiếm, thần bí nữ tử tựa hồ lướt đi với tốc độ không tưởng.

“Trước mặt hai mươi một trượng là phòng ốc.” Giọng nữ tử lại vang lên trong làn mưa gió ngoài xa, cực kỳ lạnh nhạt: “Tiểu Ngư vừa bị ám khí có độc làm bị thương, đã hôn mê trong nhà.”

Tiểu Ngư... đó không phải tên của ngư gia thiếu nữ sao? Hà cố nữ tử này lại biết.

“Ngươi là ai... ở lộ nào?” Y trầm giọng hỏi, lòng tay ướt đầm mồ hôi lạnh, vừa nãy y đã đoán đi đoán lại vô số lần lai lịch của nữ tử, lục lọi lại tình hình các môn các phái, đều không thể nào tìm ra một nữ tử võ công cao tuyệt thể này.

“Ta chỉ là người qua đường.” Nữ tử nhạt nhẽo đáp: “Ngươi không cần đoán nữa, bằng không Tiểu Ngư lại độc phát mới là phiền phức... ta thấy ngươi nên vào thăm cô bé đã.”

Nói xong câu cuối, giọng nữ tử tan vào xa lắc, mơ hồ như ẩn trong làn gió.

Mắt tuy không nhìn được gì nhưng sau một hồi, con người y loáng thoáng lấy lại chút tri giác, mơ mơ hồ hồ y nhìn thấy một vài tia sáng – trắng nhờ nhờ, hóa ra đêm đã qua rồi.

Trong buổi lễ minh đầy mưa gió, y chần chừ đứng trên vách đá, tuy hoài nghi lai lịch của nữ tử thần bí, thậm chí hoài nghi trong phòng có cạm bẫy nhưng nghĩ đến việc tiểu nha đầu sắp phát độc, y không nén được, lần mò theo phương hướng nữ tử đã chỉ dẫn.

oOo

“A... ta đã lại ngủ thiếp đi.” Thiếu nữ tỉnh khỏi cơn hôn mê, thấy thanh y khách ngồi cạnh nhìn mình, liền tỏ vẻ ngượng ngập đưa tay dụi dụi mắt, lẩm bẩm, đoạn cô nhìn ra ngoài căn phòng, ồ lên một tiếng: “Bọn cường đạo đi đâu rồi? Suýt nữa cướp sạch cả nhà...uy, ta nhận ra đại thúc, đúng là xui xẻo.”

Ngủ dậy? Diệp Khuynh đỡ khóc đỡ cười nhìn dáng vẻ cô bé vươn vai – làm sao nói cho cô biết rằng đêm qua cô trúng ám khí độc cứu tử nhất sinh, để bức độc cho cô, y suýt nữa cạn hết chân lực.

Ngoài trời mưa gió ngày càng lớn, trời đất âm u, căn nhà cỏ liêu xiêu, trên nóc đột mấy lỗ hổng lớn, nước mưa tạt thẳng vào nhà.

“Ai da, đại thúc lại chảy máu sao?” Tiểu Ngư ngồi dậy, nhìn thấy vết máu đầm đề trên tà áo xanh liền cả kinh.

“Tiểu nha đầu.” Y không để ý đến vẻ mặt kinh ngạc của cô, mà chỉ nhìn lên vòm không ngập gió mưa bên ngoài, cùng mặt biển xanh thẳm cuộn sóng ngoài xa hỏi: “Hôm nay có biển động không?”

Lời chưa dứt, y lại cảm giác được vách đá rung lên, phảng phất có đại lực xô vào tuyệt bích, gió rít lên những tiếng chói tai kỳ dị, tiếng ùm ùm vang vọng, xem ra có vô số tảng đá lớn từ trên núi bị nước triều cuốn xuống lòng biển. Thanh Tự sơn rung chuyển.

“Biển động dữ quá.” Tiểu Ngư ôm gối ngồi dưới đất, nhìn về vùng biển trời xa tít tắp thành một đường kẻ ngoài xa. Màu nước biển hơi khác thường, không hẳn là màu lam, mà đen một cách quỷ dị. Cô lắng nghe tiếng nước triều, tỏ vẻ hoảng sợ: “Từ nhỏ đến lớn... cháu chưa thấy biển động lần nào dữ dội thế này. Thanh Tự sơn có sập không?”

“Còn hai ngày nữa.” Diệp Khuynh có vẻ ủ rũ, cúi đầu thốt lên một câu

Tiểu Ngư run lên, ôm vai như thể sợ khí lạnh, mím môi không nói gì.

Mưa gió không có vẻ gì sẽ ngừng, lùa qua cửa vù vù, cỏ lợp trên mái nhà dần bị thổi bay, nước mưa rơi ngập nền phòng lát đá.

Sắc trời vẫn u ám, vàng vọt một cách quỷ dị, gió lùa ào ào khắp vùng biển trời, rít lên sắc nhọn.

Tiếng nước biển càng lúc càng lớn, gió vỗ ầm ầm vào bờ đá, Thanh Tự sơn liên tục rung rinh.

Tiểu Ngư lấy một ít cá khô và hoàng ngư cao còn lại trong phòng, nấu bữa không biết là sáng hay trưa cho Diệp Khuynh ăn, đoạn y băng bó vết thương, ngồi xuống điều tức, cô nhìn thỉnh thoảng bên ngoài đến ngây người.

Hồi lâu, cô đứng dậy, cầm thoi dệt lưới ra ngoài.

“Tiểu nha đầu ra ngoài làm gì?” Diệp Khuynh vẫn nhắm mắt dưỡng thần hình như thấy được hành động của cô, lên tiếng hỏi khiến cô giật nảy người.

“Cháu đi tìm minh châu về.” Tiểu Ngư giậm chân, ảo não đáp, đoạn liếc y: “Đại thúc không biết người ta tìm số ngọc đó vất vả thế nào mà lấy làm đạn nhẹ tênh, bắn mất sạch. Có đèn cho cháu không?”

“Được được được... đợi ta về Trung Nguyên sẽ đèn, bán sạch gia sản cũng đèn.” Thấy cô nổi giận, Diệp Khuynh vội liên tục đáp lời. Tiểu Ngư hừ lạnh bước ra ngoài, chợt dừng bước, lặng lẽ quay đầu lại nhìn y một lần nữa.

Thanh y khách nhuộm đầy máu đang nhắm mắt điều tức, sắc mặt nhợt nhạt mà vẫn bình tĩnh.

“Trung Nguyên... Trung Nguyên. Ở bên kia núi sao?” Tiểu Ngư lặng lẽ nhìn đỉnh núi mênh mang trong mưa gió, khe thở dài. Nơi đó núi non trùng trùng, chằng chịt như mê cung, ra khỏi sẽ là thế giới thế nào?

Cô quay đi, nhìn mặt biển gầm gào, nơi tận đầu phủ đầy mây đen, ẩn ước có sấm sét.

Khuôn mặt trẻ của cô đột nhiên hiện lên thần tình khiến người khác hoảng sợ, cô nhấc chân, thoáng chốc đã lặn vào màn mưa mịt mù.

oOo

“Đại thúc! Đại thúc!”

Lòng lặng như nước, nội thị thất khiếu thông nhau, chân khí lưu chuyển khắp kỳ kinh bát mạch không ngừng nghỉ, qua mỗi chu thiên lại thấy vết thương giảm đi một phần, nội lực gần như hao tận trong trận chiến đêm qua dần tăng lên.

Nhưng đang lúc nhập định điều tức, y chợt nghe thấy tiếng gọi mơ hồ từ đâu đó vang lại.

Tâm ma?

Lẽ nào tâm lý y vô tình lạc vào “chướng”?

Y thăm kinh hải, cố ổn định tâm thần, không để mình nghe thấy thanh âm đó. Không được, không được... không được để ý, không để nó lọt vào trong lòng, nhiều năm phiêu diêu giang hồ, hợp tan đều vô tình, y sớm đã đạt đến cảnh giới không còn vương vấn tục lụy.

“Đại thúc...” Nhưng tiếng hô hoán mỏng manh vẫn vang lên, phảng phất hàm chứa thống khổ cùng cực, y cứ trầm mặc nên tiếng gọi dần nhòa đi.

“Tiểu Ngư.” Y chợt kinh hãi, buột miệng kêu lên, mở bừng mắt.

Ngoài trời vẫn chỉ có tiếng gió mưa ràn rạt, tiếng nước triều ào ào xô bờ.

“Tiểu nha đầu!” Y chợt hiểu ra, mặc kệ bão bùng, lao thẳng vào màn mưa mênh mang.

Gió thổi ràn rạt, cơ hồ không mở mắt nổi.

Y đành thi triển khinh công, đề khí men theo con đường đá lao xuống.

Nước biển đã rút đi một phần, bãi cát dưới đáy hơi lộ ra nhưng vô cùng lộn xộn, đầy những xác cá và hải thảo đã bốc mùi bị nước triều đẩy lên, thi thể các loại sinh vật phơi mình trên cát, mùi vị vô cùng quỷ dị. Loáng thoáng thấy được xương người trắng muốt.

Diệp Khuynh chạy điên cuồng... không biết phương hướng nào, chỉ biết cầm đầu lao đi trong màn mưa hòa lẫn tiếng cuồng phong gào rú.

Quả nhiên, y xác xác thật thật nghe thấy tiếng gọi mỏng manh trong gió: “Đại thúc! Đại thúc!...” Giọng của thiếu nữ đầy thống khổ, gấp rút, mỗi lúc một yếu ớt dần.

Y chạy theo hướng của tiếng gọi, từ con đường đá trên núi lao thẳng vào lòng biển gầm gào.

Màu nước biển vô cùng quái dị, đen khác thường, sóng dâng như những ngọn núi nhỏ, lao vào Thanh Tụ sơn. Nhưng những con sóng hung hãn đều hóa thành bọt tại bãi cát... đã đến lúc nước triều rút rồi.

Thoáng chốc, y nhìn thấy Tiểu Ngư – cô đang ở trong ngọn sóng, dùng toàn lực bơi vào bờ nhưng sóng biển đen ngòm trùm lên cô, gió lốc cuốn cô lại, mỗi lần cô nhô lên liền kéo xuống lòng biển.

“Đại thúc... đại thúc.” Cô chìm xuống làn nước, nhưng mỗi lần thủy triều cuốn lên, y đều nghe thấy tiếng cô gọi yếu ớt, cô vẫn đập nước, cố gắng bơi vào bờ.

Nhưng tất cả đều công cốc, mỗi lần đến gần bờ, thủy triều lại vô tình đẩy cô lùi lại. Trong làn nước biển cuộn trào, phảng phất có tiếng cười vắng vắng, cuốn lên sóng thần – không hiểu có phải ảo giác không mà Diệp Khuynh nhìn thấy một con rồng cực lớn lóe lên trong làn sóng sau lưng Tiểu Ngư.

“Tiểu nha đầu!” Mặt y nhợt nhạt, gào lên với cô, vừa điểm chân vào mấy tảng đá rải rác trên bãi cát lao xuống biển – nha đầu này đúng là chán sống, lại xuống biển... trong lúc biển động.

“Tiểu nha đầu!” Y hét lên, vấy tay với thiếu nữ bị cuốn vào lòng biển để cô chú ý.

Động tác của cô càng lúc càng chậm, tựa hồ đã dốc hết lực khí, nhưng cô vẫn ẩn ước nghe được tiếng y gọi, gắng gượng trườn lên đầu ngọn sóng, bơi vào gần bờ.

Diệp Khuynh chạy đến bờ biển, trong sát na đó, một ngọn sóng lớn dấy lên.

Ngọn sóng cao bất thường, nhìn từ xa đã vậy nhưng lúc vào gần bờ y mới nhận ra nó cao mấy chục trượng liền.

Tiểu Ngư hình như dốc hết làn hơi cuối cùng, mượn làn sóng trợ lực bơi vào bãi cát, nhưng không hiểu sao bị kéo lại ba trượng, cơ hồ vẫn ở trong nước – trong tích tắc đó Diệp Khuynh thấy một thân thể cực lớn cuốn vào cô.

Không phải ảo giác... tuyệt đối không phải.

Trong làn sóng khủng khiếp đó có một con rắn lớn chưa từng thấy.

“Đón lấy, đón lấy này.” Ngọn sóng tiến sát vào bờ, Tiểu Ngư ở trên đỉnh ngọn sóng, mặt nhợt nhạt, lúc con rắn quấn lấy thân thể, chợt cô há miệng phun ra một vật, dùng tay ném vào.

“Tiểu Ngư.” Vừa hét lên, Diệp Khuynh vừa nhảy lướt tới đầu ngọn sóng, thuận tay đón lấy, tay còn lại nhanh chóng bật kiếm, chém vào con mãng xà.

Nhưng nước triều dâng tràn, sức mạnh như thiên địa hồng hoang xô tới, hất y văng ngược lại.

Lúc y loạng choạng đứng dậy từ trong bãi loạn thạch, thị tuyến mơ hồ, cơn sóng đã tan, con rắn quấn lấy Tiểu Ngư nổi lập lờ trong làn sóng găm gào, thân thể to lớn dần thít lại.

Y nắm chặt tay chợt thấy lòng tay đau buốt bèn mở ra, là một vật như ngọc thạch khá mỏng, bề mặt chỉ chít những lỗ nhỏ... quả nhiên là Thất minh chi.

Để lấy linh chi dưới đáy biển trước khi mất y mù hắc, nha đầu ngốc kia đã liều mạng xuống nước trong lúc biển động hải tiên thảo... không ngờ lại đánh động quái thú bảo vệ.

“Tiểu nha đầu! Tiểu nha đầu!” Trong cơn sóng gió, y hét lên lao vào nước biển nhưng mấy lần bị sóng đánh dạt vào bờ, trước sức mạnh kinh hồn của tạo hóa, có ai chịu được một đòn.

Cánh tay Tiểu Ngư vấy vấy trong nước rồi mất hút.

Không hiểu cô chìm xuống nước hay mất y mơ hồ mà trước mặt y chỉ là một vùng trắng xóa.

“Muốn cứu cô bé, mau quăng linh chi xuống.” Đột nhiên, trong tiếng gió găm rít, bên tai y vang lên giọng nói lạnh lùng của một người, giọng nói quen thuộc, nhưng mất y dần mơ hồ. Không kịp nghĩ ngợi, nhân lúc ánh sáng trước mắt chưa tắt hẳn, y vận đủ chân lực, quăng Thất minh chi xuống biển...

“Ào, ào.” Y nghe rõ tiếng sóng oàm oạp, phảng phất có một vật cực lớn từ dưới nước bay lên, tiếng gió càng dữ dội hơn, thậm chí khiến thân hình hắn loạng choạng, mấy vết thương trên mình nứt toác, máu chảy ra đầm đề.

Một con sóng hất văng lên, tuy không nhìn thấy, y vẫn xòe tay ra đón.

Nhưng rồi, con sóng chìm xuống, nhấn chìm tất cả.

oOo

Lúc tỉnh lại đã ở trong gian nhà tranh trên vách đá.

Nước mưa từ kẽ dột trên mái rơi xuống, có mấy giọt đậu trên mặt y. Diệp Khuynh vô lực ngoái đầu lại, định tránh nước mưa nhưng lại nghe thấy tiếng người đang khóc tỉ tê.

“Tiểu... tiểu nha đầu.” Thần trí quay lại, thị tuyến cũng rõ dần, y nhận ra một khuôn mặt kẻ sát, đôi người đỏ ửng như hai trái đào. Y chậm rãi mỉm cười, lên tiếng gọi.

“Xú đại thúc!” Cô bé vẫn ương bướng như trước, phản ứng lại lời trêu chọc của y, đưa tay quệt mũi, nước mắt vẫn rơi không ngớt từ đôi ngươi đỏ ửng, “ngốc như heo vậy, sao, sao lại quăng linh chi xuống nước? Người ta phí bao nhiêu sức lực... tử đại thúc, xú đại thúc!”

“Đang lúc gấp rút...” Diệp Khuynh thở dài, chặt vật định ngồi dậy nhưng thương thế toàn thân càng ác hóa, khẽ động là đau thấu cốt, “lúc đó chậm chút nữa là tiểu nha đầu coi, coi như xong đời.”

Tiểu Ngư không nói gì, nhìn y chăm chăm đoạn bật cười: “Ai da, đại thúc muốn nói là – thà cả đời không nhìn thấy gì cũng lo lắng cho tính mệnh cháu, đúng không?”

Diệp Khuynh nhìn đôi mắt tròn xoe của cô, khác nào hai giọt hắc thủy ngân nằm giữa vùng bạch thủy ngân, bất giác cười vang.

“Hay đại thúc muốn nói, nếu cả đời không nhìn được, chi bằng chết đi,” Tiểu Ngư nhìn xuống, nháy mắt đầy giảo hoạt, đoán tiếp, “hoặc là đại thúc muốn nói thà chết cũng muốn cháu giữ được mạng, đúng không? Đại thúc tốt với cháu quá.”

“À?” Diệp Khuynh không ngờ tiểu nha đầu kết luận như vậy, muốn phản bác nhưng không biết nói sao.

“Đừng gọi ta là lão đầu tử... năm nay ta mới hai mươi tám tuổi, sao lúc nào cũng bị nha đầu gọi là lão.” Diệp Khuynh nhú mày, cố nén cười, làm vẻ nghiêm nghị, “lúc ở biển, tiểu nha đầu gọi lớn thế, ta ở trên bờ nghe thấy hết.”

“Ồ?” Tiểu Ngư ngây người, ngẩng đầu nhìn y, tỏ vẻ kinh ngạc, “lúc ở dưới biển cháu không gọi đại thúc! Cháu đang ngậm nhánh linh chi này, tay chân đập nước, lẽ nào còn mở miệng được?”

“.....” Diệp Khuynh tắc tị, trầm mặc một chốc. Quả nhiên... là y nhập “chướng” chăng?

Tiểu Ngư nghi hoặc nhìn y, nhưng y liền bật cười, đưa tay xoa búi tóc đen nhánh của cô bé – thôi vậy, nhận thua thì sao? Lão giang hồ nhiều năm như y cũng chịu phép dưới tay tiểu nha đầu này.

Mưa gió tạnh dần, tiếng nước triều từ xa vọng lại.

“Là biển động chăng? Ta thật muốn nhân lúc còn nhìn được ra xem một lần...” Diệp Khuynh nhìn ra bên ngoài, thở dài. Tiểu Ngư đứng dậy, lấy áo tơi, đưa tay kéo y ra.

“Đại thúc, nhìn thấy hay không chẳng quan hệ gì, sau này cháu là mắt của thúc.” Vừa đi, Tiểu Ngư vừa thốt lên một câu khê khàng, ánh mắt chợt sáng lên, dừng phắt lại, cạnh sơn nhai trong cơn mưa gió có một bạch y nữ tử tóc dài lạng lẽ nhìn biển trong cơn mưa, trên vai đậu một con chim lông trắng.

“Là cô nương. Chính Bạch cô nương này.” Tiểu Ngư buột miệng, “đã cứu chúng ta. Cô ta là yêu quái.”

“Yêu quái?” Diệp Khuynh hơi kinh hãi.

Tiểu Ngư tuy kinh ngạc nhưng không sợ hãi, chỉ vào bạch y nữ tử nói: “Năm năm trước cô ta đến đây hái Thất minh chi về mà không bị đại xà ăn thịt, không phải là yêu quái sao? Hơn nữa... năm năm rồi mà cô ta không thay đổi gì. Lúc đó cháu mười hai tuổi, hiện tại cô ta vẫn ở độ tuổi như cháu...”

“Tiểu Ngư.” Trong lúc cô đang kinh ngạc, bạch y nữ tử trên vách đá quay đầu lại, mỉm cười với hai người, “coi như còn sống quay về. Tiểu cô nương lớn bằng này rồi sao vẫn còn lớn mật làm càn.”

“Hừ.” Tiểu Ngư hơi nổi giận, đá văng một viên đá, Diệp Khuynh đứng cạnh cô chợt biến sắc – y đã nghe ra. Giọng nói này ... không phải của nữ tử hôm qua hai lần chỉ điểm cho y sao?

“Đa tạ ơn cứu mạng của Bạch cô nương.” Y nghiêm nghị ôm quyền.

Nhưng bạch y nữ tử mỉm cười, khẽ lắc đầu: “Sống chết mong manh, lúc đó lựa chọn là do công tử, chính bản thân công tử cứu mình. Công tử có tấm lòng cao khiết, Bạch Loa sao dám nhận công lao.”

Nàng mỉm cười, nốt ruồi giọt lệ bên khóe mắt chực rớt xuống, ánh mắt vẫn bình thản: “Bạch Loa chỉ là một người lên núi vào rừng hái thảo mộc, ghé qua nói hai câu mà thôi – không cần để ý.”

Trong cơn mưa gió, nàng quay lại nhìn xuống mặt biển, chợt nở nụ cười mỉm, phất tay chỉ xuống vực Quỷ thần: “Ngàn năm một lần, thành thị dưới đáy biển sẽ mọc lên... các vị đến xem này.”

Nàng giơ tay, bạch anh vũ trên vai bay lên đậu trên ngón tay nàng, mở giọng học nói: “Mọc lên. Mọc lên.” Bạch Loa búng ngón tay, quát khê: “Đi ngay, Tuyệt nhi.”

Diệp Khuynh và Tiểu Ngư song song tiến tới, vừa nhìn xuống liền buột miệng hô lên kinh hãi.

Nước triều rút đi, bãi cát phía dưới lại lộ ra – lần này rút sâu hơn bình thường nhiều, không chỉ bãi cát mà cả lớp đáy gần bờ cũng lộ ra.

“Thạch đài kia.” Tiểu Ngư chỉ xuống góc tây bắc ở vực Quỷ thần kêu lên, “ở kia, kia kia.”

Thạch đài rộng lớn chắn ngang không khí, bề mặt sáng lên một vàng sáng đã lâu không thấy ánh sáng. Từng bậc dẫn xuống phía dưới – ở đó trên lối đi cuối dãy bậc đá ẩn ước lộ ra thân thể đại xà, lẫn vào trong di chỉ loạn thạch gần đó, uể oải bò tới.

Quanh lối đi dưới vùng đáy biển nông trải ngút mắt là phòng ốc bằng đá, vươn lên từng sừng.

Đó là thành thị chìm xuống đáy biển nhiều năm trước, sau rất lâu mới xuất hiện trước mắt thế nhân.

“Thật vậy... trên Quỷ thần đồ cũng thế này.” Diệp Khuynh nín thở trong khoảnh khắc, nhìn hải xà uốn thân trong thần điện, ẩn ước lóe sáng đoạn chậm chậm thốt lên, “trong miếu thờ thần thật sự có Thất minh chi cùng vô số bảo tàng người Trạch Quốc hiến phụng sao?”

Bạch Loa mỉm cười, quay lại nhìn y: “Cũng vì truyền thuyết này mà Quỷ thần đồ mới thành vật người giang hồ mơ tưởng sao? Nhân tâm...” Nàng thở dài, đưa ngón tay chỉ xuống vách đá: “Kỳ thật không cần đồ hình gì cả, hiện tại nó đang trải ra trước mặt chúng ta đó sao... ngàn năm một lần sẽ nổi lên mặt biển.”

“Lần biển động này lợi hại quá nhỉ?” Tiểu Ngư không nén được kêu lên.

Bạch Loa gật đầu, tỏ vẻ buồn bã: “Ta tính được lần biển động này sẽ khiến truyền thuyết xuất hiện mới đến xem. Các vị đều là người hữu duyên, mau nhìn... lần cuối, sau này không còn cơ hội nữa.”

Nàng nhìn xuống mặt biển xanh lam gầm gào phía dưới, đưa ngón tay chỉ về chân trời – ở đó mây trôi cuộn cuộn, sóng dâng ngút trời, đang tràn tới gần: “Biển động đến nơi rồi... lần này nước triều rút hết, lúc lên càng đáng sợ hơn, không chỉ nhấn chìm di tích mà e rằng Thanh Tụ sơn cũng khó thoát.”

Diệp Khuynh và Tiểu Ngư kinh ngạc, nhìn mặt biển sôi trào, lòng dâng lên nỗi sợ khó tả.

Con anh vũ tên Tuyệt nhi bay về đậu trên vai bạch y thiếu nữ, mở ngậm một vật gì đó sáng chói.

Bạch Loa xòe tay, một viên minh châu lặng lẽ rơi xuống lòng tay, lăn qua lăn lại.

Tiểu Ngư buột miệng: “Ai da, ngọc của tôi.”

Bạch Loa mỉm cười, lấy một túi gấm ra, bỏ viên ngọc vào, túi gấm trĩu xuống, chắc phải có đến mười mấy viên. Nàng mỉm cười đưa túi tới: “Đúng vậy, Tuyệt nhi vừa bay đi tìm những viên minh châu như thế này, đúng là một lòng giúp cô.”

“Chúng ta đi thôi, lên đỉnh núi gần đây xem cảnh tượng biển động nhấn chìm tất cả.” Bạch Loa nhìn làn sóng khổng lồ vừa hình thành ở phía kia bờ biển, hơi nhíu mày quay đi.

oOo

Đỉnh núi bên ngoài Thanh Tụ sơn, cao chạm mây, phủ đầy hơi nước.

Dưới gốc đại thụ vang lên tiếng hai người tâm sự.

“Nước biển dâng lên rồi chẳng?”

“Lên rồi... cách chút xíu nữa là đến. Đáng sợ thật, chắc phải đến trăm trượng?”

“Thanh âm lên nhanh quá. Đáng tiếc là ta không nhìn thấy.”

“Ồ, để cháu tả cho đại thúc biết, gần lắm rồi... sóng lớn quá. À... tràn qua núi rồi! Thật đấy, thật sự đã vượt qua đỉnh Thanh Tụ sơn rồi! Nhà của cháu... hức, hức.”

“Đừng khóc, đừng khóc... về đến Trung Nguyên, chúng ta sẽ dựng nhà lớn hơn, được không?”

“Được... cháu muốn ra vách núi ngắm nhìn rồi còn muốn ra bờ biển...”

“Ừ, cùng được... mấy năm nữa ta sẽ đưa cháu ra biển, được không?”

“Hi hi, đại thúc đúng là người tốt... những đồ đạc lật vật đó không cần cũng được, tránh để người ta đến quấy nhiễu. Dầu sao Thanh Tự sơn cũng không còn, vực Quỷ Thần cũng thay đổi, những thứ đó cũng thành vô dụng rồi.”

“Soạt”, một lưỡi kiếm sắc lẹm cắm trên thân cây cạnh quan đạo trên đỉnh núi, rung rung găm qua một tờ giấy da dê đã úa vàng.

Tiểu Ngư chạy đến xem thử, cầm tờ giấy lên đọc rồi quay lại đỡ Diệp Khuynh.

Cô tung tăng chạy đi, chợt từ ngực áo rút xuống một vật, vãi ra đất.

Nguyên là túi gấm Bạch cô nương đưa cho trước lúc ra đi, Tiểu Ngư cúi xuống nhặt, đột nhiên cảm thấy đáy túi có vật gì đó, lấy làm kinh ngạc dốc ngược, “keng.”

Một tiếng vang lên khe khẽ, một vật trắng muốt như ngọc thạch từ trong túi rơi ra.

oOo

Tiểu chú:

Thất minh chi sinh trưởng lại những vách đá gần biển, lá có bẫy lỗ, cứng như chất đá, ban đêm sẽ thấy ánh sáng kỳ lạ. Nếu mọc đủ bảy nhánh, bảy lỗ sẽ thông nhau.

5. Lục Nguyệt Tuyết

Tô Doanh vội thu hết chỗ y phục mang ra giặt bỏ vào giỏ trúc, có mấy bộ đang giặt dưới suối sắp bị nước cuốn, bèn vội vàng đưa tay rút lại. Luống cuống một hồi, nàng cũng gom nhặt xong xuôi, vào một ngôi tiểu đình ven đường nghỉ chân, tà áo bằng vải bố màu lam ướt sũng.

Nàng vội đặt giỏ trúc nặng chịch xuống, đứng dưới mái hiên vắt áo.

Giặt y phục cả ngày, lớp da tay nàng phồng rộp lên thành từng cục, chạm vào đau thấu tâm can. Nàng đưa bàn tay nhợt nhạt vắt mạnh tà áo bằng vải bố màu lam, cảm giác không phải đang vắt nước mưa mà vắt máu trên tay xuống.

Đó là tay nàng sao? Bàn tay một người giặt thuê... đôi tay này từng mịn màng trắng trẻo như ngó hành, ánh lên sắc hồng hào như bảo thạch – bởi đó là tay của tiểu thư nhà Thôi viên ngoại ở Tuyền Châu.

Nếu nàng không gặp Tống Vũ, có lẽ hiện giờ đôi tay này vẫn đẹp dễ như thế chăng?

Lúc nàng nâng vạt áo lên vắt, chợt cảm giác có người đang nhìn mình, chẳng lẽ trong tiểu đình ở nơi heo hút như Bạch Sa tuyền còn có người khác nữa?

Nàng ngoái lại nhìn, quả thật thấy một thư sinh trẻ tuổi chừng mười bảy, mười tám tuổi, mi thanh mục tú, đầu đội khăn tơ bát bảo, bên trong tà áo màu lam lộ ra áo lót màu thiên thanh, tay cầm quạt ngà voi nhưng bàn tay còn trắng hơn, trên ngón lấp lánh nhẫn phỉ thúy. Trang phục tuy cổ ý ăn mặc theo lối thông thường nhưng không che được nét phú quý.

Thư sinh hiển nhiên ghé vào tránh cơn mưa bất chợt, gõ gõ cây quạt vào lòng bàn tay, chăm chăm nhìn màn mưa với vẻ sốt ruột. Vừa thấy Tô Doanh đi vào, ánh mắt y liền chuyển sang nhìn nàng. Nàng hơi đỏ mặt, buông vạt áo trong tay ra, quay nhìn cơn mưa ngoài trời, không để ý đến y.

“Xin hỏi thư thư, đường nào đến Khúc Viện Phong Hà?” Tuy nàng ngoảnh mặt đi nhưng thư sinh vẫn như bắt được vàng, vừa cẩn thận tránh khỏi nước mưa lợt qua lỗ đột trên nóc đình, vội vàng bước tới hỏi.

“Từ đây đi về phía Triều Tây hồ, men theo bờ hồ về hướng nam là tới.” Tô Doanh cảm giác được công tử trẻ tuổi đến sát sau lưng, không buồn quay đầu lại, bất giác nhú mày nhìn ra ngoài lạnh nhạt đáp.

“Nhưng ở đây phân biệt hướng nam, hướng bắc thế nào?” Công tử trẻ tuổi không chịu đi mà tiếp tục bám lấy nàng, bất chợt mỉm cười, nắm chéo áo nàng, tỏ ra vô lại: “Hay thư thư đi cùng một chuyến, tiểu đệ sẽ trả tiền.”

Tô Doanh biến sắc, lễ giáo đời Tống cực kỳ nghiêm ngặt, nữ tử như nàng không được đơn độc đối đáp với nam tử lạ mặt, giờ đối phương lại cợt nhả, gần như vô lễ.

Nàng nhắc giỏ trúc lên đi ra ngoài, nghiêm mặt nói: “Công tử đừng cười cợt nữa, xin hãy tự trọng.”

“Công tử?” Vị công tử ngây người, chợt hiểu nguyên do, bật cười vang – nụ cười ngây thơ khôn tả khiến Tô Doanh đang căm ghét cũng mềm lòng, dù gì y cũng còn quá trẻ, mới chỉ là thiếu niên, có khi chẳng có lòng dạ gì xấu xa.

“À, xin lỗi, muội quên mất hôm nay đã mặc bộ y phục này... thư thư, đi cùng muội nhé?” Dứt tràng cười, công tử trẻ tuổi nháy mắt với Tô Doanh đang ngây người, khẽ phát mớ tóc mai: “Xem này, thư thư.”

Tô Doanh thấy cần cổ nàng ta trắng như tuyết, dưới dải tai có lỗ khâu, đeo một chiếc khuyên tai vàng đính bảo thạch.

“Muội là con gái... ban nãy đường đột quá.” Công tử trẻ tuổi cười tươi như hoa, cúi người sát đất: “Tiểu muội họ Hạ tên Phương Vận, tên chữ là Thiên Hương, năm nay mười sáu tuổi.”

Tô Doanh bị nàng ta đùa cợt đến quay cuồng, đỏ mặt đỏ tai nhìn thiếu nữ ăn mặc nam trang đang cười hớn hở, gò má trắng muốt hiện lên hai lúm đồng tiền. Nụ cười lộ ra phong tư phơi phới, thân phận con gái được thể hiện hết ra ngoài.

Hạ gia... Tô Doanh bất giác ngây người, lập tức nhớ đến Hạ gia chế tác chậu cảnh trong thành, cùng được xưng tụng Đoạt thiên công với Bách hoa Tăng gia. Hạ gia nhiều năm chuyên cung cấp chậu cảnh cho đại nội cấm cung, được bề trên yêu mến, nghiễm nhiên có tên trong hàng ngũ phủ đệ đạt quan quý nhân, cộng thêm gia cảnh giàu có, trở thành phú hộ nổi danh ở Lâm An.

Hạ Phương Vận lại kéo tay áo nàng, ngược nhìn màn mưa ngoài trời, tỏ vẻ nóng lòng: “Hôm nay muội ngấm ngấm mặc y phục này trốn nhà, vốn định đến Khúc Viện Phong Hà, nhưng đến đây lại lạc đường, trời cũng đổ mưa, không tìm được ai hỏi lối. Ôi, nếu hôm nay muội đến muộn, người ta chắc sẽ nổi giận.”

Tô Doanh mỉm cười, nữ hài tử này nói năng quá thẳng thắn, dốc hết gan ruột – kỳ thật nàng ta ăn mặc hoa lệ đi ra nơi hoang dã, vạn nhất gặp người xấu ắt không phải chuyện chơi.

Tính cách ngây thơ này... đích xác là tiểu thư khuê các nhà giàu.

Hạ Phương Vận líu lo nói cười, hai lúm đồng tiền lộ rõ, khả ái phi thường, chợt nhớ ra: “À, còn chưa hỏi tên thư thư.”

“Tôi họ Tô.” Tô Doanh giảm hẳn đề phòng với thiếu nữ ngây thơ, cười đáp: “Sống ở gần đây.”

“Thư thư xinh đẹp lắm.” Ánh mắt Hạ Phương Vận sáng lên, nhìn tấm áo vải bố màu lam của Tô Doanh, chợt lùi lại một bước, đưa tay áo che miệng ho khẽ, rồi mỉm cười xin lỗi.

Ánh mắt Tô Doanh chợt mở hẳn, khóe môi lộ ra nụ cười. Ngày trước, tài phú địa vị của Thôi phủ ở Tuyền Châu không kém hơn Hạ gia ở Lâm An mà bây giờ nàng chỉ là người giặt thuê. Nữ tử này, từ tính cách đến gia thế giống nàng năm năm trước như tạc, ngay cả nụ cười cũng vậy.

“Được, Hạ cô nương, tôi đưa cô đến Khúc Viện Phong Hà, được chứ?” Nàng không muốn nói với Hạ Phương Vận nữa, quay nhìn màn mưa ngoài trời đang ngớt dần.

Ở nhà còn ba chậu quần áo lớn đợi nàng giặt, sớm mai người ta sẽ đến lấy, nói là muốn mừng thọ nên phải giặt thật sạch, bốn chậu lớn lấy mất đứt một ngày của nàng. Hôm nay lại mưa, e rằng không kịp.

“A, vẫn còn mưa... đợi thêm chút nữa, tạnh rồi chúng ta sẽ đi, được không?” Hạ Phương Vận tỏ vẻ bối rối, người như nàng chưa bao giờ biết mùi khổ ải.

Tô Doanh không nói gì, liếc vị tiểu thư nhà giàu: “Tôi phải về nhà giặt giũ, không thể chần chừ.”

Nàng không phải người hầu nhà họ Hạ, hà tất phải chiều Hạ Phương Vận? Nếu không vì thấy nàng ta ngây thơ khả ái, nàng thậm chí không buồn trả lời. Hiện giờ tuy sa sút những tính tình nàng vẫn thế, quyết không xu phụ người quyền thế.

Nghe nàng đối đáp lạnh nhạt, Hạ Phương Vận đỏ mặt, định nói nhưng lại bật lên tiếng ho, vội quay đi dùng ống tay áo che miệng ho hồi lâu, đến lúc gương mặt ửng hồng dần lẹ.

Thấy Hạ Phương Vận đỏ bừng mặt, Tô Doanh giật nảy người. “Đào hoa lao?” Nàng buột miệng hỏi, thần sắc tỏ vẻ không tin nổi.

Hạ Phương Vận ngoảnh đi ho hồi lâu, đợi khi hơi thở bình thường trở lại mới đối đáp với nàng, vẻ mặt vẫn tươi cười: “Đúng... mắc bệnh này đã hơn một năm rồi, muội thấy trừ ho đến vã mồ hôi ra không có gì bất thường, nhưng bọn lang băm lại bảo là bệnh nặng, kê ra cả toa thuốc thất đức, không cho muội ra ngoài – buồn chết được.”

Tô Doanh cúi đầu, không biết nên nói gì... Hạ Phương Vận ngây thơ xinh đẹp như thế mà mắc chứng bệnh này.

Đào hoa lao... năm xưa nàng từng trở mắt nhìn mẫu thân mắc phải bệnh này, thử đủ mọi phương thuốc mà vẫn gặp người ho cả ngày lẫn đêm, mất lúc mới hai mươi bảy tuổi.

Chả trách... mắc bệnh này, thầy thuốc đã dặn nàng ta không được nhiễm mưa.

Nàng chợt thấy tiếc thương xen lẫn thân thiết, đặt giỏ trúc xuống đất ngồi lên chiếc ghế xiêu vẹo trong đình, mỉm cười: “Mưa chắc sắp tạnh rồi, chúng ta đợi một chút rồi đi.”

Hạ Phương Vận tỏ vẻ bất an, mặt đỏ ửng: “Thư thư bận rộn, lại phải tốn thời gian vì muội, Thiên Hương thật không dám nhận. Thế này đi.” Nàng ngẫm nghĩ rồi thò tay vào ống tay áo, lấy ra một chiếc vòng phỉ thúy bịt vàng đặt vào tay Tô Doanh: “Vật này xin tặng cho thư thư, mong thư thư đừng chê.”

Tô Doanh xuất thân nhà giàu mà thấy nàng ta phóng tay như vậy cũng hơi ngỡ người, chiếc vòng này giá trị không dưới ngàn lạng mà nàng ta nói tặng là tặng ngay, hết sức thần nhiên, nếu không phải người nhà chiều chuộng nàng ta, hẳn cô bé này không mấy may có quan niệm về tiền bạc.

“Không cần đâu, chỉ là giúp đỡ sơ sơ thôi mà.” Nàng mỉm cười, trả chiếc vòng lại.

Hạ Phương Vận định nói chợt cảm giác lồng ngực khó chịu, quay đi ho nhưng không kịp.

Tô Doanh bỗng nhiên thấy mùi máu phả lên mặt.

Chỉ trong thoáng chốc, vị thiên kim tiểu thư của Hạ gia này ho ba lần, xem ra bệnh tình không nhẹ, đáng giận là người nhà không trông coi cẩn thận, để nàng ta ra ngoài.

Những dù mắc bệnh, nữ hài tử đơn thuần này vẫn không hề sợ hãi, cười trong veo... sao... sao lại ngây thơ đến thế được nhỉ?

Tô Doanh chợt mỉm cười chua xót, nắm chặt tay Hạ Phương Vận, kéo vào lòng, khe khẽ vỗ lên tấm lưng đang phập phồng vì ho.

Nàng mới hai mươi ba tuổi nhưng lúc này cúi nhìn thiếu nữ mười sáu tuổi như người mẹ hiền nhìn con gái.

Trong nháy mắt, nàng có cảm giác mình đang ôm chính mình ở tuổi hoa niên.

Đến Khúc Viện Phong Hà, trời vẫn lay rây mưa, tuy nhiên Hạ Phương Vận không hề bị ướt, Tô Doanh lấy một tấm áo choàng vừa giặt sạch mặc lên sào trúc thành lọng che cho nàng ta.

“Thư thư, đến đây muội biết đường rồi... thư.. thư không cần đưa nữa, phía trước có người đang đợi muội.” Trước mặt là hồ nước mênh mang khói sóng, Hạ Phương Vận chợt dừng chân, cúi đầu mỉm cười, ánh mắt nhìn chăm chăm vào mặt hồ.

Tô Doanh đổi giỏ trúc sang tay kia, lúc lắc bàn tay đỏ ửng đáp: “Không sao, đến đây rồi, để tôi đưa cô nương đến nơi đến chốn.”

Nàng tiếp tục đi thêm mấy bước mới nhận ra Hạ Phương Vận không theo chân, ngoái lại nhìn mới thấy nàng ta đang cầm lòng đứng trong bãi cỏ, lần đầu tiên vẻ mặt tỏ ra ngượng ngùng, xen lẫn gấp rút, phảng phất không biết nói gì, chỉ cười chúm chím.

Nàng chợt hiểu ra, cười nhăn nhó, hình như mình hơi nhiều chuyện, thiên kim nhà giàu này giả nam trang đến đây không phải du sơn ngoạn thủy, chắc định gặp tình lang?

Không hiểu sao, lòng nàng chìm hẳn xuống.

Giống quá... nữ hài tử này vì sao lại giống nàng lúc xưa đến thế?

“Được, tôi quay lại vậy, từ đây men theo hồ nửa dặm về phía nam sẽ đến Khúc Viện Phong Hà.” Nàng thầm thở dài, mỗi người có con đường riêng của mình, người khác làm sao can thiệp đến cùng được?

“Ồ.” Hạ Phương Vận đáp, gần như nhảy chân sáo tới, cởi tấm áo bố trả cho nàng rồi nói với vẻ chân tâm thành ý: “Thư thư, hôm nay không có thư thư, chắc muội đã lạc đường.”

Đôi mi nàng ta hấp háy, mắt neho lại đầy ngọt ngào.

“Cô nương... phải cẩn thận.” Bất giác Tô Doanh buột miệng dặn dò, Hạ Phương Vận lại nhảy chân sáo, chợt quay đầu lại giữa màn mưa bụi lất phất, mỉm cười: “Thư thư, hôm khác muội sẽ đến nhà bái phỏng.”

Tô Doanh chỉ biết cười buồn, gật đầu cho phải phép, cũng không coi lời vị thiên kim tiểu thư kia là thật.

Nhưng Hạ Phương Vận lại dừng chân hỏi: “À, nhà thư thư ở đâu?”

Thấy nàng ta nhìn mình không chớp đầy hy vọng, Tô Doanh thở dài cười đáp: “Từ ngôi đình ban nãy đi về phía bắc, đến khúc quanh của Bạch Sa tuyền, nhà tôi dưới gốc cây ô cữu (1)”

“Được, lần sau muội sẽ đến thăm.” Hạ Phương Vận mỉm cười, rồi xòe cây chiết phiến trong tay, ra vẻ phong lưu tiêu sái, cúi người chào: “Thư thư, tiểu sinh cáo từ”.

Đoạn khuất bóng vào con đường mòn.

oOo

Dưới ánh đèn mờ mờ, Tô Doanh giặt xong chậu quần áo thứ ba, chợt nghe dưới gốc cây trước nhà vang lên tiếng vó ngựa. Nàng biết Tống Vũ quay về nhưng không có ý đứng dậy đón hân.

“Doanh nhi, ta về rồi.” Tiếng đẩy cửa kèn kẹt, gió lùa vào kéo theo mùi thơm thoang thoảng, Tống Vũ bước vào, tựa hồ hôm nay hân vui vẻ, thấy nàng không ra đón cũng không sầm mặt mắng mỏ.

Tô Doanh nhấc tay khỏi làn nước, gạt mấy sợi tóc xòa ngang trán, lặng lẽ nhìn hân: áo quần trắng thơm, gương mặt tuấn tú có phần đắc ý, không hiểu hôm nay đến nhà nào chơi bởi mà lúc về chỉ đắc ý mẫn, không mở mồm ra là oán hận có tài mà không gặp thời.

“Cơm trong bát còn nóng.” Nàng thở dài, nhấc bàn tay phồng rộp khỏi làn nước, lau vào áo, dù sao hân cũng là chồng nàng, dù hân thường rời nhà chơi rong nhưng mỗi lần hân về đều có cơm nóng canh ngọt đợi sẵn.

Bất kể thế nào, hân cũng là nam tử năm xưa nàng một lòng đi theo.

Tống Vũ khệnh khạng ngồi xuống cạnh chiếc bàn bát tiên, không buồn động cả ngón tay, đợi nàng bày biện thức ăn ra mới tỏ vẻ oán trách: “Sao lại đậm bạc thế này? Nàng là tiểu thư mà nấu ăn chẳng ra gì. Tống Tình Hồ ta vì nàng sa vào hoàn cảnh này, thật sự thảm quá.”

Vừa nói, hân vừa cầm đũa gấp miếng măng hầm thịt lên nhai rau rầu.

Tô Doanh không đáp, lại ngồi xuống, cầm chày giặt tiếp tục công việc.

Nàng không muốn nghĩ nữa, mỗi ngày hân đều rong chơi rồi về nhà ăn đầy bụng, chưa từng mang nỗi một xu về nhà, không hiểu sao nàng chịu đựng nỗi đến giờ? Từ vị trí trưởng nữ Thôi gia giàu có, nàng sa sút thành người giặt thuê, thậm chí phải đêm hôm làm lụng nuôi hân – thật ra ai nợ ai?

Nàng không nói gì, theo hần hơn ba năm, trải qua quá nhiều sóng gió, lòng nàng đã nhạt, không còn hờn giận như thuở mới quen, nhiều lúc thậm chí nàng không còn cả sức lực trách móc hần.

“Sao vậy, nàng không ăn hả?” Ăn một lúc, Tống Vũ mới phát giác thê tử không ăn, tỏ vẻ kinh ngạc cúi xuống hỏi. Dưới ánh đèn mờ mờ, chỉ có tiếng chày giặt vang lên rõ rệt, Tô Doanh đưa tay áo lau mồ hôi, thản nhiên đáp: “Thiếp uống mấy ngụm nước cơm rồi, số y phục này phải giặt xong trước sáng mai, sợ rằng không kịp.”

“Ài...” Thấy bàn tay thê tử cầm chày nổi từng vệt đỏ, Tống Vũ lau miệng, thở dài: “Doanh nhi, không ngờ Tống Vũ ta đầy bụng thi thư mà sa vào cảnh này.”

Tô Doanh dừng tay, liếc hần, dịu dàng nói: “Tình Hồ, khoa cử năm nay, chàng nhất định phải đỗ cao.”

Nghe thê tử an ủi, bất giác Tống Vũ lại thấy nóng lòng, quăng đũa, phẫn hận rít lên: “Nữ tử vô tri, nàng không biết thời thế ra sao chẳng! Những nhiều đảo điên, đâu đâu cũng thấy người ta đưa thiếp bái sư thỉnh cầu tiến cử, mấy kẻ dựa vào chân tài thực học đi thi? Kể sa sút như ta, tìm đâu ra chỗ dựa?”

Tô Doanh buông chày giặt xuống, thở dài: “Tình Hồ, bằng tài học của chàng, không cần luồn lọt cũng có ngày vươn lên. Lần này không trúng vẫn có thể đợi lần sau, thiếp không tin trên đời vĩnh viễn bất công.”

“Nhưng ta không thể đợi nữa.” Tống Vũ càng nóng nảy, đi đi lại lại, nhìn ánh đèn mờ mịt trong phòng soi lên chiếc bóng đen sẫm chao chát trên tường: “Những kẻ đồng niên cùng thi cử với ta năm xưa hiện tại đều là quan tước. Tống Vũ ta tài hoa hơn hần chúng lại phải đổi tên lang bạt giang hồ, sống tạm bợ qua ngày.”

Tô Doanh thấy hần nóng nảy, thoáng đau lòng nhưng trong mắt vẫn lạnh lùng – hần lại nhắc đến chuyện này.

Mấy năm nay, mỗi lần thất chí, hần lại nhắc đến chuyện phải đổi tên trốn đi cùng nàng, cơ hồ muốn ngầm nhắc nàng hần đã phải hy sinh đến thế nào.

Ngày xưa, thật ra vì sao nàng lại bất chấp tất cả để cùng hần trốn từ Tuyền Châu đến Lâm An? Có lẽ tất cả chỉ tầm thường như câu chuyện lưng ngựa nóc tường.

“Thiếp trèo tường hái trái mơ xanh

Chàng ruổi ngựa qua, liễu buông màn

Nóc tường lưng ngựa cùng đôi mắt

Thiếp biết lòng chàng nhuốm điêu linh.

Chàng nát cõi lòng thiếp cũng đau

Núi nam từng bách héo âu sầu

Hiếu thảo chân tình người quân tử

Kết tóc tiền chàng cất bước mau.”

Rồi cả hai được Bạch cô nương giúp đỡ chạy khỏi Tuyền Châu đến Lâm An, nghe ngóng tin tức mới biết, vì nàng bỏ đi khiến cha mẹ nổi giận, nói với người ngoài rằng nàng đã chết, đem quan tài không chôn “Thôi Doanh” xuống ba tấc đất đen.

Từ đó, nàng không còn là thiên kim tiểu thư, trở thành một dân phụ bình phàm vất vả kiếm kế sinh nhai... Thoáng cái đã ba năm, nàng cũng không hiểu vì sao từ mộng đẹp bị kéo về hiện thực mà mình chịu nỗi gần ấy năm?

Bạch cô nương không đoán sai, nàng phải đối diện với đời sống khác hẳn những tưởng tượng phôi phới lúc còn được bao bọc trong phòng khuê nhung lụa.

Lúc còn ở Tuyền Châu, ngẫu nhiên nàng đến hiệu mua một chậu hoa, không hiểu vì có gì lại trò chuyện với chủ nhân thân bí của cửa hiệu. Nữ tử có con chim anh vũ trắng đậu trên vai đó, đứng lẫn trong hoa cỏ nghe nàng kể chuyện muốn trốn đi cùng tình lang, từng lạnh lùng cảnh cáo nàng về cảnh ngộ hiện thời – quả thật không mấy may sai lạc.

Nàng khẽ thở dài, tiếp tục vung chày giặt.

Bạch Loa cô nương tuy nói đúng nhưng vẫn sai một điểm, đến giờ nàng chưa từng oán hận tình cảnh này, vẫn ở cạnh Tình Hồ, dù nghèo nhưng mối quan hệ giữa hai người không kết thúc trong oán hận.

“Nghỉ sớm đi, chàng mau tắt đèn, đừng phí dầu, thiếp giặt dưới ánh trăng cũng được.” Nàng thấy cơn giận của chồng từ từ xẹp đi, ủ rũ ngồi xuống bèn mỉm cười, dịu dàng khuyên.

Tổng Vũ ngây người, phảng phất bị lời nói của thê tử đẩy lên cảm khái, ngần ngừ một lúc rồi đến sau lưng Tô Doanh, nắm lấy vai. Nàng nhắm mắt, tựa vào hân, tạm thời rũ hết lo toan, khoe môi nở nụ cười. Có lúc Tình Hồ cực kỳ biết thông cảm, mỗi lần như thế, nàng đều cho rằng quyết định khi xưa đúng đắn.

Tổng Vũ ôm vai thê tử, mục quang biến đổi liên tục, sau cùng móc ra một vật: “À, Doanh nhi, ta biết nàng vất vả, xem ta mua gì cho nàng này?”

“Nhà ta còn nghèo, chàng mua làm gì?” Tô Doanh trách yêu, mắt hiện rõ niềm vui.

Nhưng thấy vật trong tay hân, nụ cười cứng lại – một chiếc vòng phỉ thủy bịt vàng đang phát sáng giữa bàn tay.

“Chàng lấy đâu ra?” Nàng buột miệng, biến sắc hân.

Tổng Vũ vốn tưởng nàng sẽ vui mừng cầm lấy ngắm nghía, không ngờ thê tử phản ứng như thế, lạnh lùng trách hỏi, bèn sầm mặt: “Ta mua đó, sao hả?”

Tô Doanh nhìn chiếc vòng tay đính kim cương, tỏ vẻ kinh ngạc: “Vật quý thế này, chàng lấy đâu ra tiền mua?”

Tổng Vũ biến sắc, thu chiếc vòng lại, cười lạnh: “Doanh nhi, nàng thấy ta thế này, cho rằng ta không mua nổi vật gì chăng? Nàng đã không thích, ta hà cớ phải vất vả tìm lời chê trách.”

Y buông một câu nhạt thếch: “Ta ngủ đây.” Rồi không buồn thổi đèn, trèo ngay lên giường.

Tô Doanh quên cả ngọn đèn, ngây người nhìn ngọn lửa, chiếc vòng đó sao lại giống của Hạ Phương Vận đến thế? Lẽ nào....

“Bộp”, chày rơi xuống chậu, nước bắn tung tóe, lập tức đánh thức nàng. Không phải đâu... cửa hiệu trang sức nào chẳng có nhiều đồ như thế, nhất định chỉ là xảo hợp.

Nàng quay người thổi tắt ngọn đèn dầu, cầm chày lên – ngày mai phải giao đồng y phục chất cao như núi này, vất vả kiếm sống khiến nàng không còn thời gian suy nghĩ vấn đề nữa.

Nhưng lúc nàng giặt dưới ánh trăng, mặt nước lại ánh xạ lên nụ cười ngây thơ của cô bé nhà họ Hạ, cũng như nàng ngày xưa.

Như nàng mấy năm trước. Ngây ra một hồi, sắc mặt nàng nhợt đi.

oOo

Hôm sau, Tô Doanh chắt vật mới giặt xong số quần áo, cảm giác lưng muốn gãy rời.

Trong nhà trống trải, Tổng Vũ tựa hồ còn giận, ban này lặng lẽ rời nhà, vẫn như mọi ngày, không hiểu đến đâu chơi bởi tận tối mới về.

Nàng nằm xuống giường, định nghỉ một chốc nhưng không hiểu sao cảm giác bất an càng lúc càng rõ, mỗi lần nhắm mắt, hình ảnh thiếu nữ đeo vòng tay phỉ thủy bịt vàng lại hiện lên nhấp nháy trước mắt, nụ cười phảng phất biến thành bản thân nàng mấy năm trước.

Chợt nàng bật dậy, toàn thân đổ mồ hôi lạnh.

Lúc ra bờ Bạch Sa tuyến, nàng lại gặp thiếu nữ Hạ gia.

Nàng ta vẫn mặc nam trang, cầm chiết phiến theo con đường mòn đi về phía Khúc Viện Phong Hà, mặt mày hồng hỏ, vừa đi vừa nhảy chân sáo, tựa hồ đang khoe mẽ hát.

Tô Doanh đứng trong ngôi đình nhìn nàng ta tiến tới, trong lòng cảm xúc giao nhau. Nàng ta chỉ nhỏ hơn bảy tuổi mà nàng có cảm giác nàng ta là con gái mình.

“Hạ cô nương.” Nàng chợt buột miệng gọi.

Hạ Phương Vận quay lại, thấy nàng đứng trong đình liền mỉm cười, mắt sáng lên, chạy tới nắm tay nàng: “Chà, Tô thư thư! Thư thư...” Nàng ta nhìn xuống, không thấy giỏ liền cười: “Hôm nay thư thư không phải giặt đồ sao? Ở đây đợi muội?”

Tô Doanh ngây người, nha đầu này quả tinh tế thông minh, trong lòng nàng thầm thở dài, gật đầu: “Đúng, tôi đợi cô nương, bệnh đỡ chưa? Cô nương nên phải tiếp tục uống thuốc, bằng không bệnh khó khỏi lắm.”

“A, muội ghét thuốc lắm. Bọn lang băm nghĩ ra phương thuốc quái quỷ đó không biết độc ác đến thế nào.” Hạ Phương Vận bĩu môi tức giận, lại kéo tay Tô Doanh, sắc mặt ảm đạm hẳn: “Thư thư, đừng giặt đồ nữa tay thư thư...sắp nứt toác rồi.”

Trước tình cảm ngây thơ của nàng ta, Tô Doanh chợt hổ thẹn vì suy đoán trong lòng, cố nén xúc động nói ra những lời đã tính trước: “Đúng vậy, thư thư thiếu tiền, lẽ ra hôm nọ không nên thanh cao.... Chiếc vòng tay vàng đó, thư thư vẫn muốn lấy...”

Nàng chợt nhỏ giọng hẳn, quả thật không dễ nói tiếp.

Hạ Phương Vận ngây người, mãi mới hiểu ý, sắc mặt tỏ vẻ ngượng ngịu, buông tay ra. Tô Doanh mỉm cười, sắc mặt cũng hơi lúng túng.

Hạ Phương Vận thò tay vào ống tay áo, chợt đỏ ửng mặt, lý nhí: “Ngại quá, hiện tại muội không cởi được vòng. Tô thư thư, vòng... tay đó, muội đã cho người ta rồi.”

Tô Doanh sững người, phảng phất bị người ta đánh mạnh vào trái tim, băng tuyết dâng lên khiến toàn thân lạnh ngắt.

“Cô... cô nương nói gì, cho người ta rồi? Thật sự cho người ta? Cô... cô nương cho người ta thật ư?” Nàng nắm tay Hạ Phương Vận, đầu óc mông lung, truy hỏi gắt gao.

Hạ Phương Vận giật mình, liên tục gật đầu: “Cho rồi, cho thật rồi mà! Hôm qua muội đã tặng Tống lang.”

Tống lang? Tống lang!

Cảm giác được bàn tay đối phương ngày càng xiết chặt, Hạ gia tiểu thư gần như đau đớn phát khóc, kinh hoàng nhìn Tô Doanh mặt mũi nhợt nhạt, phát giác ánh mắt nàng sáng lên rợn người.

Nàng ta run lên, ấp úng: “Thư thư, thư thư bỏ muội ra... muội tặng thư thư hoa tai được không? Giá trị cũng như vòng tay! Khụ khụ, thư thư...định làm gì? Khụ khụ.”

Vừa khấn trương, Hạ Phương Vận liền ho sù sụ, sắc mặt hồng lên, cổ gãy ra, nhưng tay Tô Doanh như mọc rễ, nhân tình thất thần nhìn nàng ta, phảng phất linh hồn cũng bay mất.

Hồi lâu Tô Doanh mới nhận ra mình thất thái, dọa Hạ Phương Vận hoảng sợ, vội buông tay cười khổ, vuốt nếp áo cho nàng ta: “A, không phải đâu, Hạ cô nương hiểu lầm rồi...”

Nàng ngừng lời, phát giác Hạ Phương Vận nhìn mình kinh hãi, chắc nàng ta cho rằng nàng là nữ cường nhân cướp bóc tiền tài, đành cười nhún nhó, nghĩ ra được một cách giải thích: “Kỳ thật chiếc vòng đó giống hệt chiếc của mẹ tôi đeo trước kia. Mẹ tôi chết rồi, không để lại gì... vì thế thấy nó tôi mới...”

“A... biết vậy muội không cho người ta.” Hạ Phương Vận hiểu ra, liền giậm chân: “Thư thư đừng đau lòng, muội quay về sẽ bảo cha... khụ khụ, bảo cha làm thêm một chiếc y như thế.”

“Không cần đâu. Dù sao đó cũng không phải là di vật của mẹ tôi.” Tô Doanh buồn bã, vốn định đưa tay áo lên che nước mắt, nhưng không hiểu sao, lệ vẫn tuôn trào: “Có nhiều thứ bề ngoài giống nhau nhưng bên trong khác hẳn.”

Nói đến câu sau cùng, nàng khóc không thành tiếng, bao nhiêu uất ức, phẫn hận, cay đắng trong mấy năm dâng lên khiến nàng run rẩy.

“Thư thư, thư thư.” Hạ Phương Vận lại ngây người, thấy Tô Doanh thương tâm như vậy, mắt cũng đỏ theo, kéo tay áo nàng: “Đừng khóc nữa... đừng đau lòng. Muội... sẽ đòi chàng chiếc vòng đó, được không? Muội sẽ tặng thư thư... đừng đau lòng nữa.”

Tô Doanh chợt dừng lại, ngẩng lên nhìn nàng ta – nàng không thể hận thiếu nữ chưa hiểu sự đời này. Nàng ta thiện lương, ngây thơ, xưa nay nào có ý nghĩ hại ai.

“Không cần, ngàn vạn đừng đòi về...” Nàng hơi kinh hãi, nắm tay Hạ Phương Vận kéo lại, run giọng: “Cô nương không nên đi gặp hắn! Không thể. Hắn, hắn sẽ hại cô nương.”

“Vì sao?” Hạ Phương Vận kinh ngạc, chợt lùi lại, trừng mắt nhìn nàng, sắc mặt nghiêm túc hẳn: “Thư thư không nên tùy tiện nói xấu người khác. Tổng lang... Tổng lang tốt lắm. Chàng không bao giờ hại muội.” Tâm tình vừa kích động, nàng ta lại gặp người ho, sắc hồng trên mặt vừa tan đi lại ửng lên.

Nữ hài tử này... sinh mệnh đang chấp chờn, nhưng vẫn giữ gìn niềm tin vào chân thiện mỹ của cuộc đời.

Tình Hồ, Tình Hồ... Chàng định lặp lại sai lầm ư? Tàn nhẫn quá.

“Muội không nói với thư thư nữa. Chần chờ lâu quá, Tổng lang chắc nóng lòng lắm, muội đi đây.” Nghe người khác phê bình người trong lòng, nữ hài thiện lương hiển nhiên nổi giận, giậm chân cất bước, không nhìn đến Tô Doanh: “Thư thư... sau này đừng tùy tiện nói ra những lời đó. Muội ghét những người nói xấu Tổng lang.”

Tô Doanh ngồi trong ngôi đình nhìn bóng dáng thiếu nữ ngây thơ dần xa khuất, cảm giác tâm lực mệt mỏi, vùi mặt vào hai bàn tay, nước mắt theo kẽ tay nhỏ xuống.

Nàng không ngờ rằng kết quả lại thế này...

oOo

“Phu thê nghèo khó trăm sự khổ. Tô cô nương, không phải tôi độc miệng, chỉ là tôi thấy Tổng công tử e không thể sống đến lúc bạc đầu với cô nương... đến cuối lại là oán hận.” Ngày đó vị nữ chủ nhân Hoa Kính từng bình đàm khuyên nàng như thế.

Nàng mới mười bảy tuổi, lập tức nổi giận: “Bạch cô nương, cô không nên tùy tiện nói xấu người khác. Cô nương mới gặp mặt Tình Hồ, sao lại nói lăng nhăng rằng chúng tôi sẽ trở thành oan gia?”

Nữ tử có nốt ruồi như giọt lệ chực rơi xuống trên khóe mắt chỉ thở dài mỉm cười, đứng giữa vùng hoa cỏ: “Có lúc, nhìn một người chỉ cần một lần là đủ.”

Một câu thành lời phán.

Thiếu nữ tên Bạch Loa đó thật ra có phải là tinh quái trên trời? Vì sao còn trẻ thế mà nhân quang đã sắc bén đến vậy... Bốn năm sau trải qua vô vàn khổ ải, dày vò nàng mới nhận ra mặt trái của Tình Hồ. Cũng những lời ấy, nàng nói với một thiếu nữ khác, lại khiến nàng ta tức giận bỏ đi.

Tô Doanh lau sạch nước mắt dính trên tay vào áo, cắn môi cười thầm: có lẽ Bạch cô nương đoán đều đúng, trừ một điều, nàng không hận Tình Hồ, vĩnh viễn không hận. Trong lòng nàng vẫn yêu hắn, vẫn coi hắn là chồng nên không thể hận hắn.

Nhưng thiếu nữ mỹ lệ thuần chân nhà họ Hạ này... không thể để hắn làm đau lòng nàng ta.

Xưa nay nàng vẫn chịu đựng. Tình Hồ không lo cho gia đình, cả ngày lang thang bên ngoài tán gẫu, chè chén, lúc về nhà lại nói với nàng là hắn đi mưu cầu hoạn lộ nhưng nàng vẫn là người vợ hiền lương, chưa từng nửa lời oán than hay châm chọc.

Nhưng còn với Hạ Phương Vận... Tình Hồ, chàng quá lắm rồi.

Nàng chợt đứng phắt dậy.

oOo

Lúc về nhà, bất ngờ thấy Tống Vũ đang có mặt, sắc mặt tỏ ra nóng ruột, hiển nhiên gặp phải việc không như ý. Tô Doanh lạnh lùng nhìn hắn, biết hắn đến Khúc Viện Phong Hà đợi hồi lâu không thấy người mới quay về.

Tính tình hắn nóng nảy, kiêu ngạo.

Đang lúc không vui nên thấy thê tử về nhà, hắn cũng không buồn ngẩng lên.

“Đưa chiếc vòng tay cho thiếp.” Hắn không ngẩng lên nhưng Tô Doanh tự động đến trước mặt hắn, thò tay ra.

Hắn sưng sốt, thê tử xưa nay đoan trang, dù nghèo cũng thanh cao, hành động này khiến hắn không ngờ, ngẩng lên cười lạnh lùng: “Thế nào, cũng cần vật đó sao?”

Tô Doanh nhìn hắn chằm chằm, từ từ nói từng chữ: “Đưa cho thiếp – để thiếp trả lại Hạ gia tiểu thư.”

Giọng nàng bình thản nhưng Tống Vũ lại biến sắc, cơ hồ nhảy dựng lên. Sao Doanh nhi lại biết? Không phải mỗi ngày nàng đều bận đến nỗi không có thời gian ăn cơm sao? Hà cố nàng lại biết... hắn làm gì bên ngoài? Sắc mặt hắn đỏ lựng, nhìn vợ với vẻ kinh hoàng.

“Đưa cho thiếp.” Sắc mặt Tô Doanh cũng nhợt đi, dáng vẻ vẫn bình tĩnh kinh người, đưa tay ra: “Thiếp sẽ trả chiếc vòng cho Hạ Phương Vận, mấy hôm nữa chúng ta chuyển đến phủ Đài Châu ở, chàng không cần nói gì cả.”

Tống Vũ lấy chiếc vòng ra, thấy vợ bình tĩnh như vậy, thầm thở phào một hơi, lau mồ hôi tuôn ướt trán, dù gì con gái nhà giàu cũng biết hàm dưỡng, hắn chỉ sợ nàng khóc lóc âm ỉ, thậm chí để tin này lan ra ngoài...Thôi gia ở Tuyền Châu hận hắn dẫn con gái trốn đi, chỉ sợ đến hôm nay vẫn không chịu bỏ qua.

Hắn đưa chiếc vòng tới, Tô Doanh lặng lẽ đón lấy, ngắm nghía hồi lâu, chợt nhạt nhẽo nói: “Tình Hồ, chúng ta ăn cơm.” Nàng quay người vào nhà, như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Tống Vũ thấp thỏm đi theo, thầm đoán suy nghĩ của vợ, hình như nàng không nổi giận, đâm ra gan dạ hẳn, rụt rè lên tiếng: “Doanh nhi, nàng đừng giận. Ta... lý nào lại thích nha đầu đó? Á có biết gì, so với nàng thế nào được...”

Hắn vốn định nói mấy câu nịnh vợ, không ngờ Tô Doanh quay phắt lại, nhãn tình như đao sắc quét qua mặt hắn, lạnh lùng thốt: “Không biết gì nên càng dễ dụ dỗ, đúng không?”

Tống Vũ thấy sắc mặt nàng trầm xuống, biết nàng nổi giận, liền hoảng sợ. Ba năm nay, tuy lưu lạc khốn đốn, chưa bao giờ hắn thấy nàng oán hận, hiển nhiên lần này đã chạm đến nỗi niềm của nàng.

“Doanh nhi, nàng đừng giận! Á tự đưa chân vào, ta... ta chỉ...” Hắn định cực lực rũ thoát can hệ, nhưng càng nghĩ càng uất ức, liền nổi giận: “Nàng xem. Mấy năm nay chúng ta sống thế nào! Cứ khổ thế này bao giờ chúng ta mới ngẩng mặt được? Ta không chịu nổi... nàng cũng phải chịu khổ mà. Hạ gia họ có tiền có thế.”

Hắn định nói nữa nhưng thấy sắc mặt Tô Doanh trắng nhợt nhạt, bất giác run rẩy.

“Hay, hay lắm...hóa ra chàng không yêu nàng ta.” Tô Doanh hoang mang chống tay xuống bàn, phảng phất không còn cả khí lực đứng vững, lẩm bẩm: “Hóa ra chàng dẫn dụ nàng ta nhưng không yêu thương.”

Tống Vũ vội gật đầu, cầm tay nàng: “Doanh nhi, ta quyết không hai lòng với nàng. Nha đầu nhãi ranh đó không có đầu óc, so với nàng thế nào được? Nàng không biết đâu, nha đầu đó mắc bệnh lao, chắc không sống được mấy nổi nữa...” Hắn dừng lại, cẩn thận quan sát thần sắc thê tử, thấy nàng không đáp, ánh mắt trống rỗng nhìn khoảng không trước mặt với vẻ hoang mang.

Hắn lấy lại dũng khí, sau cùng cũng nói ra suy nghĩ trong lòng: “Ta, ta... kỳ thật chỉ muốn vào nhà họ, với tài thế của họ thì ta đi thi có thành vấn đề gì?... Thiên Hương bắt quá sống thêm được nửa năm, Doanh nhi, nàng có thể... có thể nhân nhịn cơn giận nhất thời, đợi ả chết rồi thì phân gia sản đó...”

“Hay lắm... Tình Hồ, chàng tính toán hay lắm.” Bất chợt, Tô Doanh lên tiếng, giọng nói phiêu diêu như từ xa xăm vọng về khiến hắn giật nảy mình.

Nhưng nàng không tỏ vẻ phần nộ, chỉ với nụ cười nửa miệng nhìn chồng đang nói ướm đầm mồ hôi khắp mặt, khẽ thở dài gật đầu: “Chàng tính toán hay lắm.”

Tống Vũ thở phào, đến gần nắm lấy vai thê tử: “Doanh nhi, ta cũng chỉ muốn tương lai chúng ta tốt đẹp hơn...”

“Năm xưa cùng thiệp trốn đi, vốn chàng cho rằng Thôi gia không nỡ bỏ đứa con gái duy nhất, đành chấp nhận hôn sự, đúng không?” Bất chợt Tô Doanh ngẩng lên, lạnh lùng hỏi hấn, “chàng cho rằng lấy được thiệp sẽ lấy được gia sản của Thôi gia, đúng không? Chàng không ngờ cha mẹ quyết liệt như vậy, lại rũ bỏ đứa con gái không biết tốt xấu này... tính toán của chàng thành công cốc, đúng không?”

Nghi vấn vẫn đeo đẳng trong lòng nhưng không dám hỏi, hôm nay được chứng thực, nàng hỏi liền một hơi, ánh mắt sáng lên lạnh người, chợt vung tay, cho chồng một bạt tai thật mạnh.

“Chát.” Trên mặt Tống Vũ nổi rõ năm dấu đỏ, bị cơn giận của người vợ ôn thuận chấn nhiếp, ngây ngô nhìn nàng, mặt thoát đỏ thoát trắng.

“Tống Tình Hồ! Chàng hại thiệp còn chưa đủ sao? Còn định nhăm vào nữ hài chưa hiểu sự đời của Hạ gia... Nàng ta còn trẻ, mắc chứng bệnh đó vốn đã số khổ, không ngờ... không ngờ còn gặp phải loại người như chàng.” Ánh mắt Tô Doanh sắc lẹm như chủy thủ, cơ hồ móc tim chồng ra, rít lên chói tai. Kỳ quái, trong thời khắc đó, nàng đau lòng cho nữ hài tử đó hơn tất cả.

“Nếu chàng yêu nàng ta, thiệp còn nhẫn nhịn được... coi như thiệp chấp nhận số mệnh. Nhưng...” Nàng dừng lời, ngón tay gần như cắm vào bàn, hít một hơi rồi đưa mắt nhìn nam tử nàng phó thác cả đời: “Nhưng chàng muốn hại nàng ta! Quá, quá ti tiện... thiệp cho chàng biết, thiệp quyết không để chàng đắc chí, thiệp sẽ cho Hạ gia biết chàng thật ra là loại người nào.”

Sau cùng Tống Vũ cũng tỉnh lại, mặt nóng bừng, đầu tay hằn trên má hình như thối bùng lên lửa giận trong lòng, gầm vang lật tay tát Tô Doanh: “Tiện nhân, ngươi dám hả? Phải để người nhận rõ mình là loại đồ chơi nào, người tưởng ta đường hoàng cưới người về sao? Chúng ta bá đường chưa? Người bước chân vào nhà ta rồi sao?”

Gương mặt khốn kiếp cuối cùng đã bộc lộ.

Hấn tóm lấy tóc nàng, dụng lực tát thật mạnh khiến miệng nàng chảy máu mới dừng: “Tiện nhân, không đánh không được. Cưới là vợ, theo là thiệp, biết chưa hả? Căn bản ngươi không xứng là thiệp, dựa vào đâu đòi quản ta? Giờ ta sẽ đi cưới con nhóc đoan mệnh nhà họ Hạ, ngươi làm gì được?”

Thân thể gầy gò của Tô Doanh loạn choạng, đầu đập vào chậu giật chảy máu. Nàng hao hết sức lực kiếm sống, thậm chí không có sức hoàn thủ quyền cước của chồng. Trong khoảnh khắc đó, nàng hiểu rằng bạch y nữ tử thần bí nói không sai, nàng hận hấn. Cuối cùng nàng cũng hận hấn thấu cốt.

“Đừng lằng nhằng. Có tin lão tử đánh chết tiện nhân ngươi?” Hấn cầm tóc nàng đập vào tường, khiến nàng thét lên đau đớn.

Hấn cười lạnh, giật chiếc vòng phỉ thúy, phất tay áo, nghênh ngang bỏ đi. Nam tử này bề ngoài phong lưu tiêu sái xiết bao, không phải năm xưa nàng gặp hấn, từng bị lời lẽ phong lưu văn nhã mê hoặc ư? Nhưng ai ngờ sau lớp áo lại là cầm thú.

Hấn định hại người, định hại một nữ hài tử mới mười sáu tuổi.

Nàng bò dậy, phần nộ đến cực điểm. Nữ tử ngây thơ như Hạ Phương Vận sao có thể sa vào tay quân cầm thú này.

Thấy hấn đắc ý dương dương đi về hướng Khúc Viện Phong Hà, nàng dốc sức bò đến bên chậu gỗ đứng dậy, chợt tay chạm vào một vật cứng, cúi xuống nhìn, hóa ra là chày đá nàng thường dùng để giặt quần áo.

oOo

Hoàng hôn.

Kẹt một tiếng, cánh cửa gỗ ngoài tiểu viện bị đẩy ra, một cái đầu thò vào nhìn quanh quất, thấy cây ô cữu cổ thụ, hình như xác định rõ ràng mới thè lưỡi. Thanh niên đến thăm khê đẩy cửa tiến vào khoảng sân trống trải.

“Tô thư thư! Tô thư thư! Thư thư có nhà không?” Kinh ngạc trước tiểu viện phồn hoa mỹ lệ, lại nghĩ đến vị nữ chủ nhân xinh đẹp, thiếu nữ mặc nam trang gọi mấy tiếng.

Không ai trả lời, Hạ Phương Vận đi thêm mấy bước, gõ cửa căn nhà nhỏ: “Thư thư có nhà không? Muội đến xin lỗi. Sáng qua muội nóng giận mới nói linh tinh, thư thư đừng để tâm... thư thư, thư thư.”

Vẫn không có ai đáp lời.

Hạ Phương Vận thất vọng thở dài, quả thật xui xẻo, hôm qua đến Khúc Viện Phong Hà đợi Tống lang, cả ngày không thấy hắn, nhớ lại chuyện nói năng thiếu khách khí với Tô Doanh, cơn giận hờn thiếu nữ qua đi, nàng đâm ra hối hận, định đến xin lỗi.

Nàng quay người nhưng luống cuống va vào một vật, cúi nhìn liền nhận ra là cái chày đá vẫn dùng để giặt quần áo, định đi tiếp chợt ánh mắt hoa lên, toàn thân cứng lại bất động.

Máu! Máu! Đầu cây chày dính đầy máu.

Nàng thất thanh rú lên, chạy ngay xuống bậc thềm nhưng thấy dưới gốc ô cữu ở mé nam có một nắm đất chưa đắp xong, lộ ra thân trên của thi thể, phía sau đầu bị đập vỡ nhưng nàng vẫn nhận ra gương mặt quen thuộc, liền thét lớn.

Nữ tử ngồi trong bụi cây chầm chậm ngẩng lên, thấy nàng liền mỉm cười uể oải: “Hạ cô nương... đã làm cô sợ chăng? Ai, đừng sợ, tôi vì muốn tốt cho cô nương mới giết hắn.”

Sắc mặt Tô Doanh trắng bợt như tờ giấy, bình tĩnh rợn người, bị người khác nhìn thấy hành động giết người nhưng không hề hoảng sợ, cẩn thận vốc từng nắm đất rải lên mặt Tống Vũ: “Đừng nhìn hắn, Hạ cô nương đừng nhìn. Hắn đáng chết. Hắn chỉ biết hại người... hiện giờ mới thật sự chịu ngoan ngoãn.”

“A!” Thiếu nữ mới mười sáu tuổi đầu lúi lại, bịt mồm lại ho sặc sụa, vừa ho vừa bỏ chạy điên cuồng: “Giết người, giết người rồi.”

Tô Doanh chưa kịp ngăn lại, Hạ Phương Vận đã chạy đi, rất nhanh nàng nghe thấy trong thôn cạnh đó có người hỏi: “Giết người ở đâu?” Nàng nhắm mắt thở dài, lại vốc đất rải lên mình Tống Vũ.

oOo

Vụ án Tô Doanh giết chồng lay chuyển Lâm An một thời, nữ tử mỹ lệ như thế lại độc ác đến mức giết chồng, khiến tất cả người Lâm An rung động, vây kín phủ nha xem xử án.

Nhưng lúc bị thẩm vấn, nàng an tĩnh kinh nhân, không hề hung hăng hay tuyệt vọng như mọi nữ phạm mắc tội giết chồng khác, nhất nhất trả lời rành rọt mọi câu hỏi của các vị đại nhân.

“Dân nữ giết Tống Vũ... đúng, dân nữ dùng chày giặt đập đầu hắn từ sau lưng.” Nàng không hề thoái thác, nhận tội với phủ doãn ngay.

“Phạm phụ Tô Doanh, vì sao ngươi lại giết chồng?” Phủ doãn hơi kinh ngạc, nữ tử văn nhã này có khí chất cao quý khôn tả, hoàn toàn không giống một kẻ sát nhân.

Tô Doanh ngập ngừng hồi lâu mới đáp: “Không vì nguyên nhân gì, nhất thời cãi cọ, hắn đánh dân nữ... dân nữ thuận tay cầm lấy chày đập hắn.”

Người đến xem thì thầm: bà nương độc ác này nói năng thản nhiên như không.

Phủ doãn tuy còn hoài nghi nhưng nữ phạm thừa nhận quá dễ dàng khiến ông ta không biết hỏi gì nữa, lấy bút đỏ viết lên mấy chữ: “Chém đầu làm gương.”

Lệnh tiễn xuống, đám đông hô lên vang lừng nhưng sắc mặt phạm phụ vẫn không hề biến đổi.

“Dân nữ vô tội.” Đột nhiên, nàng ngẩng lên nói một câu rất khê.

Chúng nhân ngậy người, ngay cả phủ doãn cũng phần chần hẩn, có tình tiết mới phát sinh chẳng? Trục giác của ông ta quả nhiên không sai, đằng sau vụ án này còn có ẩn tình... Tận lúc sắp mất mạng, nữ tử này mới định tiết lộ sự thật chẳng?

“Hừ, phạm phụ to gan, có oan tình gì mau nói ra cho bản tọa nghe, lẽ nào người không giết người?”

Nghe tiếng thước gỗ gõ xuống, nàng chớp mắt, lắc đầu: “Không, người do dân nữ giết.”

Người xem mắng lớn, giết người còn nói mình oan uổng, nữ tử này định đùa với phủ doãn chẳng? Lâm An phủ doãn biến sắc, Tô Doanh nhìn ông ta, ánh mắt trấn định vô cùng, nói từng câu: “Nhưng dân nữ vô tội, chỉ có trời cao mới biết những gì Tô Doanh này làm là đúng.”

Người xem cười vang, chưa bao giờ họ thấy ai thẳng thắn nhận tội, không tìm ra chứng cứ lại nói mình oan uổng.

“Chà, vị tiểu nương tử này, ông trời tin nàng oan uổng có tác dụng gì? Đến giờ hành hình, ngay cả cái đầu thiên kiều bách mị cũng không giữ được đâu.”

“Đúng đúng, mau nói xem thật ra ai giết chồng nàng? Nàng tự nhận oan uổng, vậy nói ra hung thủ đi.”

Nghe tiếng huyên náo bên dưới, Tô Doanh chỉ lắc đầu: “Người do tôi giết. Trời cao biết tôi vô tội.”

“Ồ! Trời biết? Trời biết có ích gì! Người tưởng mình là Đậu Nga (2) chắc, tuyết rơi sẽ vào tháng sáu đại hạn để chứng minh người không đáng chết sao?”

Người trong sảnh đường không nhin được, lớn tiếng cười nhạo mắng mỏ, nàng chỉ nhắm mắt không đáp.

Nàng tuyệt đối không muốn kéo thêm thiếu nữ đáng thương đó vào, việc này liên quan đến danh tiết cả đời của nữ tử, giữa đời Tống lễ giáo nghiêm ngặt này, nào phải chuyện tầm thường.

Hình luật Đại Tống phán nàng tội chết nhưng nàng tin rằng, lúc đối diện trời cao, nàng không làm sai, nàng vô tội.

Nàng không thẹn với lòng.

oOo

Lúc từ xa đến gần Thái Thị Khẩu, Tô Doanh thấy hai đường chật ních người đứng xem, họ nhận ra nữ tử xinh đẹp trong xe sắp bị chém đầu, đều thấy thú vị, nhao nhao đi theo xem hành hình.

“Nàng ta xinh đẹp thế này, sao lại giết người nhỉ?”

“Hung hãn lắm! Nghe nói dùng chày đá đập vỡ đầu chồng.”

“Khà khà... đúng, lại còn cứng cổ nữa cơ, nhận tội ngay – kỳ quái là nhận tội giết người nhưng vẫn nói mình oan uổng. Vừa nhận mình giết người, vừa bảo mình oan uổng, không kỳ quái là gì?”

“Còn nói chỉ có trời cao mới biết thị không đáng chết...Bất quá trời cao cũng biết đến lúc thị phải chết rồi, ha ha.”

“Hắc hắc, chưa biết chừng trời cao nổi giận sẽ rải tuyết giữa tháng sáu, giáng sấm giữa mùa đông...”

Người xem liên tục bàn tán rồi cười cợt chỉ trỏ, tất thấy đều là những kẻ vô công rồi nghề đi xem náo nhiệt.

Xe đi qua ngô Thiên Thủy, những lời bàn tán kinh động đến một bạch y nữ tử sống trong ngô. Nàng đi ra khỏi cửa hiệu, liền biến sắc buột miệng: “Rồi cũng đến ngày này... Tuyết nhi, Tuyết nhi xem kìa.”

Con bạch anh vũ vẫy cánh đậu lên vai nàng lú lo.

“Thôi cô nương, tôi kính cô một chén tiễn biệt.” Tô Doanh quỳ giữa đài hành hình, đang nhắm mắt không muốn nghĩ gì nữa, bên tai chợt vang lên giọng nói bình tĩnh, trong lòng liền rung động. Thôi cô nương, nàng ta lại biết tên mình!

Tô Doanh kinh ngạc mở bừng mắt, trước mắt hiện ra một khuôn mặt trái xoan trắng trẻo, nữ tử đó trang phục trắng toát, tay cầm một bát rượu, ngồi trước mặt nàng, nốt ruồi ở khóe mắt cơ hồ rơi xuống.

“Bạch cô nương!” Nàng kêu lên kinh ngạc xen lẫn vui mừng, nếu không phải bị trói, chắc nàng đã nhảy tới nắm hai tay nữ tử, “cô, cô nương cũng ở Lâm An?”

“Một năm nay tôi vẫn ở Lâm An.” Bạch Loa mỉm cười.

“Đáng tiếc... tôi không biết. Nếu tôi biết sớm một chút, sẽ đến tìm cô nương.” Từ lúc tuyên án, từ công đường đến hình trường, nàng vẫn ung dung, nhưng vừa thấy bạch y nữ tử, bất giác nàng buông tiếng thở dài ử rử: “Sự tình... chắc không đến nỗi thế này.”

“Cô nương giết Tổng công tử?” Bạch Loa hỏi, trong mắt nàng thần sắc mông lung.

Tô Doanh ngẩng phắt dậy, ánh mắt vô cùng kiên định: “Nhưng tôi biết mình không sai. Cô nương có tin tôi vô tội không... tôi giết hắn nhưng ông trời biết được tôi không làm gì sai.”

Ánh mắt Bạch Loa mờ đi, đưa chén rượu đến sát môi Tô Doanh: “Tôi tin.”

Tô Doanh chợt mỉm cười, uống hết bát rượu nồng, nhìn quanh chúng nhân rồi thở dài: “Bạch cô nương... tôi hối hận lắm, khi xưa đã không nghe lời cô nương. Mấy năm nay...”

Nàng hạ giọng, kề sát tai Bạch Loa kể lại qua loa mọi gian khổ từng trải rồi ngẩng mặt nhìn nữ tử thần bí, cười thê thảm: “Cô nương nói xem, có phải tôi mù không? Nhưng tôi không thể để hắn tiếp tục hại người... Bạch cô nương, tôi sa vào cảnh này là tự chuốc lấy, cô nương thấy tôi sai lầm chăng?”

Trên thế gian này, nàng chỉ tin tin nữ tử áo trắng này, bao nhiêu cay đắng, oan ức trong lòng nàng muốn mang xuống tuyền đài, mang lên trời cao... nhưng gặp nữ tử này, nàng muốn kể hết.

Bạch Loa nắm lấy vai Tô Doanh, ngón tay run bần bật.

Nàng đã thấy nhiều việc trên đời, gặp nhiều nữ tử khác nhau, có người cười, người khóc, có người điên người cuồng... nhưng không ai như nữ tử trước mắt. Nữ tử trên đời kiên trinh tự lập như thế có mấy người, lại rủ bỏ mạng sống để bảo vệ một người khác, tính tình quyết tuyệt cương liệt này càng hiếm thấy.

Thấy Tô Doanh mỉm cười trước lúc chết, Bạch Loa cảm giác thành lũy vững chắc trong nội tâm từ từ rung động.

Tiếng thanh la vang lên, thời thần đã tới.

Đao phủ thô bạo đẩy hai người ra, nhưng ngón tay vừa chạm vào Bạch Loa, trên lưng chừng không chợt lóe lên bóng trắng, hung dữ mổ vào tay khiến hắn kêu văng lên. Bạch Loa lùi lại một bước, con anh vũ Tuyết nhi lắc lư đáp xuống vai nàng.

Sắc mặt nàng nhợt đi, lặng lẽ nhìn Tô Doanh trong pháp trường, ngón tay xiết lại, cơ hồ cắm vào da. Bạch anh vũ cảm giác được nội tâm chủ nhân sôi trào, lập tức xù lông cảnh giác nhìn tứ xứ.

“Bạch cô nương, đa tạ đưa tiễn... ơn kiếp này không kịp báo đáp, kiếp sau Tô Doanh nhất định kết cở ngậm vành.” Tấm bài sau lưng nàng bị rút ra, đao phủ giơ quỷ đầu đao lên, nàng vẫn từ từ quỳ xuống lạy một lạy.

“Khóc đi! Mau khóc đi! Xú bà nương, mồm miệng cứng lắm.” Người quanh đó vốn định đi xem kịch hay, không ngờ nữ tử như hoa như ngọc cứng rắn thế này, đâm ra thất vọng nên thi nhau kêu to.

Tô Doanh quật cường nhìn quanh với vẻ khinh thường, rồi nhắm mắt lại quỳ xuống.

Sắc mặt Bạch Loa trắng như tuyết, ngón tay thu vào trong ống tay áo, định niệm quyết.

“Đừng xung động.” Chợt trong đám đông thò ra một cánh tay đặt lên vai nàng. Tuyết anh vũ bay lên, thấy thanh niên mặc kinh trang màu đen liền kêu quang quác đáp xuống vai, vẫy cánh với vẻ thân thiết.

Bạch Loa không quay lại cũng biết chủ nhân bàn tay là ai, tay nàng lỏng ra nhưng sắc mặt vẫn nhợt nhạt.

“Lòng trần đã động, nhúng tay vào hồng trần tục sự, bao nhiêu năm thanh tu của muội sẽ bị hủy hết... không thể quay về Doanh Châu (3) được. Hà huống hiện tại muội chưa có năng lực ấy.” Hắc y nam tử nhẹ nhàng nhắc, mắt nhìn vào pháp trường thở dài: “Loa nhi, muội tu luyện bao nhiêu năm vẫn chưa đủ định lực.”

“Thời thần đã đến, hành hình!” Tiếng thanh la vang lên, giám trảm quan quăng lệnh tiễn xuống, đao phủ giờ đao lên.

Thân thể Bạch Loa run lên, nhắm mắt nghiêng đầu đi, chỉ nghe tiếng rít khe khẽ vang lên như tiếng gió lùa qua, nàng biết âm thanh lúc máu phun khỏi cổ cũng giống tiếng gió.

Tiếng hò hét vang lên tứ phía, hiển nhiên nhát chém của đao phủ cực gọn khiến họ mất hồn.

“Đi thôi, nàng ta chết rồi.” Người sau lưng nàng khẽ nói một câu rồi kéo nàng đi.

Bạch Loa vẫn nhắm mắt, đi theo thanh niên mấy bước, chợt dừng lại, buồn bã nói: “Nhưng... Trạ Lô, nàng ta thật sự oan uổng... vì nam nhân đó mà phải mất mạng. ‘Lực’ trong lòng nàng ta không kém hơn chúng ta.”

“Chỉ có trời cao mới biết nàng ta oan uổng hay không.” Hắc y thanh niên tên Trạ Lô vẫn lạnh lùng nhìn nàng, bình thần đáp: “Hà huống mỗi miếng ăn, ngụm nước đều có nhân quả. Chúng ta không phải người thể thiên hành đạo, Loa nhi, muội nên quên hết tình cảm đi.”

“Muội không thể đạt đến cảnh giới quên hết mọi sự.” Thân hình Bạch Loa lại run lên mở bừng mắt thở dài: “Chỉ tiếc hiện tại muội chưa đủ sức, nếu Huyền Minh ở đây thì tốt quá... chắc sẽ không trơ mắt nhìn nàng ta chịu khổ.”

Nghe đến cái tên này, không hiểu sao Trạ Lô cúi đầu không nói gì, ánh mắt cực kỳ phức tạp.

“Muội muốn tất cả biết rằng, nàng ta vô tội.” Hồi lâu sau, Bạch Loa nhấn mạnh từng chữ như tự hứa với mình.

oOo

Hôm đó Hạ gia đều cả trầm mặc, bầu không khí cực kỳ nặng nề, bệnh của tiểu thư đột nhiên trở nặng, mấy ngày liền không tỉnh, tuy đại phu nói nguyên nhân do bệnh lao nhưng chỉ có vú nuôi thân cận và mẫu thân nàng ta biết được ngọn nguồn.

Mấy năm nay Tiết đại phu gần như dùng hết cách, ngoại trừ việc dùng phương thuốc trái đạo lý. Nhưng vị tiểu thư xưa nay không chịu dùng vì hiềm phương thuốc đó âm độc, trong thời khắc liên quan đến sống chết lại gặt đầu đồng ý.

“Tiểu thư, tiểu thư, mau dùng thuốc. Nhân lúc còn nóng dùng ngay mới nhanh khỏi bệnh.”

Giờ Ngọ bốn khắc, Hạ Phương Vận gặp người ho trong trường, cha mẹ nàng nhìn nhau khóc ròng, biết rằng bệnh của con gái nặng lắm rồi, lần này e rằng không thể qua nổi. Đang yên lặng, vú nuôi từ ngoài bưng thuốc do khoái mã đưa về đến: “Tiểu thư, mau dùng thuốc đi, dùng xong sẽ khỏe lại.”

Bệnh nhân nằm trên giường cố mở mắt, đồng tử sáng lên kỳ dị: “Có phải... khụ khụ, vừa lấy từ hình trường ở Thái Thị Khẩu về không? Khụ khụ, khụ khụ! Phải không?” Nàng vừa mở miệng lại ho dữ dội, hai gò má ửng lên.

“Đúng vậy, tiểu thư... mau nhân lúc nóng dùng đi.” Vú nuôi đưa đĩa tới.

Bánh màn thầu vốn trắng mịn, mềm nhũn, hút đẫm máu tươi nóng bỏng, bốc hơi nghi ngút, nổi bật trên nền đĩa trắng tinh. Ánh mắt Hạ Phương Vận chợt sáng lên, không hiểu lấy đâu ra khí lực, tự ngồi dậy cầm bánh màn thầu đẫm máu, nắm hơi chặt khiến một giọt nhỏ xuống tay.

“Ha ha... ta phải ăn nữ nhân ác đã giết chết Tống lang. Khụ khụ, khụ khụ.” Thiếu nữ suy nhược cực độ, ánh mắt lại sáng đến lạnh người, chứa đầy cừ hận cùng phần nộ, vừa cắn bánh vừa ho, máu từ khóe môi nhọt nhạt nhỏ xuống, vú nuôi vội lấy khăn tay lau giúp.

Chợt Hạ Phương Vận cầm chiếc màn thầu thấm máu, vừa ho vừa bật khóc nức nở, sắc mặt nhợt đi.

“Tiểu thư, tiểu thư, đừng khóc nữa... nữ nhân đó đã chịu tội rồi. Con giận trong lòng tiểu thư cũng nên tan đi.” Biết được tâm sự của tiểu thư, vú nuôi khuyên giải, Hạ Phương Vận không nói gì, tiếp tục ho sặc sụa, ngẩng lên nhìn vú nuôi.

Người đàn bà từng trải mưa gió mà thấy ánh mắt tiểu thư cũng bất giác hít một hơi khí lạnh, ánh mắt của người muốn chết, âm thầm mà vô lực, ẩn chứa thất vọng xen lẫn bi ai.

“Vú nuôi, vì sao... khụ khụ, lại trở thành thế này... khụ khụ!” Hạ Phương Vận nhìn cái màn thầu nhỏ máu trong tay, chợt khẽ nói một câu, thân thể ngã xuống.

“Tiểu thư, tiểu thư!” Cả nhà vang lên tiếng kêu khóc, cùng xúm lại.

oOo

Không ngờ còn có người đi nhật xác an táng cho nữ tử giết chồng, hơn nữa nơi chôn cất lại là vị trí đẹp nhất ngay quan đạo phía bắc ngoài thành Lâm An.

Mộ phần tọa lạc dưới một gốc cây long não cổ thụ, bia mộ làm từ loại đá tốt nhất khắc hàng chữ: Thôi thị Doanh Doanh chi mộ. Nếu nhìn kỹ ắt thấy hai bên còn khắc đôi hàng chữ rất nhỏ ca ngợi khí tiết và ngạo cốt của nữ tử trong mộ:

“Sông núi chốn đây từng chôn ngọc;

Trăng gió ai người gạn đục vàng.”

Nét chữ mềm mại, tựa hồ do nữ nhân viết lên.

Lúc hạ táng là cuối xuân, Thấm tam phẩm bán trà ngoài thành kể rằng người xây mộ là một bạch y nữ tử, thanh tú mỹ lệ như tiên tử hạ phàm. Nàng ta mặc áo trắng đến tế bái trước mộ, đốt hương khấn khứa rồi không hiểu làm gì mà còn quanh quẩn gần nửa ngày mới đi khỏi.

Quan đạo thường có người đọc sách đi qua, thấy hàng chữ trên bia đều hỏi han nguyên do nữ tử vì sao bất hạnh “nửa chừng xuân thoát gậy càn thiên hương” nhưng khi biết đó là ác nữ giết chồng, ai cũng lắc đầu thở than: Sao đến nông nổi!

Nàng đã thừa nhận tội giết chồng nhưng lại thề trước trời cao rằng mình vô tội.

Thấm tam phẩm thường kể cho khách uống trà vụ án chấn động Lâm An mấy năm trước, rồi chỉ vào ngôi mộ lẻ loi than thở: “Nếu trời cao biết nàng ta oan uổng, chắc sẽ rải tuyết vào tháng sáu, giáng sấm giữa mùa đông? Sao ta ở đây lâu thế rồi mà chưa thấy dấu hiệu gì? Cũng chưa từng nghe nói đến cả chuyện nàng ta báo mộng kể lại nỗi oan.”

Mấy tháng qua như gió thoảng, thoảng cái đã đến tháng sáu mùa hạ nóng nực.

Hôm đó, Thấm tam phẩm dậy sớm ra ngoài thành mở quán, chuẩn bị một ngày buôn bán, chợt liếc mắt nhìn qua ngôi mộ bên đường, siêu nước trong tay rơi đánh choang xuống đất.

Bà cầm vạt áo lau mắt nhìn thật kỹ - không sai, giữa tiết trời tháng sáu nhưng trên ngôi mộ phủ đầy hoa tuyết, từng bông tuyết trắng ngần che kín đỉnh mộ, dưới ánh nắng cực kỳ bất mất.

“Trời ơi! Ông trời... ông trời thật sự hiển linh.” Bà vỗ đầu gối kêu lên: “Trời ơi, đáng thương quá... nàng ta quả có oan khuất! Nàng ta không đáng chết.”

Người rời thành nhao nhao dừng lại nhìn ngôi mộ đầy tuyết trắng đầy kinh ngạc, xôn xao bàn tán.

“Quả nhiên tháng sáu có tuyết rơi! Ông trời đã mở mắt, minh oan cho nữ nhân yếu nhược này.”

“Nhưng... thời thế này... không biết có bao nhiêu dân lành vô tội chết oan, nữ tử đáng thương.”

“Chắc không phải nàng ta giết người?”

Hồi lâu mới có người gan dạ đến gần quan sát.

“A! Không phải tuyết! Là loại hoa gì nhỉ? Nở dày mịn... lại giống như tuyết.” Người đó kêu lên kinh ngạc, ngón tay chạm vào, từng đóa xoa bé tí vỡ vụn rắc xuống như hoa tuyết rơi giữa tiết đông.

Không hiểu từ lúc nào, ngôi mộ chật ních người vây quanh xem bụi cây kỳ lạ, chỉ sau một đêm đã nở hoa, phủ kín ngôi mộ, từ xa nhìn lại như tuyết.

“Đó cũng là ý trời! Các vị xem này, đây là hoa gì? Đã ai thấy chưa?” Thảm tam thảm quyết ý tin tưởng đó là dấu hiệu của trời cao, cẩn thận vốc những đóa hoa như tuyết rơi lên: “Nhất định là ý trời... nàng ta có oan khuất, chết không nhắm mắt mới hóa thành loài hoa này.”

Người đi đường nhao nhao gật đầu, họ đều muốn tin vào câu chuyện truyền kỳ khúc chiết này, càng tin rằng nữ tử mỹ lệ nằm trong mộ không giết người nên trời cao mới giáng điềm báo rằng nàng ta oan ức.

oOo

“Loa nhi, muội nghe ngoài kia người ta kể gì chưa?” Trong hiệu bán hoa ở ngõ Thiên Thủy, hắc y thanh niên chậm rãi chải lông cho bạch anh vũ, bình thần kể: “Ai cũng kể rằng Tô Doanh chết oan uổng, trời cao rải tuyết vào tháng sáu để minh oan.”

“Nàng ta không đáng chết.” Bạch y nữ tử đang chăm sóc hoa cỏ nhẹ giọng đáp, ánh mắt cụp xuống u buồn.

Thanh niên tên Trầm Lô khẽ mỉm cười: “Tuy không thể vận dụng pháp lực nhúng tay vào những chuyện nơi tục thế này, nhưng muội vẫn có cách riêng lái câu chuyện theo ý mình. Loa nhi, đó là loại hoa muội mới tạo ra chẳng? Tên là gì?”

Bạch Loa thở dài thật khẽ, xuôi tay nhìn thình không xanh ngắt: “Lục nguyệt tuyết.”

Đó là hoa tuyết trời cao giáng xuống để an ủi linh hồn Tô Doanh, nhưng chạm đất không hề khô héo mà hóa thành những đóa hoa trắng muốt, thầm lặng nói với mỗi người qua đường rằng: Trời cao biết nàng vô tội.

oOo

Tiểu chú:

Lục nguyệt tuyết còn có tên là tắt minh, một tên khác là tổ hình, nở hoa màu trắng vào tháng sáu. Lúc cây còn nhỏ, cánh lá thưa thớt, khá đẹp, có thể trồng vào chậu làm cảnh, cây ưa bóng râm, không hợp với ánh nắng, thường mọc dưới gốc cây cổ thụ trong núi sâu. Trồng vào mùa xuân hoặc lúc mưa lâm râm mới cắm cành xuống, tưới bằng nước trà loãng.

(1) một loại cây có mùi thơm, thường được ép dầu làm sáp nến

(2) Đậu Nga: Xuất phát từ điển tích trong vở kịch nổi tiếng “Nỗi oan nàng Đậu Nga” của kịch tác gia tài ba Quan Hán Khanh thời Nguyên. Nội dung nói về việc ông trời thấy nàng Đậu Nga bị oan nên đã giáng một trận tuyết tháng sáu giữa mùa hè để minh oan.

(3) Theo truyền thuyết là chốn thần tiên sinh sống

6. Kim Hạp Hoan

Mưa bụi lâm râm rắc xuống không gian yên ả.

Dưới mái hiên trong đình viện, một nữ tử trẻ tuổi mặc áo mỏng màu nguyệt bạch lặng lẽ ngồi trên chiếc ghế tử trúc nhìn màn mưa, cổ tay nàng lộ khỏi ống tay áo, lấp lánh một chiếc xuyên vàng, càng khiến người ta thương xót cánh tay gầy gò.

Mây vần tụ,

ngọc xuyên qua,

áo mong manh khoác hờ qua vai,

khẽ nhú đôi mày ngài.

Gió thu lạnh,

mưa hắt hiu,

ngoài vườn lơ thơ vài khóm chuối,

đêm dài người tiếc nuôi.

“Phu nhân, trời lạnh rồi, về phòng nghỉ thôi.” Nha hoàn khom người thì thầm khuyên.

Nữ tử không đáp, ánh mắt vẫn chìm vào màn mưa xa xăm, thần sắc lạnh lùng, thoát nhìn ai nấy đều có cảm giác trang nghiêm cao quý nhưng nhìn thật kỹ sẽ thấy đôi đồng tử trống rỗng, không hề có ánh sáng.

Hình như đã quen với kiểu phản ứng của nàng, hoàng y nha hoàn ngược nhìn sắc trời sắp ngả tối, cúi xuống gỡ tấm áo choàng bằng tơ xanh đính ngọc, khoác lên mình chủ nhân.

Nữ tử bất động, mặc cho nha hoàn phục thị, vẻ mặt vẫn ngây ngô nhìn màn mưa mờ mịt.

Khu vườn này điển hình cho phong cách của một nhà phú quý, diện tích không lớn lắm nhưng cách bày biện hết sức tinh tế.

Cây cối thấp thoáng che đi một hòn giả sơn nho nhỏ. Đá núi được chuyển từ Hồ Châu về, hòn nào cũng thuộc hàng thượng phẩm, thủ pháp sắp xếp càng lộ rõ phong phạm đại hành gia. Giả sơn mọc đầy mộc liên, dây leo, điểm xuyết cỏ thơm, tỏa mùi hương thoang thoảng trong mưa. Ánh mắt nữ tử trẻ tuổi trống rỗng, chăm chăm nhìn một cây hoa phía sau giả sơn.

Cây hoa mềm mại tuy cao cả trượng nhưng cành lá đều mảnh mai, kỳ dị nhất là mọi phiến lá khép chặt lại, cành đan chặt vào nhau, phẳng phất như mỹ nhân gập phải mưa gió, theo ý thức ôm lấy bờ vai.

Đó là một cây Kim hợp hoan đang lúc nở hoa, màu đỏ màu trắng rực rỡ nhưng cành lá có phần vàng úa.

“Tử Đan phu nhân, chúng ta về phòng nghỉ, được không? Tương công mà quay về, thấy phu nhân ngồi hứng gió thế này, tỷ nữ khó thoát khỏi bị mắng.” Thấy nữ tử nhu thuận cho phép mình mặc y phục lên người, nha hoàn áo vàng Lan Nhi vừa khuyên vừa đỡ tay vào sườn nữ tử, định đỡ chủ nhân dậy.

Nhưng nữ tử được gọi là Tử Đan phu nhân vẫn không động dậy, tựa hồ không nghe thấy tỷ nữ đứng cạnh nói gì, ánh mắt hoang mang nhìn gốc Kim hợp hoan trong đình viện.

Mưa lớn dần, gốc cây vẫn đứng trong tĩnh lặng, mỗi khi có một trận gió lùa qua, vô vàn hạt mưa quất ràn rạt lên những phiến lá khô khô vàng cùng những đóa hoa tàn tạ. Hoa cũng kỳ dị, lớp tơ mượt như nhung trên cánh dựng lên tua tủa như những mũi kim màu đỏ trắng.

Tùng đoá, từng đoá vô thanh vô tức rơi xuống đất trong cơn mưa gió bão bùng.

Kỳ quái là lúc cuối xuân đầu hạ này mà gốc cây lại bắt đầu trút lá... xem ra gốc hợp hoan hoa này không còn bao lâu nữa sẽ khô héo.

Gió quay cuồng, mây đen dày đặc tràn lên thỉnh không, bầu trời xám tối ảm đạm hẳn, bóng đêm buông xuống như đã khuya lắm. Lan Nhi thấy phu nhân bất động, liền thở dài bất lực, tiếp tục khuyên: “Phu nhân, mưa lớn lắm rồi, chúng ta vào nghỉ thôi.”

Ánh mắt Tử Đan phu nhân trống không, không hề phản ứng, tựa hồ không nghe thấy gì.

“Phu nhân... vào nhà thôi. Chốc nữa Bạch Loa cô nương có lẽ sẽ mang phân bón hoa đến. A, thời tiết thay đổi nhanh quá, không biết Bạch cô nương có đến không nữa.” Lan Nhi thủ thỉ, đỡ tay vào sườn phu nhân, thân hình gầy gò của nữ tử được nàng ta nâng lên, nhẹ bẫng như một phiến lá.

Lan Nhi đỡ nàng đứng dậy, vẫn dịu dàng nói tiếp: “Chúng ta về phòng nghỉ ngơi, mưa gió lớn thế này, e rằng sẽ có sấm.”

Lời chưa dứt, xẹt một tiếng, đất trời sáng chói, sấm chớp đan nhau nhè nhắng trên không.

Lan Nhi bắt giác giật mình, định đỡ phu nhân về phòng nghỉ nhưng thò tay ra mới phát hiện Tử Đan si si ngốc ngốc không ở cạnh mình, không biết từ lúc nào đã ra đứng dưới mái hiên, ngây ngô nhìn mưa nhỏ giọt xuống mặt sân, rồi tựa hồ có tri giác, chậm chậm ngẩng lên nhìn gốc Kim hợp hoan trong đình viện.

Ánh chớp sáng lòa nối nhau giáng xuống, như lưỡi dao rạch đôi màn đêm, mưa chột đờ rào rào, tiếng nước quất xuống khóa lấp mọi âm thanh. Dưới ánh chớp, thiên địa trắng xóa một màu, màn mưa dày mịn ngăn cách thị tuyến.

Nhưng trong sát na ánh chớp chiếu sáng, Lan Nhi kinh hoảng nhận ra vẻ mặt phu nhân bộc lộ biểu tình.

Ba năm rồi, vị phu nhân bị đại phu chẩn đoán mắc chứng thất tâm phong luôn si ngốc, không phản ứng với vạn vật bên ngoài, mà trong sát na vừa rồi, được ánh điện quang chiếu sáng, gương mặt ngây ngô chợt loáng qua thần sắc vô cùng đáng sợ.

Tầm áo choàng cơ hồ không gió mà tự động, rơi khỏi mình Tử Đàn phu nhân. Thấy gương mặt phu nhân méo mó, nỗi sợ vô hình bóp nghẹt trái tim cô bé nha hoàn, bất giác buột miệng hô lên.

“A! A a a a!” Nhưng nàng ta chưa kịp thốt thành tiếng, Tử Đàn phu nhân chợt ôm đầu rú lên, âm thanh chói lói, điên cuồng.

“Phu nhân! Phu nhân!” Lan Nhi vừa sợ vừa kinh hãi, trơ mắt nhìn phu nhân rú vang, ánh mắt sáng lên rợn người lao đầu vào cây cột hành lang. Nàng ta luống cuống, không biết nên xử trí thế nào, định chạy đến ôm phu nhân, nhưng trong lòng sợ hãi cùng cực.

Hôm nay, Vân thiếu gia cùng Trì Nghiên ra ngoài, chắc phải nửa đêm mới về, phu nhân đột nhiên phát bệnh, nàng ta không biết thương lượng với ai.

Mưa ràn rạt, gió rít nghẹn ngào, màn đêm chỉ còn lại màu nước trắng xóa, chớp liên tục giáng xuống khiến đất trời sáng chói. Trên nền đá lát sân, mưa chạm xuống văng tung tóe, bắn vào cả gốc Kim hợp hoan hoa tàn tạ.

Tử Đàn phu nhân rú vang, hòa cùng tiếng mưa, tiếng chớp, ôm đầu lao thẳng vào cây cột.

Lan Nhi bước tới một bước nhưng nhìn vào nhân thân phu nhân, bất giác run lập cập, lùi liền ba bước.

oOo

“Cộc cộc, cộc cộc.” Giữa đêm mưa chợt vang lên tiếng gõ cửa.

“Ai... ai đấy?” Lan Nhi lạnh người, run giọng hỏi.

Tiếng gõ vang lên từ phía cửa ngách của đình viện, muộn thế này, lại đang lúc mưa to gió lớn còn ai đến nữa? Vân thiếu gia chắc chưa về, dù có về cũng không bao giờ đi cửa ngách, ai đang gõ cửa nhỉ?

“Cộc cộc, cộc cộc.” Tiếng gõ cửa lại vang lên thông thả. Giọng nói đồng thời cất lên: “Tôi đây, Bạch Loa. Lan Nhi cô nương phải không? Tôi mang hoa và phân bón đến.”

“Bạch cô nương...” Lan Nhi thở phào một hơi như gặp được cứu tinh, chạy nhanh ra cổng mở then: “Phu nhân, phu nhân hôm nay...”

Cô bé nha hoàn áo vàng quá đổi hoảng hốt khiến bạch y nữ tử mới đến chú ý. Bạch Loa bước vào hàng hiên, gấp chiếc ô cán làm bằng tương phi trúc lại, nước mưa nhỏ tong tống xuống nền, chảy ngoằn ngoèo như một con rắn nhỏ.

“Tử phu nhân sao rồi?” Vừa vào đến cửa, xen giữa tiếng sấm ì ùng, Bạch Loa nghe thấy tiếng thét chói tai nên buột miệng hỏi nha hoàn mở cửa, đoạn đặt đồ mang tới lên chiếc ghế, rảo bước đi vào.

“A! A a a! - -” Nữ tử căn bản không biết có người tới, tiếp tục hét vang, đập đầu vào cây cột khiến trán đầm máu, ánh chớp hắt vào, tô thêm nét rùng rợn cho gương mặt nàng.

“Tử phu nhân, trấn tĩnh một chút.” Tử Đàn định đập đầu vào cột, bạch y nữ tử nhanh chóng chế trụ, dụng lực giữ chặt vai nàng, liếc nhìn gương mặt rồi quay lại nói với Lan Nhi: “Mau lấy rượu đến đây. Mau lên.”

Lan Nhi vội vàng gật đầu, cất chân chạy đi ngay.

Tử Đàn phu nhân dụng lực giãy giụa nhưng thân hình gầy gò không thoát khỏi cổ tay Bạch Loa, mắt vẫn chăm chăm nhìn màn mưa đêm, rú lên chói tai như phát cuồng.

“Bạch cô nương, tôi mang đến đây.” Lan Nhi từ hành lang tiến vào, tay cầm một vò rượu chưa mở niêm phong, “chỉ còn mỗi vò hùng hoàng tửu này, được không?”

Bạch Loa không đáp, đưa tay ấn vào vai Tử Đàn phu nhân ngăn không để nàng phát cuồng, trầm giọng quát: “Cho phu nhân uống đi. Mau lên.”

Lan Nhi hơi ngần ngại nhưng vẫn làm theo.

Tử Đàn phu nhân nhìn màn mưa không chớp, vẫn không ngừng rít lên, ánh mắt trở nên điên loạn, Lan Nhi dốc rượu vào miệng nàng khiến tiếng kêu ngừng bật, nàng ho sặc sụa, giãy giụa liên hồi cự tuyệt.

Bàn tay Bạch Loa cơ hồ mọc rễ, nắm chắc vai nàng, hợp lực với Lan Nhi, cuối cùng cũng khiến Tử Đàn phu nhân chịu uống, tuy nàng uống vào lại thổ ra nhưng tiếng kêu ghê rợn ngừng bật.

Hùng hoàng tửu hiển nhiên đang phát huy công hiệu, sắc mặt Tử Đàn phu nhân đỏ lựng, nhãn thần mơ hồ nhưng không giãy giụa kịch liệt nữa mà nhìn ra ngoài trời với vẻ ngà ngà say.

“Tạ ơn trời...” Lúc đó Lan Nhi mới buông tay, “choang”, bình rượu trống không rơi xuống đất, vỡ thành mấy mảnh. Nàng ta ngồi thụp xuống ghế, nước mưa từ ngoài hắt vào làm ướt mái tóc, giọng nói nghèn nghẹn gần khóc: “Phu nhân điên rồi sao? Mấy năm nay phu nhân vẫn an an tĩnh tĩnh, hôm nay đã phát bệnh rồi sao? Trời ơi, phu nhân điên rồi, hoa nở, phu nhân liền phát điên.”

“Im ngay, cô muốn Tử phu nhân lại phát bệnh hả?” Trước khi nàng ta mất kiểm soát lời lẽ, Bạch Loa quát lớn ngăn lại. Lan Nhi cả kinh ngừng lời, hồi lâu sau mới run rẩy móc khăn tay ra lau vết máu trên trán Tử Đàn phu nhân, lý nhí hỏi: “Bạch cô nương, phu nhân, phu nhân thế nào rồi?”

“Thần chí sắp tan.” Bạch Loa đón lấy vuông khăn tay, thận trọng bỏ tay khỏi vai Tử Đàn, thấy nàng yên tĩnh lại mới nhẹ nhàng lau hộ, thấp giọng nói: “Người mắc thất tâm phong bị kích thích mạnh sẽ suy sụp như thế này, ban nãy phu nhân nhìn thấy gì?”

Lan Nhi lau mồ hôi lạnh trên trán, ngắc ngứ đáp: “Không có gì... không có gì hết. Phu nhân ngồi đây ngắm hoa cả trưa, cô nương cũng biết phu nhân thích như vậy mà, lúc nào cũng yên tĩnh, có lẽ.... đúng, ban nãy sấm chớp khiến phu nhân sợ chẳng?”

Bạch Loa lặng lẽ nghe, vừa lau mặt cho Tử Đàn phu nhân vừa lắc đầu: “Ba năm nay, lẽ nào mỗi lần có sấm chớp, phu nhân đều như thế?”

Lan Nhi ngây người lắc đầu, tỏ vẻ nghi hoặc, toan nói rồi thôi.

Khăn tay của Bạch Loa kê lau qua mặt Tử Đàn, đột nhiên cảm giác bàn tay hơi động, phảng phất có dòng nước nóng tràn ra, nàng vội bỏ khăn tay ra, kinh ngạc phát hiện vị phu nhân trẻ tuổi đang khóc.

Gương mặt không còn trở khác, ngây ngô nhìn màn mưa, hai vai rung bần bật, khóc nức lên. Bạch Loa và Lan Nhi thuận theo ánh mắt nàng, trong đình viện đen sẫm, ngoại trừ hoa cỏ đang lay lắt trong mưa, hoàn toàn không có gì dị thường. Mưa quất ràn rạt xuống nền sân lát đá, nước bắn tung tóe.

Bạch Loa quan sát với vẻ hồ nghi, lại cúi đầu dùng khăn tay lau máu cho Tử Đàn, chợt vị phu nhân trẻ tuổi động đậy, ôm chặt nàng, miệng lắp bắp.

“Sao rồi? Tử phu nhân, sao rồi?” Bạch Loa không đẩy ra mà dịu giọng hỏi rồi quay sang nói với Lan Nhi: “Mau đi tìm xem còn rượu không?” Lan Nhi tỏ vẻ ngần ngại nhưng vẫn cất bước.

Thoáng sau, trong đình viện chỉ còn lại tiếng mưa gió rít gào cùng tiếng nữ tử khóc nức nở.

Bạch Loa nhìn vào đình viện, lá vàng xen lẫn những cánh hoa lá tả rơi trong mưa gió – hoa Kim hợp hoan đỏ rực. Ánh mắt nàng chợt sáng lên, dịu dàng cúi đầu vỗ về nữ bệnh nhân đang cơn suy sụp.

Một tia sét lướt qua, mục quang Tử Đàn phu nhân chăm chăm nhìn vào đình viện.

“Mưa... hợp hoan... máu.” Đột nhiên, Bạch Loa loáng thoáng nghe thấy nữ tử trong lòng ập úng thốt lên, bắt giác cả kinh cúi nhìn. Ánh mắt Tử Đàn phu nhân vẫn kính hoảng, ôm chặt nàng, thân thể không ngừng run rẩy, ngón tay run lên chỉ vào màn mưa: “Máu, máu.”

Nàng liếc mắt nhìn theo Tử Đàn phu nhân, dòng nước chảy dưới sân cuốn trôi hợp hoan hoa và lá khô - làm gì có máu?

“Cứu, cứu tôi.. toàn là máu.” Bàn tay Tử Đàn phu nhân lập cập ôm nàng, gương mặt trắng nhợt ngập trong sợ hãi khôn tả, rồi ngẩng lên thần thờ: “Đều là máu.”

Không đợi Bạch Loa kịp quan sát cảnh tượng trước mắt, Lan Nhi vội vàng chạy tới: “Bạch cô nương, không còn rượu nữa, làm sao đây?” Chợt thấy Tử Đàn lảo đảo, ánh mắt cô nha hoàn hơi biến đổi, vội đỡ phu nhân dậy.

“Gió lớn quá, phu nhân cẩn thận không nhiễm lạnh.” Nàng ta vừa ân cần nói vừa nhặt tấm áo choàng rơi xuống đất lên.

Tử Đàn phu nhân giãy ra nhưng phảng phất bị nỗi sợ hãi vô hình trấn áp, lại chìm vào yên tĩnh, vẻ mặt ngây ngô, si si ngốc ngốc nhìn nước mưa từ giọt gianh nhỏ xuống.

“A... thời tiết xấu quá! Không dám làm phiền Bạch cô nương nữa.” Lan Nhi đỡ chủ nhân ngồi lên ghế, hiển nhiên đã bình tĩnh lại, mỉm cười khách khí, ẩn ước có ý tiễn khách.

Bạch Loa nhìn cô nha hoàn, hiển nhiên hoàng y nha đầu này biết cách che giấu ánh mắt, vội cúi đầu, tránh ánh mắt sắc như dao cau của nàng.

“Vậy tôi xin cáo từ.” Tuy hơi nhổm dậy nhưng nàng không có ý rời đi ngay, Lan Nhi ngây người, lập tức hiểu ý: “Ái chà, đợi một chút, tỳ tử sẽ đi lấy tiền trả cô nương.”

Nàng ta không mang ngân lượng, tựa hồ không yên lòng đi lấy, vừa cất bước vừa liên tục ngoái nhìn Tử Đàn phu nhân ngồi ngây người trên ghế.

Nàng ta vừa khuất bóng, Bạch Loa hạ giọng thật nhanh: “Tử phu nhân muốn nói gì? Mau nói đi.”

“Mưa... hợp hoan.” Ánh mắt Tử Đàn phu nhân chậm chậm ngưng tụ lại, tựa hồ vô cùng nỗ lực mới nói ra được mấy chữ, ngón tay mảnh mai chụp lấy vạt áo, suýt nữa xé rách toạc, ánh mắt phiêu hốt bất định, phảng phất không định thần được: “Cô, cô nương xem, hoa nở rồi.”

Bạch Loa kinh ngạc thuận theo ngón tay nàng ta, kỳ quái là nàng ta không chỉ vào gốc hoa nào mà chỉ lên màn mưa phơi phới trên không. Ngoại trừ từng bông hợp hoan hoa đỏ nhạt cùng lá khô rơi rụng, chỉ còn mưa trút ào ạt.

“Hoa nở rồi.” Tử Đàn phu nhân run giọng, thoáng qua nỗi sợ hãi mơ hồ: “Đều là máu, đều là máu. Cô nương...”

Bạch Loa hướng ánh nhìn sang dòng nước chảy từ giọt gianh xuống sân, bất giác thò tay đón lấy một cánh hoa đưa lên quan sát, định lên tiếng hỏi chợt thấy nhân thần của Tử Đàn phu nhân xuyên qua vai nàng nhìn ra phía sau, thoáng sững sờ rồi trở lại trống rỗng như cũ.

Nàng không ngoái lại nhưng ánh mắt chợt sáng lên.

“Ôi... Tử nhi, ta về rồi đây.” Ngay lúc nàng nắm chặt bàn tay, phía sau đột nhiên có giọng nam tử trầm trầm vang lên: “Bạch cô nương, mưa to thế này cũng mang hoa tới, tại hạ áy náy quá.”

Ánh mắt Tử Đàn phu nhân mênh mang, phảng phất không nhìn thấy gì, trong sát na Bạch Loa đứng dậy, ngón tay bất giác thò ra thật nhanh, hất nhẹ tà áo choàng của nữ tử si ngốc, đồng tử sáng rực.

Nàng hít sâu một hơi, chậm chậm đứng dậy, quay lại hỏi: “Vân công tử khách sáo quá, Bạch Loa là người bán hoa sinh nhai, một chút mưa gió có đáng gì.”

“Ồ. Nữ tử kiếm sống bằng sức mình, quả thật cô nương là kỳ nữ tử.” Bạch y công tử bước vào hàng hiên, mỉm cười với nàng, sau lưng hắn là một thanh y thư đồng. Hiển nhiên cả hai mới quay về, tà áo ướt đẫm nước mưa.

Đó là chồng Tử Đàn phu nhân: công tử Vân Hoán Bạch nổi danh Lâm An, cũng là bậc lang quân tình nghĩa, mấy năm trước hắn bước chân vào Phương gia, nhạc phụ nhạc mẫu mất sớm, vợ lại mắc chứng thất tâm phong, đổi lại người khác chắc đã đi lấy vợ nữa nhưng hắn vẫn thương yêu thê tử, thậm chí chưa từng đến chốn lầu Tàn quá Sở, xưa nay nghiêm cẩn giữ đạo làm chồng.

“Bạch cô nương, tiền hoa đây, xin lỗi để cô nương đợi lâu.” Lan Nhi từ trong phòng chạy ra, thấy công tử đã về, bất giác ngây người rồi cúi xuống chào: “Công tử.”

“Muộn rồi, Trì Nghiên, mi đưa Bạch cô nương về.” Vân Hoán Bạch không nhìn đến thị nữ, gạt đầu dẫn thư đồng, ánh mắt lóe lên. Thanh y đồng tử gạt đầu, cầm đĩa lưu ly đăng đi trước dẫn đường.

Bạch Loa cất bước theo Trì Nghiên, trước lúc đi còn ngoái lại nhìn Tử Đàn phu nhân lần nữa.

Tà áo choàng tơ xanh khoác lên thân thể yêu kiều, Tử Đàn phu nhân chăm chú quan sát màn mưa, ánh mắt trống rỗng cùng cực.

“Hừ!” Đồng tử vừa đưa khách đi, vị công tử ôn nhã chợt vung tay, tặng cho Lan Nhi một bạt tai.

“Phế vật! Bảo ngươi trông nom phu nhân, sao lại để nàng một mình tiếp xúc người ngoài.” Một bạt tai cực mạnh của Vân Hoán Bạch khiến khóe miệng Lan Nhi rỉ máu, “cút ngay cho ta.”

“Công tử...” Lan Nhi loạng choạng ngã xuống cạnh Tử Đàn phu nhân, ánh mắt nàng vẫn thê, si si ngốc ngốc nhìn màn mưa. Lan Nhi tỏ vẻ oan ức, chỉ vào nàng nói: “Tối nay phu nhân, phu nhân đột nhiên phát cuồng! Nô tì không ngăn được.”

“Phát cuồng?” Vân Hoán Bạch ngẩn người nhìn gương mặt trở khắc như điêu khắc từ bạch ngọc của thê tử, rồi thuận theo thị tuyền của nàng, nhận ra dưới sân rải đầy hoa, lá Kim hợp hoan đã úa vàng, chợt biến sắc.

“Hồng rồi... chắc sấm sét đã đánh tan phong ấn.” Hần lẩm nhẩm.

oOo

“Đợi chút, nhầm đường rồi.”

Ngon lưu ly đăng chao chát, thanh y đồng tử nhanh nhẹn cầm đèn dẫn đường. Bạch Loa đang theo sát gót chợt dừng chân, lạnh lùng lên tiếng: “Đây không phải là đường về ngô Thiên Thủy.”

Mưa ào ào che kín thị tuyền, ngoài ba thước đều nhòa nhạt không nhìn thấy gì ngoài một màu trắng xóa vây kín tứ bề. Bạch Loa đá mũi chân xuống đất, dưới đó hiện lên một phiến lá Kim hợp hoan vàng úa.

“Cậu định đưa tôi đi đâu? Chúng ta vẫn chưa ra khỏi cửa, đúng không?” nàng cười lạnh nhìn Trì Nghiên: “Cậu cầm cúi đi nhưng vậy khôn tôi trong đình viện?”

Thanh y đồng tử quay phắt lại, ánh sáng hiu hắt từ ngon lưu ly đăng chiếu lên khuôn mặt trẻ thơ chợt ảm hẳn, quỷ dị khó hình dung nổi: “Công tử bảo ta đưa tiểu thư... xuống suối vàng.”

Lời vừa dứt, thân hình Trì Nghiên mờ đi, tan vào mưa như làn khói, đĩa lưu ly đăng phảng phất được một bàn tay vô hình điều khiển, phiêu phiêu đăng đăng giữa không trung, vừa quỷ dị vừa thần bí.

“Yêu nghiệt!” Sắc mặt Bạch Loa lạnh lẽo, mím môi thu cây dù lại, điểm cán vào ngon lưu ly đăng. “Chát”, lưu ly đăng vỡ tan, văng tung tóe.

“Hự.” Giọng Trì Nghiên khê vang lên đau đớn trên không nhưng không rõ từ chỗ nào: “Thiên niên bồ đề mọc! Người, người là ai?”

“Yêu nghiệt không biết tốt xấu, còn chưa lui cho mau.” Bạch Loa thu dù lại cười lạnh, phát hiện mưa hình như không rơi xuống, bị ngưng lại trên không, từng sợi chặn trước mặt nàng.

Giọng Trì Nghiên nhỏ dần, cơ hồ bị trọng thương, không thể lớn tiếng.

Sắc mặt nàng chợt đổi, một giọng nói từ tổn cất lên: “Xem ra Bạch cô nương là người nơi cõi tiên... hiếm có, hiếm có, lại giáng xuống phạm trần là sao?”

Vân Hoán Bạch!

Nghe câu nói này, gương mặt lạnh nhạt của Bạch Loa chợt chấn động, ngẩng lên quát hỏi: “Yêu nghiệt phương nào? Đã biết xuất thân của bản cô nương sao còn dám giở pháp thuật ra?”

“Ta đương nhiên dám...” Giọng Vân Hoán Bạch bình thản truyền tới, hơi hướm lạnh tanh: “Nếu ta đoán không sai, người xuống phạm trần tất năng lực thuật pháp yếu đi. Lại ở trong đình viện này, cô nương thoát thế nào được, chi bằng nằm lại luôn.”

Lời vừa dứt chợt những mảnh lưu ly vỡ chậm rãi từ dưới đất bay lên, lóe sáng kỳ dị, mỗi mảnh chiếu rọi một gương mặt thâm thẳm.

Tử linh...mỗi tia sáng đều mang theo một tử linh.

Bạch Loa rung mình ớn lạnh lùi một bước, nhưng sau lưng bị ngăn lại, nước mưa bị ngưng kết hóa thành lao lung giam cầm nàng... loại thuật pháp âm độc quỷ dị nào đây?

Tử linh chậm rãi bay đến gần, vô số cánh tay chộp tới. Bạch Loa buột miệng hô lên kinh hãi, trong số những tử linh trơ khấc đang tấn công, nàng nhìn thấy gương mặt lạnh cứng của Tử Đàn phu nhân.

“Soạt.”

Đột nhiên, hào quang chói lòa như sao băng vạch ngang trời.

Vạch được nửa vòng tròn, bao nhiêu hạt mưa ngưng kết bị cắt đứt, tử linh gào rống tránh né.

“Loa nhi lui mau.” Hắc y nam tử vùng kiếm bức lùi hung linh, đưa tay trái kéo nàng lùi lại sau lưng: “Đây là Trần Hồn Thuật, tà pháp trấn hồn của Miêu Cương... lui mau.”

“Trạm Lô.” Bạch Loa kinh ngạc, buột miệng hô tên người bất ngờ xuất hiện.

Trạm Lô không đáp, điểm song chỉ ra, cây trường kiếm đen ngòm trong tay như giao long lao vào đêm mưa, giữa bóng tối mịt mùng chợt có tiếng thét thâm vang lên. Là giọng Vân Hoán Bạch.

Nhát kiếm rạch đôi màn đêm, đột nhiên, những hạt mưa ngưng kết lại rơi xuống.

Mưa đỏ như máu.

oOo

Hơi nước trắng xóa chung quanh chợt tan đi, quả nhiên là hòn giả sơn trồng đầy cây bụi trong đình viện. Bạch Loa phát hiện mình chưa ra khỏi khoảng sân, đang đứng xuất thần giữa vùng hoa cỏ.

“Loa nhi, muội dọa ta suýt chết.” Kiếm quang xoay vòng, tụt vào tay Trạm Lô, y thở dài: “Muội bị lấy đi tiên cốt rồi đẩy xuống nhân gian, tuy tu hành lại đã trăm năm nhưng pháp lực vẫn nông cạn, gặp phải tà quỷ lợi hại thế này... Cũng may Tuyết nhi thấy muội đi lâu không về, liền giục ta đến tìm.”

Y chưa dứt lời, tiếng ầm ầm vang lên, bóng đen nghiêng ngả, phẳng phất có vật đổ xuống trong mưa.

Bạch Loa hơi kinh ngạc, ngẩng lên nhìn, hóa ra là gốc Kim hợp hoan vừa trúng một kiếm của Trạm Lô.

Cây đổ xuống, những đóa hoa màu đỏ trắng rơi như mưa, phát phối khắp không trung hóa thành máu.

Cơn mưa máu hình thành từ đây.

Vết chém trên thân cây cũng chảy máu không ngớt như vết thương của người, đáng sợ hơn là mặt đất dưới gốc cây phẳng phất có vật đang quẫy lộn, tựa hồ muốn thoát ra...

“Tà quỷ muốn xông ra?” Trạm Lô không đợi vật dưới đất trồi lên, khê lật bàn tay ẩn trong ống tay áo, tấm gương trong lòng tay lóe sáng chiếu lên bộ rễ Kim hợp hoan, tay phải rút một mảnh giấy, vạch mấy dấu ấn lên mặt đất rồi đi vòng quanh gốc cây.

“Aaaaa...” Chợt trong tiếng mưa gió truyền lại tiếng hét kỳ dị.

Hợp hoan thụ bốc lên làn khói trắng, bóng người dật dờ giữa bóng khói, bị hào quang tấm gương chiếu vào liền từ từ biến mất trong mưa.

“A, hắn chết rồi?” Mưa vẫn rơi, Bạch Loa quay lại mái hiên, nhận ra thi thể đứt đầu của Vân Hoán Bạch, lồng ngực tan nát không hề chảy ra giọt máu nào.

“Thuật pháp dùng hợp hoan mộc nuôi quỷ bị phá, hắn đương nhiên sẽ tan biến.” Trạm Lô liếc nhìn thi thể, xoay tấm gương chiếu tới, thi thể từ từ tan rã như bị cường toan ăn mòn: “Hai tên tiểu đồng thị nữ tu hành kém hắn, bị ta chém trúng một kiếm đã tan biến cả thực hình.”

“Kỳ thật muội thấy lá hợp hoan thụ héo vàng trong tiết trời này đã biết là bất ổn...” Bạch Loa thở dài, lấy cánh hoa trong ống tay áo ra: “Bất quá, tu vi còn kém, mới không nhận ra là bị tà khí xuất thổ nhiễm vào.”

“Cũng do đương kim thể đạo suy đồi, từ khi triều đình về nam tin dùng nịnh thần, trung lương chỉ khí bị gian nịnh áp bức mới khiến tà quỷ trà trộn vào nhân thế.” Trạm Lô gật đầu, nhìn sợi tóc cuối cùng trên thi thể Vân Hoán Bạch tan biến: “Nếu là minh quân thời thịnh trị, chính khí lan khắp Cửu châu, làm sao có việc thể này.”

Bạch Loa quăng cánh hoa trong tay đi, quay nhìn Tử Đàn phu nhân ngồi tựa si ngốc vào hàng hiên, tình cảnh quỷ dị ban nãy không ảnh hưởng đến nàng, vẫn nhìn màn mưa như một cái xác không hồn.

“Tử Đàn phu nhân còn cứu được không?” Bạch Loa thở dài, hỏi Trạm Lô: “Tựa hồ nàng ta đã bị nhiếp hồn, ép xuống dưới gốc hoa?”

Trạm Lô bước tới, nhìn qua nữ tử si ngốc rồi ngừng bước, đứng thẳng lên vào đình viện mỉm cười: “Tựa hồ còn cứu được, hồn của nàng ta chưa bị diệt, chỉ không thể tiến vào thân xác.”

Y quay lại, dùng gương chiếu vào góc đình viện - ở đó có một nữ tử áo tím, mái tóc đen nhánh đáng đứng cúi đầu phía sau hòn giả sơn.

“Đúng rồi, ta quên mất rằng nàng ta không đến được, muội xem.” Bạch Loa cúi xuống mở tấm áo choàng ra, lẫn giữa màu trắng có một tiêu kí phù chú màu đen sẫm, phẳng phất có ai dùng máu vẽ ra.

“Muội nghĩ chắc Phương gia lương lão đều bị hại chết, biến thành tử linh nhập vào gốc hợp hoan thụ, loại cây này ban ngày cành lá xòa rộng, ban đêm khép chặt khiến họ không thoát được.” Bạch Loa nhìn phù chú khe thở dài: “Tử Đàn phu nhân tựa hồ sinh khí đầy đủ, Vân Hoán Bạch nhất thời sợ không áp chế được nàng ta mới dùng phù chú trấn áp. Sinh hồn của nàng ta không bị diệt, mới liều mạng cầu viện muội...”

Vừa nói nàng vừa gỡ tấm áo choàng của Tử Đàn phu nhân.

Áo rơi xuống, bên tai nàng thoáng có tiếng gió thổi, trông mắt Tử Đàn phu nhân xoay chuyển, vừa thấy bạch y nữ tử liền run rẩy ôm lấy nàng: “Bạch cô nương...Bạch cô nương!”

“Đừng sợ, đừng sợ.” Bạch Loa thở dài, vỗ lên bờ vai gầy gò: “Không sao đâu, hắn không còn phiền được phu nhân nữa, đừng sợ.”

“Hắn chết rồi? Vân lang...tên yêu quái đó chết rồi sao?” Tử Đàn phu nhân nhợt nhạt mặt mày, rú vang rồi khóc nức lên, nhưng không hiểu sao lại tỏ vẻ đau buồn.

Nàng lại run rẩy, hỏi liên tục hai ba lần, giọng đứt quãng: “Bạch cô nương có thấy không? Thấy không! Lan Nhi là khô lâu, cô nương không biết... đáng sợ thế nào đâu, một khô lâu cả ngày ở cạnh mình! Cha mẹ.. cha mẹ...” Mới hồi phục thần trí, nàng lại run lên lấm bầm, ôm chặt vai mình khóc nức nở: “Cha mẹ đều bị hắn hại chết. Tôi thấy hắn giết! Dưới gốc cây... dưới gốc cây...Toàn là máu... toàn là máu...”

Bạch Loa thở dài, xem ra để nàng ta bình tĩnh lại phải cần một chén hùng hoàng tửu.

“Đi thôi, không đi sẽ phiền lắm đó...” Thấy trong gian phòng phía trước tựa hồ có động tĩnh, Trạm Lô nhắc nhở: “Việc này không thể để lộ.”

“Được rồi, không biết lúc nào nàng ta mới định thần lại được?” Bạch Loa gỡ tay Tử Đàn phu nhân, thấy nữ tử đáng thương này đang trong trạng thái bán hôn mê, lại thở dài: “Quả đáng sợ, nhất là với một nữ tử, muội sợ lúc hồi hồn rồi, nàng ta lại hoảng sợ đến phát điên mất.”

oOo

Trong hiệu hoa ở ngõ Thiên Thủy, hoa lá sum sê, bạch anh vũ gục đầu đậu giữa bụi cây.

“Loa nhi, hình như nhiều năm tu hành rồi mà muội không tiến bộ chút nào.” Trạm Lô toàn thân mặc trang phục đen nhũ mây, quan sát bạch y nữ tử chăm sóc hoa: “Muội vẫn chưa đạt đến cảnh giới quên hết tình cảm, vì việc của Huyền Minh lần trước, chả lẽ muội còn chưa nếm đủ khổ ải?”

Bạch Loa ngẩng lên, mắt chạm vào thanh kiếm y đặt trên chiếc ghế trước cửa sổ. Thanh kiếm đen tuyền một màu, hoàn toàn không có tỳ vết.

Ngàn năm trước, đại sư đúc kiếm Âu Dã Tử luyện thành nó, thiên địa phong vân đều biến sắc, ông ta rơi lệ vuốt ve kiếm bởi mộng tưởng cả đời đã hoàn thành, đúc ra được cây kiếm sắc bén vô song, lại không có mấy may sát khí. Sau này, nó trở thành bội kiếm chí tôn đời đời lưu truyền khắp Cửu châu.

Suốt ngàn năm, cây kiếm lưu chuyển giữa cõi đời, kinh qua vô số bể dâu, ngưng tụ thành hồn phách bất diệt riêng.

“Trạm Lô, huynh là một cây kiếm... nếu muội được như huynh, tâm cũng là thượng cổ thần binh, có lẽ sẽ lạnh lùng như thép.” Bạch Loa cúi đầu xới hoa, chợt dừng tay, lắc đầu nhăn nhó: “Tiếc là hình như muội không làm thế được.”

Toàn thân Trạm Lô ánh lên màu đen thăm thẳm.

Y vốn là một con mắt đen thăm trên côi cao xanh, ngàn năm nay quan sát nhất cử nhất động của các quân vương, chư hầu. Quân hữu đạo, kiếm bên mình, nước sẽ hưng vượng. Quân vô đạo, kiếm bỏ đi, nước sẽ diệt vong.

Hiện giờ, nhà Tống của họ Triệu vương khí suy kiệt, không biết cách trị quốc, để gian nịnh hại trung lương. Trạm Lô bảo vệ vương triều nhiều năm hiện tại cũng muốn cất bước về nơi non tiên cảnh?

Chợt nghe ngoài biển nơi không ảo,

Lơ lửng mơ hồ có núi tiên.

Cung điện chập chờn mây ngũ sắc.

Tiên nga tha thướt dạo trong đền.

(Trường Hận ca – Bạch Cư Dị) [Bản dịch thơ Trịnh Nguyên]

“Mong huynh về bẩm báo sư phụ rằng Bạch Loa chắc sẽ vĩnh viễn ở lại hồng trần, không thể quay về Doanh Châu.” Bạch y nữ tử mỉm cười, nốt ruồi giọt lệ nơi khóe mắt toan rớt xuống: “Trăm hoa ở Bích Lạc cung... xin hãy mau chóng giao cho một ti hoa nữ (*) khác.”

Trạm Lô bước tới nhìn nàng chăm chú, bạch y hắc sam tương phản nhau, vô cùng bắt mắt.

“Sư phụ muội, Thanh Đế lão nhân gia luôn nhớ muội... không biết muội sống thế nào ở trần thế.” Y xòe tay, giữa lòng tay có một tấm gương nhỏ tỏa sáng lấp lánh, kỳ quái là bề mặt trống trơn, không phản chiếu bất kỳ hình ảnh nào. “Lão nhân gia bảo ta mang đến cho muội, người sợ muội không có nó sẽ bị thiệt thòi giữa chốn thế gian này.”

“Hoa Kính?” Bạch Loa cả kinh, nhận ra hoa văn trên tấm gương liền buột miệng hỏi.

Nàng đưa tay chạm vào tấm gương kỳ dị, mặt gương đồng phẳng phất có tri giác, bay khỏi tay Trạm Lô, tự động đáp xuống tay nàng, hào quang lóe sáng, ánh xạ gương mặt người thiếu nữ.

“Muội xem, nó tìm được chủ cũ rồi.” Trạm Lô mỉm cười nhìn Bạch Loa cất tấm gương vào ống tay áo, hồi lâu mới thở dài: “Ta phải đi thôi, bụi hồng cuộn cuộn, trời xanh mệnh mang, muội phải tự bảo trọng.”

oOo

Đêm mưa qua đi, ánh sáng lại tràn về, khắp hang cùng ngõ hẻm trong thành Lâm An lại xôn xao bàn tán, mưa bão đêm qua làm đổ một gốc hợp hoan thụ trong sân Phương gia, dưới gốc có hai bộ hài cốt, y phục còn chưa mục nát hết nên người ta nhận ra là hai vị lão chủ nhân chết từ năm năm trước.

Rõ ràng cả hai được chôn cất rình rang, vì sao thi thể lại nằm dưới gốc cây trong đình viện?

Người đến thu dọn xương cốt có đôi chút kinh nghiệm, thấy đầu xương có màu đen liền buột miệng: “Hồng rồi, hình như chết vì cổ độc.”

Lời buông ra khiến tất cả xôn cao, thậm chí kinh động đến quan phủ tới tra hỏi nhưng lúc đó Phương Tử Đan tiểu thư hoảng sợ đến mất trí, chỉ biết khóc lóc, thấy ai đến gần cũng tránh, không hỏi được gì.

Sau cùng, toàn bộ hiềm nghi được dồn hết vào con rết Phương gia Vân Hoán Bạch cùng mất tích trong đêm mưa. Nghĩ lại ai cũng thấy hần có vấn đề, xưa nay không ai nắm được lai lịch, thân thế của thư sinh từ nơi

khác đến nay. Nhiều năm nay hẩn ở nhà, không mấy khi qua lại với người khác, hàng xóm đều cho rằng tính tình hẩn không ưa náo nhiệt, nhưng vì sao lúc xảy ra chuyện lại không thấy hẩn đâu? Nhất định đã bỏ chạy vì sợ tội.

Quan phủ yết bảng truy nã hẩn nhưng cũng không tìm được tung tích.

Cả thành Lâm An xôn xao, nháo nhào suốt một thời gian dài.

Không ai chú ý rằng, gốc hợp hoan thụ bị gãy trong tiểu viện, giữa tiết trời mưa gió lại mọc ra một mầm cây mới mẻ.

oOo

Tiểu chú:

Hợp hoan, cây như ngô đồng, cành rất mềm, lá giống quả hòe mọc dày khắp cành. Mỗi tối, cành đan lại, gặp gió thổi lại tách ra nên được gọi là dạ diệp hoặc hợp hôn. Hoa màu trắng đỏ, nở vào tháng năm, trên cánh có những sợi như tơ.

(*) người con gái coi sóc hoa

7. Tử Trúc

Trong một tòa phủ sân sâu lâu cao, màn là trướng lụa lặng lẽ rủ xuống chiếc giường bằng gỗ tử đàn. Hình như cửa sổ không khép chặt, gió lùa vào khiến mấy móc câu vàng treo trên đầu giường khẽ lay động.

“Ồi! Ồi!” Giữa đông gấm vóc, đột nhiên thò ra đôi tay xanh xao, cào loạn xạ trên không, tiếng xuyên vàng va nhau leng keng, hòa cùng tiếng thở đứt quãng: “Đừng lại gần, đừng lại gần ta.”

“Sao vậy? Nhị phu nhân sao vậy?” Bên ngoài sảnh, ma ma nghe thấy động tĩnh, không kịp khoác áo, lật đật chạy ngay vào, thấy nữ tử ngồi thẳng dậy, mắt còn nhắm nhưng sắc mặt nhợt nhạt, hai tay cào loạn phía trước, bên vội vàng giữ nàng ta lại, lên tiếng gọi: “Nhị phu nhân.”

“Lại mơ thấy ác mộng chẳng?” Không biết bao lâu sau, thấy phu nhân định thần lại, từ từ mở mắt, ma ma mới thở phào hồi.

Nữ tử được gọi là nhị phu nhân chừng hơn ba mươi tuổi, vừa tỉnh khỏi cơn mộng, thở mệt nhọc trong bóng đêm, rút tay về chặn lên lồng ngực, cảm giác tim đập dồn dập: “Lý ma ma, mau lấy cho ta một bát toan mai thang... ta khát quá.”

Lý ma ma ra gian ngoài, vừa mảy mò tìm kiếm vừa thở dài: “Nhị phu nhân, mấy tháng nay phu nhân hay gặp ác mộng, tôi đi mời đại phu đến khám?”

“Để làm gì! Một năm nay tiền mời đại phu còn chưa đủ sao? Trị thế nào cũng không thể yên giấc.” Giọng phu nhân vang lên một mối trong màn gấm: “Cũng vì lão phu nhân lão nhân gia không nói gì, người bên tây viện tưởng ta làm nũng.”

“Quân mỗ nhon ấy, nhị phu nhân hà tất để ý? Sao không xem xem danh tiếng của Bách hoa Tăng gia chúng ta được như hôm nay, nhị phu nhân phải vất vả thế nào? Lão phu nhân cũng nói, trong các con dâu cháu dâu, chỉ có nhị phu nhân đáng tính là một nam tử... vị bên tây viện bất quá chỉ là tiểu thiếp, luận về lớn nhỏ, sánh sao được với phu nhân.” Ngoài bình phong vang lên tiếng đồ sứ va nhau lanh canh, Lý ma ma chật vật mới mò thấy chỗ toan mai thang còn lại từ ban ngày, rót nửa bát, vừa bê vào vừa mắng: “Nhị phu nhân cả nể quá, tính tình cũng chịu nín nhịn, đối lại là tôi quyết không thể nhịn được. Tam phu nhân bên tây viện trừ tiêu tiền, có bao giờ ra sức vì Tăng gia?”

“Ra sức? Người ta dù gì cũng sinh được con trai... ta có gì?” Nhị phu nhân nhắm mắt, mệt mỏi tựa vào thành giường, gỗ tử đàn chạm vào lưng nàng đau nhói, buồn bã cất tiếng: “Bách hoa Tăng gia sau khi xuôi nam nhờ nghề trồng hoa mà được như bây giờ, dù không phải toàn bộ nhưng Đàm Ý Nương ta cũng có đến một nửa công lao, dù vậy thì đáng kể chi? Nói thế nào ta cũng chỉ là nhị phòng tục huyền, rồ rá cạp lại với nhị gia của các người, lại không có con cái gì...”

“Lão phu nhân yêu mến nhị phu nhân, phu nhân sợ gì mấy lời xiên xỏ.” Thấy nhị phu nhân thường ngày vẫn nhanh nhẹn hoạt bát buông ra những lời chán nản, Lý ma ma vội an ủi, lần theo bóng đêm đưa toan mai thang vào tay nàng.

Nhị phu nhân hớp một ngụm, ngậm trong miệng hồi lâu với uống, giọng nói trầm trầm đượm chua chát lại cất lên: “Lão phu nhân? Lão phu nhân cao tuổi rồi, không thể dựa vào mãi...người thấy nhị gia bao lâu rồi chưa đến đây? Tam phu nhân không sinh được trưởng tử nhưng cả nhà đại gia đã chết, còn lại một mình Viễn Ca điên điên khùng khùng, gia nghiệp Tăng gia sớm muộn gì cũng vào tay nhị thiếu gia. Đến lúc đó, vị ở tây viện mới càng đắc ý.”

Lý ma ma thở dài không nói gì, kỳ thật bà ta vẫn lo lắng chuyện này, nếu tương lai lão phu nhân không còn, nhị thiếu gia Viễn Kiều lên làm chủ, chỉ sợ đông viện nhị phu nhân khó sống yên ổn.

“Oi bức quá... mưa chẳng?” Trầm mặc hồi lâu, cảm giác bầu không khí trong phòng ngưng trệ, nhị phu nhân lẩm nhẩm, theo ý thức lần tìm quạt.

Ngón tay lướt qua nệm gấm, tìm thấy một vật lạnh cứng dưới gối – là quạt nan.

Nhị phu nhân chợt ngậy người, cầm chiếc quạt để dưới gối lên, nhiều năm rồi cây quạt nan bằng tử trúc này không còn mang lại cảm giác mát lạnh như ngọc nữa, ban ngày hôm nay nàng mới thay chiếc nan bị hỏng.

Nàng ngồi hồi lâu như đang nghĩ ngợi, chợt Lý ma ma lên tiếng: “A, đúng rồi, hôm nay tôi nghe nha đầu Thược Dược Nhi chỗ lão phu nhân cho biết Bạch Loa cô nương mà lão phu nhân vốn muốn đính hôn với nhị thiếu gia, đột nhiên đổi ý, sống chết cũng muốn lấy Viễn Ca đại thiếu gia, lão phu nhân yêu mến Bạch cô nương nên cũng đáp ứng. Bên tây viện mất mặt lắm.”

Đang đêm, bà ta nói nhỏ nhưng ngữ khí đượm vẻ vui mừng trước tai họa của người khác: “Hỗn thể ma vương nhị thiếu gia tự nhiên không muốn thành thân lắm nhưng vị bên tây viện nổi giận cực độ, cả ngày mắng chửi, đập phá.”

“A... Bạch Loa cô nương?” Ánh mắt nhị phu nhân chợt sáng lên, hít sâu một hơi: “Có phải vị cô nương mở một cửa hiệu nhỏ tên Hoa Kính ở ngõ Thiên Thủy?”

“Đúng, không phải hai ngày trước phu nhân có đến hiệu của Bạch cô nương một chuyến sao?” Lý ma ma hiểu rõ tính nết chủ nhân, mỉm cười hỏi: “Nhị phu nhân đến xem nàng ta thật ra là nữ tử thế nào. Phu nhân xưa nay thông minh, việc gì cũng đi trước một bước, con dâu trưởng chưa vào nhà cũng phải đến xem xét.”

Chợt nhớ ra một việc, bà ta lại hớn hờ: “Không hiểu phu nhân thấy nàng ta thế nào? Nghe nói cũng là mỹ nhân, người trong thành Lâm An nói nàng ta lợi hại lắm, gả cho đại thiếu gia coi như trưởng phòng (1) có thêm một cánh tay, nhị phòng thêm một đối đầu.”

“Hoa Kính... nàng ta đúng là hoa yêu.” Nhị phu nhân không tỏ vẻ hoan hỷ mà trong bóng tối, sắc mặt sầm hẳn lại, thanh âm trở nên rín rít: “Nghe nói những người mua hoa của nàng ta đều xảy ra chuyện trong nhà. Còn có người nói, con bạch anh vũ nàng ta nuôi thông minh hơn cả người, nữ tử yêu tà bất tường như thế sao lại vào cửa Tăng gia chúng ta được?”

“À, đó chẳng qua lời đồn thổi, dưới chân thiên tử lấy đâu ra những việc như thế.” Lý ma ma mỉm cười: “Nhị phu nhân vẫn tin Phật, nhưng có cần mê tín đến thế không? Thiện nhân như phu nhân còn sợ gì yêu tà?”

“Thiện nhân?”, giữa màn đêm yên lặng trong phòng, nhị phu nhân khẽ xòe quạt, đột nhiên như trong lòng nổi sóng, toàn thân run lên.

“Phu nhân, cây quạt này sao lại có máu?”

Những lời bạch y nữ tử ở Hoa Kính nói ban ngày lại vang lên bên tai nhị phu nhân.

Hôm đó, nàng ta mượn cớ đi mua tử trúc thay nan quạt, thật ra muốn đến xem con dâu trưởng phòng tương lai của Tăng gia là người thế nào. Nhưng vừa chạm vào ánh mát lạnh leo cơ hồ soi thấu hết tất cả của bạch y thiếu nữ đó, tim nàng ta đã đập thành thành, lúc nàng ta mua chậu tử trúc, bạch y thiếu nữ chợt đưa tay vuốt nhẹ vào cây quạt rồi cong cổ tay lại, trên ngón tay trắng ngần như tuyết hiện lên một chấm đỏ.

Nàng ta kinh hãi, rúng động toàn thân, tử trúc phiến trong tay rơi xuống đất.

Mặt quạt bằng lụa vẽ bức “đào hoa tiên nhân đồ” của Hoàng Sơn cốc, vùng mây hồng đang tản ra đỏ rõ ràng là hoa đào, sao lại thành máu được? Sao... sao lại có máu ở đó?

Đã hơn mười năm rồi, dù là xương trắng dưới đất cũng hóa thành tro, sao vẫn còn máu được nhỉ?

oOo

“Giang Nam... là thế này hả?” Đại hán áo xám mặt nhuốm gió bụi đứng dưới hàng hiên nhìn cơn mưa phùn lay rây bên ngoài, lẩm nhẩm với vẻ cảm khái. Chưa dứt lời, gió cuốn theo cơn mưa phùn lùa vào mặt khiến y hắt hơi.

“Mẹ nó chứ, mưa phùn mà dai thế, còn tệ hơn bạch mao phong ngoài quan ngoại.” Tiết lập xuân đã qua nhưng hán tử áo xám vẫn mặc một chiếc áo da dê rách vài chỗ, đáng vẻ cực kỳ phong trần, thấy cơn mưa không có dấu hiệu ngớt liền mắng một câu.

Mắng xong, đại hán chợt nhớ ra, giậm chân với vẻ bất an, hướng ánh mắt đến cuối con đường lát đá xanh. Không sai, ban sáng y có hỏi người trong trấn, đây chính là quê nhà của Chu Thái.

Trời chưa sáng, y tới Song Phi trấn, đến gõ cửa nhà người ta nhưng không ai trả lời, đợi mãi mới có người đi qua, bèn nhỏ nhẹ hỏi han mới biết sau khi Chu Thái phạm án sung quân tận Ninh Cổ Tháp, ở nhà chỉ còn người vợ tên Phúc Nương bán hoa tươi sinh sống, chắc nàng ta ra ngoài chưa về.

“Ắt xì.” Gió lùa qua mái hiên, hán tử áo xám lại hắt hơi, hai chân đan nhau giậm giậm, rứt tay vào ống tay áo, nhìn về phía cuối con đường với vẻ nóng ruột.

Phúc Nương... Vương Phúc Nương. Y lẩm nhẩm gọi tên, khuôn mặt phong sương lộ vẻ khác lạ, đồng tử sáng rực như mắt chim ưng ánh lên nóng bỏng, hướng về cuối con đường.

Nữ tử đó thế nào? Có đúng trên trời vô đối dưới đất vô song như tiểu tử Chu Thái nói không?

oOo

“Chà chà... Thiết Tháp Lý, người... người không biết... nữ nhân của ta là mỹ nhân thế thế nào đâu... Nàng là người đẹp nhất Song Phi trấn. Đó... đó là nơi sinh ra hai quý phi...” Trong gió tuyết, tóc Chu Thái đầu to phủ đầy hoa tuyết, thoắt nhìn như quả cầu tuyết lớn, nhưng từ khóe miệng lạnh băng vừa thở phì phò vừa tuôn ra đứt quãng những câu vô cùng mê hoặc, đặc biệt với những phạm nhân bị đày đến Ninh Cổ Tháp, mấy năm nay không thấy nữ nhân. “Khụ khụ... ta dám cá, hai quý phi nương nương cộng lại... khụ khụ cũng không đẹp bằng Phúc Nương... đáng vẻ nàng...ừ...”

Lúc đó không biết bao nhiêu người đổ kỵ với Chu đại đầu... Chu Thái phạm tội chứa chấp của ăn cắp bị người ta cáo giác nên phải ra Ninh Cổ Tháp đã tám năm, cũng coi là kẻ lão làng ở đây. Tám năm nay, mỗi lần phải làm việc vất vả, đều thấy gã lão nhãi nhặc về nữ nhân như tiên nữ ở nhà, ai nấy không khỏi nhìn gã với vẻ ghen tỵ.

“Mắt nàng long lanh như hoa đào, mày cong lá liễu... thân thể nẩy nở... vòng eo nhỏ, hắc hắc, chỉ vừa một chét tay. Giọng nàng êm ái, lọt tai, ai nghe thấy cũng say mê.”

Sống ở miền bắc gió tuyết lạnh thấu xương, giữa lúc mắt mũi cay xè vì khói bốc lên từ đồng phân ngựa khô đốt sưởi ấm, nghe Chu Thái thuật lại, mọi con mắt chai lỳ sau nhiều năm quần quật chợt sáng lên đầy khát vọng, vây quanh đồng lửa mơ tưởng về Giang Nam xa xôi có hoa e ấp, liễu buông mình cùng những nữ nhân mỹ lệ chậm chậm rảo bước, để rồi lại trần trọc trong đồng cỏ cả đêm không ngủ được.

Tiểu tử Chu Thái này, nhân cách tạp nham, gia thế cũng bần hàn, hai con mắt ti hí lúc nào cũng nhắm tít vào, sao lại cưới được một người vợ như thế? Dọc đường từ Ninh Cổ Tháp xuôi nam, hán tử áo xám không ngừng suy nghĩ vấn đề này cho tới tận lúc đặt chân đến Song Phi trấn.

oOo

Cuối cùng cũng đến Giang Nam, đứng dưới hàng hiên mà đại hán áo xám vẫn thẳng thốt như đang nằm mộng.

Y hắt hơi, nhìn quanh quất, không thấy ai qua lại liền thử đẩy cửa. Cánh cửa gỗ sứt sỏ, vừa đẩy liền vang lên tiếng kèn kẹt, tấm thiếp mừng năm mới dán trên bề mặt thấm nước mưa trở nên mềm nhũn, loang lổ vết đỏ do tay người đẩy cửa in lên.

Y bất giác chấn động, bàn tay lặn vào trong ngực áo ước lượng một vật.

Đó là một cây chiết phiến cũ, tựa hồ dùng vài năm rồi, nan quạt bằng tử trúc sáng bóng lên như ngọc.

“Lại nữa rồi...” Thấy trời u ám trở lại, y lẩm bẩm.

Mưa rắc liên miên như rải tơ khiến lòng người bức bối. Y càng lúc càng sốt ruột, liên tục giậm chân, cơ hồ làm thế sẽ giữ sạch mọi giọt mưa đọng trên người, ánh mắt sắc lạnh lại như mắt chim ưng.

Cộp cộp cộp!

Tiếng bước chân vang lên rõ ràng trên nền đá lát đường, y ngẩng lên, nhận ra cuối con đường có một người – một hồng y nữ tử nâng tà váy, cầm dù lướt qua.

Mắt y sáng rực nhìn nữ tử, lúc đến gần mới phát giác thân thể nàng mảnh mai, trên búi tóc cài một bông ngọc lan hoa, gương mặt trái xoan, mày lá liễu, dáng vẻ hiển lộ nét linh tú chỉ có ở những nữ tử trong Song Phi trấn. Tim y đập nhanh, cổ họng khô khốc – đúng rồi... chính là nữ tử thế này ư?

Hồng y nữ tử nâng tà váy nhưng ánh mắt hoạt bát liếc tứ phía, cử chỉ tỏ ra lạnh lẽo, thấy y đứng dưới mái hiên, nàng hơi đỏ mặt, ngoảnh đi nhưng vẫn liếc y một lần, khóe miệng cười mỉm, đưa tay vuốt tóc.

Không phải Phúc Nương.... Nàng ta không phải Vương Phúc Nương.

Đại hán áo xám thở hắt một hơi, tự lắc đầu xua khỏi óc những động tác dịu dàng của nữ tử.

Phúc Nương không phải như thế.

“Hắc hắc, không phải ta nói khoác, nương tử nhà ta đoan trang văn nhã, hiểu hết lễ nghĩa... Vương gia của nàng vốn là thư hương thế gia ở Song Phi trấn... tuy sau này sa sút nhưng nhạc gia của ta cũng là một tú tài.” Những lúc Chu Thái đầu to khoe khoang như thế, gương mặt mấp mấp sáng lên dưới ánh lửa đốt bằng phân ngựa: “Năm xưa nương tử về nhà ta, không có kim ngân tài bảo làm hồi môn, chỉ mang theo cây quạt này, các người thấy có kỳ lạ không? Mấy bông hoa vẽ trên đó đều không tẽ nhưng một cây quạt rách thì làm được gì... bất quá ta không chê bai gì, hắc hắc, ai bảo ta gặp được người vợ như tiên nữ? Hoàng đế lão nhi cũng không có phúc khí như ta.”

Những kẻ đi đầy phần lớn nghèo khổ, bản thân vốn không biết được mấy chữ, nói gì đến việc cưới được một người vợ giỏi chữ nghĩa. Nghe Chu Thái ba hoa, ai nấy đều ngứa ngáy.

Tiểu tử Chu Thái này, nhân cách tạp nham, gia thế cũng bần hàn, sao lại cưới được một người vợ như thế?

Nghĩ vậy, đại hán áo xám lắc vai hắt nước mưa văng đi, hai chân giậm thật nhanh, nhìn theo hồng y nữ tử. Quả nhiên không ngoài dự liệu, đi qua cửa nhà ai nàng cũng liếc hán tử nhìn mình, cước bộ không hề dừng lại.

Y không nhìn nàng nữa, lại quay đầu nhìn ra đường.

Giang Nam yên vũ mệnh mông, phẳng phất như một bức tranh thủy mặc vẽ cảnh ngói đỏ tường trắng, đào hồng liễu lục, thỉnh thoảng có nam thanh nữ tú cầm dù vẽ những hình đẹp để đi qua. Tuy hiện giờ là Tuyên Hòa mạt niên, phía bắc nháo nhác vì người Kim xâm lấn nhưng từ phía nam Trường Giang trở xuống, cảnh tượng vẫn hiền hòa.

Đại hán chợt thấy mắt nóng lên – đúng, đúng, là thế này đây. Y nhả ngum trọc khí tích trữ mấy tháng nay ra – là thế này đây. Đây là mùi vị hơi nước Giang Nam xuất hiện vô số lần trong mộng, cũng từng được nghe Chu Thái tả lại. Không có cảnh băng thiên tuyết địa, không có bạch mao phong kinh người, không có mùi phân ngựa đốt, cũng không có mùi hôi của những kẻ cả năm không tắm ở cùng nhau.

Cuối cùng, y cũng từ Ninh Cổ Tháp đến được đây, thấy được nữ nhân Chu Thái miêu tả trăm ngàn lần. Y khoanh tay vào ngực nhưng trong mắt không nén được niềm kích động dâng lên nóng bỏng.

“Huynh đài tìm ai?” Y đang nhìn màn mưa đến xuất thần, bên tai chợt vang lên tiếng nữ nhân ôn nhu hỏi.

Bất quá là một câu nói nhưng khiến hán tử như thiết tháp run rẩy ngoái lại, mắt tỏ vẻ kinh ngạc xen lẫn vui mừng, móc tín vật tử trúc phiến trong ngực áo ra, vừa lẩm bẩm: “Tôi... tôi đến tìm nương tử Phúc Nương của Chu Thái...”

“Là tôi.” Nữ tử bạo gan đáp, thấy cây chiết phiến liền tiến lên đoạt lấy: “Huynh... huynh đài sao lại có vật này. Huynh đài...” Chưa dứt lời, nàng ta xòe tay ra xem, biến hẩn sắc mặt, ngừng đầu hỏi khách, giọng nói hơi run rẩy: “Huynh đài sao lại có vật của chồng tôi?”

Lúc Vương Phúc Nương ngừng đầu, hán tử áo xám nhìn rõ mặt nàng – trước đây chỉ nghe Chu Thái miêu tả nhưng gương mặt nàng từng hiện lên cả ngàn lần trong lòng y, tuy mỗi lần khác nhau nhưng đều mỹ lệ tú nhả phi thường.

Nhưng Phúc Nương chân chính đứng trước mặt y lại...

oOo

“Ngụy tiên sinh từ xa đến, hàn xá không có gì chiêu đãi, mời tiên sinh dùng một chén trà.” Đưa khách vào nhà, giọng nữ tử trở lại bình thường, bưng một chiếc khay bằng gỗ đỏ, dùng quá lâu nên màu gỗ chuyển thành đen, càng khiến mấy chiếc chén sứ lam hoa bắt mắt hơn.

“Đa tạ... đa tạ đệ muội.” Hán tử áo xám Ngụy Thắng ngượng ngừng lau bàn tay dính đầy bùn đất vào áo, cẩn thận bưng chén trà lên, nhân cơ hội quan sát Phúc Nương vừa từ hậu đường bưng trà ra.

Tiểu tử Chu Thái nói không sai một điểm, vợ hẩn quả nhiên là nữ nhân biết lễ nghĩa, những lời nàng ta vừa nói há mấy bà nương chua ngoa so sánh được? Ngụy Thắng cúi đầu uống trà, liếc nhìn hai bàn tay bưng khay – tuy của người lao động nhưng mười ngón vẫn trắng muốt, thanh mảnh.

Chỉ đáng tiếc, câu ví “trong mắt tình nhân có Tây Thi” không sai, vợ Chu Thái nhan sắc bình bình, mày thưa mắt hẹp, mũi hơi gãy, trên mặt lại có mấy mụn trắng, miễn cưỡng cho là coi được, thua xa hồng y nữ tử ban này.

Ngụy Thắng bất giác thấy thất vọng, ngàn dặm bốn ba đến đây lại gặp một nữ tử thế này khiến y có cảm giác phần nộ vì bị lừa. Đột nhiên y ngồi phệt xuống ghế như quả bóng xì hơi, cảm giác mệt rũ người sau quãng đường dài, không khách khí nữa, bưng chén trà uống một hơi cạn sạch.

Vừa đặt chén trà xuống, đưa tay lau miệng, thấy Phúc Nương dâng trà xong liền lui lại im lặng, cúi đầu lật đi lật lại ngắm nghía cây tử trúc phiến, y hơi ngẩn người nhưng không nói gì.

“Ngụy tiên sinh... Ngụy tiên sinh từ Ninh Cổ Tháp về, không biết, không biết chồng tiểu muội ở đó thế nào?” Phúc Nương đưa đôi tay trắng ngần run rẩy xòe chiết phiến ra xem hồi lâu, ngần ngừ một lúc mới lên tiếng hỏi khách, làn mày nhíu chặt, phảng phất sợ nghe thấy tin không lành.

“Chu Thái...” Ngụy Thắng ấp úng, nhìn cây tử trúc phiến trên tay Phúc Nương mới hạ quyết tâm: “Chu Thái chết tại Ninh Cổ Tháp rồi! Cùng người khác vào núi chặt củi, bị đại thụ đè lên người.”

“Cộp!”

Một tiếng động vang khê vang lên, cây quạt từ tay Phúc Nương rơi xuống đất, nàng ta ngây người nhìn cây quạt, nước mắt nhỏ xuống ròng ròng, nhưng khóc không thành tiếng.

Ngụy Thắng lại ngượng ngừng đưa ống tay áo rách nát lên lau mồ hôi, không biết nên nói gì, ánh mắt sắc như chim ưng âm thầm hẩn – y không chịu nổi việc nữ nhân khóc, nhất thời ấp úng: “Đệ muội, đệ muội đừng buồn...”

Bờ vai Vương Phúc Nương rung lên, nước mắt lăn tròn trên má.

“Trước khi Chu Thái đi còn móc cây quạt này ra nói là của đệ muội mang theo lúc về nhà chồng, dặn ta nếu được đại xá, sống sót khỏi Ninh Cổ Tháp thì đến Giang Nam trao cho muội.” Ngụy Thắng nói một hơi những lời đã chuẩn bị trước, đoạn thở phào nghiêng mắt nhìn Phúc Nương: “Cây quạt này Chu huynh đệ coi như bảo bối, lúc đi ngủ cũng đặt dưới gối...”

Vương Phúc Nương không khóc lóc như y dự tính mà chỉ ngồi thụp xuống nhặt tử trúc phiến lên ngắm nghía.

Ngụy Thắng từng nhìn cây quạt vô số lần, y là người thô thiển nên không hiểu gì, chỉ thấy nhó có vẽ đào hoa lâm đo đỏ, trong rừng có am đường bé xíu, trước cửa là một lão nhân tiên phong đạo cốt đang đứng. Hình như nét vẽ đã lâu, lớp lụa trở nên ố vàng, nhưng hoa đào và lão nhân vẫn sống động như thật.

“Đó là “đào hoa tiên nhân đồ” do Hoàng Sơn cóc vẽ... là bảo bối gia truyền mấy đời nhà tiểu muối, sau này trở thành vật muối đem về nhà chồng...” Phúc Nương nghen ngào, nước mắt nhỏ xuống thân quạt, nàng ta run rẩy dùng ống tay áo lau hết nước mắt dính vào mặt lụa, lầm nhảm: “Vừa nghe nói có đại xá, sao... sao lại chết rồi? Sao lại chết rồi? Sao lại chết rồi?”

“Cũng do Chu huynh đệ không may... chẳng qua mắc tội chứa chấp, chắc chỉ mấy năm sẽ được đại xá.” Ngụy Thắng thấy nàng ta không ngừng rơi lệ, sắc mặt nhợt đi, chỉ biết xoa tay cúi đầu: “Những lúc nhàn rỗi, Chu huynh đệ vẫn tán dương đệ muối mỹ mạo hiền huệ, lúc nào cũng tưởng nhớ, có phải...”

Định cầm chén trà lên uống nhưng phát giác đã uống hết từ nãy, y càn ngượng ngùng, đưa tay áo lên lau trán.

Phúc Nương lau đi lau lại vết nước trên quạt, không hiểu sao tay run lên.

“Ta thấy mi lại không tìm được nước mắt...” Nàng ta thu lại cây quạt, lau lệ miễn cưỡng mỉm cười: “Ngụy tiên sinh mang tin từ xa đến, tiểu muối còn chưa đa tạ.”

Ngụy Thắng thấy nàng lau lệ, mới thở phào, còn may tính tình nữ nhân này đúng như Chu Thái kể, bằng không y quả thật bối rối. Y buông tay áo rách nát xuống: “Đệ muối bắt tất khách khí, ở Ninh Cổ Tháp, ta và Chu Thái cũng là hảo huynh đệ. Chu huynh đệ phó thác, ta tự nhiên phải đến Giang Nam một chuyến.”

Phúc Nương khóc đỏ mắt, thấy y nói vậy cũng gật đầu: “Ngụy đại ca y phục lam lũ, gió bụi hiện rõ, chắc dọc đường vất vả nhiều rồi. Nhà tuy nghèo, không có gì ngon chiêu đãi, mời đại ca đợi một chút, Phúc Nương sẽ đi chuẩn bị mấy món ăn.”

Có vẻ nàng ta cảm kích đại hán lạ mặt này vượt ngàn dặm đưa di vật của trượng phu hồi hương, đối xứng hô thành “đại ca” khiến Ngụy Thắng xúc động. Nàng ta không để y khách khí từ chối mà đi ngay vào nội đường.

Gian ngoài chỉ còn lại mình Ngụy Thắng, y tỏ vẻ khó xử, ngần ngừ một lúc mới đứng dậy ra bên cửa, định cất bước. Vừa hay bên ngoài có tiếng mõ vang lên, phu canh tuần đi qua, y vội lùi vào phòng, đóng cửa.

Bên ngoài trời vẫn mưa, trời tối hẳn, y ngắm nghĩ một lúc, đành ngồi xuống.

“Tính nét đúng như Chu đầu to tán dương... nhưng tướng mạo sao lại khác xa?” Y lẩm bẩm, chợt ngừng lời ngay, nữ chủ nhân vừa trở thành quả phụ đang bụng một chén trà nóng tới, mắt còn mọng nước, nhưng vẫn ân cần: “Cơm nước sẽ xong ngay, Ngụy đại ca chắc đói rồi, uống một chén trà đã.”

oOo

Nữ nhân đi vào nội đường hồi lâu chưa ra, chỉ có mùi cơm canh dần khuếch tán trong không khí.

Ngụy Thắng thông thả uống trà, tựa lên thành ghế nhìn tứ phía, gia đình này quả thật thanh bần, trừ bộ bàn ghế không còn bày biện vật gì, nhưng lạ lùng là do một nữ nhân làm chủ.

“Tuy không đẹp như Chu Thái kể nhưng cũng không tệ...tên tiểu này quả có phúc khí.” Y lẩm bẩm, chợt run lên, uống vội mấy ngụm trà, nhìn ra ngoài cửa.

Trời đã tối om, mưa vẫn lặng lẽ rơi.

Y tựa hẳn vào thành ghế ngắm mưa, chợt có cảm giác mệt mỏi, từ Ninh Cổ Tháp đến Giang Nam đã chịu không ít khổ cực, khó khăn lắm mới đến được Song Phi trấn, gặp người cần gấp, thân kinh căng thẳng liên chùng xuống khiến đang lúc ở phòng khách nhà người khác, y cũng thấy uể oải.

Phúc Nương chưa ra, mùi cơm canh thơm nức, nhưng trong nội đường lặng ngắt. Ngụy Thắng kinh hoảng, nghĩ đến việc nàng ta từng đọc sách, tính tình lại đoan trang trinh khiết, hiện giờ đột nhiên biết tin dữ của chồng, liệu có cạm nghĩ không?

Đang lúc y nghĩ vợ vẫn, tiếng bước chân nhẹ nhàng vang lên, Phúc Nương bưng mâm cơm ra ngoại đường, đặt trước mặt y, mỉm cười nói: “Không có gì ngon chiêu đãi, Ngụy đại ca tự nhiên dùng bữa.”

Y thở phào, lau mồ hôi lạnh trên trán, mỉm cười mệt mỏi với nàng ta: “Đệ muội khách khí quá.”

Phúc Nương thấy y vén ống tay, ánh mắt thoáng biến đổi rồi bày biện đồ ăn, thu dọn khay trà: “Ngụy đại ca từ từ thưởng thức, dưới bếp còn mấy món nữa, tiểu muội sẽ mang lên sau.”

“Không cần khách khí như vậy...” Ngụy Thắng chưa nói hết câu, Phúc Nương đã đi vào bếp. Măng củ hầm thịt chỉ là món thông thường ở Giang Nam nhưng hương thơm phức, đối với người nhiều năm làm khổ sai ở Tái ngoại không kém gì đại tiệc. Ngụy Thắng tuy mệt nhưng ngửi mùi hương, ngón tay cũng máy động.

“Tiểu tử Chu Thái... quả nhiên phúc khí không nhỏ.” Gắp mấy đũa, y thở dài nuốt thức ăn, nhìn xuống bóng nữ nhân dưới bếp, không khí gia đình ấm áp lan tỏa khiến kẻ lang bạt đường xa cõi lòng. Tiếng dao thốt vang lên, mắt y chợt sáng rực, nàng ta quả thật là một nữ tử tốt.

Trong mắt tình nhân có Tây Thi, có phải là thế này chăng?

“Ngụy đại ca, Ngụy đại ca.” Đang suy nghĩ, chợt giọng nữ nhân ôn nhu vang bên tai, y tỉnh ngay, mở bừng hai mắt đang cay cay, nhận ra trên bàn đã đốt đèn, Phúc Nương tỏ vẻ áy náy: “Món ăn mới nấu, đại ca chắc đợi lâu rồi, mau ăn nóng mới ngon.”

“Đệ muội... vất vả quá.” Y bất giác ngáp dài hết sức thất lễ, cảm giác vô cùng mệt mỏi, ngay cả khí lực cầm đũa cũng không nổi, trước mặt bày ề hề thức ăn, tuy không phải món ăn quý giá gì nhưng màu sắc hương vị ngon lành, tỏ rõ tay nghề của chủ nhân.

Phúc Nương ngồi xuống bàn, ân cần gắp thức ăn cho khách, mắt vừa khóc xong nên còn đỏ lựng nhưng ánh nhìn tỏ vẻ kỳ dị. Người kiến đa thức quảng như Ngụy Thắng cũng thấp thỏm, không liên tưởng đến khung cảnh hương diễm nào mà loáng thoáng nhận ra có điều không ổn.

“Lại chết như thế...” Thấy Ngụy Thắng gật gù muốn gục xuống ngủ, Phúc Nương mới gắp vài miếng cũng dừng đũa, không khuyên y ăn thêm mà lấy cây tử trúc phiền ra ngắm nghía hồi lâu, miệng lẩm bẩm: “Lại chết như thế... Ta tưởng hần sớm muộn cũng quay về, không ngờ lại bị người ta giết.”

Bốn tiếng sau cũng như lưỡi dao nhọn đâm vào tim Ngụy Thắng, bao nhiêu mệt mỏi đột nhiên tan biến, mở bừng mắt nhìn nữ nhân đối diện, rít lên: “Người nói gì?”

“Ta nói chồng ta đúng là oan uổng, tưởng rằng được hồi hương, lại bị người lấy mạng.” Vương Phúc Nương không ngần ngại, một mực cúi nhìn chiếc quạt, hình như nước mắt ban nãy chưa khô hẳn, lại lấy khăn tay ra lau, lạnh lùng cất tiếng.

“Nói lằng nhằng.” Ngụy Thắng vừa kinh vừa nộ, định vỗ bàn đứng dậy, chợt biến sắc, tứ chi cơ hồ bị đóng đinh xuống đất, mềm oặt, không nghe theo ý muốn của y, lập tức xuống giọng: “Nói lằng nhằng gì thế, đệ muội đừng vô đoán. Ta chỉ là người có lòng tốt từ xa đưa tin đến, đệ muội cũng là người hiểu biết, đừng đoán mò.”

“Đoán mò? Mò chỗ nào.” Phúc Nương cúi đầu, ánh nến từ bàn ăn hắt lên mặt nàng ta, nữ tử ngũ quan bình thường này chợt lạnh tỉnh như băng tuyết, giờ mặt lụa trên cây quạt lên cho y xem: “Cây tử trúc phiền cho ta biết.”

Ánh mắt Ngụy Thắng đông cứng, chăm chăm nhìn tay Phúc Nương.

Máu! Máu máu đỏ nhạt nổi bật trên nền lụa trắng.

Chuyện... chuyện này là sao? Rõ ràng y từng nhìn, trên quạt làm gì có... cục hầu trên cổ y giật giật, hồi lâu không thốt lên lời.

Phúc Nương nắm chặt lớp lụa, ghé sát mặt y: “Người nói chồng ta bị gỗ đè chết, trước khi chết móc quạt ra đưa cho người, vậy vết máu này ở đâu ra?” Nàng ta ngừng lại, lãnh quang lưu động giữa đôi mắt dài hẹp, được ánh nến chiếu vào càng ghê người, nhạt nhẽo nói tiếp: “Người cũng từng xem qua cây quạt nhưng trên đó vẽ hoa đào, máu không dính nhiều, khó lòng nhận ra. Không chỉ người không thấy mà lúc ta mới đón lấy cây quạt cũng không phát giác... không ngờ lúc lau nước mắt lại có máu dính vào tay.”

“Ta nghĩ ra rồi.” Ngụy Thắng ấp úng hồi lâu, mặt xám như tro tàn, vội tìm một lý do: “Trên đường đến đây, ta bị ngã thụ thương, chắc lúc đó máu dính vào, đệ muội đừng cả nghĩ.”

“Vậy sao?” Phúc Nương ngẩng lên nhìn y. Hán tử cao lớn bị được lực tác động, toàn thân đầm mồ hôi lạnh, nàng ta mân mê cây quạt, cúi đầu cười lạnh, chậm rãi hỏi: “Ta hỏi ngươi thêm một câu, y phục của chồng ta, sao lại mặc lên mình người? Đừng tưởng tám năm nay ta không gặp hân, ông tay người rách toạc, lộ ra lớp áo lót, cái cúc trên đó do chính tay ta khâu nên nhớ rất kỹ.”

Trán Ngụy Thắng mồ hôi càng dày, theo ý thức rút tay vào ống tay áo nhưng chợt thấy thân thể cũng không động đậy nổi.

“Ngươi còn định nói rằng là chồng ta đem hết đồ vật trên người giao cho người?” Phúc Nương vuốt tóc, dưới ánh nến, mắt nàng ta sắc nhọn như mũi châm, khe miệng hiện rõ nụ cười lạnh: “Đương nhiên, người có thể tùy tiện tìm một lý do, ai bảo ta không có mặt ở Ninh Cổ Tháp để tận mắt nhìn thấy? Bất quá...”

Nàng ta dừng lại rồi ngừng lên lạnh lùng nói: “Đừng tưởng ta không ra ngoài mà dễ bắt nạt. Người bảo mình được đại xá quay về nhưng đại xá xảy ra khi nào? Mồng chín tháng trước, ta tuy chỉ ở nhà, không hiểu lắm việc đời nhưng chồng ra quan ngoại, cũng thường xuyên nghe ngóng khi nào sẽ khai ân... từ lúc đại xá đến giờ mới hơn một tháng, bằng ấy thời gian, người làm sao từ Ninh Cổ Tháp về đến Song Phi trấn được?”

Mắt nàng ta sáng rực: “Người không phải được đại xá mà tự trốn về, đúng không?”

Ngụy Thắng mồ hôi đầm trán, nhìn vào mắt nàng ta. Phúc Nương nheo tí mắt lại, nhướng mày lên, thần sắc kỳ dị khôn tả, bất giác y thấy chân tay lạnh ngắt, nữ nhân...nữ nhân này hóa ra thông minh đến thế.

“Bất quá ta không hiểu, người giết chồng ta rồi, vì sao còn đến tận Song Phi trấn?” Nàng ta càng nhíu mày chặt hơn, lần đầu tiên ánh mắt tỏ ra nghi ngờ nhìn vị khách run như cây sậy dưới ánh nến.

Ngụy Thắng nhìn thêm dung mạo bình bình của nàng ta, trán ngừng toát mồ hôi lạnh, chợt cười ha hả, mỉm cười tự trào, lắc đầu đáp: “Ta chỉ muốn nhìn thấy cô một lần.”

Nói xong y cũng thấy mình đáng cười liền cười vang – ai tin được? Có ai tin y lặn lội gió bụi về Song Phi trấn để nhìn nữ tử tên “Vương Phúc Nương” này một lần?

Bao nhiêu lần rồi... y được nghe cái tên này từ mồm Chu Thái, vừa tán dương vừa ám muội, vùng Giang Nam đầy ẩm ướt và phong tình ấy phẳng phất trở thành mơ ước của các phạm nhân khổ dịch vùng biên tái, khiến ai nấy đều ghen tỵ. Lúc đó, y ngồi trong căn nhà bị tuyết lấp kín cửa, lấy phân ngựa hơ đồ lữ đơi tay, ánh mắt nóng bỏng thầm nghĩ đó là nữ nhân thế nào... có thật sự vô song vô đối như Chu Thái đầu to khoác lác không?

oOo

Lúc cả hai bỏ trốn, bạch mao phong (2) đang lồng lộn, thổi tan quan binh đuổi theo, đồng thời ép cả hai phạm nhân vượt ngục từ Ninh Cổ Tháp sa vào rừng sâu thăm thẳm. Y và Chu Thái khắp khểnh cất bước bám theo nhau, dựa vào ánh sáng hắt lên từ mặt tuyết nhận hướng rồi xuôi về phía nam.

Dọc đường y không nói câu nào, cố giữ gìn thể lực hy vọng vận khí khá hơn gặp được thợ săn, bằng không ắt cả hai khó tránh khỏi cảnh chôn thân trong chốn rừng thăm tuyết dày.

“Ai bảo ta gặp được người vợ như tiên nữ? Hoàng đế lão nhi cũng không có phúc khí như ta...” Trong gió tuyết, Chu đầu to theo sát gót nhưng không chịu trầm mặc như người đi trước mà vẫn lải nhải khoe khoang.

“Câm mồm.” Đã nghe mấy ngàn lần những lời như thế, y không chịu nổi, cộng thêm tính đồ kỵ trời dậy bật thành tiếng quát, quay phắt lại giận dữ nhìn đồng bạn.

“Thế nào, người muốn lấy vợ mà không được hả? Khụ khụ...giữa tiết băng thiên tuyết địa này, nếu không phấn chấn lên, ta sẽ không động đậy nổi...” Chu Thái tỏ vẻ mệt mỏi nhìn bạn đồng hành, băng đóng quanh lông mày và râu già, cái lạnh cùng cơn đói khiến cước bộ gã loạn choạng.

“Con bà nó.” Ngụy Thắng rửa một câu, lại tiếp tục cất bước giữa tuyết trắng nhưng trong lòng trống rỗng, y có ai để nhớ? Vốn y là cô nhi bị bỏ rơi, lớn lên ngoài đường phố, một lần say rượu giết chết một tên vô lại

khác, bị sung quân đến Ninh Cổ Tháp... kỹ quán tửu lâu từng đến không ít lần nhưng trong lúc gió tuyết bởi bởi này, y không tìm ra ai để nhớ tới.

Còn ai nhớ đến y... y có ai mà nhớ?

“Nàng xinh đẹp lắm, mày lá liễu, ánh mắt lung linh, khe liếc... khe liếc là khiến người khác bay hết hồn vía...” Dù thử dốc, Chu Thái vẫn không ngừng lải nhải miêu tả lại vẻ đẹp của thê tử ở Giang Nam xa xôi, ánh mắt chợt hiện lên nét cười ám muội: “Nói chung... khụ khụ, nữ tử trong Song Phi trấn nhiều người xinh đẹp nhưng... nhưng không ai có được.... có được phong vị nữ nhân như nàng.”

Y càng nghe càng bực mình, không biết có phải vì ăn hết số lương khô mang theo đâm ra đói hay không mà tâm lý bứt rứt, hung hãn nhìn sang Chu Thái đang dương dương đắc ý, cảm xúc trong lòng đan xen thành một mớ hỗn độn – tiểu tử này đang nhớ vợ nên mới hưng phấn vậy chăng?

Y nhớ ai? Nhắm mắt lại lục trong ký ức, từng gương mặt quen thuộc lướt qua nhưng đều thấp thoáng. Chợt có người mỉm cười với y, người con gái có gương mặt trái xoan trắng ngần, ánh nhìn long lanh, cử chỉ văn nhã đang cười với y. Đó là, đó là... Vương Phúc Nương!

Xưa nay y chưa từng gặp nàng ta, chỉ dựa vào Chu Thái đầu to mỗi ngày nhưng nhớ thuật lại mà sống mãi trong óc y, thoạt xa thoạt gần mỉm cười với y.

Y lại cất bước, cảm giác huyết mạch toàn thân đập nhanh, chỉ mong ra khỏi khu rừng quỷ quái này, bên tai vẫn vang lên tiếng Chu Thái lải nhải: “Ta dám cá, hai quý phi nương nương xuất thân từ Song Phi trấn cộng lại... khụ khụ cũng không đẹp bằng nàng...”

Không hiểu sao, lần đầu tiên y không thấy bực mình, bật cười ha hả, lên tiếng phụ họa: “Không sai, nhất định đẹp lắm...” Mỗi lần nghe Chu Thái nhắc đến nàng ta, hình ảnh trong óc y lại rõ ràng thêm, tự nhủ nhất định phải thoát được, nhất định phải thoát, rồi còn đi gặp nàng.

Đáng cười biết bao... chỉ dựa vào lời tả của Chu Thái mà y si mê một nữ tử chưa từng gặp mặt. Đáng cười biết bao, nhưng dù đáng cười, trong hoàn cảnh khốn đốn, đó lại là nguồn sống của y.

Gió tuyết, gió tuyết, vẫn là gió tuyết. Rừng rậm, rừng rậm, toàn là rừng rậm...

Không biết đi được mấy ngày, bao nhiêu lương khô mang theo sạch bách mà vẫn chưa thấy bóng người. Chu Thái không giữ nổi thể lực nhưng tinh thần vẫn phơi phới, chỉ có điều không còn khí lực ca tụng vợ nữa.

Mỗi ngày chỉ đi được chừng ba thời thân là trời đã tối, tìm được một hốc núi tránh gió tuyết, y và Chu Thái uể oải gục xuống, rúc người vào áo bông run lên cầm cập. Y cảm giác chân mình mất hết tri giác, bèn buông lỏng, chà sát thật mạnh bông chân, sờ vào ba chiếc màn thầu cứng như sắt trong ngực áo, thầm tính cứ đi thế này, cả hai không thể thoát khỏi khu rừng. Mất y sầm xuống, lạnh lùng nhìn Chu Thái nằm sóng soài như chết cạnh đó.

Gã đút tay trong ngực áo, nắm chặt cây tử trúc phiền bảo bối, vành môi nứt nẻ mấp máy, chắc đang làm râm động viên bản thân.

Tay y thọc xuống đáy lớp tuyết lẫn mò, một lúc sau cũng tìm được một khối đá lạnh băng. Bàn tay đỏ lựng cật lực nhấc khối đá lên, dốc toàn lực đập xuống đầu Chu Thái. “Bộp”, máu cùng óc văng tứ tán như hoa đào bùng nổ trên băng tuyết, nháy mắt liền đông lại thành băng.

Y bò tới, cúi xuống mò lương khô trên thi thể Chu Thái, rồi lột sạch y phục mặc lên mình, sau cùng giật luôn cả cây tử trúc phiền, đút vào ngực áo.

Trong óc, nữ tử mặt trái xoan, mày lá liễu mỉm cười nhìn y với ánh mắt long lanh.

oOo

“Ta chỉ muốn xem mặt cô... xem mặt vợ Chu Thái có xinh đẹp, hiền thực như hắc ca ngời không...” Đại hán áo xám tự biết hôm nay không thể thoát thân, cũng coi như phải dẫn thân vào kiếp nạn sinh tử, y không chán kinh nữa mà bình tĩnh cười ha hả: “Chỉ muốn xem Vương Phúc Nương cô một lần.”

Phúc Nương ngăn người, chiết phiết rút xuống bàn, ngồi sững sờ trên ghế.

“Gặp... gặp ta?” Nàng chống tay lên trán, cúi đầu lẩm nhẩm, mắt lóe lên thần sắc bất định, chợt bật lên tiếng cười lạnh: “Xinh đẹp? Có phải trắng trẻo nõn nà, mày lá liễu, đào hoa nhân, mỉm cười là hiện lên núp đồng tiền? Tên tử quỷ đó nói thế phải không?”

“Không sai.” Thấy nàng ta cười quái dị, Ngụy Thắng cũng hơi kì quái, lên tiếng đáp.

Phúc Nương buông tay ngẩng lên, mặc cho ánh đuốc mờ mờ hắt vào mặt, quay sang lạnh lùng hỏi khách: “Vậy người đi xa như thế không phải gặp thất vọng lắm ru? Chồng ta lừa người rồi.”

Gương mặt phở phở thông thông trở nên âm ám biến hóa kỳ dị, hòa trong bóng tối, ánh mắt nàng ta lóe sáng, không hiểu sao Ngụy Thắng lại rung động, nữ nhân này không hề đơn giản... ít nhất Chu Thái nói đúng một điểm, nàng ta không phải nữ nhân tầm thường.

“Hắn là chồng cô, trong mắt tình nhân có Tây Thi, vậy cũng đúng thôi mà.” Bất đắc dĩ, Ngụy Thắng đành thừa nhận mình thất vọng, chỉ buông một câu nhạt nhẽo.

“Ha ha ha ha!” Lời chưa dứt, phía bàn đối diện vang lên tiếng cười rộn người, y kinh hãi dừng lời nhìn sang.

“Trong mắt tình nhân... khụ khụ, trong mắt tình nhân có Tây Thi?” Vương Phúc Nương vẫn bình thản chợt cười rộ dưới ánh nến, liên tục ho lên sặc sụa, nắm chặt vạt áo: “Tây Thi gì? Tây Thi bán dầu vừng? Tên tử quỷ, tên tử quỷ đó đến lúc chết vẫn nhớ con tiện nhân kia.”

Ngụy Thắng ngẩng người nhìn nàng ta cười méo mó, nước mắt chảy tràn: “Cô muốn nói... người Chu Thái nhắc tới... không phải là cô?” Y tỏ vẻ bất ngờ.

Vương Phúc Nương tắt cười, nghiêng răng quay lại nhìn y, lạnh lùng đáp: “Không sai! Đó là tiện nhân tên tử quỷ đó đàn dúi, ‘trắng trẻo nõn nà, mày lá liễu, đào hoa nhân, mỉm cười là hiện lên núp đồng tiền’ đúng không? Là con tiện nhân Tôn Tiểu Liên bán dầu vừng, sống ở bên đầu ngõ, quen thói mặc áo đỏ, ông ẹo qua lại trên đường quyến rũ nam nhân.”

Ngụy Thắng hít sâu một hơi, nhớ lại hồng y nữ tử đi qua lúc y đứng dưới hàng hiên. Tóc cài trâm ngọc lan hoa, mắt long lanh như hoa đào, đôi mày lá liễu, thân thể nõn nà, cử chỉ hoạt bát yêu kiều – là nàng ta chăng?

“Là nàng ta ư? Ta vừa nhìn thấy...” Y ngắc ngứ thốt lên.

Phúc Nương cười lạnh, liếc xéo sang y: “Hay thật, người đi chuyển này cũng không oan uổng, cuối cùng cũng gặp được chủ nhân chân chính. Thế nào, tiện nhân đó được chứ?” Nàng ta nghiêng răng, nước mắt lại rơi xuống, cúi đầu dụng lực nắm chắc tử trúc phiến, bờ vai rung rung: “Tử quỷ đó... tử quỷ đó đúng là ma xui quỷ khiến... Tây Thi dầu vừng là nữ nhân thế nào? Hồ ly tinh! Hơn nữa thị là quả phụ nhà ai? Nhà thúc bá của hắn? Hắn có hiểu nếu việc loạn luân này bị người trong họ phát hiện, tránh sao khỏi cảnh bị nhúng vào mỡ lợn đốt thiên đàng? Chu thị tông tộc ở Song Phi trấn chưa bao giờ nương tay với những việc như thế.”

Ngụy Thắng ngẩn người nhìn nàng ta phục xuống khóc lóc, dứt dứt nổi nổi kể lể.

“Đúng là hắn bị mỡ lợn che lấp tâm trí! Ta muốn khuyên cũng không nổi, để tránh bóc trần hắn, ta đành giả bộ không biết. Nhưng ta... ta không thể trở mặt nhìn tên tử quỷ bị người ta phát giác, lòi cổ đi nhúng vào mỡ lợn...” Phúc Nương dụng lực nắm tử trúc phiến, ngón tay trắng bợt, Ngụy Thắng nghe thấy một tiếng “cách” vang lên.

“Chả trách tên tiểu tử Chu Thái cứ hàm hàm hồ hồ... việc loạn luân với thúc mẫu này mà nói ra tất bị người ta mắng là chó lợn.” Y dần bình tĩnh, quên cả hoàn cảnh bản thân, thương xót nhìn nữ tử đang khóc dưới ánh nến, gật gù nói: “Cũng may sau đó hắn phạm tội, phải đi Ninh Cổ Tháp.”

Vương Phúc Nương ngừng khóc, lau khô nước mắt, ngẩng lên cười lạnh, nghiêng răng nói: “Hắn đúng là oan uổng, nhân chuyện một năm trước trong trấn có xảy ra cướp phỉ, ta mới giấu hết đồ tế nhuyễn vào phòng hắn rồi đến báo quan phủ rằng chồng mình cấu kết với tặc nhân, oa tàng tang vật.”

“Cô... cô đẩy Chu Thái đi?” Ngụy Thắng chợt thấy trán tuôn mồ hôi lạnh, vốn y không coi sống chết vào đâu nhưng những lời này vẫn khiến hàn ý dâng lên trong lòng.

“Ta phải tách hẳn khỏi con hồ ly tinh.” Phúc Nương nhướng mày, nhãn thần sáng rực ẩn hiện ánh lệ: “Bằng không tám năm này hẳn chắc gì đã còn sống, có khi bị người ta đốt thiên đàng rồi. Việc gì ta cũng dám làm, chỉ cần hẳn tách khỏi con tiện nhân là được. Tội oa tàng tang vật không chết được, ta đã nghe ngóng trước rồi.”

Ngụy Thắng bất giác không thốt lên lời, cảm giác bản thân cũng chịu áp lực, thông minh quá... nữ nhân thế này, đổi lại y là Chu Thái tất cũng sợ hãi khôn cùng.

“Nhưng... ta không ngờ tên tử quỷ lại mất mạng. Chết hay lắm, chết hay lắm.” Bàn tay nàng ta run lên, ôm mặt khóc nức nở: “Lại... lại chết ở đó! Ta vốn cho rằng hẳn trở về... sẽ đổi tính, cùng nhau sống đến cuối đời... người nói là hẳn kể rằng ta hiền thực hiểu lễ nghĩa, chứng tỏ hẳn dù bị hồ ly tinh câu hồn nhưng vẫn nhớ đến ta... ta tưởng lần này được đại xá, hẳn quay về, nếu ta sinh được một nhi tử có lẽ sẽ giữ được hẳn... nhưng hẳn lại... hẳn lại chết ở đó.”

Nàng ta khóc nức nở chột ngắc lên, khuôn mặt nhoe nhoẹt nước mắt nhìn y lạnh băng.

“Người định mang ta đến cáo quan chăng?” Dưới ánh nhìn của nàng ta, giang dương đại đạo từ từ địa trở về như Ngụy Thắng cũng rùng mình, run rẩy hỏi.

Phúc Nương cười lạnh: “Cáo quan? Lại để người đến Ninh Cổ Tháp rồi trốn về sao?”

Trong mắt nàng ta toàn hận ý, hiển hiện nét âm trầm: “Người trốn về, đúng không? Dù gì cũng chẳng ai biết người là kẻ nào... thậm chí không ai biết người đến đây hôm nay...”

Ngụy Thắng chột thấy đại sự đã hỏng, không đợi y lên tiếng, nàng ta đứng ngay dậy, đi vào nhà bếp, tiếng chai lọ va nhau loảng xoảng, không biết nàng ta tìm gì, tiếp đó tiếng cháy bùng bùng vang lên, khói lửa dày đặc lan ra, nàng ta...nàng ta định làm gì?

Y hoảng sợ, cảm giác nguy hiểm đang từng bước áp sát, cực kỳ muốn động chân động tay song không thể nhúc nhích. Đang lúc cố gắng giãy giụa, chột thấy lạnh buốt, hơi lạnh thấu tâm thấu cốt từ đỉnh đầu lan xuống.

“Cô định làm gì?” Y ngửi thấy mùi hương kỳ dị trên mình, kinh hãi buột miệng hỏi. Chột thấy Phúc Nương đặt bình xuống, quay người cầm ngọn nến trên bàn xuống, đứng trước mặt y, ánh nến lập lòe hắt lên mặt nàng ta, trong mắt lộ rõ nét lạnh lùng điên cuồng.

“Thơm không? Là dầu vùng hảo hạng... mua từ chỗ Tây Thi dầu vùng đấy.”

Nàng ta bật cười quỷ dị, rồi nghiêng tay, giá nến rơi vào tà áo y.

oOo

Mấy năm sau, nhắc lại trận hỏa hoạn hôm đó ở Song Phi trấn, người ta vẫn rùng mình.

Không chỉ vì thế lửa quá mạnh, lan ra nửa dãy phố mà lấy đi hai mạng người, lúc lửa tắt người ta tìm được trong nhà Chu Thái xác vợ gã bị thiêu thành một khúc củi đen thui bên bàn. Nữ tử hiền huệ này khổ sở đợi chồng suốt tám năm, sắp đến lúc lệnh đại xá ban ra sẽ được đoàn viên lại mất mạng vì hỏa tai.

Có người nói nguyên nhân hỏa hoạn ngoắt ngoéo, ông từ trông miếu ngoài trấn khải vào ban ngày từng gặp một đại hán áo xám từ xa đến hỏi địa chỉ nhà Chu Thái, đại hán này y phục rách rưới, mặt mũi đầy gió bụi, ánh mắt sắc lạnh, xem ra không phải người thật thà.

Cả hàng phố nháo nháo suốt đêm, ai nấy bận bịu dập lửa nên không nhận ra tiệm bán dầu vùng bên kia đường xảy ra chuyện gì. Đến ngày thứ ba không thấy tiểu quả phụ phong lưu Tôn Tiểu Liên uốn éo ra phố, mới có người định qua xem xét, vừa mở cửa ra, xộc vào mũi ngoài mùi dầu vùng còn có mùi máu tanh.

Trong phòng máu bắn tung tóe, người phá cửa tiến vào vắt chân lên cổ chạy mất, ngồi thụp xuống nôn thốc nôn tháo.

Trong một đêm xảy ra liền hai vị án mạng, người Song Phi trấn báo lên Lý thái thú nhưng điều tra mãi, ai cũng hoài nghi người áo xám xuất hiện trong trấn hôm đó. Nhất định do người lạ mặt đó gây ra. Thái thú phái nha dịch tìm hiểu một thời gian dài, không tìm ra chứng cứ, đành kết luận hung thủ đã trốn mất, hỏi han ông từ rồi vẽ hình, yết bảng truy nã.

“Hừ...” Ở cửa thành Kim Hoa phủ, một nữ nhân cầm bao hành trang, vung roi giục xe lừa đi ra, bất giác ngẩng nhìn bằng văn mỉm cười, nhưng nụ cười nhanh chóng tan biến.

“Dừng tay! Người điên rồi! Chả trách... chả trách Chu Thái không cần người, ai lại muốn nữ nhân như người. Người không phải là người, không phải là người. Người điên rồi, người là ác quỷ.”

Trong sát na hỏa cầu cháy sáng, nàng ta nghe thấy trong ánh lửa, tên hung thủ sát nhân nhìn mình, kiệt lực gào lên.

Nàng ta cúi xuống vuốt ve cây tử trúc phiền, một nan quạt đã bị bể gãy, nàng ta tỏ vẻ tiếc nuối, thở dài: “Ta điên rồi sao? Ta, ta bất quá đều muốn tốt cho tên tử quỷ đó. Vì hân, chuyện gì ta cũng làm được, mà không giữ nổi hân... ta thật sự điên rồi sao?”

Bàn tay nàng ta từ từ sờ lên mặt, nhẹ nhàng vuốt ve, từ khóe mắt nhỏ xuống một giọt lệ.

“Cảnh nghèo nào bén mùi gấm lụa,

Gửi thân sai chốn cảm thương mình.”

Dù gì nàng ta cũng thông minh hơn người, hiểu biết lễ nghĩa, nhưng vì gia thế bần hàn mới gả cho kẻ tầm thường như Chu Thái. Nàng ta chấp nhận số mệnh, nhưng gã là người chồng cực kỳ thô tục, dù dốc toàn bộ tâm lực vẫn không giữ nổi bên mình.

oOo

Sau đó xảy ra Tĩnh Khang chi loạn, đất nước nghiêng ngả, triều đình phải dời về nam... thế sự xoay vần, dâu bể.

Nàng ta đổi tên thay họ, giữa thời loạn, dù thông minh tài trí, đầu óc cẩn mật cũng thân bất do kỷ bị cuốn vào dòng hồng lưu của lịch sử, từng bước phiêu dạt.

Nàng ta từng phải nấp vào đồng củi giữa hoang thôn trốn loạn binh, từng thấy những người cùng đào vong lần lượt mất mạng nơi quan đạo, lúc qua sông từng thấy thi thể trôi đầy... Với cái tên Đàm Ý Nương, nàng ta sống triền miên trong sợ hãi, không biết đến lúc nào trong thời thế binh hoang mã loạn này sẽ gục ngã ven đường.

Cho đến một ngày gặp được người nhà Tăng gia tị nạn trong một sơn động.

Ban đầu là người lưu lạc chiếu cố lẫn nhau, dần dần được người Tăng gia tiếp nhận, sau cùng gả cho con thứ Tăng gia Tăng Nguyên Sóc vốn mất thê tử bởi chiến loạn. Trong lúc loạn lạc, cũng không cần mai mối, vì nguyên do này mà đến giờ vẫn có người trong Tăng gia cho rằng nàng ta không danh chính ngôn thuận.

Sau khi xuôi nam, quốc gia dần ổn định, Tăng gia an cư tại Lâm An rồi liền mở lại nghề trồng hoa, Tăng gia lão phu nhân là vợ góa của tổng giám viện tử trong cung đình, nhất thân hoa nghệ xứng danh độc bộ thiên hạ, thế đạo vừa yên ổn, nghề trồng hoa cảnh liền hưng vượng.

Đàm Ý Nương vốn cũng là người trồng hoa sinh sống, trong nhà trừ mấy nam đinh, nàng ta cũng giúp rập đôi phần, dựa vào thông minh cùng công lao bỏ ra, mấy năm sau, đã học được kỹ nghệ trồng hoa của Tăng gia, nhờ loại mẫu đơn “kim trần xuất ngọc hoa” được Cao Tông hoàng đế tán dương mà ngẩng mặt với đời.

Nàng ta là nữ tử khéo cư xử, thông minh có thừa, long lanh mọi bề, dốc tận sức lực khiến danh tiếng Bách hoa Tăng gia đạt đến đỉnh cao, ngoài việc mỗi quý đại nội chỉ định Tăng gia tiến cống các loại hoa cổ, những nhà giàu có trong thành Lâm An đều trở thành khách mua hoa. Tăng gia nhị phu nhân Đàm Ý Nương được coi là cái tên vang động khắp thành.

Tất cả nhờ bản lĩnh của nàng ta, dù xuất thân hèn kém nhưng dần phát đạt khiến cả Bách hoa Tăng gia không ai dám coi thường, kể cả Tăng Nguyên Sóc vốn ghét bỏ vợ, thường ra ngoài trêu hoa ghẹo nguyệt.

Người ngoài nhìn vào đều cho rằng làm con dâu của nhị phu nhân Tăng gia coi như nắm cả gia đình, Đàm Ý Nương phong quang khoái hoạt hơn ai hết, chỉ có ma ma bên cạnh mới biết đêm nào nàng ta cũng gặp ác mộng.

Xưa nay nào ai biết, từ khi sống trong nhung lụa, hai người từng bị nàng ta giết luôn xuất hiện trong mộng, máu me đầm đìa, liều mạng kéo nàng ta xuống vực sâu không đáy.

oOo

“Trong mắt phu nhân động lại nỗi sợ hãi.”

Trong hiệu hoa mang tên Hoa Kính, nghe bạch y nữ tử cơ hồ hiểu thấu mọi sự nói, thấy ngón tay nàng vương một hạt đồ kỳ dị, bất chợt vẻ ngoài ngụy trang nhiều năm cùng nỗi sợ hãi dồn nén mất không chế, tử trúc phiến rời tay, Đàm Ý Nương thất thần hỏi Bạch Loa: “Cô sao lại biết... sao lại biết! Cô là yêu quái. Cô là yêu quái!”

“Xem ra phu nhân là người thông minh... nhưng vì hẹp hòi nhất thời mới gây ra việc như vậy.” Nghe tiếng Đàm Ý Nương khóc nức nở, giọng Bạch Loa đượm cảm thán: “Đồ kỵ? Báo thù? Thật ra phu nhân vì cái gì? Tâm tư cẩn mật như thế lại dùng để giết người!”

“Cô muốn tố cáo tôi? Cô có chứng cứ gì?” Nàng ta kinh hãi nhìn bạch y thiếu nữ, đang lúc hoảng loạn nhưng đầu óc vẫn giữ được tỉnh táo, run giọng hỏi, dù gì sự tình đã qua quá lâu, không còn ai đối chứng nữa.

“Tôi không quan đến việc của người khác.” Bạch Loa ngẩng lên ngoắc tay, con bạch anh vũ bay tới đậu trên tay nàng, ánh mắt đen nhánh nhìn Đàm Ý Nương, “người chết cũng chết rồi, người sống đang chịu tội... việc lại qua quá lâu, cứ để nó vĩnh viễn vùi sâu.”

Đàm Ý Nương nhướng mắt, nhìn bạch y thiếu nữ với vẻ khó tin, ánh mắt Bạch Loa lạnh lùng nhưng trong đáy sâu ẩn ước hiện lên niềm thông cảm.

Nữ tử coi chồng là trời, lẽ nào trừ “trời”, trừ ái tình hôn nhân ra, họ không thấy gì khác nữa?

Nữ nhân nên có ước vọng... nhưng trên cõi đời, bao nhiêu lễ giáo, gông cùm ràng buộc, phẳng phất cả đời họ bị xiềng xích vô hình thời thời khắc khắc ép buộc quên đi bản tính mà ngưỡng vọng “trời” của mình.

Bạch Loa thở dài, rồi ngẩng nhìn trời đất, biết mình không thể làm gì để xoay chuyển cả thế gian.

Từ khi Trạm Lô mang Hoa Kính đến cho nàng, ba trăm năm tu hành dưới trần thế dần phát huy diệu dụng, linh lực trên thiên giới quay lại với nàng, nhìn rõ được quá khứ vị lai của người khác, cũng thấy được sinh mệnh họ có trọng lượng thế nào. Cảm giác nặng nề hoặc thất bại đó là điều các vị chúa tể trên cõi Tây Thiên buộc nàng phải cảm thụ để răn dạy những kẻ chống lại mệnh trời như nàng: họ căn bản không có năng lực đó.

Nhưng muốn nàng cúi đầu, dù phải trải qua vạn kiếp nữa cũng không thể.

Đàm Ý Nương ra khỏi cửa, cảm giác ánh dương quang ngời ngời chói chang, dưới chân như đang bước trên lớp bông mềm nhũn, không mấy may có khí lực, cây tử trúc phiến trong ngực áo nặng cả ngàn cân. Nàng ta vịn vào tường thất thiếu cất bước, ánh mắt hư nhược xen lẫn hoảng sợ cực độ.

Yêu quái... nữ tử đó là yêu quái vạn sự thông! Ngay cả bí mật riêng chôn sâu trong lòng cũng không giấu được.

Quyết không thể để nữ tử đó bước chân vào Tầng gia, nếu việc này bị người nhà chồng phát giác ắt bản thân sẽ vạn kiếp bất phục. Việc này nên vĩnh viễn chôn vùi.

Nàng ta vịn vào tường thở dốc, ánh mắt chợt sáng lên hung hãn.

Cũng như cái đêm hơn mười năm trước, nàng quyết định giết Ngụy Thắng và Tôn Tiểu Liên.

oOo

Tiểu chú:

Trúc là một loại thực vật nhưng so với các loại thảo mộc khác lại không giống về màu sắc, hình dáng. Tử trúc có ở núi Phổ Đà miền Nam Hải, thân nhỏ màu tím sẫm, ống dùng làm ống sáo, đốt có màu vàng.

(1): con trưởng

(2): phương ngôn chỉ một loại gió lạnh thấu xương, gây hại lớn cho người dân vùng thảo nguyên vào mùa đông.

8. Bích Đài Liên

Lục đậu, bách diệp, băng phiến, mỗi loại ba tiền; bạch phụ tử, bạch chỉ, bạch đàn hương, tòng hương, mỗi loại năm tiền, tất cả nghiền nhỏ, bọc vải cho vào nước tắm sẽ khiến da trắng trẻo, nõn nà. Ngày mai là ngày mồng sáu tháng sáu, nàng đốt hương tắm gội tiễn Hoa thần.

Trong căn phòng bên ngoài là một vùng hoa cỏ, con bạch anh vũ lim dim đậu trên giá.

Ánh nền lập lờ, một mình nàng lặng lẽ tắm rửa xong xuôi, cầm cây lược sừng trâu chải tóc, chợt thỏ dài cầm mấy sợi tóc dính vào lược lên ngắm nghía, đoạn lấy tấm gương nhỏ ra soi, chạnh lòng nhìn mấy nếp nhăn nơi khóe mắt.

Tấm gương đồng hình bầu dục bằng rộng không đầy bốn thốn, phía sau khảm hoa sen bằng kim ngân ti, rực rỡ như thật, có lẽ cái tên Hoa Kính xuất phát từ đó. Mép kính chạm hình rồng quần quanh, nổi bật trên nền mây.

Tấm gương này chắc đã có từ xa xưa, năm tháng hằn dấu qua ánh sáng lạnh lùng. Gương tuy nhỏ nhưng ánh sáng phát ra nhu hòa khôn tả, nhất thời che mờ cả ánh nền trong phòng. Bạch Loa dựa vào tường soi gương, bất giác thẳng thốt trước bản sao trong đó.

“Năm năm tháng tháng hoa còn đó

“Tháng tháng năm năm người đổi dời.”

(Bạch đầu ông vịnh – Lưu Hy Di) [Bản dịch thơ của Lăng Xet Tử]

Từ khi giáng thế đã bao năm rồi? Nàng mỉm cười với mình, nốt ruồi như giọt lệ chực rơi nơi khóe mắt khiến nụ cười được bi ý.

Ánh nền ảm đạm nhưng bạch y nữ tử soi gương thương thân chợt run rẩy, phảng phất nhìn thấy gì đó, chợt quơ tay ra sau lưng. Căn phòng trống trải, ngoài hoa cỏ, chỉ có con bạch anh vũ ngoạ đầu lim dim.

“Tuyệt nhi... Tuyệt nhi.” Bạch Loa nhìn con anh vũ một lúc rồi quay lại soi gương, chợt cảm khái vô vàn buột miệng khẽ gọi, chạm tay vào mặt kính.

Trong gương ánh xạ gương mặt nàng dưới ánh nền cùng khung cảnh căn phòng, sau lưng nàng là một tiểu hài tử ôm vai, ngoạ đầu ngủ gục trong đám hoa cỏ.

Một tiểu hài áo trắng để tóc trái đào.

“Tuyệt nhi.” Bạch Loa ngưng thị vào tấm gương khẽ gọi, chợt nước mắt nhỏ xuống.

Sáng sớm, nàng tắm rửa xong xuôi, đóng cửa hiệu, chuẩn bị ra ngoài.

“Vù”, cửa chưa kịp khép, bóng trắng loáng qua khe hở, con bạch anh vũ Tuyệt nhi lách qua, Bạch Loa không kịp thu tay về, kẹp phải lông đuôi khiến nó kêu vang.

“Tuyệt nhi, không được ra ngoài!” Nàng nhíu mày, buông tay giữ cửa dặn: “Ở lại trông nhà mau.”

Nhưng bạch anh vũ tỏ vẻ bất phục, trừng cặp mắt như hai hạt đậu đen nhìn nàng, dựng đứng đuôi lú lo: “Đi thôi, đi thôi! Tuyệt nhi muốn đi!”

“Muốn chết! Mau câm miệng cho ta.” Bạch Loa giật mình, nhìn quanh quất, cũng may trời mới tảng sáng, mấy cửa hiệu quanh đó chưa mở. Nàng tức giận kéo đuôi nó: “Mì còn lắm mồm nữa, coi chừng ta cắt lưỡi. Định dọa chết ta sao, tiểu súc sinh?”

“Tuyệt nhi không phải là tiểu súc sinh! Không phải đâu!” Con anh vũ cơ hồ uống nhầm thuốc, tiếp tục khiến người khác kinh ngạc: “Hôm nay là hội tiễn Hoa thần, bao nhiêu là tỷ tỷ sẽ tới.”

“Câm mồm!” Bạch Loa nhận ra ngoài ngõ Thiên Thủy có người tới, vội bịt mồm nó lại.

Anh vũ tỏ vẻ bất cam, vừa cào vừa mổ, trước mắt nàng chợt hiện lên hình ảnh hài tử ngoẹo đầu ngủ đêm qua, liền mềm lòng, khẽ thở dài, cúi xuống dặn: “Được rồi, được rồi, ta đem mi đi theo. Bất quá, dù mi nhìn thấy gì cũng không được lẩm lời, hiểu chưa?”

Bạch anh vũ gật đầu liên tục, nàng thở phào thả lỏng tay.

Ra khỏi ngõ trời đã sáng rõ, các hàng quán lục tục mở cửa. Bình thường nàng không thân cận lắm với hàng xóm, chỉ khẽ gật đầu chào hỏi.

“Gả cho người ta! Lúc nào thì gả cho người ta!” Đột nhiên con anh vũ đang yên tĩnh chợt thốt lên một câu.

Nàng biến sắc, nhưng chưa kịp quát mắng thì Cổ đại nương bán điểm tâm sáng vừa mở cửa đã mỉm cười: “Ái chà, con chim này còn lẩm mồm hơn mấy bà mối, cả ngày toàn kêu gả cho người ta, không biết học theo ai.”

“Chắc vậy.” Bạch Loa khẽ vỗ về con chim đậu trên vai, Tuyết nhi lách tránh, nhẹ nhàng nhàng đáp xuống cạnh gánh đậu tương của Cổ đại nương, theo thói quen thò đầu vào, lôi ra một cái đĩa nhỏ.

“Ái chà chà, cô nương xem Tuyết nhi linh lợi quá.” Cổ đại nương mỉm cười, vội dốc ống đựng sữa đậu nành, đổ ra một chút: “Anh vũ thích uống nó, đúng là kỳ lạ.”

Bạch Loa ngồi xuống chỗ quen thuộc, giằng giữ liếc Tuyết nhi: sớm muộn gì tiểu súc sinh này cũng mua lấy phiền hà.

“Bạch cô nương vẫn dùng một bát sữa đậu nành, một đĩa bánh bao nhân đậu?” Phục vụ khách quen hàng ngày, Cổ đại nương dọn đồ rất nhanh, thái độ vô cùng ân cần, đồ ăn bốc hơi nghi ngút lập tức được đưa lên: “Hôm nay đẹp trời, hiếm khi thấy Bạch cô nương muốn ra ngoài, có phải định đến Tây hồ dự hội tiễn Hoa thần?”

Bạch Loa cầm đĩa lên, khẽ đầu, Cổ đại nương cũng ngồi xuống, bắt đầu gọt chuyện: “Đúng rồi, tháng sáu sẽ tiễn Hoa thần, cô nương là người mở hiệu bán hoa cỏ, lẽ nào không đi cho được?”

Bạch Loa không đáp, cắn một miếng bánh bao nhân đậu, phong cách hết sức thanh nhã.

Trời còn sớm, khách chưa đông lắm, Cổ đại nương không chịu im lặng, nhìn bạch y nữ tử tú lệ, thao thao bất tuyệt: “À, cô nương có biết đêm qua trong cung mất một thanh bảo kiếm? Nghe nói Cao Tông hoàng đế sốt ruột, bố trí trọng binh khắp các cửa thành, kiểm tra nghiêm ngặt.”

Bạch Loa ngẩn người, khóe miệng khẽ cười, Trầm Lô... Trầm Lô quả nhiên đã về Doanh Châu, sau này nàng càng phiêu linh giữa cõi đời.

“Bạch cô nương đúng là xinh đẹp, tôi thấy tam tiểu thư của Tăng gia hiệu xưng Lâm An đệ nhất mỹ nhân vị tất so nổi...” Cổ đại nương lại quay về chủ đề quen thuộc, Bạch Loa mỉm cười, lắng nghe bà ta thia lía, thủy chung không trả lời.

Bà ta là người lẩm lời nhưng lương thiện, chồng thật thà, vợ giữ trọn bổn phận, gia đình hòa thuận, phu thê cử án tề mỹ, con cháu vui vẻ. Hình mẫu gia đình hạnh phúc trên đời đều thế, thành ra theo bản năng, Cổ đại nương mới cảm thương cho người cô độc như nàng chăng?

Hóa ra trong mắt họ, nàng không hề hạnh phúc?

Nàng ăn xong, không nghe thấy những lời lải nhải bên tai, mãi đến lúc uống hết một nửa bát sữa đậu nành mới nghe thấy một câu, suýt nữa bị sặc.

“Bạch cô nương, lần trước tôi nhắc đến việc cầu thân, cô nương nói rằng phải viết thư hỏi ý cha mẹ, hiện tại có hồi âm chưa?”

Con bạch anh vũ đang chúi mỏ vào bát sữa cũng dừng uống, ngẩng lên nhìn, con người mắt đen nhánh như hạt đậu đảo đi đảo lại, Bạch Loa tựa hồ thấy trong mắt nó hiện rõ vẻ cười nhạo.

“Quê nhà xa xôi, hiện giờ vẫn chưa có hồi đáp, cha mẹ chưa có ý kiến, Bạch Loa sao dám tự làm chủ.” Chặt vật mãi mới uống hết ngụm sữa, gương mặt lạnh lùng của nàng chợt tỏ vẻ ngượng ngùng, đặt bát xuống đáp.

Cố đại nương tỏ vẻ tiếc rẻ, thở dài: “Mấy hôm trước tôi có đến Tăng gia, lão phu nhân hỏi thăm cô nương, nói rằng Bạch cô nương ở ngõ Thiên Thủy tài mạo xuất chúng, trồng được loại hoa hiếm thấy, e rằng cả Tăng gia trừ đại thiếu gia không ai sánh được với cô nương.”

“Tăng lão phu nhân quá khen.” Bạch Loa mỉm cười, cầm khăn lau miệng: “Bách hoa Tăng gia thịnh danh cao vợi, có quyền có thế, luận về đạo trồng hoa xứng danh quốc thủ, Bạch Loa chỉ là thảo dân nhỏ nhoi, so thế nào được.”

“Nhưng cô nương trồng được gốc kim liên hoa đó, Tăng lão phu nhân đến giờ còn nhắc mãi.” Cố đại nương chợt tỏ vẻ kích động, tay chân vung vẩy: “Cây sen đó kim quang lấp lánh, cứ như hoa dưới chân Đại la thần tiên.”

Bạch Loa chỉ mỉm cười lắng nghe, nhưng mắt ánh lên tia lạnh lùng, hồi hận khi xưa không nên đưa chậu kim liên hoa cho Cố đại nương, kết quả bị người Tăng gia nhìn thấy, phiền hà liên gờ cửa. Tăng gia đó, nghe nói đại thiếu gia còn chưa thành thân, không hiểu sao lại đến phiên nhị thiếu gia muốn lấy vợ?

Hình như cả hai nhi tử của Tăng gia đều không ra gì, đại thiếu gia tựa hồ đầu óc có vấn đề, ngây ngây ngô ngô, nhị công tử tuy bình thường, cũng coi là nhân tài, có điều lúc nào cũng ra vào chốn lầu Tần quán Sở, nổi danh phong lưu chủ nhân của Lâm An thành.

Còn chưa gặp, cũng không biết vương trôn thế nào, họ đã định kéo nàng về, lẽ nào người một mình như nàng lại e ngại ai đó? Xem ra không thể ở lại Lâm An nữa, sau hai năm cư trú, nàng cũng muốn chuyển đến địa phương khác.

Nàng cất khăn, vẫy tay, bạch anh vũ không đợi nàng gọi, lập tức bay tới, đậu lên vai chủ.

“Bạch cô nương, tôi thấy cô nương gả cho Tăng gia nhị công tử vừa hay xứng đôi, ai nấy đều tài mạo nhất lưu, lại cùng đi chung một con đường, kết hôn rồi cùng trồng hoa ngắm trăng chẳng hay lắm ru?”

Cố đại nương cố khuyên nhủ nhưng Bạch Loa đã mỉm cười đứng dậy, lấy bạc vụn trong túi ra đặt xuống bàn, khẽ xin lỗi: “Đại nương, hôm nay sinh ý chắc tốt lắm, Bạch Loa không dám làm phiền đại nương.”

oOo

Ngày mùng sáu tháng sáu. Trông cỏ gai.

Đó cũng là phong tục của tiết hạ chí, tiền Hoa thần đi.

“Tây hồ đâu khác nàng Tây Tử,

Trang điểm cùng không, nét vẫn tình”

(Thơ Tô Đông Pha, bản dịch của Nguyễn Hiến Lê)

Tây Hồ hôm nay như nàng mỹ nữ khoác áo hoa rực rỡ, đúng lúc chính giữa mùa hạ, “Hoa rụng tàn hồng hạnh xanh nở”, đâu đâu cũng thấy màu xanh màu đỏ đua chen.

Ven hồ, liễu xanh rũ bóng, tàng cây xòa mặt nước, trên cây treo những đóa hoa giả kết từ lụa các màu cùng cờ đuôi nheo bằng tơ viết tên các vị Hoa thần, có điều xuân qua đã lâu, cổ nú kéo thế này cũng uống công.

Nữ tử nhàn du ồn ào, qua lại như thoi đưa, những nhà có tiền đều bao hết đình đài quanh đó làm nơi nghỉ chân, người khác mỗi chân đành rải giấy ngồi nghỉ ngay ven hồ.

“Hoa chủ tường vi họ Trương tên Lê Hoa.” Lật một sợi dây tơ hồng nhạt lên xem hàng chữ ghi trên đó, Bạch Loa mỉm cười, đoạn ngắt dải hoa tường vi nở bung, đua chen với lá xanh, bắt giắc ánh mắt nhìn vào một góc cây hoa, không nói gì.

“Tỷ tỷ! Tỷ tỷ!” Chợt con bạch anh vũ đậu trên vai nàng kêu lên, cũng nhìn vào một nơi trên cây hoa.

“Tuyệt nhi, im ngay!” Nàng biến sắc khê quát, liền đó quay lại nhìn cây hoa, gật đầu cất bước.

Mai hoa Hoa thần Liễu Doanh Mai; hạnh hoa Hoa thần Dương Ngọc Hoàn; tường vi hoa Hoa thần Trương Lệ Hoa... tên các vị Hoa thần phát phối trong gió, tô điểm thêm sắc thái cho Tây Hồ xanh um. Bạch y nữ tử đem theo con anh vũ, chậm rãi dạo bước giữa vùng dây tơ cùng hoa lụa, mực quang chột chạm vào một cây hoa đang nở đóa sau cùng, ánh lên thần sắc phức tạp, mỉm cười bước tới.

“Đi cả rồi...” Men theo bờ hồ, dần dần đến vùng trồng toàn trúc, người thưa hẳn, chỉ còn lại màu xanh trải dài. Đôi mắt nhìn liều rữ, nàng khẽ buông một câu.

“Bạch cô nương... là Bạch Loa cô nương?” Sau lưng vang lên tiếng chào, Bạch Loa thu lại thần sắc tịch mịch, tựa vào thân cây quay lại nhìn trung niên mỹ phụ vừa chào mình.

Vị phụ nhân ăn mặc theo kiểu người có tiền: váy thêu bách điệp xuyên hoa dát vàng, áo sa màu nguyệt bạch, tay phải thò khỏi áo, cổ tay có một tròng phật châu, ngón đeo nhẫn lam bảo thạch cầm một cây quạt trắng muốt. Thấy nàng quay lại liền tỏ vẻ vui mừng, vội vàng chạy tới: “Là Bạch cô nương! Trời ơi... thật rồi, là thật rồi, tôi lại gặp được cô nương.”

“Phu nhân là...” Bạch Loa tỏ vẻ nghi hoặc.

Mỹ phụ thấy nàng rụt rè, bất giác hơi ngừng lại, tỏ vẻ nóng lòng: “Tôi là Hưng Nương... Bạch cô nương quên rồi ư? Mười tám năm trước ở Thanh Châu xảy ra lụt, nếu không có Bạch cô nương, cả nhà tôi đã chết đói rồi.” Vừa nói nàng ta vừa vén tay áo trái, cổ tay trống không, tựa hồ bị lợi khí cắt đứt.

“Thanh Châu?” Bạch Loa ngẫm nghĩ, thần sắc chột giần ra, mỉm cười: “Hoa ra là phu nhân, hiện giờ đã giàu có rồi.”

Mấy năm nay, Ngô Hưng Nương sống khá an nhàn nên đẩy đà hẳn, nghe Bạch Loa hỏi, mặt hơi đỏ lên: “Nhờ phúc của cô nương, tôi cũng dễ sống. Hơn mười năm rồi, tôi cũng già đi, đầu được trẻ trung như cô nương.” Vừa nói, nàng ta vừa liếc nhìn Bạch Loa, tỏ vẻ kinh ngạc trước nhan sắc hơn mười năm không đổi, nhưng dù gì nàng cũng là đại ân nhân nên không tiện hỏi nhiều.

Mắt nàng ta hơi đỏ lên, cúi đầu hạ giọng: “Bạch cô nương, hiện tại tôi sống ở Thiệu Hưng, hôm nay nhân có hội Hoa thần mới đưa nữ quyến đến Linh Ẩn tự dâng hương, gặp được cô nương đúng là ý trời. Đại ân của cô nương, phu thê Hưng Nương chưa bao giờ dám quên, chỉ sợ đời này không thể đền đáp.”

Bạch Loa mỉm cười, nốt rồi nơi khóe mắt như giọt lệ chực rơi xuống: “Phu nhân sống tốt là Bạch Loa cao hứng rồi, báo ân cái gì, hà tất nhắc lại chuyện xưa.”

Nàng đã gặp, đã hiểu vô số bí ẩn người thường không hiểu, nhưng có bao giờ nghĩ rằng trên đời có nữ tử rũ bỏ được quá khứ đau thương, giải thoát khỏi ác mộng mà sống vui vẻ chăng?

“Hôm nay tiễn xuân, nhà tôi bày yến ở Linh Ẩn thiền tự, Bạch cô nương đến nghỉ chân một chút được chăng?” Hưng Nương tỏ vẻ cảm kích, nhìn Bạch Loa với vẻ tha thiết, nàng ta biết tính tình ân nhân bình đạm, nên không nhắc đến chuyện báo ân nữa, chỉ sợ bạch y nữ tử bỏ đi, bèn cố mời mọc.

Bạch Loa vốn định lắc đầu nhưng thấy tự miếu nằm giữa vùng cây cối cao vút, loáng thoáng có tiếng phạn xướng, chợt nhớ ra một việc. Bạch anh vũ lú lo, cào vai chủ, nàng mỉm cười: “Vay xin phiền phu nhân.”

Trong Linh Ẩn tự, hôm nay ai nấy đi dự hội Hoa thần nên khách dâng hương không đông, phật điện trang nghiêm khá trống trải. Bạch Loa vào tiểu viện bên hông chính điện uống mấy chén trà, nghe Hưng Nương kể lại gia cảnh, từ chuyện sau trận lụt Thanh Châu làm cách nào cùng chồng về quê cũ Thiệu Hưng, mấy năm nay kiếm tiền ra sao, đến việc con trai cưới vợ, năm nay sẽ lên kinh dự thi thanh y tú tài...

Nàng lặng lẽ lắng nghe, thỉnh thoảng xen ngang một câu, thấy Hưng Nương hiện giờ giàu có, lúc nói chuyện lộ ra vẻ hài lòng với hạnh phúc, khóe môi nàng hiện lên nụ cười. Thật sự đã vén mây thấy trăng, nàng ta không còn khốn đốn như lúc ở thành Thanh Châu.

Quả nhiên... Vay cũng tốt. Vay cũng tốt.

Tuy phải trải qua tai họa ly tán nhưng cuối cùng cũng có được ngày nay, sức sống cùng kiên nhẫn của nữ tử này vĩnh viễn không khiến nàng thất vọng, bất giác nàng thấy được an ủi.

Kể được nửa chừng, nghe thấy bên ngoài có tiếng bước chân, tiếng nữ quyến lao xao trò chuyện, đang theo lối rẽ ngoài hành lang đến tiểu viện. Hưng Nương mỉm cười, cầm khay trà lên: “À, Bạch cô nương, con gái và con dâu của tôi đang đến đây, tôi ra gọi chúng vào. Tôi và Đình Chương vẫn bày bài vị trưởng sinh, luôn kể với tiểu bối ân đức của cô nương, hôm nay tôi bảo chúng vào cúi lạy.”

Không đợi Bạch Loa hồi đáp, nàng ta mở cửa bước ra ngoài, lớn tiếng gọi. cả nhóm nữ tử trẻ tuổi đang hôn hờ cười đùa ngắm hoa lựu, thấy phu nhân bước ra liền nghiêm chỉnh lại, cung cung kính kính hành lễ.

Toàn gia tộc, dù là các nam tử, thấy Hưng Nương đều cung kính như thế. Nghe kể lại, trong trận lụt nhiều năm trước, nữ lưu như nàng nhưng bằng vào đại đức đại nghĩa, cứu cả mấy vị trưởng bối trong gia tộc, vì thế đến nay không ai trong tộc không biết đến nhân phẩm của thê tử Đình Chương, luôn giữ ba phần kính sợ với nữ tử cự tay này.

Mười tám năm trước, trận lụt ở Thanh Châu gần như khiến Ngô thị diệt tộc.

Lúc đó là Kiến Viêm nguyên niên, Kim bình tiến vào Trung Nguyên bắt đi Huy Khâm nhị đế. Cao Tông hoàng đế mới lên ngôi liền hoảng sợ, không dám đối đầu với quân lang hổ, bỏ chạy ra biển, để lại sơn hà ngập trong khói lửa.

Nàng ta gặp Bạch Loa giữa thời loạn lạc đó.

Nàng ta mới mười bảy tuổi, vừa được gả cho tiểu thương Ngô Đình Chương, bất ngờ bị cuốn vào ngôi thành đói khát.

Vì đói, vì lụt, dân Thanh Châu thành mất hết đạo đức lý trí, ăn bất cứ thứ gì để sống sót, tình cảnh lạnh người khi xảy ra nạn đói trong các triều đại trước, sau cùng cũng xuất hiện tại Thanh Châu.

Thái nhân.

Lấy người làm thức ăn.

Ở lò mổ, thường có người công khai bán thịt sống với giá cao hoặc đổi thức ăn khác.

Cả nhà Hưng Nương sắp chết đói, bà bà lớn tuổi nên không chịu nổi, người thân không còn nổi khí lực mang đi chôn, đành để mặc rữa nát trong nhà.

Công công cũng sắp nổi gót, con đại bá nhị bá đều chết trong chiến loạn, hai lão nhân đều do hai vợ chồng nàng ta chiếu cố, nhưng lâu ngày không có hạt gạo vào bụng, thậm chí không còn sức nói tròn vành rõ chữ một câu.

Đình Chương tuy nóng ruột nhưng bản thân cũng đói rũ người, không thể tìm cách xóa đi cơn đói cho mấy lão nhân, toàn gia chỉ còn đợi ngày về châu Diêm Vương. Hưng Nương thâm rơi lệ hạ quyết tâm, nói dối chồng đi tìm thức ăn, đi bán mình làm thái nhân.

Tộc phổ họ Ngô còn ghi một đoạn về nàng ta.

“Kiến Viêm nguyên niên, thiên hạ động loạn, Thanh Châu đói khát đến nỗi ăn cả thịt người, gọi là ‘thái nhân’, cả quan gia không cấm cản nổi. Ngô thị sa vào nguy khốn, không thể quay về. Hưng Nương, vợ Đình Chương tự đi bán thịt mình đổi thức ăn cho già trẻ trong nhà, ai ngờ lúc sắp làm thịt, đồ phu thấy xinh đẹp bèn buông lời khinh bạc, tiết phụ kiên quyết cự tuyệt, thà chết không tuân theo. Đồ tể phần hận mới đem Hưng Nương lăng trì, chặt đứt tay trái, tuy đau đớn đến hôn mê nhưng không hề hối hận. Có người khách qua đường thương cảm, bỏ tiền mua lại, rồi giúp cả nhà rời khỏi thành về nam, nhờ đó Ngô thị mới còn đến nay.”

Những lời rướm máu đó khiến cả nhà họ Ngô sau cơn đại nạn luôn kính sợ nữ tử cự tay.

Lúc Hưng Nương đưa vãn bối vào, trong phòng đã trống không, bạch y nữ tử nào thấy tung tích.

Trung niên mỹ phụ thở dài, không để ý đến ánh mắt dò hỏi của con gái, con dâu. Vị Bạch cô nương này, tình tình và hành tích xưa nay vẫn thế, không biết đến bao giờ mới gặp lại.

Chưa biết chừng lúc đó mình đã già còn nàng ta vẫn trẻ trung như thế. Trẻ trung như mười tám năm trước lúc bản thân nhuộm máu toàn thân nhìn thấy, vị ân nhân này đích xác không phải phạm nhân, mà là thần tiên hạ phàm chăng?

Còn nhớ lúc đó dù bên ngoài binh hoang mã loạn, bạch y nữ tử bình thản cực độ, ghé qua đường nhìn thấy người bị treo cùng bàn tay đứt mà không mấy may biến sắc. Thanh Châu thành động loạn, đói khát nhưng nàng ta vẫn bạch y như tuyết, thần sắc ung dung, phẳng phất có bức màn vô hình ngăn cách khỏi bụi bặm trần thế.

Bạch y nữ tử thấy tay trái Hưng Nương bị đồ phụ cắt đứt, đưa bàn tay máu me đầm đìa đến trước mặt nàng ta: “Con mù kia, có chịu nghe không? Để lão từ từ nhát một cắt xuống... xem ngươi còn cứng miệng nữa không?”

Nàng ta đau đớn cực độ, cố nén không hét thành tiếng, tuyệt không cầu xin, giọng lạc đi: “Bán thịt chứ không bán thân.”

Bán thịt chứ không bán thân – đáng cười làm sao! Nhưng nói ra trong tình cảnh đó, lại đầm mùi máu tanh. Thân thể có thể bán, có thể mặc cho đao cắt thịt, cho người ta đem nấu nướng, nhưng quyết không chịu rũ bỏ tôn nghiêm riêng, nữ tử phải tiết liệt, từ bé nàng ta đã được dạy như thế.

Đao của đồ phụ lại ngấp vào thân thể, trước khi hôn mê vì cơn đau, nàng ta còn thấy bạch y nữ tử qua đường đó dừng bước, nhìn mình với ánh mắt lạnh nhạt.

Không hiểu sao, nàng ta tựa hồ nhận ra trong ánh mắt không có mấy may ôn độ đó hiện lên nỗi thương cảm đậm sâu.

“Thái nhân này ta mua, giá gấp đôi.”

Lúc nàng ta tỉnh lại thấy mình không còn ở nơi bán thịt, trong phòng đầy hoa cỏ, cổ tay bị đứt tuy còn chảy máu nhưng đã được băng bó, mở mắt ra liền gọi ân nhân. Bạch y nữ tử ngồi cạnh, bưng một bát bách diệp liên tử canh bón cho nàng ta.

Đang đói, nàng ta uống một hơi hết nửa bát, chợt dừng lại không uống nữa.

“Đa tạ ân nhân.. nhưng công công và các vị đại bá mấy ngày liền chưa ăn chút gì...tôi, tôi sao dám ăn no.” Chạm vào ánh mắt dò hỏi của bạch y nữ tử, nàng ta e dè cúi đầu, cơn đau từ vết thương lan lên óc khiến toàn thân run rẩy.

Bạch y nữ tử nhìn nàng, ánh mắt hiện lên nỗi thương cảm thăm sâu, chợt nàng ta nghe thấy ân nhân thở dài một hơi.

“Vì sao mỗi lần lộn loạn động, toàn là kẻ yếu đuối phải chịu hy sinh?” Nỗi đau hiện lên trong mắt bạch y thiếu nữ nhưng Hưng Nương không hiểu, ân nhân lại nhìn ra ngoài song cửa, lầm bầm: “Không sai, lúc cả nhà sa vào khó khăn thì lão nhân là trưởng bối, trẻ con là hy vọng, nam nhân là chủ cả nhà, vậy thuận lý thành chương thì nên hy sinh nữ tử chăng?”

Hưng Nương nhìn sang ân nhân cứu mệnh, ngấp ngừng hồi lâu: “Kỳ thật tôi chỉ là gánh nặng của Ngô gia, nào có tác dụng gì, tôi không biết trồng trọt, không biết kiếm thức ăn cho gia đình, coi như phí một miệng ăn, chi bằng bán mình làm thái nhân còn cứu được cả nhà.”

Bạch y nữ tử sững sờ, chợt mỉm cười – sắc mặt trắng muốt, nhân thần lãnh liệt, khóe mắt có một nốt ruồi nhỏ như giọt lệ sắp rơi khiến nụ cười đượm buồn.

“Tấm lòng nữ tử trên đời từ bi hơn hết, vì cả nhà sẵn sàng hy sinh thân mình.” Bạch y thiếu nữ lắc đầu thở dài, giơ ngón tay lên, chợt vù một tiếng, Hưng Nương thấy một con bạch anh vũ bay tới đậu trên vai nàng. “Nhưng cô nương nói không sai, nữ tử không biết canh tác, không thể nuôi sống gia đình nên đến lúc nguy cấp đều bị đem ra làm vật hy sinh.”

“Tôi tự nguyện làm thái nhân cứu cả nhà, Đình Chương không hề bức ép, chàng không biết tôi trốn đến đây.” Hưng Nương tuy không hiểu ý nữ tử nhưng tìm cách bào chữa cho chồng.

“Tôi không nói cô nương...” Bạch y thiếu nữ nhìn nàng ta, bình thần đáp, trong mắt hiện lên ý vị sâu xa: “Triều đại nào cũng thế, mỗi khi chiến loạn, toàn là phụ nữ yếu nhược bị đem ra hy sinh. Ngay cả ở đời Đường, lúc Trương Tuần không giữ nổi thành cũng hạ lệnh giết nữ nhân làm quân lương, cô nương nói xem chả lẽ tính mạng nữ tử rẻ rúng đến thế?”

“A?” Hưng Nương chưa từng đọc sách, không hiểu bạch y thiếu nữ nói gì, bất giác sững người.

Bạch y thiếu nữ vuốt ve con anh vũ, ánh mắt chợt sáng lên lạnh lùng: “Thiên địa bất nhân, thiên địa bất nhân... thế đạo này vốn không công bằng với nữ tử. Bất quá...” Nàng quay phắt lại nhìn bàn tay trái Hưng Nương bị chặt cụt, chậm rãi nói từng chữ: “Cô nương nên nhớ, sinh mệnh không nên coi rẻ.”

“Ân nhân... ân nhân xin cho biết tôn tính đại danh?” Hưng Nương không hiểu lời cô nương áo trắng, đành lên tiếng hỏi khỗ lấp.

“Tôi tên Bạch Loa.” Bạch y nữ tử thản nhiên đáp, con anh vũ trên vai vẫy cánh.

Đó là chuyện từ mười tám năm về trước.

Lúc đó nếu không có thiếu nữ tên Bạch Loa này cứu nàng ta khỏi đồ đao rồi giúp cả nhà thoát khỏi Thanh Châu thành, quay về Giang Nam, chắc chắn cả nhà họ Ngô không ai sống sót đến giờ.

Đưa họ rời khỏi Thanh Châu, bạch y nữ tử thông thả lên đường, hơn mười năm nay chưa từng hiện thân.

Đình Chương đỡ vợ, nhìn theo hướng nữ tử đi xa, cùng cả nhà quỳ xuống lạy tạ. Giờ phút đó, nàng ta từng nghĩ, ân nhân e rằng không phải phạm nhân?

Hơn mười năm sau gặp lại Bạch cô nương, dung mạo vẫn như năm xưa cũng không khiến nàng ta kinh ngạc lắm.

Nhưng tuy thời gian qua lâu rồi, về đến Giang Nam cuộc sống dần ổn định, sinh hoạt dễ chịu hẳn nhưng nỗi sợ lúc bị đao đâm vào thân thể hằn sâu trong tâm lý nàng ta, nhiều đêm nằm mơ thấy mình bị treo lên như súc sinh, từng khối thịt đỏ lôm môm vào thiết câu, chợt tỉnh dậy lúc nửa đêm, toàn thân đầm mồ hôi lạnh.

Nàng ta thường nghĩ, những sinh linh bị làm thịt đó không hiểu thống khổ đến thế nào?

Từ đó nàng ta quanh năm ăn chay, không động đến thịt.

oOo

Hậu sơn Linh Ẩn thiên tự rợp bóng cổ thụ, tiếng chim lách chách liên hồi vang vọng giữa ngọn núi u tĩnh.

Bạch Loa dừng chân thở dài, những người trong quá khứ vốn không định gặp thì cứ để qua luôn, tiếp tục sống thế này là được, nhưng những nữ tử đó đó lại nhớ mãi.

Bàn tay nàng đặt lên tảng đá ven đường, chợt trở lên cảm giác kỳ lạ bèn cúi xuống.

Bàn tay trắng nhợt của nàng đặt lên tảng đá đen gần như trong suốt, chất đá vô cùng kỳ dị, không giống đá núi thường thấy ở vùng Giang Chiết, đột ngột nhô lên, hoàn toàn không nhiễm phàm khí, ba khối chụm lại, khối sau cao hơn, tựa vào dốc núi.

Quan sát tảng đá thật kỹ, ánh mắt nàng dần ngưng trọng, chậm chậm đưa tay sờ vào.

Quả nhiên có khắc chữ, hiển nhiên từ lâu lắm rồi nên màu đỏ của hàng chữ bong hết, chỉ còn lại vết khắc đen nhánh.

Là một hàng chữ thẳng tắp.

Bạch Loa hướng ánh mắt nhìn theo, trên tảng đá khắc ba đại tự: Tam sinh thạch.

“Mảnh hồn trong trên Tam sinh thạch,

“Kể gì thưởng nguyệt ngâm phong.

“Thẹn với tình nhân từ xa đến viếng,

“Thân này tuy tan lòng còn mãi.”

Bên dưới ba đại tự còn khắc một bài tuyệt cú, chữ nào cũng to cỡ đồng tiền.

Mắt nàng chợt sáng lên.

Con anh vũ cũng bất an, cào vai nàng, ánh mắt tỏ vẻ phức tạp. Nàng chăm chăm nhìn ba đại tự, rứt cánh tay giơ lên cao về đỡ lấy ngực, tấm Hoa Kính nhỏ xíu trong đó phẳng phất dính liền với trái tim khiến nàng lạnh tỉnh cực độ.

Lại quay về trước khối Tam sinh thạch.

Hóa ra nàng phiêu linh lâu đến thế, lần trước đến trước khối đá này ở Thiên Trúc, tính đến nay vừa gần sáu mươi năm rồi ư? Vừa hết một vòng luân hồi, bao nhiêu truyền kỳ vẽ thành một vòng tròn, từ điểm kết thúc quay lại điểm khởi đầu.

Vĩnh sinh tịch mịch biết bao, tuế nguyệt tàn khốc vô chừng.

Còn may là nàng vẫn có một người để chờ đợi, sáu mươi năm một vòng luân hồi, cũng đến lúc gặp lại y. Nếu không vì kiên trì đấu tranh, vĩnh viễn không thỏa hiệp, quyết giữ gìn những gì mình theo đuổi, có lẽ sau mấy trăm năm tịch mịch, nàng đã dầu hàng những kẻ an bài số mệnh trên Côn Luân sơn.

Tựa vào tảng đá, vô số sự tình trong những kiếp luân hồi phẳng phất như thủy triều dâng lên trong lòng nàng, đã thấy nhiều bi hoan tình cừ, hỉ nộ ai lạc, đã qua bao lần sinh ly tử biệt, nỗi đau xé trời ập tới, nàng chợt thấy không thể chống chọi nổi, bàn tay mềm nhũn, nhắm mắt lại gục xuống tảng đá.

Lại gặp khối Tam sinh thạch này, có phải bánh xe vận mệnh tiếp tục chuyển động chẳng?

“Đừng gặp y.” Đột nhiên, giữa đỉnh núi yên lặng khê vang bên tai khiến nàng giật nảy người, ngoái lại quan sát, làm gì có bóng ai ngoài con bạch anh vũ yên lặng đậu trên tảng đá, ánh mắt như hai hạt đậu đen nhìn nàng.

Ánh mắt đó, như của con người. Đau lòng xen lẫn tiếc nuối.

Lần này nàng không buộc Tuyết nhi im lặng, mỉm cười mệt mỏi lắc đầu: “Ta vẫn phải đi gặp chàng.”

“Tỷ tỷ lại thương tâm mất thôi.” Tuyết nhi hiển nhiên nóng lòng, nhảy chơi chơi vẩy cánh, lúc đáp xuống hóa thành một tuyết y nữ hài tóc trái đào, tiến tới kéo áo nàng: “Gặp thì sao? Y là phạm nhân, chỉ sống được mấy chục năm, tỷ tỷ lại trở mặt thấy y già đi, đau đớn, bệnh tật rồi qua đời mà không làm được gì, tỷ tỷ dù sao cũng bất tử, đã mấy kiếp rồi, lòng tỷ tỷ còn chưa đau đớn đủ ư?”

“Đó là trừng phạt của Thiên đế Vương mẫu. Tuyết nhi.” Nàng lại mỉm cười, vuốt ve Tam sinh thạch: “Muội cũng biết năm đó ta dám gây ra những việc như thế, cũng đã liệu trước kết quả ngày nay, chỉ là không nhiên liên lụy đến muội.”

“Diên thật rồi, cả hai đều diên hết rồi.” Tuy đáng về hài tử nhưng lời lẽ tuyết y nữ hài già dặn vô cùng, ngẩng lên nhìn Bạch Loa, tỏ vẻ không hiểu: “Bạch Loa tỷ tỷ, lúc nào muội cũng đi theo tỷ, đến bất cứ đâu mà không oán hận, nhưng tỷ tỷ yêu y như vậy sao? Thật sự vì y mà bất chấp tất cả.”

“Không hẳn vì yêu chàng. Tất cả những việc ta làm vì tất vì yêu chàng.” Khóe môi Bạch Loa mỉm cười, chợt lắc đầu, nốt ruồi như giọt lệ sắp rơi khê động: “Ài, muội mới tu được ba trăm năm, còn nhiều việc chưa hiểu.”

Ánh mắt nàng hướng về chân trời phía tây, nhân thần đột nhiên trợn tròn xoe hồi lâu mới khê thở dài, chùng giọng: “Vì cả hai chúng ta đều là những kẻ phản nghịch mệnh trời.”

Tuyết nhi còn định nói tiếp, nàng chợt lắng nghe, thần sắc trở nên khẩn trương, vỗ nhẹ lên lọn tóc cô bé: “Ồ, có người tới, mau biến hình lại.”

“Ái chà, có phải gặp Tam sinh thạch, liền gặp y ngay không?” Tuyết nhi cả kinh lảo lảo, gần đó vang lên tiếng bước chân, cô bé vội phất tay, biến thành con anh vũ trắng muốt, lượn một vòng trên không, đậu xuống vai Bạch Loa.

Quả nhiên có người tới, trên con đường mòn xuất hiện một vị tăng lữ áo thâm mang hài từ Thiên Trúc tự bước đến cạnh ao nước cạnh tảng đá, cúi xuống.

Là y chăng?

Bạch Loa cảm giác con bạch anh vũ trên vai cũng quắp trảo lại, tỏ vẻ bất an, nhưng tăng lữ áo thâm cúi xuống hái sen, nàng không nhìn rõ diện mạo.

Hóa ra phía trước Tam sinh thạch có ao nước, đang độ tháng sáu nên mặt ao xanh rờn lá sen, hoa nở trắng tinh.

Bạch Loa chưa bao giờ tỏ ra bất an đến thế, chăm chú quan sát tăng lữ hái hoa sen, ngón tay vô thức vạch đi vạch lại lên Tam sinh thạch, thủy chung không lên tiếng.

“Huyền Minh!” Đột nhiên một tiếng gọi trong vắt phá tan bầu không khí yên tĩnh.

Nàng cả kinh, quay lại như điện, con bạch anh vũ không nén được, bật lên tiếng gọi cái tên đó “Huyền Minh!”

Tăng nhân bên bờ ao quay lại, tỏ vẻ kinh ngạc, trong núi vắng hóa ra còn có người.

Bạch Loa thở phào một hơi.

Không phải y. Không phải Huyền Minh.

Đôi mắt trần thế kia không phải Huyền Minh, dù mấy chục năm không gặp, nàng vẫn nhận ra.

“Điều nhi nghịch ngợm làm đại sư giật mình.” Nàng mỉm cười hành lễ, lòng thầm thở phào, xem ra muốn tìm ra y ở chốn trần thế này, chắc còn phải phí công không ít nữa.

Tăng nhân đáp lễ, ôm bó hoa sen vội vàng đi ngay.

Đời Tống này, lễ pháp nghiêm cẩn, tuy là người xuất gia nhưng gặp một nữ tử giữa núi vắng, tăng nhân vẫn sợ rằng chỉ nói một câu cũng sẽ khiến người khác hiềm nghi, Bạch Loa men theo con đường mòn đến cạnh ao sen.

Ao sen này để thờ phật chăng?

Chợt tim nàng đập nhanh, Tuyết nhi trên vai cũng ré lên, ngay lúc nàng cúi nhìn, bao nhiêu hoa sen trong ao đều bùng nở.

“Trời ơi! Bạch Loa tỷ tỷ xem này, là tỷ tỷ.” Tuyết nhi kêu lên, đôi mắt tròn xoe nhìn ao sen không chớp, “loại hoa này sao lại có ở phàm gian? Là ai trồng?”

Bạch Loa cúi đầu nhìn bóng mình in dưới nước, nhưng chỉ có một đóa hoa sen trắng đang phát ra ráng quang cùng khí lành, hương thơm nức. Cánh hoa như ngọc điểm những vết xanh biếc, phẳng phất như giọt lệ.

Đó là chân thân của nàng, từ khi xuống phàm trần, mấy trăm năm nay nàng chưa từng thấy lại chân thân.

Nàng cúi xuống hái một bông sen, trên mỗi cánh hoa trắng muốt đều có một điểm xanh biếc, nàng như si dại, buột miệng lầm bầm: “Không sai, là Bích đài liên... Bích đài liên. Thật, thật sự là nó chăng?”

“Ai trồng nhỉ? Huyền Minh ư? Y có bản lãnh này?” Tuyết nhi kinh ngạc cực độ bay xuống đậu lên một bông sen, nhìn bóng hoa dưới nước: “Bạch Loa tỷ tỷ, tỷ là Bích đài liên nở trước Tây thiên Đại Hùng bảo điện, tu liền năm ngàn năm mới quy y Phật tổ. Mấy, mấy bông hoa này là phân thân của tỷ tỷ.”

Bạch Loa vẫy ngón tay, đóa hoa nhẹ nhàng đáp xuống nước, vừa khớp với cuống hoa gãy đoạn.

“Đừng kinh ngạc, năm xưa Dao Trì tiên tử Yến Lưu Hà say rượu mất trâm mới tạo thành ngọc trâm hoa - Bích đài liên tuy là tiên hoa trên trời nhưng nếu biết cách trồng, vẫn xuất hiện tại phàm gian như thường.” Nàng mỉm cười, vuốt ve lá sen dưới ao, “hà hưởng sen là loài không có rễ, sống dựa vào nước mà nơi này lại là phật môn thánh địa.”

Bạch anh vũ nhảy nhót trên lá sen, đập xuống một bông sen khác, ánh mắt linh động: “A, thú vị lắm... lần này là Huyền Minh tìm tỷ tỷ trước, trông ra loại hoa này cạnh Tam sinh thạch.”

Bạch Loa lắc đầu cười khổ: “Đâu có đơn giản như thế. Đợi ta hỏi các vị trưởng lão trong Thiên Trúc tự xem ai trông ra ao sen này là tìm được chàng. Hy vọng lúc đó chàng không xa xôi tận chân trời.”

“Bạch Loa, cố lên.” Tuyết nhi vẫy cánh bay về vai nàng, chợt nói một câu: “Đừng chịu cúi đầu.”

Một thời thần sau, Bạch Loa ra khỏi cửa Thiên Trúc tự, khoe miệng ẩn hiện nụ cười phức tạp khôn tả.

Theo con đường mòn vắng người xuống núi, nụ cười dần bùng nổ, hiện rõ niềm vui. Tuyết nhi ở cạnh mấy chục năm cũng chưa bao giờ thấy nàng vui như thế. Xem ra người đó vô cùng trọng yếu, hôm nay sắp gặp y mới khiến nàng hoan hỷ đến thế.

Tuyết nhi nghiêng đầu, đang nhìn đến xuất thần chợt thấy chỗ đậu lay động, vội bay vụt lên.

Hóa ra bốn bề vắng người, Bạch Loa phát tay, yêu kiều múa giữa rừng.

Nữ tử bình thường vẫn nghiêm nghị, đôi tuệ nhãn nhìn thấu hồng trần, trong lúc này phảng phất như nữ hài không hiểu thế sự, múa để giải bày niềm vui trong lòng. Mái tóc đen dài phất qua gò má, tà áo trắng như tuyết bao quanh nàng tựa sương khói, lấp lánh khác nào cầu vồng, phất phơ vô định.

Là Hàn Yên Thúy.

Anh vũ đậu xuống ngọn cây, lặng lẽ ngắm nhìn, ánh mắt tỏ vẻ thở than, ba trăm năm rồi... Ba trăm năm trước, tại Dao Trì hội nó từng thấy Bạch Loa thiên nữ múa say mê như thế.

Lúc đó Vương mẫu bày yến đãi chúng tiên, Trạng Lô và Bạch Loa cùng rời khỏi bàn, cùng múa điệu Hàn Yên Thúy chúc thọ Tây vương mẫu.

Trạng Lô bạt kiếm, Bạch Loa phối phối múa, một đen một trắng, một cương một nhu, hào quang hòa nhau khiến chúng tiên đều vỗ tay khen ngợi, cửu thiên tiên nữ cũng rải hoa xuống khiến tam giới nhất thời khê chán động.

Một cái búng tay, đã bao kiếp dầu bể trôi qua...

Đang lúc thân ảnh Bạch Loa như làn khói nhẹ bay múa, anh vũ nhìn đến xuất thần, một cơn gió lùa qua, lưng chừng không rải xuống mưa hoa lấp lánh che kín thân thể bạch y thiếu nữ đang múa say mê.

“Tỷ tỷ xem! Tỷ tỷ xem!” Bạch anh vũ kêu lên, bay về vai Bạch Loa, đôi mắt đen nhìn lên mấy cây hoa cạnh đó, cào vào vai chủ, không che nổi hưng phấn: “Là các tỷ tỷ, các tỷ tỷ đều tới.”

Đang xoay vòng, Bạch Loa chợt dừng lại, ngẩng lên nhìn khu rừng vắng người, mỉm cười hành lễ: “Các vị muội muội hôm nay cứ quay về đi, năm tới sẽ gặp, thay ta hỏi thăm Thanh Đế sư phụ.”

Đỉnh núi vắng vẻ, trên thân cây hoa ven đường treo những đóa hoa giả kết từ lụa các màu cùng cờ đuôi nheo bằng tơ viết tên các vị Hoa thần, tô điểm thêm cho ngày hè xanh om bóng cây, hoa rụng bay phất phới, tiễn xuân qua.

Nhưng giữa không trung vô hình, có hơn mười giai nhân mặc vũ y rực rỡ đứng trên mỗi ngọn cây như mây đùn, nghe Bạch Loa nói liền cùng cúi người chúc phúc: “Tỷ tỷ bảo trọng.”

Hạnh hoa Hoa thần Dương Ngọc Hoàn, tường vi hoa Hoa thần Trương Lệ Hoa, thạch lựu hoa Hoa thần A Thố, những thần tiên xinh đẹp nổi danh hành lễ xong liền ngẩng đầu, cùng giơ tay lên, phảng phất có gió núi thổi tới, những cánh hoa còn lại trên cây theo gió tung bay, phơi phơi rơi xuống.

Bạch Loa mỉm cười vung tay, đứng giữa cơn mưa hoa ngũ sắc, nghiêng người múa, hắc phát bạch y tung bay.

“Tuyết nhi, ngày mai chúng ta đi gặp Huyền Minh.” Nàng mỉm cười, khê thò tay cho con anh vũ đậu lên ngón tay, dịu giọng nói rồi men theo con đường mòn khuất bóng vào rừng.

Điệu múa vừa rồi tuy không chán động tam giới cửu thiên như ba trăm năm trước nhưng đủ chán nhiếp thần hồn một người vô tình chứng kiến.

Mãi đến khi bạch y thiếu nữ khuất bóng, một công tử đứng dưới gốc hoa trà vẫn chưa tỉnh lại, ngây ngô nhìn hoa rải khắp bãi đất trống trong rừng. Chợt sau lưng vang lên tiếng thở hồng hộc của tiểu đồng bẩm cáo rằng vừa lấy ngọc tiêu bỏ quên tại thiền phòng của phương trượng về, y mới giật mình tỉnh lại.

“Nhị công tử, có đến chỗ Tiết cô nương nghe hát chăng?” Thanh y tiểu đồng thấy chủ nhân thẳng thốt như vậy liền nhắc: “Mấy hôm rồi công tử không đến Đào Hoa cư, Tiết cô nương chắc giận lắm, lần này đã chuẩn bị xong xuôi, ngàn lần không nên chần chừ nữa.”

“Cái gì mà Đào Hoa cư và Tiết cô nương! Thư Huệ, người nói xem, ban này ta gặp được tuyệt sắc nữ tử đó...” Vị công tử vẫn nhìn theo hướng bạch y nữ tử, cúi vào tay thấy đau mới nói tiếp: “... không phải nằm mộng chứ! Trên đời này còn có nữ tử như thế, hai mươi sáu năm nay ta sống uống phí rồi.”

Thư Huệ không ngờ công tử chuyển tính nhanh thế, nhất thời ngẩn người, cầm ngọc tiêu cười nói: “Ái chà, hôm nay mừng sáu tháng sáu, không phải công tử cơ duyên xảo hợp, gặp được hoa tiên chăng?”

Vị công tử đến chỗ Bạch Loà vừa múa, cúi người nhặt một đóa hoa đưa lên mũi ngửi, cảm giác tâm thần say sưa.

Nghe đồng tử trêu đùa, y lại tưởng là thật, ngây ra hồi lâu mới nói: “Đúng... nữ tử như thế sao là người phạm được, chắc là thần tiên.”

oOo

Dưới ánh lê minh, ngõ Thiên Thủy chìm trong lặng lẽ.

Cổ đại nương mở cửa, chuẩn bị bán hàng, bất giác cả kinh, không biết từ bao giờ ở cửa có một vị nữ tử bạch y hắc phát đang đứng, mái tóc đầm sương, xem ra đợi đã lâu.

“Bạch cô nương?” Nhận ra tướng mạo nữ tử, cái xảo trong tay Cổ đại nương suýt nữa rớt xuống, vội vàng mở hắc cánh cửa, tay kia lau vào áo: “Cô nương dậy sớm thế? Đợi một chút, đại nương sẽ mở hàng ngay, nấu đậu cho cô nương uống.”

“Vâng, đại nương không cần vội.” Bạch Loà mỉm cười, ngăn lại: “Bạch Loà có việc muốn bàn với đại nương.”

Cổ đại nương kinh ngạc nhìn nữ tử bình thường vẫn lạnh lùng, con bạch anh vũ trên vai nàng tỏ vẻ bất an, lúc lắc chân. Bạch Loà tiếp lời: “Bạch Loà vừa nhận được thư trả lời của phụ mẫu, nói rằng Tăng gia là gia đình gia giáo, hôn sự tùy Bạch Loà làm chủ.”

“À, vậy là đồng ý, đúng không?” Cổ đại nương vỗ đùi, mỉm cười mừng ra mặt, vội kéo tay Bạch Loà đến ngồi xuống trường kỷ trong nhà: “Tôi đã nói rồi, tướng mạo nhân phẩm như Bạch cô nương, trừ Tăng gia nhị công tử làm gì còn ai xứng đáng. Hà huống Tăng lão phu nhân lúc nào cũng giục giã, đợi trời sáng tôi sẽ đến báo.”

Bạch Loà mỉm cười, gương mặt bình thản cũng tỏ vẻ hoan hỷ, lời tiếp đó khiến Cổ đại nương kinh hãi cơ hồ nhảy bật lên: “Bất quá, đại nương, người Bạch Loà muốn lấy không phải Tăng gia nhị công tử mà là đại công tử Viễn Ca.”

“Hóa, hóa ra Bạch cô nương đã gặp đại công tử?” Cổ đại nương cảm giác tim đập như trống trận, thầm nhủ Bạch cô nương chắc đã có tình cảm với người ta, không nên được buột miệng hỏi, Bạch Loà lại mỉm cười lắc đầu: “Chưa, Bạch Loà chỉ thấy một ao hoa sen đại công tử trồng trước Thiên Trúc Tam sinh thạch.”

“Chả trách được, tôi đang tự hỏi sao cô nương lại thích Tăng gia đại công tử...” Cổ đại nương thở phào, lại trở nên lo lắng, lắc đầu khuyên: “Không sai, đại công tử trồng được hoa đẹp, cô nương là người yêu hoa nên mến luôn cả người, bất quá không thể gả cho đại công tử được.”

Bạch Loà thấy bà ta tỏ vẻ nghiêm trọng, liền tỏ vẻ ngạc nhiên: “Sao lại không gả được? Lẽ nào công tử là yêu quái mặt xanh tóc đỏ?”

“Không phải yêu quái nhưng con người điên cuồng, bình thường hay nói những lời không ai hiểu nổi, nói cái gì mà từng đến Côn Luân gặp Thiên nữ Vương mẫu, tính tình đại công tử cũng quái dị, chết cũng không chịu lấy vợ, cho rằng mọi nữ tử không yêu mình mà yêu địa vị trưởng tử Bách hoa Tăng gia. Trước đây nhiều nhà trong thành muốn gả con gái, đều bị công tử từ chối thẳng thừng.” Cổ đại nương nói một hơi:

“Thành ra đắc tội với mấy nhà có máu mặt khiến toàn gia không dám nhắc đến việc lấy vợ với đại công tử nữa, lần này lão phu nhân mới nhờ tôi tìm cho nhị công tử một người hợp tâm hợp ý.”

“À, là vậy ư?” Bạch Loa không kinh ngạc mà mỉm cười, con bạch anh vũ cũng kêu quang quác, hoạt bát nhảy xuống bàn, ngoẹo đầu nhìn chủ nhân.

“Nghe nói nhân phẩm Tăng gia nhị công tử cũng không ra gì.” Bạch Loa mỉm cười, không tỏ vẻ gì.

Cố đại nương ngậy người, không ngờ nàng lại nghe được lời đồn, thầm oán Tăng gia không biết dạy con để y trở thành hỗn thế ma vương, ngoài miệng đành phải phân bua: “Bạch cô nương nghe ai nói xằng? Nhị công tử Viễn Kiều cả dáng vẻ nhân phẩm đều nhất lưu, chỉ có điều tính tình hơi phong lưu, nhưng có công tử nào không thế? Công tử lại chưa gặp được nhân vật như cô nương, gặp rồi tất không bao giờ để ý đến chốn phong hoa tuyết nguyệt nữa.”

Bạch Loa khẽ cười lạnh, không nói câu nào khiến Cố đại nương hồi hộp, bà ta biết tính tình Bạch cô nương một khi đã định dù người khác nói thế nào cũng vô dụng, hiện giờ càng thấp thỏm, không hiểu nàng định liệu thế nào.

“Bạch Loa chỉ muốn gả cho Tăng Viễn Ca, những người khác đều không được.” Không đợi Cố đại nương nói thêm câu nào, Bạch Loa ngẩng lên: “Nhờ đại nương nói với Tăng gia.”

Cố đại nương há hốc mồm, Bạch Loa lại ngẫm nghĩ rồi lấy một vật từ ngực áo ra, đặt vào tay bà ta: “Đại nương đừng ngại chuyện đại công tử không chịu lấy vợ, đưa tấm gương này ra tất công tử sẽ biết định liệu.”

Cố đại nương vẫn sửng sốt, nàng mỉm cười lắc đầu, đứng dậy cáo từ.

Ngoài trời đã sáng, Cố đại nương nhìn theo bạch anh vũ từ đưa con anh vũ đi ra, lòng kinh hãi mãi không thôi, lòng tay lạnh ngắt, cúi xuống nhìn mới phát giác là một tấm gương nhỏ.

Tấm gương hình bầu dục làm bằng đồng khảm vàng, rộng không đầy bốn thốn, phía sau khảm hoa sen bằng kim ngân tỉ, rực rỡ như thật, hình như là đồ rất cổ.

“Ta phải ăn nói thế nào với lão phu nhân?” Bà ta nhìn tín vật trong tay, hồi lâu mới tỉnh lại, không cần bán hàng nữa, trừ trừ mãi mới đứng dậy đến Tăng phủ.

“Kính dữ nhân câu khứ,

“Kính quy nhân bất quy.

“Vô phục tiên nga ảnh,

“Không lưu minh nguyệt huy

(Tạm dịch:

Gương theo người đi mãi

Gương về người nơi đâu

Non tiên giờ xa thẳm

Trăng vàng vạc trên đầu.)

Kính quy nhân bất quy... Bạch Loa đứng giữa vùng hoa cỏ, nhìn hàng chữ, phảng phất như chìm vào mộng.

Huyền Minh... Huyền Minh, thiếp tìm thấy chàng rồi.

“Ái chà, không ngờ việc này lại thành ngay.” Cố đại nương ngồi trong đại sảnh, tỏ vẻ không tin nổi: “Quái lạ thật. Đại công tử vốn nói như chém đinh chặt sắt rằng không lấy vợ, Tăng lão phu nhân tuy muốn cưới con gái nhà người ta về nhưng cứ ngăn ngừa, sợ đại nhị tử không chịu, tôi mới lấy tấm gương ra, đại công tử cầm lên xem, lật đi lật lại rồi đồng ý, suýt nữa khiến lão phu nhân ngắt xiu.”

Bạch Loa không đáp. Cố đại nương thấy nàng đọc ngẫu nhiên tin trả lời của đại công tử, thầm nhủ Bạch cô nương hóa ra nói khoác, hai người chắc có tư tình từ trước nên một người chịu lấy, một người chịu gả.

Càng nghĩ càng coi thường, Bạch cô nương bình thường tỏ vẻ văn nhã kiên trinh, hóa ra là vì nguyên nhân này.

“À, Bạch Loa đa tạ đại nương.” Hồi lâu nàng mới định thần, lại hỏi: “Nhị công tử thế nào?”

Cố đại nương liếc nàng, mỉm cười: “Nhị công tử không nói gì, thật ra, Viễn Kiều nhị thiếu gia không định lấy vợ, lão phu nhân sợ công tử chơi bời quá độ mới tính lấy vợ cho, lần này không thành tất nhiên công tử càng tiêu dao.”

Bạch Loa gật đầu, lấy ra một phong bạc cảm tạ, Cố đại nương chối từ một lúc rồi cũng nhận, mỉm cười bảo: “Tằng gia nói cô nương một mình ở kinh thành, cửa hồi môn đơn giản thôi, lấy tấm Hoa Kính là xong. Cô nương yên lòng đợi đến mừng chín tháng chín là ngày hoàng đạo, Bách hoa Tằng gia là nhà có máu mặt ở kinh thành, trưởng tử lấy vợ tự nhiên phải phong phong quang quang, quyết không để cô nương phải thiệt thòi.”

Bạch Loa chỉ mỉm cười, cơ hồ không để ý đến chuyện đó.

“Ồ, Tuyệt nhiên, lần này ta thật sự gả cho người ta.” Tiến Cố đại nương xong, Bạch Loa đóng cửa quay vào phòng, chợt thở dài nói với con anh vũ, “sau này mi không cần nhắc lại câu hỏi khi nào ta gả cho người ta.”

Nàng nửa thở dài vừa cười, lại lấy tờ thư ra, tỏ vẻ hoan hỷ: “Là thật rồi, không biết Huyền Minh ở kiếp này thế nào, cao thấp gầy béo ra sao? Hy vọng tuần tú hơn lạc phách tú tài kiếp trước.”

Thấy nàng mỉm cười lẩm nhẩm, bạch anh vũ kêu vang, vẫy vẫy cánh ra về “làm lơ.”

Bạch Loa lại mở tờ thư, đọc bài thơ viết trên đó, dần dần thần sắc trở nên ngưng trọng. Kiếp này mới bắt đầu, con đường sau này không thể liệu trước, tình cảnh phải trông mắt nhìn Huyền Minh chết từ kiếp trước vẫn như đang diễn ra trước mắt, mỗi lần nhớ lại đều khiến nàng nát cõi lòng.

Nhưng nàng biết mình có đủ dũng khí đối diện với thiên kiếp vạn biến trong tương lai.

“Gương theo người đi mãi

“Gương về người nơi đâu

“Non tiên giờ xa thăm

“Trăng vàng vạc trên đầu.”

Hiện giờ gương vỡ lại lành, còn tương lai sẽ thế nào?

oOo

Tiểu chú:

Hoa sen thường gọi là phù cừ, tên khác là thủy chi, lá màu xanh tròn như cái mâm, tên các giống nhiều vô kể, nhưng loại bình thường đều có màu đỏ hoặc trắng, phàm nơi có đầm nước đều trồng. Bích đài liên, trên cánh trắng có điểm xanh, trong nhụy có lớp cánh nhỏ xanh biếc.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tan-thien-1-hoa-kinh>